

MAIN RAID

MAIN RID

Kỵ Sĩ Không Đầu

Tập 1



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Dịch theo bản tiếng Nga "VXADNIK BEXGALAVU"
Nhà Xuất Bản SỰ THẬT Matxcova năm 1982

MAIN RID

Kỵ Sĩ Không Đầu

TẬP I



(Tái bản lần 2)

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Lời giới thiệu

Main Rid sinh 1818 tại Bắc Ailen và mất năm 1883 tại Luân Đôn. Từ nhỏ ông đã tỏ ra là một cậu bé rất có cá tính, can đảm, ưa thể thao, thích đi đây đó mặc dù xuất thân trong một gia đình đã mấy đời làm linh mục. Vào năm hai mươi tuổi, ông bỏ nhà, vượt đại tây dương sang châu Mỹ. Tuy nhiên khác với những kẻ hướng về tới những vùng đất mới với ước mong khi trở về nặng túi, Main Rid ra đi với lòng khao khát tự do và khám phá những thế giới mới.

Ở Mỹ Châu, dấu chân ông ngang dọc khắp nơi, ông làm đủ nghề: giáo viên, buôn bán, săn bắn, đồng thời còn là phóng viên chuyên viết phóng sự, làm thơ, làm nghệ sĩ, viết văn.

Năm 1847 cuộc chiến tranh giữa Hoa Kỳ và Méchxích bùng nổ, ông gia nhập đội quân những người tình nguyện, nhưng sau đó ông đã nhận ra đây chỉ là một cuộc chiến tranh ăn cướp. Rồi ông bị

thương nặng. Chính trong thời gian chữa vết thương ông đã viết cuốn tiểu thuyết đầu tay của mình "Những mũi tên tự do" được in ở Anh năm 1849. Và từ đó, tức là khi quay trở về châu Âu ông đã lần lượt cho ra đời một loạt các tiểu thuyết đặc sắc "Những kẻ săn da đầu", "Ôxêôla thủ lĩnh bộ lạc Xêminol", "Những người Kvalerôn" và trở thành bất tử.

Tiểu thuyết "KỶ SĨ KHÔNG ĐẦU" ra đời năm 1865 là quyển tiểu thuyết nổi tiếng nhất của Main Rid và trở thành bất tử, được đông đảo bạn đọc trên nhiều nước nhiệt liệt hoan nghênh.

KỶ SĨ KHÔNG ĐẦU mở ra cho bạn đọc thấy một chương bi thảm và hùng tráng trong lịch sử của mảnh đất Téchdot hoang sơ ngày đó.

Đó là câu chuyện tình nồng cháy giữa chàng trai săn ngựa hoang Moric Gieran dũng cảm, hào hiệp và nàng Luiza kiều diễm khao khát tự do. Biết bao hoạn nạn đã đến với đôi trai tài gái sắc này, song tình yêu của họ đã vượt lên hết thảy.

Đó là câu chuyện kể về mối xung đột dữ dội giữa một bên là những kẻ đầy dã tâm xâm chiếm đất đai, phá hoại hạnh phúc lứa đôi và sẵn sàng giết người như đại úy giải ngũ Kôthaun, bọn "Mèo rừng", "Sói đồng"... Với một bên là những người trung thực, giàu nghị lực, biết tôn trọng nhân phẩm và sự công bằng như già Zep Xtump, chàng trai Henri...

Qua câu chuyện rừng rợn, khốc liệt mang màu sắc phiêu lưu hoang dã, hấp dẫn bạn đọc này, Main Rid giúp chúng ta thấy rõ quá trình xâm nhập của các địa chủ Mỹ tới các vùng đất Mếchxich, cho thấy sự phân hóa của xã hội và ngay cả trong các gia đình thời bấy giờ, cho thấy quan hệ người với người căng thẳng và thù địch trên mỗi bước đi. Cũng qua đó ông khẳng định quyền tự do, quyền bình đẳng cho mọi màu da, lên án chế độ nô lệ và coi đó là một vết nhơ làm ô nhục nước Mỹ, đồng thời ông cũng nói về những người da trắng nghèo khổ mà địa vị xã hội của họ cũng chẳng khác gì so với những người nô lệ.

Vào cuối đời, Main Rid còn đến châu Mỹ một lần nữa. Lúc này châu Mỹ đã hoàn tất biến đổi. Nó không còn là đất nước của những người khai phá gan dạ mà là đất nước của sự kinh doanh, cạnh tranh gay gắt. Song những trang sách thời ấy của ông vốn thấm đượm tình yêu con người, lòng dũng cảm, tính cao thượng vẫn mãi truyền thêm sức mạnh và niềm tin cho những trái tim trẻ tuổi tiếp tục làm những điều thiện cho đời.

Xin trân trọng giới thiệu tác phẩm **KỶ SĨ KHÔNG ĐẦU** với bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

NHẬP ĐỀ

Con hươu vùng Tểchđát đang mơ màng trong đêm tĩnh mịch của trăng cỏ mênh mông chợt nghe thấy tiếng vó ngựa.

Nhưng nó cũng chưa vội rời bỏ chỗ nằm, thậm chí còn chưa chịu nhỗi dậy. Khoảng không bao la này đâu phải chỉ có mình nó. Lũ ngựa hoang thảo nguyên cũng gặm cỏ ở đây vào ban đêm. Chú hươu chỉ rướn đầu lên - cặp sừng của nó đã nhô ra sau đám cỏ - nó nghe ngóng: tiếng động có lặp lại hay không ?

Một lần nữa tiếng vó ngựa lại vọng đến, nhưng bây giờ thì nó đã vang lên một cách khác. Có thể phân biệt được, cả tiếng kim loại, tiếng đập của vỏ thép vào đá sỏi.

Đối với chú hươu tiếng động đó thật là nguy hiểm, khiến hành động của nó thay đổi ngay lập tức. Bật nhảy chồm lên và lao vút đi, nhưng ngay sau đó nó chợt dừng

lại và ngoảnh ra sau, nó muốn biết: kẻ nào đã xáo động giấc ngủ của nó ?

Và trong ánh trăng vàng vạc chú hươu đã kịp nhận ra kẻ thù nguy hiểm nhất: đó là con người. Một người cưỡi ngựa đang tiến gần lại.

Bị một nỗi sợ hãi bản năng xâm chiếm, chú hươu chực phóng tiếp. Nhưng có một cái gì đó trong diện mạo của người kỵ sĩ, một cái gì đó thật kỳ dị đã giữ chân nó lại.

Chú hươu dường như chỉ đứng trên hai chân sau, đầu ngoảnh lại, vừa run sợ, vừa tiếp tục nhìn. Trong đôi mắt nâu mở to của nó ánh lên nỗi khiếp sợ và ngạc nhiên.

Cái gì quái lạ trong hình dạng kỳ dị kia làm chú hươu chết lặng chăm chăm nhìn như vậy ?

Con ngựa ư ? Không đây là một con ngựa rất bình thường được đóng yên cương cẩn thận - con ngựa rõ ràng không thể gọi lên cho nó nỗi ngạc nhiên và sợ hãi nào. Thế thì chú hươu chỉ có thể sợ người kỵ sĩ. Đúng như vậy ! Người kỵ sĩ đã làm chú hươu khiếp sợ. Diện mạo người ấy có cái gì đó hết sức khủng khiếp, trái tự nhiên.

Trời ! Người kỵ sĩ không có đầu !

Đến một con vật không lý trí cũng nhận ra điều đó. Ngay từ giây phút đầu tiên nhận ra, chú hươu đã hoảng

hốt, không tài nào hiểu nổi: cái gì vậy ? Kinh hoảng, nó bỏ chạy. Nó còn chưa dừng lại khi nào còn chưa bơi qua con sông Lêông và dòng nước cuộn cuộn còn chưa ngăn cách nó với người kỵ sĩ đáng sợ kia.

Không hề chú ý đến chú hươu đang hoảng hốt bỏ chạy, dường như không biết đến sự hiện diện của nó, người kỵ sĩ không đầu tiếp tục con đường của mình.

Kỵ sĩ cũng đi về phía con sông, nhưng chàng không hề vội vã, cả người và ngựa, bằng những bước chân long trọng, tiến bước chậm rãi, im lìm.

Người kỵ sĩ không thốt ra một lời nói, cũng không có một cử chỉ nào thúc giục con ngựa, mà dường như đang chìm sâu vào những suy tư của mình, kỵ sĩ nói lỏng tay cương và con ngựa mệt mỏi gặm cỏ. Bỗng có tiếng rú của bọn sói thảo nguyên, con ngựa ngẩng lên, thở phì phì và dừng lại.

Như đắm mình trong những tình cảm thâm sâu nào đó, nên những sự việc nhỏ bé không kéo được chàng ra khỏi trạng thái đắm chiêu. Không một tiếng động nào có thể hé mở được bí mật của chàng. Con hươu hoảng hốt, con ngựa, bầy sói và vắng trắng nửa đêm là những người duy nhất chứng kiến sự đắm chiêu trầm lặng ấy của chàng.

Kỵ sĩ khoác trên vai một tấm xerap⁽¹⁾ rộng, khi gió giật, tấm choàng phồng lên làm che lấp một phần thân hình. Chàng mang đôi ghệt bằng da báo để tránh hơi ẩm ban đêm và những cơn mưa rào nhiệt đới. Chàng đi về phía trước, lặng lẽ như những vì sao lấp lánh trên đầu, thờ ơ như tiếng đế kêu ri rĩ trong cỏ, như ngọn gió đêm vờn trên những nếp áo choàng.

Cuối cùng hình như có một cái gì đó cũng kéo được kỵ sĩ ra khỏi mối trầm tư - con ngựa của chàng chuyển nước kiệu rồi lắc đầu và hí lên vui mừng - nó rướn cổ lên chạy về phía trước, lỗ mũi phập phồng và trong khoảnh khắc đã phóng nước đại. Con ngựa càng lao nhanh khi dòng sông hiện ra gần trước mắt.

Kỵ sĩ chưa dừng lại chừng nào chưa đến với dòng nước trong vắt và nước chưa dâng lên đến đầu gối chàng. Con ngựa vục mõm uống hối hả. Khi đã thỏa mãn cơn khát, nó bơi qua dòng sông và bằng một bước nhảy vọt, con ngựa nhanh nhẹn lao lên bờ dốc.

Đến bờ, kỵ sĩ dừng lại, như chờ cho ngựa rũ nước. Tiếng dây cương, tiếng bàn đạp loảng xoảng trong đám mây bụi nước.

Kỵ sĩ không đầu hiện lên trong vầng sáng đó và tiếp tục con đường của mình.

⁽¹⁾ Xerap: Tấm choàng rộng của người Mécxich

Con ngựa chắc đã bị đình thúc dồn và bị cưỡng giật cho nên nó không còn đứng đỉnh nữa mà phi chạy một cách thành thạo về phía trước, như trên con đường mòn quen thuộc.

Phía trước, trắng cỏ mênh mông trải tận chân trời. Và trên nền xanh thẫm của bầu trời nổi lên hình dạng kỳ dị, giống như một con nhân sư bị phạt cụt. Hình dạng kỳ dị đó xa dần cho tới khi biến đi trong ánh trắng tà huyền ảo.

CHƯƠNG I

Đồng cỏ bị thiêu cháy

Từ trên bầu trời xanh không một gợn mây, mặt trời giữa trưa chiếu xuống đồng bằng Téchdót mênh mông ở gần 100 dặm về phía Nam thành phố Tây Ban Nha - Xanh Antônio đơ Bekhar. Những vật thể khác lạ đối với đồng cỏ hoang lấp lánh trong những tia nắng vàng cho thấy sự hiện diện của con người ở nơi mà từ trước tới nay con người chưa xuất hiện.

Ngay ở khoảng cách xa người ta có thể nhận ra đó là những chiếc xe mui cong phủ vải gai trắng xóa.

Có tất cả một chục chiếc - Con số quá ít so với một đoàn xe buôn hay đoàn xe tải của chính quyền. Đúng hơn cả đó là đoàn xe của một đám dân di cư

nào đó đang rời khỏi bờ vịnh để hướng tới một trong những khu cư dân mới trên sông Lêông.

Kéo thành một chuỗi dài, những chiếc xe di động chậm chạp trên đồng cỏ, đến nỗi sự chuyển động của chúng hầu như không nhận thấy mà chỉ có thể đoán được nhờ vị trí giữa chúng. Những vệt sẫm màu giữa các xe chứng tỏ chúng được thắt ngựa. Những con sơn dương sợ hãi bỏ chạy, bọn chim choắt mỏ cong vừa bay lên vừa kêu cho thấy rằng đoàn xe đang chuyển động. Cả loài thú và loài chim đều ngỡ ngàng. Những con vật kỳ lạ nào đã xâm phạm vào lãnh địa hoang dã muôn thuở của chúng vậy ?

Trên khắp đồng cỏ hầu như không có qua một sự vận động nào: Chim không bay, thú không chạy. Trong thời gian giữa trưa oi nồng, tất cả mọi sinh vật đều im lìm ẩn mình trong bóng râm. Chỉ có con người bị lòng hiếu danh và óc hám lợi xui khiến là cứ việc phá vỡ qui luật thiên nhiên nhiệt đới và thách thức với mặt trời nóng bỏng đang thiêu đốt.

Và chủ của đoàn xe, mặc cho cái nóng hầm hập ban trưa, vẫn đang tiếp tục cuộc hành trình của mình.

Mỗi chiếc xe thắt tám con la lực lưỡng, chở một lượng lương thực lớn, những đồ gỗ rất sang trọng hay có thể nói là quý giá, những nữ nô lệ da đen và con cái họ, còn các nô lệ nam da đen thì đi bộ cạnh đoàn

xe, một vài người một lữ lê bước phía sau, nặng nhọc nhắc những bàn chân sây sát. Đi đầu là một chiếc xe nhẹ, thắng những con la đực thiến. Trên ghế xà ích là một người đánh xe da đen mặc áo dậu, vẻ mệt nhoài vì nóng bức. Tất cả cho thấy rằng đây không phải là một đám dân cư nghèo khổ từ các bang miền Bắc đi tìm cho mình quê hương mới, mà là một người miền Nam giàu có đã tậu được một điền trang và đang trên đường tới đó cùng với gia đình, tài sản và nô lệ của mình. Đúng vậy, Đoàn xe này thuộc sở hữu của một chủ điền ở Indianôl, trên bờ vịnh Matogorda, đang xuyên qua đồng cỏ tiến tới vùng đất sở hữu mới của mình.

Giữa những kỵ sĩ đi áp tải đoàn xe, như thường lệ, đi đầu chính là ông chủ đồn điền Vili Pôindekter - một người tuổi khoảng năm mươi, cao gầy với khuôn mặt vàng nhợt bệnh hoạn, một phong thái kiêu hãnh nhưng khô khan - Ông ta ăn vận đơn giản nhưng khá sang trọng. Trên người ông là chiếc áo khoác dài được cắt rất thoáng bằng vải Anpắc, áo gilê bằng vải láng đen và quần vải pankô ở ngực áo gilê nổi rõ chiếc cổ áo sơ mi bằng vải gai nồn, thêm một băng vải đen viền quanh cổ áo. Chân mang đôi ủng bằng hai lượt da mềm. Chiếc mũ rơm rộng vành chiếu một bóng đen lên mặt ông chủ đồn điền.

Bên phải và bên trái ông là hai kỵ sĩ, đó là một thanh niên trạc 20 tuổi và một người đàn ông già

hơn khoảng sáu bảy tuổi. Người đầu là con trai ông Pôindekter. Khuôn mặt yêu đời cởi mở của chàng trai hoàn toàn không giống với khuôn mặt khô khan của người cha và vẻ ảm đạm của kỵ sĩ thứ ba – người anh họ của chàng.

Chàng trai mặc một chiếc áo blu bằng vải bông màu xanh da trời may theo kiểu Pháp, chiếc quần cũng bằng thứ vải đó. Bộ đồ hợp với khí hậu miền Nam cũng tỏ ra rất hợp với chàng trai, cả chiếc mũ Panama trắng cũng vậy.

Người anh họ của chàng – một sĩ quan tình nguyện đã giải ngũ – bận quân phục bằng nỉ xanh thẫm, đội chiếc mũ kết cũng bằng nỉ.

Còn một kỵ sĩ nữa đi ngựa cách đó không xa, hẳn cũng là người da trắng – thật ra không trắng hoàn toàn. Những đường nét thô thiển trên khuôn mặt, quần áo rề tiền, cái roi mà hắn cầm nơi tay phải hoa lên một cách nghệ thuật – tất cả đều nói lên rằng hắn là người quản lý những người da đen. Kẻ luôn hành hạ họ.

Trong cỗ xe nhẹ chở hai thiếu nữ. Một nàng da trắng lông lầy, còn người kia là một cô gái da đen. Đó là con gái độc nhất của ngài Vili Pôindekter và cô hầu da đen của nàng.

Các lý khách đến từ bờ sông Mixixipi bang Luziana. Bản thân ông chủ đồn điền không sinh ra ở bang này,

nói cách khác ông không phải là người Krêôl⁽¹⁾. Nhưng nhìn khuôn mặt của người con trai và đặc biệt là những đường nét thanh tú ở khuôn mặt người con gái – thỉnh thoảng từ sau tấm màn nhìn ra ngoài người ta dễ dàng đoán ra được rằng họ là con cháu của những kiều dân Pháp, của một trong những người hơn một trăm năm trước đây đã vượt Đại Tây Dương.

Vili Pôindekter, chủ nhân của những đồn điền mía lớn, từng là một trong những nhà quý tộc miền Nam kiêu ngạo, hoang phí và hiếu khách bậc nhất. Nhưng rồi cuối cùng ông ta đã bị phá sản và đành phải rời ngôi nhà của mình ở Mixixipi cùng gia đình và một nhóm nô lệ da đen còn lại đi vào đồng cỏ Téchdot hoang dã.

Mặt trời đã lên tới đỉnh đầu. Những người đi bộ chậm chạp lê từng bước trên cái bóng của mình. Các kỵ sĩ da trắng mệt lử vì cái nóng khủng khiếp, im lặng ngồi trên lưng ngựa. Thậm chí những người da đen, ít nhạy cảm hơn với cái nóng cũng đã thôi tán chuyện, tụ lại thành từng nhóm, cũng lặng lẽ bước sau những chiếc xe.

Im lặng rợn người như ở bãi tha ma, chỉ thỉnh thoảng mới vang lên những tiếng roi vun vút nghe như những phát súng lục và tiếng kêu “oà” vang lên

(1) Krêôl: Con cháu những người Pháp hoặc Tây Ban Nha, đến châu Mỹ rất sớm. Họ giữ nguyên tiếng nói và phong tục tập quán của dân tộc mình.

êm như nhung từ những đôi môi dày của người đánh xe da đen này hoặc người đánh xe da đen khác.

Đoàn xe chuyển động chậm chạp, như vừa đi vừa dò đường. Nói đúng ra thì không có con đường hẳn hoi. Con đường được nhận ra bởi vết bánh xe của những chiếc xe kéo đã đi qua trước đó, dấu vết đó là những thân cỏ bị đổ rạp, xéo nát.

Mặc dầu chậm như rùa nhưng những con vật bị thắng vào xe cũng đã gắng hết sức mình. Ông chủ đồn điền cho rằng đến dinh cơ mới chỉ còn lại khoảng 20 dặm không hơn. Ông hy vọng đi được tới đó trước khi trời sập tối. Vì vậy ông đã quyết định tiếp tục lên đường, coi khinh cả cái nóng ban trưa.

Đột nhiên viên quản lý ra lệnh cho những người xà ích dừng xe lại. Phi lên khoảng trăm acđơ⁽¹⁾ hấn bất ngờ kéo mạnh dây cương dường như phía trước là một chướng ngại vật nào đó.

Rồi hấn phi như bay về phía đoàn xe. Trong điệu bộ của hấn toát ra sự báo động. Cái gì xảy ra vậy ?

Những người da đỏ chẳng ? Người ta nói rằng họ thường xuất hiện ở đây.

– Cái gì xảy ra vậy, Ông Xanxôm ? – Ông chủ đồn điền hỏi, khi người giám thị tới gần.

(1) Acđơ: Đơn vị đo chiều dài Anh khoảng 91,44 cm.

- Cỏ bị cháy hết. Đã có đám cháy trong đồng cỏ.

- Đã có đám cháy ? Nhưng giờ đây đồng cỏ đã bị cháy hết rồi cơ mà - Ông chủ đoàn xe vừa lật đật hỏi, vừa ném cái nhìn lo lắng về phía cỗ xe nhẹ - Ở đâu ? Ta không nhìn thấy khói.

- Không, thưa ngài - viên quản lý lấp bắp, sau khi hiểu ra rằng, hắn đã báo động một cách vô ích - Tôi không nói rằng hiện giờ nó đang cháy, và tất cả trở nên đen thui như con muỗi pích ấy.

- Vậy đây chưa phải là tai họa ! Tôi tưởng rằng chúng ta có thể an tâm chu du trên đồng cỏ đen, cũng như trên đồng cỏ xanh vậy. Đồ ngu xuẩn, Jôn Xanxôm, chẳng có gì mà cũng làm ồn lên !... Ê, chúng bay, bọn mọi đen, nhanh chân lẹ tay lên ! Cầm lấy roi ! Đi lên ! Đi lên nào !

- Nhưng xin ngài hãy nói, ngài đại úy Kôlhaun - Viên quản lý hướng về phía con người vốn rất xa vời đối với hắn - Chúng ta sẽ tìm đường ra sao đây ?

- Tìm đường làm gì ? Nhắm nhí ! Không lẽ chúng ta lạc đường rồi à ?

- Tôi sợ rằng đúng như vậy. Các dấu bánh xe nhìn không thấy nữa: Chúng đã bị cháy cùng với đồng cỏ rồi.

- Chuyện vặt ! Làm như không thể đi qua được khoảng cỏ bị cháy không dấu vết ấy. Chúng ta sẽ tìm ra chúng theo hướng này.

- Vâng, nếu chỉ còn lại hướng ấy - Viên quản lý trả lời mộc mạc, hắt ta, mặc dầu quê ở một trong các bang miền Đông, nhưng không phải chỉ một lần đến những vùng đồng cỏ và hẳn đã biết thế nào là cuộc sống ở vùng biên giới - Tôi không nhìn ra cái gì cả, mặc dầu tôi đã ngồi trên yên !...

- Đi lên ! Bọn mọi đen ! Đi lên ! -Kôlhaun hét lên, chấm dứt cuộc nói chuyện.

Sau khi giục ngựa, hấn phi về phía trước, để cho mọi người hiểu rằng lệnh cần phải được thi hành.

Đoàn xe lại chuyển động, nhưng vừa tới giới hạn của đồng cỏ cháy, đoàn xe bất ngờ dừng lại.

Các kỵ sĩ tập hợp lại một chỗ chụm đầu thảo luận xem nên làm gì. Tình hình khó khăn - Về điều này tất cả đều khẳng định, khi nhìn vùng đồng bằng trải rộng trước mắt họ.

Xung quanh không nhìn thấy gì, ngoài khoảng mênh mông đen thui. Không ở đâu thấy màu xanh - không một nhánh cây, một ngọn cỏ. Đám cháy đã hoành hành ở đây chưa lâu - Vào khoảng hạ chí, cỏ héo rũ và những bông hoa rực rỡ của đồng cỏ - Tất cả biến thành tro dưới hơi thở của ngọn lửa hung tàn.

Phía trước, bên phải, bên trái, nơi còn nhìn được trong tầm mắt trải ra một bức tranh trống rỗng. Bầu trời giờ đây đâu còn là màu thanh thiên, nó trở nên xanh thẫm, còn mặt trời, tuy không bị mây che phủ, vậy mà như không muốn chiếu sáng nơi đây nữa, nhân nhó nhìn lên mặt đất tối sẫm.

Viên quản lý nói đúng: không còn lại dấu vết nào của con đường.

Đám cháy, sau khi biến đồng cỏ úa rû thành than đã xóa hết những dấu bánh xe còn lưu lại trên con đường trước đây.

– Chúng ta phải làm gì bây giờ ? – Chính ông chủ đồn điền đặt ra câu hỏi, giọng của ông đầy vẻ bối rối.

– Làm gì ư, chú Vili !... Tất nhiên là tiếp tục con đường. Con sông phải ở về phía này của đám cháy. Nếu tìm cách vượt qua khoảng nửa dặm, chúng ta sẽ đi lên phía trên hoặc xuống phía dưới theo dòng chảy... Ở đó chúng ta sẽ rõ.

– Nhưng Kacxi, chính chúng ta đang nhầm lẫn điều này !

– Chưa chắc.... Cháu cho rằng, khoảng cháy không lớn đến như vậy đâu. Không đáng sợ, nếu chúng ta đi trệch ra khỏi con đường: dù sao cũng vậy, sớm hay muộn, chúng ta sẽ đi tới được con sông, nếu không ở đoạn này thì ở đoạn khác.

– Được rồi, anh bạn của ta. Anh biết rõ hơn ta, ta trông cậy vào anh.

– Đừng sợ, chú ạ. Cháu nhiều lần cũng lâm vào thế bí như vậy... Tiến lên, bọn mọi đen, theo ta !

Và viên sĩ quan giải ngũ ném một cái nhìn tự mãn về phía cỗ xe nhẹ, mà từ sau tấm màn của nó thấp thoáng khuôn mặt đẹp pha chút hoảng hốt của cô gái. Kôlhaun giục ngựa và tự tin phi về phía trước.

Tiếp sau tiếng vun vút của những chiếc roi da là tiếng vó của tám con la, lẫn với tiếng bánh xe cọt két. Những chiếc xe lại lên đường.

Những con la đi nhanh hơn. Mặt đất màu đen, không quen với mắt của loài động vật, dường như xua đuổi chúng. Chỉ vừa chạm vó vào tro là chúng lập tức nhấc chân lên. Những con la con thở phì phì sợ hãi. Chúng chỉ hơi yên tâm khi nhìn những con la già và bước theo sau bằng những bước đều đặn.

Và đoàn xe cứ như vậy đi được gần một dặm. Sau đó cả đoàn lại dừng lại. Đó là mệnh lệnh của con người tự đưa mình lên thành người dẫn đường. Hấn kéo dây cương, nhưng trong dáng điệu không còn vẻ tự tin như trước kia nữa. Có thể là hấn đang phân vân không biết nên đi về hướng nào.

Phong cảnh, nếu như có thể gọi được là như vậy, đã thay đổi, nhưng không phải là khác hơn. Tất cả đều như cũ, đen tới tận chân trời. Chỉ có điều mặt đất

không còn bằng phẳng nữa: nó trở nên mấp mô. Những chuỗi gò thấp thay thế cho đồng bằng. Ở đây không phải hoàn toàn không có cây cối. Đây là di tích còn lại của những gì trước khi cháy – Những loại cây có nhiều chạc, những bụi gai và một vài loại keo mọc riêng rẽ hay thành từng đám. Những vòm lá đầy lông tơ của chúng biến dị không để lại dấu vết, chỉ còn lại những thân cây đen thui và những cành đen cháy.

– Anh lạc đường rồi, phải không anh bạn ! – Người chủ đồn điền vừa hỏi, vừa vội vàng phi về phía đứa cháu.

– Không chú ạ, bây giờ còn chưa lạc. Cháu dừng lại để quan sát. Chúng ta cần phải đi men theo thung lũng này. Hãy chờ cả đoàn tiếp tục lên đường. Chúng ta đi đúng đấy, cháu đảm bảo điều này.

Đoàn xe lại tiếp tục chuyển động, nó đi xuống dưới theo một sườn dốc, hướng men theo thung lũng, lần nữa leo một đoạn dốc lên một đỉnh gò cao và lại dừng lại.

– Dù sao thì anh cũng đã lạc rồi, phải không Kacxi !

– Người chủ đồn điền vừa nhắc lại câu hỏi, vừa tiến lại gần người cháu.

– Quỷ tha ma bắt ! Cháu sợ rằng chú nói đúng, chú bảo, quỷ nào có thể mò ra đường trong đám cháy này cơ chứ !... Không, không – Kôlhaun đột nhiên kêu lên, khi nhìn thấy cỗ xe nhẹ đang tiến lại gần – Giờ

đây cháu đã rõ. Chúng ta đi đúng đường. Con sông phải ở hướng này. Tiến lên !

Và viên đại úy lại giục ngựa, nhưng rõ ràng tự hấn cũng không biết đi về hướng nào.

Những chiếc xe đi theo sau hấn, nhưng sự luống cuống của Kôlhaun không thoát khỏi mắt những người đánh xe. Họ để ý thấy đoàn xe không chuyển động về phía trước mà đi vòng quanh thung lũng theo những bụi cây.

Nhưng tiếng kêu tin tưởng của người lãnh đạo lập tức nâng cao tinh thần cho những người đi đường. Họ đồng lòng vung roi và còn có những tiếng thốt lên vui mừng.

Thế là lại lên đường, nơi mà trước họ có lẽ có chừng 10 chiếc xe đã đi qua, và rõ ràng là chưa lâu: dấu của các bánh xe và vết móng sắt hoàn toàn còn mới, như là chúng qua đây khoảng một giờ trước. Rõ ràng cũng có một đoàn xe như vậy đi qua đồng cỏ bị cháy này.

Cũng như họ, đoàn xe đó cũng theo con đường của mình để tới bờ sông Lêông. Rất có thể đó là một đoàn xe của nhà nước đang hướng tới đồn biên phòng Ind. Trong trường hợp như vậy chỉ cần đi theo dấu vết của chúng. Đồn nằm cũng về hướng đó, chỉ có điều xa hơn dinh cơ một chút.

Không thể chờ đợi được điều gì tốt đẹp hơn. Sự bối rối của Kôlhaun biến mất, hắn lại trở nên sáng khoái và hạ lệnh lên đường với sự hài lòng không giấu giếm.

Có lẽ đi được khoảng một dặm, đoàn xe hầu như đi theo những dấu vết mà họ tìm thấy. Chúng mang họ đi không phải là thẳng họ về phía trước, mà loay hoay giữa những bụi rậm bị cháy lụi. Sự tin tưởng đầy tự mãn của Kacxi chuyển thành sự chán nản u ám. Trên khuôn mặt hắn phản chiếu một nỗi thất vọng sâu sắc, khi cuối cùng hắn đã đoán ra rằng những dấu vết của tất cả 44 chiếc bánh xe mà họ đi theo lại là dấu vết để lại của cỗ xe nhẹ và 10 chiếc xe tải - Mà nếu họ cứ đi theo chúng thì hắn họ sẽ vượt qua toàn bộ con đường từ vịnh Matagôrđa tới đây.

CHƯƠNG II

Vết Lắcxô ⁽¹⁾

Không còn nghi ngờ gì nữa, những chiếc xe của Vili Pôindekter đang đi theo những dấu vết của chính mình.

- Những dấu vết của chính chúng ta ! - Kôlhaun lẩm bẩm khi đã hoàn toàn nhận ra điều này, hấn giật dây cương và tuôn ra hàng tràng những lời nguyên rủa.

- Những dấu vết của chính chúng ta chẳng ? Anh muốn nói điều đó phải không, Kacxi ? Không lẽ chúng ta đang đi...

- ... Theo chính những dấu vết của chúng ta, vâng chính cháu muốn nói thế. Chúng ta đã vẽ ra một vòng tròn tròn vẹn. Chú hãy nhìn đây: đây là vó sau cọn ngựa của cháu - hình nửa cái móng sắt, còn đây là dấu vết của những người da đen. Bây giờ cháu đã nhận ra

⁽¹⁾ Lắcxô: Dây thông lòng mà người dân Châu Mỹ dùng để săn người

chỗ này. Đây chính là cái gò mà chúng ta đi xuống sau lần dừng lại cuối cùng. Quỷ tha ma bắt ! thật là rủi ro – đi đến 2 dặm một cách vô ích !

Giờ đây trên khuôn mặt Kólhaun không chỉ là sự bối rối mà còn cả nỗi buồn cay đắng và sự xấu hổ, bởi chính hắn là người có lỗi về việc để cho đoàn không có người dẫn đường chuyên nghiệp.

Người dẫn đường mà họ thuê ở Indiaanôl đã đi cùng họ tới tận trạm cuối cùng, ở đó, sau khi xích mích với viên đại úy kiêu căng, người dẫn đường đã xin thanh toán tiền và quay trở lại.

Tất cả những điều này, đồng thời với sự quá tự tin mà hắn tỏ ra khi hắn tự dẫn dắt đoàn xe giờ đây làm cho người cháu của ngài chủ đồn điền phải chịu một nỗi ngưng ngưng khổ sở. Tâm trạng của hắn trở nên hoàn toàn u ám khi cỗ xe nhẹ tiến gần lại và đôi mắt tuyệt vời kia nhìn ra sự lúng túng của hắn.

Pôindekter không hỏi thêm gì nữa. Giờ đây tất cả đã rõ ràng là họ bị lạc đường. Tình thế thật nghiêm trọng chính người chủ đồn điền cũng nghĩ như vậy. Ông mất hy vọng kết thúc cuộc hành trình trước khi trời tối như ông đã dự định trước.

Nhưng đây chưa phải là tai họa lớn nhất. Ai mà biết được những gì đang chờ họ ở phía trước ! Đồng cỏ cháy trụi đây nguy hiểm. Họ phải qua đêm ở đây

và không kiếm ra đâu được nước cho những con la. Và có thể không chỉ là một đêm !

Nhưng tìm đường ra thế nào đây ? Mặt trời đã bắt đầu nghiêng về phía Tây, cho dù nó còn đứng quá cao để có thể đoán được nó đang di chuyển về hướng nào, mặc dầu qua một thời gian nữa họ có thể xác định được phương hướng, nhưng để làm gì ? Thậm chí nếu họ biết đâu là đông tây nam bắc thì cũng chẳng có gì thay đổi - Họ đã lạc mất hướng đi rồi.

Kôlhaun trở nên dè dặt. Hấn không còn cố đóng vai người dẫn đường, sau thất bại nhục nhã đó hấn không còn đủ can đảm làm điều này nữa.

Họ thảo luận đến 10 phút, nhưng không ai đề ra được một kế hoạch hành động nào khác hơn. Không ai biết làm thế nào để thoát ra khỏi cánh đồng cỏ đen ngòm này, cái đồng cỏ không những che lấp cả bầu trời bằng bụi tro mà còn bôi đen khuôn mặt của những người rơi vào trong lòng nó.

Cao tí trên bầu trời xuất hiện một đàn kên kên. Một vài con hạ xuống mặt đất, những con khác lượn vòng trên đầu những người bộ hành đầy hoang mang. Trong hành động của chúng có cái gì đó báo điềm dữ.

Thêm 10 phút nặng nề nữa trôi qua. Và đột nhiên một sự việc làm mọi người nhẹ nhõm: họ nhìn thấy một kỵ sĩ đang phi thẳng về phía đoàn xe.

Thật là một niềm vui quá bất ngờ ! Ai nghĩ rằng ở một chỗ như thế này lại có thể gặp được con người ! Niềm hy vọng sáng lên trong đôi mắt của những người đi đường – Họ nhìn thấy vị cứu tinh ở người kỵ sĩ đang tiến lại gần.

– Không lẽ chính người đó đang đi lại phía chúng ta ? – Người chủ đồn điền hỏi, không còn tin vào mắt mình nữa.

– Vâng, thưa cha, anh ta đang tiến thẳng về phía chúng ta – Henri trả lời và bắt đầu gào lên, vừa hoa chiếc mũ trên đầu để hướng sự chú ý của người kỵ sĩ.

Nhưng làm thế chỉ là thừa – không cần điều này, người kỵ sĩ cũng đã chú ý tới đoàn xe đang dừng lại. Chàng ta phi nước đại và nhanh chóng tiến đến gần chừng nào hai bên có thể đối đáp được.

Khi tới chỗ đoàn xe, chàng ghìm cương, tiến tới gần người chủ đồn điền và những bạn đường của ông.

– Người Méchxich, – Henri nói thầm, sau khi nhìn trang phục của người lạ mặt.

– Thế lại càng hay – Cha chàng cũng trả lời khe khẽ như vậy – Nếu vậy chắc anh ta phải thạo đường.

– Chẳng có tí gì Méchxich trong hấn cả, ngoài bộ quần áo – Kôlhaun lắm bầm – Giờ ta sẽ rõ ngay đây... Buenos, cavalloorro ! Esta vue – stra Mexicano (*Xin chào, kỵ sĩ ! Ngài là người Méchxich ?*)

– Ô, không đâu – người đó mỉm cười nói – Tôi hoàn toàn không phải là người Mếchxich. Tôi có thể giải thích cho các ngài bằng tiếng Tây Ban Nha, nếu các ngài ưng như vậy, nhưng tôi thấy rằng các ngài sẽ hiểu tôi hơn, nếu chúng ta nói bằng tiếng Anh – Chính là tiếng mẹ đẻ của các ngài ? Không phải thế ư ?

Kôlhaun nghĩ rằng, hẳn đã có một lỗi nào đó trong câu hoặc là đã nói không chuẩn nên hẳn giữ ý không trả lời.

– Chúng tôi là những người Mỹ, thưa ngài – Pôin – dekter trả lời với lòng tự ái dân tộc bị tổn thương. Sau đó dường như ông lại sợ làm phật ý con người mà ông trông mong ở đó sự giúp đỡ, nên ông nói thêm: – Vâng, thưa ngài tất cả chúng tôi đây là người Mỹ ở những bang miền Nam.

– Điều này dễ dàng thấy được nhờ những người cùng đi với các ngài – kỵ sĩ nói với nụ cười hiểu biết pha chút khinh thường sau khi đưa mắt nhìn những người nô lệ da đen. – Cũng không khó gì để thấy rằng – chàng nói thêm – Các ngài lần đầu tiên tới đồng cỏ. Các ngài bị lạc đường chăng ?

– Đúng vậy, thưa ngài, chúng tôi chẳng có hy vọng nào tìm thấy đường, nếu như ngài không làm ơn chỉ giúp chúng tôi.

– Nói những điều nhỏ nhặt ấy mà làm gì ! Hoàn toàn tình cờ tôi để ý đến dấu vết của các ngài, khi tôi

đi trên đồng cỏ, tôi hiểu các ngài đang bị lạc, tôi đến đây để giúp đỡ các ngài.

- Ngài tử tế quá. Chúng tôi rất biết ơn. Thưa ngài, Tôi là Pôindekter, Vili Pôindekten bang Luizana. Tôi đã mua được một dinh cơ trên bờ sông Lêông, gần đồn Ind. Chúng tôi hy vọng đi tới đó lúc chập tối. Ngài nghĩ thế nào, liệu chúng tôi có kịp hay không ?

- Cũng có thể ? Nếu các ngài nghe theo những chỉ dẫn của tôi.

Nói xong điều này, người lạ mặt lùi ra xa một đoạn và phi lên một đỉnh gò. Từ đó chàng căng mắt nhìn về phía xa, rõ ràng chàng đang cố xác định xem những người đi đường cần phải đi về hướng nào.

Hình dáng chàng kỵ sĩ được nổi lên thật đẹp đẽ trên nền trời.

Con ngựa tía nòi - Thậm chí một vị quốc vương Ả-rập cũng không xấu hổ khi cưỡi lên nó - ngực rộng, vũng vàng trên bốn chân cân đối thon nhỏ, mông lớn với chiếc đuôi dày rậm tuyệt mỹ. Nó mang trên lưng người kỵ sĩ - một chàng trai trạc tuổi 25, thân hình tuyệt đẹp, khuôn mặt thanh tú. Chàng bận bộ đồ mục đồng kiểu Méchxich trông rất ngoạn mục: chiếc áo khoác ngắn bằng nhung, chiếc quần có tua dọc theo đường ống ngoài, chiếc khăn tơ màu đỏ rực bó lấy thắt lưng. Trên đầu là chiếc mũ vành đen bóng loáng, được trang trí bằng dải ruy băng vàng. Hãy hình

dung một chàng kị sĩ như vậy đang ngồi trên cái yên sâu kiểu Môrơ, trang trí theo phong cách Mécxich, chiếc chần ngựa được trang trí bằng những hình dập nổi, giống như những chiếc chần ngựa mà những kị sĩ điều hành thường phủ lên những con ngựa của mình. Hình dung một kị sĩ như vậy – trước mắt bạn sẽ là người mà ông chủ đồn điền và những người đồng hành với ông đang chiêm ngưỡng.

Và đằng sau tấm màn của cỗ xe nhẹ, một đôi mắt đã để lộ tình cảm đặc biệt khi ngấm nhìn chàng kị sĩ. Lần đầu tiên trong đời Luiza Pôindekter nhìn thấy con người dường như là hiện thực của hình ảnh người anh hùng từng thấm sâu vào những giấc mơ thiếu nữ của nàng.

Người lạ mặt hẳn phải vừa lòng, nếu chàng biết được những xúc động mà chàng gợi lên trong lồng ngực trẻ của nàng Kreôl.

Nhưng làm sao mà chàng biết được điều này ? Chàng thậm chí chẳng ngờ tới sự tồn tại của nàng. Cái nhìn của chàng chỉ lướt qua cỗ xe nhẹ bám đầy bụi, không hề ngờ rằng trong đó che dấu một viên ngọc quý giá.

– Xin lấy danh dự mà thề ! – Kị sĩ nói, khi đã quay lại với chủ nhân đoàn xe, – Tôi không thể tìm được một dấu hiệu nào có thể giúp các ngài đi được tới đó. Nhưng đường đến đó thì tôi biết. Các ngài

phải vượt qua sông Lêông khoảng năm dặm về phía dưới đồn, bởi vì tôi cũng đang đi về hướng đó, nên các ngài có thể đi theo vết con ngựa của tôi. Tạm biệt các ngài.

Chào từ biệt một cách bất ngờ như vậy, người lạ mặt tiếp tục giục ngựa và phi nước đại về phía trước.

Sự ra đi bất ngờ làm cho ngài chủ đồn điền và những người bạn đường cảm thấy mình thật thiếu lịch thiệp. Nhưng còn chưa kịp nói gì thì họ lại thấy người lạ mặt quay lại. Không đến mười giây, người kỵ sĩ đã tới chỗ họ. Tất cả ngỡ ngàng không biết điều gì đã khiến chàng quay lại.

– Tôi sợ rằng dấu chân con ngựa của tôi sẽ chẳng giúp được các ngài mấy. Sau đám cháy những con Muxtang⁽¹⁾ đã kịp tới đây. Chúng để lại ngàn dấu móng. Thật ra ngựa của tôi đã đóng cá sấu, nhưng các ngài còn chưa quen phân biệt các dấu vết, các ngài sẽ khó khăn khi tìm đường, hơn nữa, trên tro khô tất cả mọi dấu vết hầu như giống nhau.

– Chúng tôi biết làm thế nào bây giờ ? – Ngài chủ đồn điền hỏi giọng thất vọng.

– Tôi rất lấy làm tiếc, ngài Pôindekter ạ, tôi không thể đi cùng với các ngài được. Tôi cần khẩn cấp mang tới đồn một báo cáo quan trọng. Nếu các

⁽¹⁾ Muxtang: Ngựa hoang

ngài bị lạc mất dấu vết của tôi, các ngài hãy giữ cho mặt trời luôn bên tay phải các ngài, còn bóng của các ngài phải ngã xuống bên tay trái một góc khoảng 50 độ so với đường đi. Các ngài cứ đi thẳng khoảng năm dặm. Sau đó các ngài sẽ nhìn thấy trên mỏm đồi một cây lớn – Cây trắc bá. Các ngài hãy đi thẳng tới cây đó. Nó đứng trên bờ sông, cách không xa một khúc sông cạn.

Kỵ sĩ trẻ đã ra cương và chuẩn bị phi đi, nhưng có một cái gì đó buộc chàng ghìm ngựa lại. Chàng đã nhìn thấy đôi mắt sẫm màu long lanh đang nhìn ra từ sau tấm màn của cỗ xe nhẹ – lần đầu tiên chàng nhìn thấy đôi mắt đó.

Chủ nhân của cặp mắt được che trong bóng tối, nhưng cũng đủ sáng để nhận ra khuôn mặt xinh đẹp khác thường. Ngoài ra chàng còn để ý thấy đôi mắt tuyệt diệu kia đang hướng về phía chàng và nhìn chàng xúc động, rất đổi dịu dàng.

Bất giác chàng trả lời bằng một cái nhìn thán phục nhưng chàng lại ngại rằng làm như thế sẽ giống như là vô lễ, chàng bèn quay gập ngựa lại và hướng về phía chủ nhân đồn điền, người vừa cảm tạ chàng vì sự chu đáo.

– Tôi thật không xứng với lời cảm tạ – Người lạ mặt đáp – Bởi tôi đã để các ngài lại mặc chỗ số phận, nhưng không may là do tôi không có thời gian.

Chàng nhìn đồng hồ, dường như rất tiếc phải ra đi một mình.

- Ngài thật là nhân hậu - Pôindekter nói - Tôi hy vọng rằng nếu theo những lời khuyên của ngài chúng tôi sẽ không lạc đường. Mặt trời sẽ giúp chúng tôi.

- Tôi sợ rằng thời tiết rồi sẽ thay đổi. Ở hướng Bắc những đám mây đang tụ lại. Qua một giờ nữa chúng có thể che khuất mặt trời... Trong mọi trường hợp điều này có thể xảy ra sớm hơn cả khi các ngài tới được nơi mà từ đó có thể trông thấy cây trắc bá... Tôi không thể để các ngài như vậy được.... Thêm nữa - Chàng nói sau một phút suy nghĩ - Tôi đã nghĩ ra: hãy theo vết lắcxô của tôi !

Người lạ mặt rút ra từ yên ngựa một cuộn dây dài. Sau khi buộc chặt một đầu dây vào yên ngựa, chàng ném đầu kia xuống đất. Sau đó bằng một động tác duyên dáng chàng nhấc mũ lên, lịch thiệp nghiêng người - hầu như hướng về phía cỗ xe nhẹ, rồi chàng quẹo ngựa và phi thẳng vào đồng cỏ.

Chiếc lắcxô kéo lê sau con ngựa khoảng 12 acđơ, để lại trên mặt đất phủ đầy tro của đồng cỏ một vệt dài, giống như vệt trườn của một con rắn.

- Một chàng trẻ tuổi kỳ lạ ! - Người chủ đồn điền vừa nói vừa nhìn theo bóng chàng đang khuất dần sau đám mây bụi đen - Ta đã định hỏi tên chàng.

- Một gã trẻ tuổi đầy tự mãn - Kôlhaun cầu nhàu, hấn không để lọt cái nhìn của người lạ mặt về phía cỗ xe nhẹ và cả cái nhìn xúc động của cô em họ. - Tên của hấn thì xin lỗi chứ, chẳng đáng hỏi làm gì. Chắc chắn hấn sẽ bịa ra một cái tên giả. Têchdơt đây những tay công tử như vậy, chúng kiếm những cái tên hoa mỹ hơn khi lọt được tới đây, hoặc chúng thay đổi họ tên vì một nguyên nhân nào đó.

- Nghe đây, anh Kacxi - Chàng Pôindekter trẻ tuổi phản đối - Anh thật chẳng công bằng với chàng ta chút nào. Theo em chàng ta là con người có giáo dục, một người đàn ông hoàn toàn xứng đáng mang một tên tuổi nổi tiếng nhất.

- “Người đàn ông hoàng” ! Quý tha ma bắt, chắc gì ! Tôi chưa bao giờ gặp người đàn ông hoàng sinh ra từ cái miếng giẻ rách Mếchxich. Có khi, đây đơn giản chỉ là một kẻ qua đường nào đó.

Trong khi cuộc nói chuyện đang tiếp diễn, nàng Kreôl từ trong xe dõi nhìn theo người kỵ sĩ đang xa dần với một mối quan tâm không giấu giếm.

Hấn chính điều này đã giải thích cái giọng đầy vẻ độc địa của Kôlhaun !

- Thế nào, Lu ? - Hấn hỏi gần như thầm thì, khi tiến tới sát cỗ xe nhẹ - Cô chắc là đang vội phải không ? Có lẽ cô muốn đuổi theo cái thằng láo xược

kia chẳng ? Chưa muộn đâu cô bé – Tôi sẽ đưa cô con ngựa của tôi.

Cô gái lùi về phía sau, rõ ràng là nàng phật ý không chỉ vì lời lẽ, mà còn vì giọng nói của người anh họ, nhưng nàng không để lộ ra rằng nàng đang giận dữ, nàng không tranh-cãi – Nàng biểu thị sự bất bình của mình một cách thách thức hơn nhiều. Một tràng cười khanh khách của nàng là câu trả lời duy nhất mà nàng dành cho người anh họ.

– À, thế đấy... Nhìn vào cô, tôi đã nghĩ rằng có một cái gì đó không minh bạch. Bộ dạng cô như đang mê mẩn vì cái thằng chạy giầy bánh bao này. Hắn đã mê hoặc cô bằng bộ cánh sắc sảo phải không ? Nhưng cô nên biết rằng đây chỉ là quạ đội lông công thôi, và tôi chắc rằng nếu phải đấu nhau với hắn thì có lẽ tôi sẽ xé xác hắn thành từng mảnh.

– Anh không biết xấu hổ à, anh Kacxi ! anh hãy thử nghĩ xem, anh nói gì vậy !

Chính cô phải nghĩ xem cô phải cư xử như thế nào, Lu ạ. Để ý tới một thằng lang thang nào đó, một thằng hề ! Tôi cho rằng hắn ta là một nhân viên bưu điện quên, mà các sĩ quan ở đồn biên đã thuê.

– Nhân viên bưu điện, anh nghĩ thế ư ? Ô, sao mà tôi muốn nhận được những bức thư tình từ tay những người đưa thư như vậy !

- Thế thì cô hãy phi tới mà nói với hắn điều đó.
Con ngựa của tôi sẵn sàng phục vụ cô.

- Ha - ha - ha ! Anh thật chẳng sáng ý tí nào !
Nói đùa chứ thậm chí như tôi có muốn đuổi theo
chàng nhân viên bưu điện này đi chẳng nữa trên
đồng cỏ, thì trên cái con nghẻo lười biếng của anh
liệu tôi có đuổi kịp hay không đã chứ. Chàng thì lao
nhanh như vậy trên con ngựa tía của mình và sẽ biến
mất trước khi anh kịp thay yên cương cho tôi. Ô
không đâu ! Tôi đuổi theo chàng làm gì, tôi chẳng
cần làm điều đó.

- Nay coi chừng, đừng để cha cô nghe thấy !

- Anh cũng coi chừng, đừng để cha nghe thấy
những lời của anh - Cô gái trả lời, giờ đây nàng bắt
đầu nói bằng một giọng nghiêm trang - Dù anh là
anh họ của tôi và cha cho rằng anh là người cực kỳ
hoàn hảo nhưng tôi thì không cho là như thế. Ô,
không đâu ! Tôi không bao giờ giấu anh điều này -
không phải thế ư ?

Kôlhaun chỉ còn cách nhún nhó để trả lời cho
câu phán xét cay đắng này.

- Anh là anh họ tôi, và chỉ vậy thôi - Cô gái tiếp
tục bằng một giọng nghiêm khắc, rất khác với giọng
đùa cợt mà nàng dùng để mở đầu câu chuyện - Đối
với tôi anh chẳng là gì cả, đại úy Kacxi Kôlhaun ạ !
Và anh hãy làm ơn đừng kiếm cách trở thành người

khuyên bảo tôi. Chỉ có một người tôi cho là mình có nghĩa vụ chịu nghe lời khuyên bảo, và chỉ có người đó được phép quở trách tôi. Cho nên tôi xin anh, anh Kacxi ạ, đừng dạy đạo đức cho tôi như vậy. Tôi sẽ không để cho ai được xét đoán những ý nghĩ và cả những hành động của mình cho đến chừng nào tôi gặp được con người xứng đáng. Nhưng nhất định không phải anh sẽ là người quở trách tôi !

Trả miếng xong, cô gái ngã người xuống gối. Sau khi lướt qua viên đại úy bằng cái nhìn đầy phần nộ và khinh bỉ, nàng kéo màn xe lại, để hấn hiểu rằng nàng chẳng muốn nói chuyện với hấn nữa.

Tiếng quát tháo của những người đánh xe đưa viên đại úy ra khỏi trạng thái dờ dẩn. Những chiếc xe lại tiếp tục chuyển động trên đồng cỏ u ám, cái đồng cỏ chắc gì đã u ám hơn những ý nghĩ của Kacxi Kôlhaun.

CHƯƠNG III

Mũi tên hướng đạo

Các lữ khách không còn lo sợ gì về con đường nữa: dấu lắcxô kéo dài như con rắn không đứt và in rất rõ, thậm chí đến đũa con nít cũng không thể lạc đường được.

Vết lắcxô không đi theo con đường thẳng, mà uốn khúc giữa những bụi cây dại. Khi con đường đang ở những nơi chưa có những cây lớn, nó hơi chệch về một phía. Như thế không phải là tình cờ: nó tránh những ổ gà sâu và những chướng ngại khác – vết con rắn uốn lượn chỉ ra con đường cho những chiếc xe.

– Chàng trai này mới chu đáo làm sao ! –
Pôindekter nói – Đúng là rất tiếc ta đã không hỏi tên

họ chàng. Nếu chàng phục vụ ở đồn biên, chúng ta sẽ còn được gặp gỡ với chàng.

- Không nghi ngờ gì nữa ! - Henri kêu lên - và con sẽ rất vui mừng vì điều này.

Luiza ngả lưng trên đệm ghế - nàng đã nghe thấy lời trò chuyện của cha và em, nàng không nói gì, chỉ có trong cái nhìn của nàng là có thể đọc được rằng trái tim nàng hoàn toàn chia sẻ niềm hy vọng này với người em.

Vui mừng bởi kết thúc được quãng đường khó khăn và đồng thời có thể nhìn thấy dinh cơ mới của mình trước lúc mặt trời lặn, ngài chủ đồn điền đắm mình trong một tâm trạng tuyệt vời. Nhà quý tộc kiêu ngạo này bỗng nhiên tỏ rõ sự quan tâm nhân từ của mình với tất cả những người quanh ông xuề xòa tán chuyện với viên giám thị, dừng lại đùa với bác Xipiôn, đang tập tễnh trên đôi chân đầy vết sưng phồng, động viên dì Hlôi, đang bế đứa nhỏ trên tay.

"Thật kỳ diệu !" - Một người đứng ngoài quan sát có thể thốt lên khi bắt đầu lăm lăm bởi cái cảnh không bình thường như vậy, cái cảnh được cố gắng mô tả bằng những ngòi bút tầm thường, bị hời lộ bởi chính quỹ sa tăng. - Nói cho cùng, cái tính gia trưởng của những chủ nô thật là tuyệt ! Và sau tất cả những gì mà người ta đã nói và làm để tiêu diệt chế độ nô lệ ! Mưu toan phá vỡ ngôi nhà cổ - nền tảng vững

chắc xứng đáng của một dân tộc hiệp sĩ – Chỉ là một sự ngông cuồng của lòng từ thiện, thói đa cảm suốt suốt. Ô, các người, những kẻ cuồng tín, muốn xóa bỏ chế độ nô lệ ! Tại sao các người lại nổi lên chống lại nó ? Không lẽ các người lại không biết rằng những người này cần phải đau khổ, cần phải lao động và đói khát để cho những kẻ khác được thỏa mãn sự xa hoa và thói vô công rồi nghề ư ? Không lẽ các người không biết rằng người này cần phải là nô lệ để cho người khác được tự do ư ?”

Những lời lẽ đó đã mang đau khổ đến cho hàng triệu con người, càng ngày những lời lẽ đó càng vang lên thường xuyên hơn. Đau đớn cho kẻ nào nói ra điều đó và dân tộc nào phải nghe điều đó.



Tâm trạng tốt đẹp của ngài chủ đồn điền như được chia sẻ cho tất cả những người đồng hành, trừ Kôlhaun. Chúng phản chiếu trên gương mặt những người nô lệ, mà họ coi Pôindekter là nguồn gốc của mọi hạnh phúc và bất hạnh của họ – như thể là một Đấng Toàn năng.

Họ kém yêu ông ta hơn Chúa, nhưng lại sợ ông ta hơn Chúa, mặc dầu không thể nói rằng ông ta là ông chủ tồi. Ông không tìm sự thỏa mãn đặc biệt trong việc hành hạ những nô lệ của mình, ông hài lòng khi

họ no nê và lành lặn, khi da họ bóng lên vì mỡ. Bởi vì những dấu hiệu này nói lên sự sung túc của chính ông – ông chủ của họ. Thỉnh thoảng ông cũng có dạy bảo họ bằng roi – ông tin rằng như vậy là làm việc thiện cho họ. Trên làn da những nô lệ của ông không có một vết sẹo vì sự hành hạ tàn khốc nào và điều này còn lâu mới được tất cả những ông chủ nô ở bang Mixixipi ca ngợi.

Có gì đáng ngạc nhiên rằng trong xã hội có những ông chủ “gương mẫu” như vậy và tất cả đều trong một trạng thái thoải mái, thậm chí những người nô lệ lấy sự vui mừng chung, cũng bắt đầu tán chuyện vui vẻ.

Mặc dù vậy tâm trạng sáng khoái cũng không kéo dài được lâu. Nó bị cắt đứt bất ngờ không phải lỗi của người đã chia sẻ nó. Nguyên nhân là do những tình thế không phụ thuộc vào họ.

Như người lạ mặt đã báo trước, mặt trời sẽ bị che khuất sớm hơn lúc họ kịp nhìn thấy cây trúc bá.

Nhưng điều này cũng không gây ra sự lo lắng lắm: vết lắcxô vẫn nhìn rõ như trước và việc định hướng theo mặt trời là không nhất thiết. Tuy nhiên những đám mây trên bầu trời làm những người đi đường cảm thấy ngột ngạt.

– Hoàng hôn đã buông xuống – Chủ nhân đồn điền vừa nói vừa rút chiếc đồng hồ vàng ra – thế mà

chỉ mới có 3g. Thật phúc cho ta là chàng trẻ tuổi đó đã giúp đỡ. Nếu không có anh ta thì đến tối chúng ta vẫn còn loanh quanh trong cái đồng cỏ cháy này. Không khéo lại ngủ trên tro mất...

– Và những chiếc chăn đen nữa ! – Henri thốt lên pha trò để câu chuyện được vui vẻ hơn – Chà, tôi sẽ mơ thấy những giấc mơ khủng khiếp nếu phải ngủ như vậy !

– Chị cũng vậy – Cô chị vừa nói thêm vừa ló ra khỏi tấm màn và nhìn ra xa – Chị tin rằng chị sẽ mơ thấy Plutôn và Prozepin⁽¹⁾ trong địa ngục.

– Hì – hì – hì ! – Người đánh xe da đen nhe răng cười hắc hắc ta được ghi tên vào sổ đồn điền là Plutôn Pôindekter – cô Lui mơ thấy tôi trên đồng cỏ đen này ! Thật kỳ diệu ! Hì – hì – hì !

– Các người cười hơi sớm quá đấy – Giọng ảm đạm của viên đại úy vang lên, hắc phi lại gần trong lúc mọi người đang nói chuyện – Cứ chờ xem, biết đâu chính các người lại phải ngủ lại trên đồng cỏ đen ! Đây là còn chưa nói có thể xảy ra những cái tồi tệ hơn kia.

– Anh muốn nói gì vậy, hử Kacxi ? – Người chủ đồn điền hỏi.

(1). Plutôn và Prozepin: Thần địa ngục và nữ thần địa ngục (thần thoại Hy Lạp)

- Cháu muốn nói, thưa chú, rằng người trẻ tuổi này đã lừa dối chúng ta. Cháu còn có thể khẳng định rằng, mọi sự đã trở nên tệ hại hơn. Chúng ta đã đi được hơn năm dặm... có lẽ gần đến sáu dặm, vậy mà cây trắc bá ở đâu, cái cây mà y nói đến ấy ? Chắc rằng ở cháu nhận lực cũng chẳng kém những người khác, nhưng cháu dù cố gắng nhìn xa đến mấy cũng chẳng thấy một cái cây nào cả.

- Nhưng anh ta lừa dối chúng ta để làm gì cơ chứ ?

- Ô, “để làm gì” à ! Về chuyện này anh ta có không thiếu nguyên nhân.

- Anh hãy gọi tên một trong số chúng đi - Giọng nói trong như bạc từ trong cổ xe nhẹ vang lên - Chúng tôi sẽ rất thú vị được lắng nghe.

- Chứ gì nữa: cô sẽ đặc biệt thú vị lắng nghe tất cả những gì có liên quan đến nhân vật đó - Kôlhaun mỉm cười - Nếu tôi nói ra những ý kiến của tôi, thì cô, với cái bản chất nhân từ của riêng mình sẽ gọi đó là lo lắng hão !

- Cái này còn phụ thuộc điều mà anh nói ra, Kacxi ạ. Tôi có cảm giác rằng anh muốn thử chúng tôi. Có thể chúng tôi nghĩ rằng, anh là một quân nhân, một người lữ hành đầy kinh nghiệm lẽ nào lại gây báo động giả !

Kôlhaun hiểu câu đùa ác đó và chắc sẽ không tiếp tục giải thích nữa, nếu Pôindekter không nài nỉ.

- Nghe đây, Kacxi, hãy giải thích xem có việc gì vậy ? - Người chủ đồn điền nghiêm trang hỏi - Những gì mà anh vừa nói với chúng ta, làm ta lo lắng hơn là tò mò. Chàng trẻ tuổi này vì mục đích nào mà đưa ra những lời chỉ dẫn giả dối ?

- Nhưng chú ạ - Kôlhaun nói nhưng không còn vẻ kiêu căng như trước nữa - Cháu không khẳng định điều này, cháu chỉ nói ra những điều phỏng đoán.

- Phỏng đoán như thế nào mới được chứ ?

- Thì thiếu gì chuyện có thể xảy ra ! Trên đồng cỏ này hiếm gì bọn chuyên tấn công các đoàn xe - Không chỉ những đoàn xe như chúng ta, mà cả những đoàn xe mạnh hơn chúng ta, cướp và giết.

- Chúa hãy cứu chúng con ! - Luiza giả vờ sợ hãi kêu lên.

- Bọn Indi⁽¹⁾ phải không ? - Pôinđekter thăm dò.

- Đôi khi là bọn da đỏ, nhưng thường là bọn da trắng giả da đỏ, và không chỉ là bọn người Mécxich. Để làm điều này chỉ cần một chút bột nâu, tóc giả bằng đuôi ngựa, một vài cái lông chim cắm trên mũ và nhiều hơn cả là tính dối giả. Nếu bọn "Indi trắng" tấn công chúng ta, mà điều này không chỉ đã xảy ra một lần, thì chúng ta không buộc tội được ai khác ngoài chính bản thân mình: Chúng ta đã tự trừng

(1) Indi: dân da đỏ, theo cách gọi của những người da trắng.

phạt mình vì sự cả tin ngây thơ vào con người mới gặp lần đầu.

- Lạy chúa tôi, Kacxi ! Thật là một sự buộc tội nghiêm trọng. Chẳng lẽ anh muốn nói rằng tay tù phái này - Nếu quả thực hẳn là tù phái - đang nhử chúng ta về phía Tây chăng ?

- Không, chú ạ, cháu không nói thế. Cháu chỉ nói rằng những việc như vậy vẫn có, có thể hẳn đang nhử chúng ta...

- Có thể, nhưng không chắc tí nào - Từ trong cỗ xe vang lên giọng nói giễu cợt châm chọc.

- Không - Henri kêu lên, mặc dù đi hơi xa về phía trước nhưng chàng đã nghe trọn cuộc nói chuyện - Sự nghi ngờ của anh không công bằng, Kacxi ạ ! Đây là sự vu khống. Và tôi có thể chứng minh cho anh, anh nhìn kia.

Chàng vừa ghìim ngựa vừa chỉ vào một vật ở rìa con đường mòn, một vật mà trước đó chàng đã chăm chú nhìn. Đây là một cây xương rồng dạng hình trụ, thân màu xanh mọng nước của nó đã thoát khỏi ngọn lửa.

Nhưng Henri hướng sự chú ý của những người đồng hành không phải vào chính cây xương rồng, mà tới tám giấy trắng nhỏ nhoi được găm vào một trong những chiếc gai của nó. Những ai quen thuộc với phong tục của xã hội văn minh lập tức nhận ra đó là một tấm danh thiếp.

- Chúng ta hãy xem, ở đây viết cái gì nào -
Chàng trai vừa nói, vừa phi tới gần, chàng đọc to:
"Nhìn rõ cây trắc bá".

- Ở đâu ? - Pôindekter hỏi.

- Ở đây có vẽ một cánh tay - Henri trả lời -
không nghi ngờ gì nữa ngón tay chỉ vào cây trắc bá.

Tất cả đều quay nhìn về hướng được chỉ ra trong
tấm danh thiếp.

Nếu như mặt trời còn chiếu sáng thì có thể thấy
được nó từ cái nhìn đầu tiên. Nhưng bầu trời cách
đây không bao lâu còn là màu xanh thẫm giờ đây
trở thành màu xám chì và những người đi đường dù
có giương mắt lên đến mấy cũng không thể phân
biệt được một cái gì đó có hình ngọn cây.

- Chẳng có gì ở đó cả - Kôlhaun tuyên bố bằng
một giọng tin tưởng - Tôi chắc rằng đây lại là một
mưu mẹo mới của thằng đểu này.

- Anh nhầm rồi - Giọng nói luôn luôn chống lại
Kacxi trả lời - Anh hãy nhìn vào ống nhòm. Nếu như
cái thị lực tuyệt vời của anh không bị thay đổi anh sẽ
nhìn thấy ở chân trời có một cái gì đó rất giống cái
cây, một cái cây lớn - Chắc rằng đây là cây trắc bá.
Bởi vì tôi chưa bao giờ nhìn thấy cây trắc bá trong
các đầm lầy ở Luiziana.

Kôlhaun không muốn cầm chiếc ống nhòm từ tay cô em họ - Hấn biết Luiza nói thật, và hấn không cần đến những chứng cứ thừa.

Bấy giờ Pôindekter cầm lấy ống nhòm, dí đôi mắt cận thị của mình vào đó và ông đã nhìn thấy rất rõ cây trắc bá nhô lên trên đồng cỏ.

- Đúng rồi - Ông nói - Thấy rõ cây trắc bá rồi. Người lạ mặt thật trung thực. Anh đã không công bằng với anh ta, Kacxi ạ. Ta không tin rằng anh ta có thể làm điều gì độc ác với chúng ta... Nghe đây, Ông Xan-Xôm ! Hãy hạ lệnh cho xà ích tiếp tục tiến lên.

Kôlhaun giận dữ giục ngựa nhảy vào đồng cỏ, hấn không muốn tiếp tục nói chuyện, tiếp tục ở lại cùng những người bạn đường.

- Hãy đưa chị xem tấm danh thiếp đó, Henri - Luiza nói khê - chị muốn nhìn thấy mũi tên đó, mũi tên đã giúp đỡ chúng ta, gỡ nó ra đi, chẳng nên để nó lại trên cây xương rồng, vì chúng ta đã nhìn thấy cây trắc bá rồi.

Henri thực hiện ngay lời đề nghị của chị, chẳng hề nghĩ tới ý nghĩa bí hiểm của nó.

Chàng gỡ tấm danh thiếp ra khỏi cây xương rồng và ném nó lên đầu gối Luiza.

- Moric Giêran ! - Nàng Kreôl thì thậm khi nhìn thấy tên trên mặt trái tấm danh thiếp - Moric

Giêran ! – Nàng vừa xúc động nhấc lại, vừa dấu tấm danh thiếp vào ngực – Dù chàng là ai, dù chàng từ đâu tới, dù con đường của chàng ở nơi nào, và dù chàng trở thành con người như thế nào, từ giờ trở đi chúng ta cùng có chung số phận ! Em cảm thấy điều này, em biết điều này rõ rệt như em nhìn thấy bầu trời trên đầu em ! Ôi, bầu trời sao mà dữ tợn ! Không lẽ số phận bí ẩn của em rồi cũng sẽ như vậy ?

CHƯƠNG IV

Cuồng phong đen

Luiza ngồi, dường như mê mẩn, đắm chìm trong những mộng tưởng của mình. Nàng bóp chặt thái dương bằng những ngón tay mảnh dẻ, dường như tất cả sức lực của nàng dồn vào để hiểu được quá khứ và nhìn thấu vào tương lai.

Dù vậy, những ước mơ của nàng nhanh chóng bị cắt đứt. Nàng nghe thấy những tiếng kêu, như báo hiệu những mối nguy hiểm đang tới.

Luiza nhận ra giọng hồi hộp của em trai mình:

– Nhìn kia, cha ơi ! Không lẽ cha không nhìn thấy chúng ?

– Ở đâu, Henri, ở đâu ?

– Kia kia, đằng sau những chiếc xe... giờ cha nhìn thấy rồi chứ.

– Phải, ta nhìn thấy một cái gì đó, nhưng ta không hiểu đó là cái gì. Chúng giống như thế nào nhỉ... – Pôindekter dừng lại một chút để suy nghĩ – Ta, thật ra, ta không hiểu nổi cái gì vậy...

– Vòi rồng nước chẳng ? – Kôlhaun, người đã nhìn thấy hiện tượng kỳ lạ này, phán đoán, Cơ giện vừa rời của hấn đã bớt đi nhiều, nhờ đó hấn đã nói lại được quan hệ với nhóm người đang tụ tập quanh cỗ xe nhẹ – Nhưng làm sao có thể có điều này được. Chúng ta cách biển quá xa. Tôi chưa bao giờ nghe nói chuyện vòi rồng lại xuất hiện trên đồng cỏ.

– Dù đó là cái gì đi nữa thì rõ ràng chúng cũng đang chuyển động – Henri tiếp lời – Hãy nhìn kia, chúng xấp lại gần nhau rồi lại tỏa ra. Nếu chúng không chuyển động thì ta có thể tưởng chúng là những cột bằng đá hoa cương đen.

– Cứ như bọn khổng lồ hay quỷ sứ ! – Kôlhaun vừa cười vừa nói – Những quái vật thần thoại nghĩ ra trò đạo chơi trên đồng cỏ khủng khiếp này.

Viên đại úy giải ngũ khó khăn lắm mới bắt mình đùa cợt được. Cũng như những người khác, linh cảm nặng nề đang đè lên hấn.

Trên đồng cỏ, từ phía Bắc đột nhiên xuất hiện một vài cái cột đen kịt. Chúng không có hình dạng

xác định, cứ thay đổi liên tục về hình thù và kích thước, lúc thì chúng đứng bất động, lúc lại trườn theo mặt đất cháy thành than, như những tên khổng lồ đang loạng choạng, chúng uốn mình lại và đổ nghiêng về phía sau, như những hình hài quái lạ trong một điệu nhảy kỳ dị. Tưởng như những gã khổng lồ trong thần thoại đã sống dậy trên đồng cỏ Têchdơt và đang nhảy múa điên cuồng trong lễ tế.

Nỗi lo sợ cứ thế xâm chiếm các lữ khách, khi họ bắt gặp những hiện tượng chưa từng thấy bao giờ không ai rõ chúng là cái gì. Nhưng tất cả đều tin rằng một tai họa đang tới gần.

Khi vừa thấy sự xuất hiện của những hình thù kỳ dị đó, cả đoàn xe sững lại. Những người da đen đi bộ và những người đánh xe rú lên vì khủng khiếp, những con ngựa hí vang run rẩy, những con la rống lên âm ỉ.

Từ phía những cột đen vọng lại những tiếng động, rào rào như tiếng thác nước, đôi lúc lại ngắt quãng bởi những tiếng nổ to như những phát súng, hoặc là tiếng sét vọng từ xa.

Tiếng động lớn lên, ngày càng trở nên rõ rệt. Mối nguy cơ chưa từng thấy cứ thế tiến lại gần.

Những khách bộ hành sững sờ vì sợ hãi, và Kôlhaun không phải là ngoại lệ – hẳn không còn cố đùa nữa.

Tất cả đoàn xe rơi vào đám mây màu chì che phủ kín cả bầu trời, và những hình thù khổng lồ cứ tiến lại gần như sắp giáng tai họa lên đầu những lữ khách.

Trong giây phút nặng nề đó bỗng vang lên tiếng thét từ phía đối diện, và mặc dầu trong tiếng thét đó như báo mỗi nguy cơ nó vẫn đem theo cả sự yên tâm.

Khi quay lại các lữ khách nhìn thấy một kỵ sĩ đang lao hết tốc lực về phía họ.

Con ngựa đen thui như bồ hóng. Người kỵ sĩ cũng một màu y như vậy, kể cả khuôn mặt. Mặc dầu vậy, mọi người đều nhận ra: chính là người lạ mặt mà cả đoàn đang theo vết của chàng.

Cô gái trong cỗ xe là người nhận ra đầu tiên.

– Đi lên nào ! – Người lạ mặt hét lên, khi tiến gần đến đoàn xe – Đi lên, Đi lên ! Mau lên nào....

– Cái gì vậy ? – Người chủ đồn điền sợ hãi đến mức hoảng hốt hỏi dồn – Chúng tôi đang bị nguy phải không ?

– Phải, tôi không ngờ tới điều này khi để các ngài lại, ra tới bờ sông tôi mới nhìn thấy những dấu hiệu không lành.

– Cái gì thế, thưa ngài ?

– Cuồng phong đen.

– Ngài gọi cơn cuồng phong này phải không ?

- Đúng đấy !

- Tôi chưa từng nghe rằng gió đen có thể nguy hiểm, đúng ra nó chỉ nguy hiểm cho các tàu biển - Kôlhaun chen vào - Tất nhiên tôi biết rằng nó mang theo cái lạnh thấu xương nhưng...

- Không chỉ cái lạnh đâu, thưa ngài. Nó còn mang đến những cái tệ hại hơn các ngài không kịp thời tránh nó... Ngài Pôindekter - Kỵ sĩ quay về phía người chủ đồn điền về nôn nóng và khẩn khoản - Ngài và người của ngài đang lâm nguy. Gió đen không phải luôn luôn đáng sợ, nhưng cơn cuồng phong này... Ngài hãy nhìn kia ! Ngài có thấy những vòi rồng đen kia không ?

- Chúng tôi có nhìn thấy mà không hiểu đó là cái gì...

- Đây là sứ giả của cơn bão, tự bản thân chúng thì không nguy hiểm. Nhưng ngài hãy nhìn phía kia... Ngài có thấy những đám mây đen che kín bầu trời không ?... Đó chính là cái ngài phải sợ ! Tôi không muốn dọa ngài, nhưng cần phải nói là nó mang theo trong mình sự chết chóc. Nó đang tiến lại gần đây. Nguy hiểm chỉ còn trong khoảnh khắc thôi. Mau lên kéo muện mát. Mười phút nữa nó sẽ ở đây, và bây giờ... Mau lên, thưa ngài tôi van ngài đấy ! Hãy ra lệnh cho những người đánh xe chạy hết tốc lực. Chúa trời sẽ dẫn dắt ngài !

Bị thuyết phục bởi những lời yêu cầu tha thiết, người chủ đồn điền ra lệnh lên đường và giục đoàn xe đi với tốc độ nhanh nhất.

Nỗi khiếp sợ xâm chiếm những con vật như thế nào thì cũng xâm chiếm những người đánh xe như vậy. Tất cả đều chạy tề lên hồi hải chẳng cần roi.

Cổ xe nhẹ và những kỵ sĩ phi lên trước như thường khi. Người lạ mặt đi sau cùng, như cố bảo vệ cho cả đoàn.

Thỉnh thoảng chàng ghìm cương, dõi mắt quan sát mỗi khi thấy mối nguy cơ tăng lên.

Nhận thấy điều này, người chủ đồn điền liền phi tới gần chàng và hỏi:

- Nguy hiểm còn chưa qua ư ?

- Đáng tiếc, tôi không thể nói một điều gì an ủi ngài được. Tôi cho rằng gió giờ đây đã đổi chiều.

- Gió ư, tôi không để ý thấy ngọn gió nào.

- Không phải ở đây. Con bão đáng sợ ở kia cơ, nó đang tiến gần đến chỗ chúng ta... Chúa ơi, nó tiến nhanh đến mức không tưởng tượng được ! Chắc gì chúng ta đã kịp vượt qua đồng cỏ cháy...

- Thế thì phải làm gì ? - Người chủ đồn điền kêu lên kinh sợ.

- Không thể bắt những con la của ngài chạy nhanh thêm ư ?

- Không, chúng đã cố hết sức rồi đấy.

- Trong trường hợp như vậy, tôi sợ rằng cơn cuồng phong sẽ đuổi kịp chúng ta...

Nói xong cái dự đoán u ám này, kỵ sĩ quay đi và lần nữa lại nhìn vào những vòi rồng đen, dường như đang xác định vận tốc của chúng.

Những nếp nhăn hằn lên quanh miệng chàng, cho thấy một cái gì đó nghiêm trọng hơn là sự không hài lòng.

- Đúng, trễ mất rồi ! - Bỗng nhiên chàng dừng quan sát và kêu lên - Chúng chuyển động nhanh hơn chúng ta, nhanh hơn nhiều... Chẳng có hy vọng thoát chúng !

- Ôi ngài, lạy Chúa ! Không lẽ nguy hiểm lớn đến thế ư ? Không lẽ ta không làm được gì để thoát khỏi tai ương ? - Người chủ đồn điền hỏi

Người lạ mặt không trả lời ngay. Chàng im lặng trong vài khắc, như đang suy nghĩ điều gì lung lăm, chàng đã thôi nhìn vào bầu trời, cái nhìn của chàng chiếu vào những chiếc xe.

- Không lẽ không còn tí hy vọng nào ? - Người chủ đồn điền lấp bắp nhắc lại.

- Không, có chứ ! - Kỵ sĩ vui mừng đáp, hình như một ý nghĩ sáng suốt nào đó đang nảy ra - Có hy vọng vậy mà tôi không nghĩ ra trước đây. Chúng ta không thoát cơn bão tố được, nhưng có thể tránh được nguy hiểm. Nhanh lên, ngài Pôindekter ! Ngài hãy ra lệnh cho người của ngài quán đầu ngựa và la lại nếu không những con vật này sẽ bị mù và sẽ hoá rồ. Dừng chặn, các tấm vải - Tất cả những gì có thể được. Sau đó hãy cho tất cả mọi người nấp vào những chiếc xe. Chỉ cần tất cả các màn cửa đóng cho thật kín về mọi phía. Tôi sẽ chăm sóc cỗ xe nhẹ.

Sau khi chỉ dẫn xong, kỵ sĩ nhảy về phía trước. Trong thời gian đó Pôindekter cùng người giám thị ra lệnh cho các xà ích làm những điều cần thiết.

- Thưa tiểu thư - Khi tới gần cỗ xe nhẹ, kỵ sĩ nói với tất cả sự lịch thiệp mà hoàn cảnh cho phép - Tiểu thư cần che kín tất cả các màn cửa lại. Hãy cho người xà ích vào ngồi trong xe... Và các ngài nữa, thưa các ngài - Chàng nói với Henri và Kôlhaun đang tiến gần - Chỗ đủ cho mọi người. Hãy nhanh lên, tôi van các ngài ! Đừng để mất thời gian. Chỉ vài phút nữa là cơn cuồng phong sẽ hoành hành trên đầu chúng ta.

- Còn ngài ? - Người chủ đồn điền với sự quan tâm chân thành hỏi lại con người đã làm bao nhiêu việc để tránh cho họ cơn tai biến đang ập đến đe dọa. Còn ngài thì sao ?

- Đừng lo cho tôi: tôi biết, cái gì đang tới. Không phải lần đầu tiên tôi gặp nó... Các ngài hãy ẩn mình đi, ẩn mình đi, tôi van các ngài ! Đừng để phí một giây nào. Các ngài có nghe thấy tiếng réo đó không ? Mau lên, khi đám mây bụi còn chưa kịp bay tới.

Chủ nhân và Henri vội vàng nhảy khỏi ngựa và leo vào trong xe trong khi Kôlhaun vẫn bưng bình tiếp tục ngồi trên yên. Tại sao hắn phải sợ hãi mối nguy hiểm tưởng tượng trong khi người bạn trang phục Méchxich kia lại không trốn tránh nó.

Người lạ mặt bảo viên giám thị lao vào chiếc xe tải gần nhất. Hắn ngoan ngoãn phục tùng. Giờ đây chàng trẻ tuổi đã có thể nghĩ tới mình.

Chàng nhanh chóng sổ chiếc Serap, nó được buộc vào yên, chàng tung chiếc áo choàng lên đầu con ngựa, quần mép áo quanh cổ ngựa và buộc nút lại. Với sự khéo léo không kém chàng dùng chiếc khăn to Trung Quốc quần quanh mũ, một mép chàng buộc vòng lại bằng sợi ruy băng còn mép kia để rũ xuống - Như vậy thành ra một thứ giống như cái mạng che mặt bằng tơ.

Trước khi che kín mặt lại, chàng lần nữa quay về phía cỗ xe và rất ngạc nhiên khi thấy Kôlhaun vẫn còn ngồi trên ngựa. Đấu tranh với sự ác cảm không chủ tâm của mình với con người kia, người lạ mặt khẩn khoản nói:

- Hãy nấp ngay đi, thưa ngài, tôi xin ngài đấy !
Nếu không, qua mười phút nữa ngài không còn sống
đâu.

Kôlhaun nghe lời: dấu hiệu cơn bão đến gần quá
hiển nhiên, với sự chậm chạp cố ý hắn leo từ trên
yên xe xuống và ẩn mình vào trong xe, dưới sự bảo vệ
của những tấm màn dày được chèn kỹ.

Những gì tiếp theo thật khó tả lại được... Không
ai nhìn thấy được cảnh trời đất đang hoành hành,
bởi không ai dám nhìn vào nó. Nhưng nếu có ai đó cả
gan làm điều này thì cũng chẳng thấy được gì. Chỉ
năm phút sau khi tất cả được bao kín lại, một đám
mù đen kịt quán chặt lấy đoàn xe.

Những người đi đường chỉ thấy được những gì lúc
bắt đầu cơn bão. Một trong những cái vòi rồng va vào
chiếc xe tải, trút lên nó đám bụi đen dày đặc - như
một trận mưa thuốc súng từ trên trời đổ ập xuống.
Nhưng đó chỉ là mới bắt đầu.

Lúc sau, trời sáng lên, và các lữ khách cảm thấy
một luồng không khí nóng bỏng, như phụt ra ừ
miệng lò gang. Sau đó cơn gió giạt mang đến cùng
với những tiếng gào rú cái lạnh như băng giá, những
tiếng rú nhức óc, tưởng như tất cả những cái vòi của
thần gió đang thông báo sự xuất hiện của cả một
quốc vương Bão Tố.

Phút chốc cơn cuồng phong đã vây lấy đoàn xe và các lữ khách rơi vào cảnh băng giá như đang ở trên ngọn núi băng trên Bắc Băng Dương.

Cảnh mù mịt bao trùm mọi vật, không nghe được gì cả ngoài tiếng rú của gió và tiếng rít lên khi nó quất vào những tấm rèm của các xe.

Bọn la, theo bản năng quay lưng về phía gió, đứng im lặng. Những tiếng người hoảng hốt thì thầm trong các chiếc xe bị chìm trong tiếng bão.

Tất cả các kẻ hở được che kín. Nếu chỉ thò ra khỏi tấm màn dày là có thể chết ngạt ngay. Không khí dày đặc toàn tro, bốc lên bởi ngọn gió lốc từ đồng cỏ cháy trụi và trở nên một thứ bụi mịn khốc hại.

Hơn một giờ những đám mây tro đen bay đặc trong bầu không khí, suốt thời gian đó các lữ khách nấp kín, không một ai dám thò đầu ra ngoài.

Cuối cùng ngay cạnh tấm màn của cỗ xe nhẹ vang lên giọng nói của người lạ mặt.

- Bây giờ có thể ra được rồi - Chàng nói, vừa gỡ chiếc khăn tơ ra khỏi mặt - Cơn bão còn chưa kết thúc, nó còn tiếp tục cho đến khi xong cuộc hành trình của các ngài. Nhưng không còn đáng sợ nữa. Tro đã bị quét sạch. Cơn bão đang mang nó về phía trước, về phía Riô - Grand và chắc gì các ngài đã đuổi kịp nó.

- Thừa ngài - Người chủ đồn điền nói, vừa vội bước xuống những bậc thang của cỗ xe - Chúng tôi mang ơn ngài...

- ... đã cứu sống ! - Henri vừa kêu lên, vừa tìm những lời lẽ thích hợp - Tôi hy vọng, thừa ngài, ngài sẽ cho chúng tôi biết quý danh.

- Moric Giêran - Người lạ mặt trả lời - Mặc dầu ở đồn biên người ta thường gọi tôi là Moric - Muxtangher⁽¹⁾

- Muxtangher ! - Kôlhaun khinh bỉ lẩm bẩm khẽ sao cho chỉ có Luiza nghe thấy.

"Chỉ là chàng chăn ngựa thôi" - Ngài quý tộc Pôindekter thất vọng nghĩ thầm.

- Bây giờ tôi chẳng cần thiết cho các ngài nữa. Các ngài sẽ tìm được đường không cần tới vết lắcxô của tôi - Người săn ngựa hoang nói - Cây trắc bá đã nhìn rõ. Vượt qua sông, các ngài sẽ thấy lá cờ trên đồn biên. Các ngài sẽ kịp kết thúc cuộc hành trình trước khi trời tối. Tôi đang vội và cần phải chia tay với các ngài.

Nếu chúng ta tưởng tượng được quỷ satăng trên con ngựa từ địa ngục đi tới, thì cũng khá chính xác khi tưởng tượng ra Moric - Muxtanger khi chàng rời

(1) Moric - Muxtangher : nghĩa là "Morix - người săn ngựa hoang".

bỏ người chủ đồn điền và các bạn đồng hành của ông ta lần thứ hai.

Cho dù khuôn mặt phủ đầy tro, cho dù nghề nghiệp khiếm tốn cũng không hạ thấp chàng sẵn ngựa trong con mắt của Luiza Pôindekter. Chàng đã chiếm được trái tim của nàng.

Khi Luiza nghe thấy tên chàng, nàng xiết tằm danh thiếp vào ngực và thì thầm rất khẽ, ngoài nàng ra không ai nghe được:

– Moric – Muxtangher, chàng đã chinh phục được trái tim em mất rồi ! Chúa tôi, ôi Chúa tôi ! chàng quá giống Luixiphe⁽¹⁾, làm sao em có thể khinh chàng được.

⁽¹⁾ Luxiphe: Theo truyền thuyết: Thiên thần nổi loạn chống lại chúa trời, bị giáng xuống địa ngục.

CHƯƠNG V

Ngôi nhà của chàng săn ngựa hoang

Ở đó, nơi con sông Riô đơ Nuexet (*sông Hạnh* *đào*) thu vào lòng nó nước của hàng trăm dòng suối nhỏ, nhìn lên tám bản đồ trông giống như vô số các cành của một gốc cây lớn có những chỗ trông thật ngoạn mục. Nơi đây đồng cỏ chen lẫn những ngọn đồi nhỏ, trên nó mọc rải rác những khoảng rừng sỏi và hố đào thưa thớt. Ở đây, dọc theo bờ con sông trải dài những khoảng rừng dày xanh um tùm.

Một đôi chỗ rừng được thay thế bởi những bụi cây rậm rạp, nơi đây những hình dạng của loài keo mọc lên những cây nhựa thơm, những bụi Kreodôt,

cây lô hội hoang, xương rồng nện, các loại xương rồng thường và cây ngọc giá.

Các loại cây có gai này chẳng làm cho các chủ đất thích thú gì, nhưng thay vào đó lại rất lôi cuốn những nhà thực vật học và những kẻ hâm mộ hiếm kỳ, đặc biệt khi loài xương rồng nện nở bung những bông hoa lớn màu vàng nện hay cây phụ kỳ vươn cao vượt khỏi những bụi cây khác, bung ra từng cụm hoa vĩ đại màu đỏ rực rỡ như lá cờ trải rộng.

Nhưng ở đó cũng có chỗ đất màu mỡ, nơi trên lớp đất đen có pha vôi mọc những cây cao với những tán lá dày: cây xà phòng Ấn độ, cây hồ đào, cây du, nhiều loại sồi, thỉnh thoảng lại thấy cây trắc bá, cây bạch dương. Khu rừng tràn ngập màu xanh ở đủ mọi cung bậc, và thật công bằng thì phải công nhận thật là tuyệt mỹ.

Các dòng suối ở nơi này trong vắt như thủy tinh, chúng phản chiếu màu xanh Xaphia của vòm trời. Những đám mây không bao giờ che khuất mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Dân ở đây không bao giờ biết đến bệnh tật - Không một dịch bệnh nào có thể mon men đến được mảnh đất ưu ái này.

Những con người văn minh còn chưa đến đây, và vẫn như trước kia, ở đây chỉ có những bộ tộc da đỏ đi lại theo những con đường mòn rắc rối trong rừng, hay có khi họ cưỡi ngựa đi tới những khu cư dân trên bờ

sông Nuexec hay Lêông. Không có gì đáng ngạc nhiên là những loài thú chọn những nơi âm u này làm nơi nương náu của mình. Không ở nơi đâu trên đất Têchdot các bạn có thể gặp nhiều hươu và các loài linh dương nhút nhát đến thế. Thỏ rừng lúc nào cũng lướt qua trước mắt bạn, cũng không hiếm khi gặp phải lợn rừng, chồn, sóc đất.

Những con chim xinh đẹp sắc sảo làm phong cảnh thêm sinh động. Chúng ca hát, loạt xoạt đôi cánh, bay lượn trên bầu trời. Chim kền kền thống trị không gian, gà tây cỡ bự sưởi bộ ngực rực rỡ của mình dưới nắng mặt trời ở bìa rừng hồ đào, giữa những vòm lá xiêm gai đầy lông tơ, những chiếc đuôi giống như những chiếc kéo đang lướt đi của những con chim khâu mà những người đi săn ở đây hay gọi là “Chim thiên đường”.

Những con bướm vĩ đại đập chồn trong không khí, dang rộng những đôi cánh, khi chúng đậu xuống người ta có cảm giác đó là những cánh hoa. Những con ong lớn mượi như nhung vù vù giữa những bụi cây đầy hoa nở, tranh nhau lấy mật ngọt với những con chim ruồi cũng chẳng lớn hơn mấy tí.

Mặc dầu vậy không phải tất cả các loài sinh sống ở đây đều vô hại. Không đâu trên toàn vùng Bắc Mỹ rắn mai găm lại đạt đến kích thước đáng kể như ở đây, chúng ẩn mình giữa các bụi cỏ rậm cùng với loài rắn Môcatxi còn nguy hiểm hơn nữa. Ở đây nhện độc

đốt, bỏ cạp cắn, con rết chỉ cần bò lên da là gây nên những cơn sốt có thể dẫn tới cái chết thảm khốc.

Đọc theo những bờ sông cạnh rừng là những con báo đốm và người anh em của chúng là loài báo sao đen dạo chơi, đây chính là biên giới phía Bắc vùng cư trú của chúng.

Giữa đám cây cối ở bìa rừng loài sói Têchdot béo mập ẩn mình. Chúng cô đơn và lặng lẽ. Cùng chủng loại với chúng là loài chó rừng, cả bầy chuyên sục sạo nơi cửa ngõ đồng bằng.

Cũng trên đồng cỏ này, đồng cỏ mọng nước, nơi có đầy đầy những loài thú ăn thịt, có một loại động vật tuyệt diệu nhất trong các loài động vật, thông minh nhất trong các loài thú bốn chân, bạn của con người đó là ngựa.

Chúng sống hoang dã và tự do, không biết đến những thói thất thường của con người, không biết đến dây cương và hàm thiếc, yên và hàng thồ.

Tuy vậy, ngay cả ở những nơi rừng hoang này người ta cũng không để chúng được yên

Con người săn chúng và thuần phục chúng. Nơi đây những con ngựa hoang bị săn đuổi, được dạy cho đến khi thuần. Chính chúng rơi vào tay người đi săn trẻ tuổi, chàng Moric - Muxtangher.

Trên bờ Amalô, phía hạ lưu trong vạt của con sông Riô đơ Nuexet có một ngôi nhà đơn sơ, xinh xắn, một trong những ngôi nhà thường gặp ở Têchdot.

Ngôi nhà được dựng lên bằng những thân cây ngọc giá chẻ đôi chôn thẳng xuống đất với mái lợp bằng những chiếc lá hình lược lê cũng của loài huệ khổng lồ này.

Những kẻ hở giữa các thân cây, bất chấp thói quen của vùng Tây Têchdot, không được trát kín lại bằng đất sét mà được ốp kín từ phía trong những tấm da ngựa, chúng được gắn chặt vào tường không phải bằng đinh sắt mà bằng những chiếc gai của loài cây trăm năm vùng Mếchxich này.

Những bờ dốc vây quanh thung lũng nơi dòng sông chảy qua thừa thãi những loài cây làm vật liệu xây nhà – Cây ngọc giá, cây thùa, và những loài cây hoang sơ khác. Phía dưới thung lũng màu mỡ rừng phủ kín nhiều dặm, nơi đó mọc lên những cây dâu, cây hồ đào và cây sồi, những ngọn cây cao vươn đến tận các vách đá dựng đứng.

Giữa những khoảng rừng um tùm về phía dòng sông thỉnh thoảng lại bắt gặp những khoảng trống, những trảng cỏ xanh rờn một thứ cỏ mọc nước mà những người Mếchxich thường gọi chúng là “grama”.

Ở một trong những khoảng đất hình bán nguyệt như vậy, rất gần con sông là ngôi nhà đơn sơ mà chúng ta vừa mô tả. Những thân cây làm nhớ đến các cây cột lớn đỡ vòm lá như mái của một rạp hát thiên nhiên.

Ngôi nhà nép trong bóng râm của tán những cây lớn. Cảm giác như nơi, trong thâm sơn cùng cốc này, nơi được chọn không phải là tình cờ. Chỉ có thể nhìn thấy được ngôi nhà từ phía con sông, và chỉ là trong trường hợp rất tình cờ nếu đứng được đối diện với nó.

Sự đơn giản đến mức thô sơ của kiểu nhà và cùng với màu sắc mờ nhạt làm cho nó hầu như không đáng chú ý.

Ngôi nhà chỉ nhỏ bằng cái lều. Ngoài cửa ra vào thì chẳng có một kẽ hở nào nữa nếu không kể ống khói bếp lò vừa phải được ghép vào một trong các bức tường. Khung cửa gỗ ra vào căng tấm da ngựa và được treo lên bằng các nút vòng cũng làm bằng thứ da đó.

Đằng sau nhà có một mái che, được đỡ bằng sáu cái cột và lợp bằng lá cây ngọc giá, nó được quay lại bởi bờ cầu kết bằng những cây sào ngang nối những thân cột vào với nhau.

Cũng những bờ giậu như thế quay lại một khoảng rừng lớn gần một akr⁽¹⁾ nằm giữa ngôi nhà và

(1) Akr : Đơn vị đo diện tích đất bằng 4047 mét vuông.

bờ sông dốc đứng. Đất ở đây nham nhở đầy những dấu móng, đôi chỗ đất bị giẫm nát bầy. Không khó gì mà không đoán ra, đây là bãi quần ngựa, nơi dồn những con ngựa hoang, những con muxtang.

Cách bày biện trong nhà vừa mắt tuy thiếu tiện nghi. Các bức tường được trang hoàng không một lỗ hổng bằng những tấm thảm làm bằng những tấm da mềm mại, rực rỡ của những con muxtang. Những tấm da màu đen, tía, màu tro, và trắng như tuyết trông thật vui mắt: nó chứng tỏ người chọn chúng rất có óc thẩm mỹ.

Đồ gỗ cực kỳ đơn giản: chiếc giường – chỉ là một chiếc giá căng tấm da ngựa, hai chiếc ghế đầu tự tạo, nhỏ hơn nhưng cũng có hình dạng như vậy và một chiếc bàn đơn sơ được ghép lại bằng những tấm ván ngọc giá – và đó là tất cả những gì có trong ngôi nhà. Trong góc còn có một cái gì đó giống như một chỗ ngủ thứ hai, tất nhiên cũng được trang bị bởi tất cả những tấm da ngựa.

Hoàn toàn bất ngờ trong một căn lều đơn giản như vậy lại có một giá sách, bút lông, mực, giấy viết thư và những tờ báo nằm trên bàn.

Ở đây còn có những đồ vật khác không chỉ nhắc nhở tới thế giới văn minh, mà thậm chí còn cho thấy một thị hiếu tinh tế: một chiếc hòm nhỏ bằng da

xinh đẹp, khẩu súng săn hai nòng, một chiếc cốc bạc lớn có hình khắc nổi, cặp sừng và chiếc còi bạc.

Trên sàn nhà có một vài đồ vật dùng để làm bếp, hầu hết bằng sắt tây, trong góc là một chiếc chai lớn đặt trong cái giằng đan bằng cọng liễu, rõ ràng là dùng để chứa một thứ nước uống có nồng độ cao hơn nước sông Alamô.

Những đồ vật còn lại có vẻ địa phương hơn, bộ yên cương có mỏ cao kiểu Mếchxich, bộ dây cương bện bằng lông đuôi ngựa, có cả hàm thiếc, hai hoặc ba chiếc xerap, một vài cuộn dây thừng bện hây còn tươi.

Ngôi nhà và cảnh sống của chàng Muxtangher là như vậy đó.

Một người đang ngồi trên một trong hai chiếc ghế đẩu trong phòng, người đó không thể là chàng Muxtangher được. Hắn chẳng giống chủ tí nào. Ngược lại, nhìn toàn bộ bề ngoài đã thấy biểu hiện một sự phục tùng đã biến thành thói quen, cũng dễ nhận ra đó là một người hầu.

Hắn ăn mặc không đến nỗi tồi lắm, không gọi lên cảm giác rằng đó là một con người cùng quần. Đây là một anh chàng béo có những túm tóc hung vàng và khuôn mặt đỏ gay, hắn bận một bộ đồ một nửa bằng thứ vải Plit và một nửa bằng nhung kẻ. Chiếc quần và đôi ghệt may bằng vải Plit. Còn những thứ may bằng nhung kẻ thì một thời nào đó có màu

xanh chai, nhưng từ lâu màu đã bị bạc đi và bây giờ nó biến thành gần như màu nâu vậy. Người đó mặc chiếc áo khoác dùng để đi săn với những chiếc túi to nơi ngực. Chiếc mũ phớt có vành rộng cụp xuống làm hoàn hảo thêm bộ trang phục của người này nếu không nhắc thêm chiếc áo sơ mi vải thô, một chiếc khăn đỏ quấn thả quanh cổ và một đôi giày kiểu Iéclăng.

Không chỉ đôi giày và chiếc quần vải Plit chỉ ra dân tộc của người đó. Đôi môi, mũi, mắt, toàn bộ vẻ ngoài của hắn thể hiện rõ ràng hắn là người Iéclăng.

Nếu một người nào đó còn nghi ngờ, thì hẳn ta lập tức làm tiêu tan ngay nỗi nghi ngờ đó, khi mở miệng, việc mà thỉnh thoảng hắn cũng có làm, bằng cái giọng chỉ có ở vùng thuộc dinh cơ bá tước Gôluei. Có thể nghĩ rằng người Iéclăng này đang nói chuyện một mình, bởi vì trong nhà ngoài hắn ra hình như không có ai cả.

Nhưng không phải như vậy, trên tấm nệm bằng da ngựa, trước bếp lò còn âm ỷ, một con chó lớn đang nằm đặt mõm trên đồng tro. Con chó dường như hiểu được ngôn ngữ của người. Ít nhất thì người kia cũng đang nói chuyện với con chó và mong rằng nó sẽ hiểu từng lời của mình.

- Thế nào, Tara, vật báu của ta - Người mặc quần vải Plit kêu lên - Mà có muốn quay về

Balibalax không ? Chắc là mày rất khoái chí được chạy trong sân lâu đài, trên những tấm gạch sạch sẽ, ở đó người ta nuôi mày khá hơn, chứ đâu như ở đây. Nhìn kìa, mày chỉ da bọc xương, từng cái xương sườn còn đếm được. Chú bạn của ta ơi, ta cũng muốn trở về nơi đó lắm ! Nhưng biết được khi nào thì cậu chủ mới quyết định trở về quê hương ! Nhưng không sao, Tara ạ ! Sắp tới cậu ấy sẽ chuyển đến vùng dân cư, cậu đã hứa mang chúng ta tới đó. Được thôi ! Quý tha ma bắt ! Thế là đã ba tháng rồi, tao chẳng tới đồn biên, có thể tao sẽ gặp một anh bạn nào đó trong số những người lính Iéclăng ở đó mà họ vừa cử tới. Và lúc bấy giờ chúng ta sẽ uống phải không Tara ?

Nghe thấy tên mình, con chó ngẩng đầu lên, thở hắt ra.

– Bây giờ mà ta tráng ướt cổ họng được một chút thì thật hay – Gã Iéclăng vừa tiếp tục nói vừa liếc nhìn một cách thèm khát về phía cái chai – Chỉ có điều là chiếc chai kia cũng cạn đến đáy rồi, thế nào cậu chủ cũng nhận ra. Uống mà không xin là không thật thà phải không Tara ?

Con chó lại nhấc mõm lên khỏi đám tro và thở phì phì.

– Lần trước mày đã nói “vâng” phải không ? Bây giờ mày lại lặp lại nữa hả Tara ?

Con chó lại phát ra những tiếng kêu tương tự, không hiểu nó bị cảm hay bị tro rơi vào mũi.

- Lại "vâng" ? Chỉ được thế thôi ! Con vật cầm này nó muốn xui ta thế đấy ! Đừng có quyến rũ ta, tên trộm già kia ! Không, không, không một giọt nào cả. Ta chỉ rút nút chai ra và ngủ thôi. Có lẽ cậu chủ sẽ không nhận ra, hay nếu thậm chí cậu có biết, thì cậu cũng chẳng nổi giận. Ta chỉ ngủ thôi, thế chưa phải là tai họa.

Nói xong những lời này, gã Iéclăng đứng dậy đi về phía góc nhà nơi đặt chiếc chai.

Mặc cho tất cả những lời thề nguyện, dáng điệu của hắn có một cái gì đó giống như một thằng ăn trộm, hoặc là hắn không tin vào sự thành thật của mình, hoặc là hắn nghi ngờ bản thân liệu có đủ sức để chống lại sự cám dỗ đó không ?

Hắn dừng lại một chút, nghiêng tai về phía cửa lắng nghe, sau đó hắn nâng cái bình rất mực cắm đồ lên, nhấc nút ra và đưa cổ chai lên mũi.

Hắn đứng vài giây trong tư thế đó, giữa cảnh im ắng chỉ nghe thấy tiếng khụt khịt như tiếng chó mà gã Iéclăng hiểu ra như sự đồng tình. Tiếng động đó là để biểu thị sự hài lòng bởi cái mùi thơm của thứ nước uống có nồng độ cao này.

Sự việc đó kéo dài chỉ được đến tích tắc, dần dần đáy chai được nâng lên, còn cổ chai thì cũng với tốc độ như vậy được chúc thẳng tới đôi môi đang giãn ra.

– Quỷ tha ma bắt ! – Gã Iéclăng lần nữa liếc trộm ra cửa, hắn không cưỡng lại nổi mùi Uytki tuyệt diệu, làm sao mà không thử nó được cơ chứ ! Thì có chết ai đâu nào ! Ta chỉ nhấp một giọt thôi, chỉ nhấp lưỡi thôi, chỉ ướt đầu lưỡi thôi... nào.

Và chiếc cổ chai chạm vào môi, nhưng rõ ràng không phải “chỉ một giọt để thấm ướt đầu lưỡi” – Người ta nghe thấy tiếng róc rách của chất lỏng đang bắt đầu trong chai cho thấy gã Iéclăng đang thấm ướt ra trò thanh quản và thậm chí còn hơn thế nữa.

Nhấp xong với vẻ thỏa mãn, hắn đập nắp chai lại, đặt chai vào chỗ cũ và lại ngồi xuống ghế.

– Ôi, mày là đồ láu cá già đời, Tara ạ ! Chính mày đã đẩy tao tới sự căm dỗ đấy nhé. Nhưng không sao, cậu chủ không biết được đâu. Sắp tới cậu chủ đến đồn biên và có thể mua thêm một lượng dự trữ mới nữa.

Gã Iéclăng ngồi im lặng. Hắn đang suy nghĩ về hành động của mình hay đang thỏa mãn bởi tác động của chất cồn, ai mà biết được.

Lát sau hắn lại bắt đầu:

– Làm sao mà cậu Moric lại ở trong khu cư dân lâu như vậy. Cậu ấy nói rằng cậu ấy đi tìm con

muxtang đốm sao về đằng ấy. Sao bỗng dưng cậu ấy lại cần con ngựa đốm sao đó thế nhỉ ? Chẳng đơn giản chút nào. Cậu chủ đã ba lần săn đuổi nó, thế mà không tài nào ném được dây vào cổ con vật hoang dã này. Mà cậu ấy lại cười đúng con ngựa tía nữa chứ, thế đấy ! Cậu ấy nói rằng sẽ cố hết sức và phải săn được nó bằng bất cứ giá nào, lạy Chúa ! Sao cho mọi việc kết thúc chóng vánh để tao với mi khỏi phải dật dờ ở đây cho tới ngày phán xét cuối cùng... Xà ! Ai đấy !

Hắn buột mồm kêu lên vì thấy Tara nhảy chồm ra khỏi nệm, vừa sữa vừa lao ra cửa.

– Felim ! – Một giọng nói từ bên ngoài vang lên – Felim !

– Ôi, đúng cậu chủ rồi – Felim lấp bắp, bật dậy khỏi chiếc ghế, chạy theo con chó.

CHƯƠNG VI

Con Muxtang đốm sao

Felim không lầm: đấy chính là giọng của cậu chủ hấn, Moric Giêran.

Vừa ra khỏi cửa, gã hầu nhìn thấy ngay chàng muxtangher đang tiến lại gần. Như mọi khi, chàng trở về nhà trên con ngựa của mình, nhưng giờ đây khắp mình con ngựa tía đầm mồ hôi, nên trông nó đen nhẫy, cổ và sườn bốc khói.

Con ngựa tía không về một mình, nó còn kéo theo một đồng loại của mình, hay nói chính xác hơn, một tù nhân bị lắcxô khá căng buộc vào mõ yên. Chiếc dây da vòng chặt lấy hàm con muxtang vừa bị bắt gắn vào một chiếc dây khác vòng qua đầu sắt tai con vật.

Đó là một con muxtang rất khác thường. Thậm chí giữa những đàn lớn, thường đến ăn trên các đồng cỏ, nơi có thể gặp những con ngựa lạ lòng nhất thì loại này cũng rất hiếm. Con ngựa này màu sôcôla sẫm với những chấm trắng, được điểm một cách đều đặn như những chấm đen trên bộ lông con báo. Màu sắc đặc biệt kết hợp với vóc dáng hoàn hảo. Đó là một con ngựa có bộ ngực rộng, hai sườn dốc xuống, bốn chân vừa mảnh vừa thẳng và cái đầu có thể làm mẫu mực vẻ đẹp của loài ngựa. Con ngựa khá lớn, nếu là loài muxtang, nhưng nhỏ hơn con ngựa giống Anh bình thường, thậm chí còn nhỏ hơn con tía – cũng là một con muxtang mà nó đã giúp chủ bắt con đốm này làm tù binh.

Con ngựa đẹp còn tơ, nó ở trong đàn thường đến ăn cỏ ở nguồn sông Alamô, nơi chàng muxtangher đã ba lần đuổi theo nó mà không kết quả. Chỉ tới lần thứ năm, Moric mới gặp may. Nguyên nhân sự mong muốn có bằng được chính con ngựa hoang này là một bí mật của chàng muxtangher.

Felim chưa lần nào thấy cậu chủ của mình hài lòng như vậy, thậm chí so cả với khi Moric về nhà, mà điều này vẫn thường xảy ra, với năm, sáu con muxtang săn được.

Và cũng chưa bao giờ Felim nhìn thấy một tù nhân xinh đẹp như con ngựa tơ có đốm sao này. Nó

làm mê mẩn bất cứ một con người nào am hiểu vẻ đẹp của loài ngựa như tay cự giám mã của lâu đài Balax.

- Ghip, ghip, hoan hô ! Felim hét lên khi thấy nữ tù nhân. Vinh quang thay thánh Patric⁽¹⁾ và các nữ thánh thiêng liêng, cậu Moric cuối cùng đã tóm được con ngựa sao ! Con ngựa tơ này, mẹ kiếp ! Ngựa ra ngựa !... Cậu đuổi theo nó đen như vậy cũng không có gì là lạ. Ei, Chúa tôi ! Ở hội chợ Balinôxlơ của chúng ta người ta có thể quăng tiền vì nó bằng bất cứ giá nào. Thế nào người ta cũng dắt nó đi. Nhưng thôi... Chúng ta để nó ở đâu bây giờ nhỉ ? Ở sân quần ngựa cùng với tất cả à ?

- Không, ở đó nó có thể bị đá hậu. Ta hãy buộc nó dưới chái. Kactrô hiếu khách sẽ nhường cho nó, còn chú mình sẽ qua đêm dưới trời. Felim, đã khi nào người thấy một giai nhân như thế này chưa... Ta muốn nói: con ngựa đẹp như thế ?

- Chưa bao giờ, cậu Moric ạ, cả đời chưa bao giờ ! Mà cháu đã thấy bao nhiêu giống ngựa thuần chủng ở Balibalax ấy chứ. Ngồi lên nó thì tuyệt lắm nhỉ ! Chỉ có điều là điệu bộ nó trông ghê chưa kia, cứ như là nó muốn ăn thịt người ta. cậu còn chưa cưỡi nó phải không ạ ?

- Chưa, Felim ạ. Ta sẽ chăm sóc nó tới khi ta có nhiều thời gian hơn. Phải thận trọng. Vì ta sợ làm hỏng

⁽¹⁾ Thánh patric được coi là người bảo trợ đất léclăng

mất con vật hoàn hảo thế kia. Ta sẽ bắt đầu thuần nó, khi đưa nó vào vùng cư dân.

– Thế bao giờ cậu định đến đó ?

– Ngày mai. Chúng ta cần ra đi lúc sáng sớm, để buổi chiều đến kịp được đồn biên.

– Thế thì tốt quá: cháu mừng không phải vì cháu mà vì cậu, cậu Moric ạ. Cậu có biết không, cậu Moric, rượu Uytky của chúng ta sắp hết rồi. Nghe tiếng óc ách trong bình là biết. Những tay bịp ở đồn biên lấu cá quá. Họ pha thêm và rót không đầy. Galông uytky Anh uống lâu gấp ba lần cái thứ “đồ bỏ” của Mỹ này, cũng như chính cái bọn Mỹ nó đặt tên cho nó vậy.

– Về uytky thì chú đừng lo lắng, Felim ạ. Chỗ đó chắc còn đủ cho ngày hôm nay và đủ rót đầy biđông cho chuyến đi ngày mai. Đừng nản, anh bạn cũ người Balibalax ạ ! Đầu tiên chú hãy thu xếp cho con ngựa đốm sao, sau đó chúng ta sẽ dành thời gian nói về việc dự trữ thứ nước chữa bệnh mà ta biết rằng người yêu thích hơn tất cả mọi thứ trên đời này.

– Và cả cậu nữa chứ, cậu Moric ! – Felim vừa cười vừa chêm vào.

Chàng muxtangher cười nhảy xuống ngựa.

Họ đưa con ngựa đốm sao vào chái nhà, còn con Kactrô thì buộc vào gốc cây. Felim bắt đầu tắm cho ngựa.

Một đến cả người, chàng muxtangher ngã người xuống chiếc giường làm bằng những tấm da ngựa của mình. Không một con muxtang nào làm chàng phải săn đuổi lâu như con ngựa đốm sao. Nó cần đến một sự kiên trì mà ngoài chàng ra không một ai trên đời này có thể có được, ngay cả Felim, ngay cả Kactrô, con ngựa trung thành của chàng.

Mặc dầu mấy ngày liền ngồi trên lưng ngựa và ba ngày cuối săn đuổi liên miên theo con đốm sao, dù một đến chết người, chàng muxtangher vẫn không sao chợp mắt nổi vì một điều gì đó.

Đã mấy đêm chàng đau khổ vì mất ngủ, xoay hết bên này sang bên kia, đến nỗi không chỉ anh hầu Felim mà thậm chí cả con chó Tara cũng ngạc nhiên vì tình trạng này của chủ.

Người hầu lại nghĩ rằng, chủ hấn nóng lòng bắt con ngựa đốm sao, cho nên đây không phải là nguyên nhân làm thay đổi tâm trạng của chàng.

Tưởng rằng cuộc đi săn thắng lợi làm chàng dịu đi thì lại gây tác động ngược lại. Ít nhất là Felim đã nghĩ như vậy. Cuối cùng hấn quyết định dùng cái quyền là em sữa⁽¹⁾ để hỏi chàng muxtangher xem việc gì đã xảy ra.

⁽¹⁾ Em sữa: con nhũ mẫu

Khi chàng trai lại một lần nữa trở mình, giọng của người hầu vọng tới:

- Cậu Moric, có chuyện gì vậy ? Vì Chúa hãy nói cho cháu biết với.

- Không có gì, Felim ạ, không có gì đâu. Sao chú lại hỏi ta điều đó ?

- Sao cháu lại không hỏi được cơ chứ ? Cậu không một phút nào chợp mắt kể từ lần cuối cùng cậu từ khu cư dân trở về. Một cái gì đó đã cướp mất giấc ngủ của cậu. Không lẽ cậu đang mơ tới một trong những cô gái người Mécxich - Những cô Mulat⁽¹⁾ như người ta vẫn thường gọi ? Không, cháu không tin vào điều này. Điều này không thích hợp với con cháu của một dòng họ lâu đời như dòng họ Giêran.

- Ngốc thế, anh bạn ! Lúc nào chú cũng tưởng tượng ra một cái gì đó. Tốt hơn hết là cho ta một cái gì đó để nhấm nháp. Đừng quên là từ sáng ta chưa được cái gì vào bụng. Chú có tìm được cho ta cái gì trong kho không ?

- Lương thực chả còn mấy nổi. Chỉ còn được vền vền có ba ngày, bởi dù cậu có săn được con muxtang thì chẳng cộng thêm được cái gì vào kho cả. Có ít thịt nai nguội và bánh bột bắp. Nếu cậu muốn cháu sẽ nấu thịt với đậu.

(1) Mulat: Cô gái lai

- Được, ta đợi được !

- Hay để chờ đợi được thoải mái hơn, đầu tiên cậu hãy nhấp giọng bằng thứ thuốc Bắc này.

- Ô, ta cũng không phản đối.

- Nguyên chất hay pha nước ?

- Một cốc pha nước đường. Chỉ có điều ngươi hãy lấy nước lạnh dưới sông.

Felim đã cầm lấy chiếc bình bạc chuẩn bị ra đi, bỗng con Tara sủa ầm lên và nhảy ra cửa. Felim với vẻ hơi đề phòng tiến về phía lối ra vào.

Tiếng sủa của con chó được thay bằng tiếng rít ăng ăng vui mừng như nó đang đón chào người bạn cũ.

- Đây là ông Zep Xtump - Sau khi ngóng ra cửa, Felim thông báo và hấn bình thần bước tới, đầu tiên là đón khách, thứ nữa là hoàn thành lệnh của chủ.

Con người mới xuất hiện trong ngôi nhà chẳng có nét nào giống các chủ nhân.

Ông cao không dưới sáu fut⁽¹⁾, mang một đôi giày làm bằng hai lớp da cá sấu, hai ống chân dài ngoằng bó trong chiếc quần may bằng một thứ vải len thô dệt tay tận một thời nào đó, được nhuộm bằng nước cây sơn thù du mà giờ đây những vết ố bẩn đã làm mất màu. Ông mặc chiếc sơ mi bằng da hươu, phủ lên

⁽¹⁾ Fut: đơn vị đo bằng 30,5cm

nó một chiếc áo khoác ngắn xanh lá cây đã phai màu được may từ một chiếc chăn lông tuyết đã sờn. Một chiếc mũ phớt xài xạc màu hung bổ sung thêm cho bộ đồ khiêm tốn của mình.

Trang bị của Zep Xtump vẫn thường thấy ở những người thợ săn trong những khu rừng Bắc Mỹ. Chiếc túi đựng đạn, chiếc súng lớn, cong như lưỡi liềm đựng thuốc súng từ vai quàng qua phía bên phải thắt lưng, chiếc áo khoác ngắn được nịt chặt bởi một thắt lưng da treo những chiếc bao da, từ đó thò ra những cái cán thô sơ của những con dao lớn làm bằng sừng hươu.

Khác với phần đông thợ săn vùng Téchdót, ông không bao giờ đi loại giày da mềm, không đi ghệt, không bận những chiếc áo có đính tua viền. Trên bộ quần áo giản đơn không hề có lấy một hình thêu, trên các vũ khí không có hình trang trí. Tất cả đều giản dị, chẳng có gì tô vẽ cho đẹp mắt. Tưởng như Zep lên án tất cả những sự chưng diện.

Thậm chí khẩu súng săn, thứ vũ khí đáng tin cậy, công cụ chính của nghề ông, cũng trông như một cây sắt dài, được gắn vào một khúc gỗ không được bào nhẵn. Khi người chủ chống cây súng xuống đất, nòng của nó cao đến tận vai ông.

Người đi săn với trang phục và vũ khí vừa được chúng ta mô tả khoảng năm mươi tuổi. Ông có nước da rám nắng, khuôn mặt thoát nhìn có vẻ khác khổ.

Mặc dầu vậy, khi nhìn kỹ, bạn bắt đầu có cảm giác con người này không thiếu tính khôi hài. Ánh hóm hỉnh trong đôi mắt nhỏ màu xám của ông nói lên rằng người thợ già biết cách thưởng thức những câu đùa và bản thân ông cũng không từ chối việc đùa cợt.

Felim đã nhớ tên ông: Zepulông Xtump hay “già Zep Xtump” như người ta vẫn thường gọi. Khi người ta hỏi ông sinh ra ở đâu, ông luôn trả lời: “Dân Kentucki – tucki, cả sinh, cả trưởng”.

Zep Xtump sinh ra và lớn lên ở bang Kentucki, cả một thời trẻ đã đi qua những khu rừng nguyên sơ thuộc vùng Hạ Mixixipi, chỉ làm độc có một nghề đi săn. Giờ đây ở phía xế của cuộc đời, ông tiếp tục làm công việc đó trong những cảnh rừng già miền Tây Nam Téchdot.

Tara nhảy nhót đón chào người đi săn với tất cả sự vui mừng của loài chó. Rõ ràng Zep Xtump và chủ nhà là những người bạn thân.

– Khỏe chứ hả ? – Zep vừa chào vắn tắt, vừa che kín cả khung cửa nhà bằng cái thân hình vĩ đại của mình.

- Xin chào, bác Zep Xtump ! - Chàng muxtangher vừa chào, vừa đứng dậy đón khách - Mời bác vào và ngồi xuống đây.

Người đi săn chẳng đợi mời. Ông bước qua ngưỡng cửa, sau khi vụng về xoay người, ông ngồi xuống chiếc ghế đầu không lấy gì làm vững chắc mà trước đó Felim đã ngồi. Chỗ ngồi thấp đến nỗi đầu gối Xtump cao gần tới cằm ông, còn cây súng dài giống như một ngọn giáo nhô lên ngất ngểu trên đầu.

- Quỷ tha ma bắt cái ghế này đi - Ông càu nhàu, rõ ràng là chẳng hài lòng chút nào với cái tư thế đó - Và nói chung là cả mọi thứ ghế. Chẳng thà là khúc gỗ còn tốt hơn, ít nhất cũng không cảm thấy mình đang sắp nhào lộn.

- Bác ngồi lại đây này - Chủ nhà vừa nói vừa chỉ vào chiếc hòm da - Nó đáng tin cậy hơn.

Già Zep không để nhắc lại, ổng đứng lên, vươn thẳng người và ngồi sang chiếc rương nhỏ.

- Đi bộ như mọi khi hả bác Xtump ?

- Không, với con nghêo già. Tôi buộc nó vào gốc cây rồi. Tôi không đi săn.

- Có lẽ không bao giờ bác đi săn bằng ngựa, phải thế không ạ ?

- Tôi là gì nào ? Đồ ngu chắc ? Bọn săn bằng ngựa đúng là một lũ ngu thậm tệ.

- Nhưng ở khắp Téchdót này người ta làm như vậy.

- Tất cả hay không phải là tất cả, thì đây cũng là một thói quen ngu ngốc. Trên hai chân mình, trong một ngày, tôi vẫn săn được nhiều thú hơn cái bọn ngồi trên mình ngựa săn được cả trong một tuần. Tất nhiên đối với anh ngựa là cần vì anh săn một loại thú khác, nhưng khi rình một con gấu hay một con gà tây rừng, thì ngựa sẽ làm cho chúng hoảng sợ chạy hết. Tôi giữ con nghêo già chỉ để chở những gì tôi săn được.

- Bác nói con ngựa của bác đấy ư ? Felim sẽ buộc nó vào dưới mái che. Bác ngủ lại với chúng tôi chứ ạ ?

- Thật thà mà nói, tôi đến đây với một ý định. Đừng lo cho con ngựa của tôi. Nó đã được buộc kỹ. Tí nữa tôi sẽ thả nó đi ăn.

- Bác có muốn nhấm nháp tí gì không ? Felim sẽ làm bữa tối như mọi khi. Rất tiếc là không có gì ngoài thịt nai, không thể kiếm được món gì hơn.

- Cái gì có thể ngon hơn thịt nai cơ chứ ! Họa chăng chỉ có thịt gấu... Chỉ có điều thú thịt này phải được nướng thật kỹ trên than hồng. Đưa tôi xào xáo giúp cho nào... Felim, hãy tới chỗ con nghêo của ta mang con gà tây lại đây.

- Thật là tuyệt ! - Chàng muxtangher kêu lên - Thức ăn dự trữ của bọn tôi cạn hết rồi. Mấy ngày nay

tôi đi lòng một con muxtang loại rất hiếm nên không mang súng săn theo. Thời gian gần đây tôi, Felim và cả Tara nữa sống khôn khổ quá.

- Con muxtang nào ? - Người đi săn hỏi về quan tâm, không hề chú ý chút nào tới những câu cuối của chủ nhân.

- Con ngựa tơ màu sôcôla đậm có những đốm sao trắng. Con ngựa tuyệt vời.

- Ô, quái quỷ thật, chàng trai ạ ! Cũng chính điều này đã đưa tôi đến đây đây !

- Thật ư ?

- Tôi đã nhìn thấy con muxtang này rồi. Con ngựa tơ mà anh vẫn nói tới phải không ? Tôi thì không thấy rõ lắm, Vì nó chưa bao giờ cho phép tôi tới gần nó tới nửa dặm. Tôi chỉ nhìn thấy nó vài lần trong đồng cỏ, nó rất đáng cho anh bỏ công, tôi quả quyết đấy. Sau lần cuối cùng gặp anh, tôi đến sông Lêông. Có một người mới đến, một người mà tôi biết từ hồi ở Mixixipi cơ. Đó là một người chủ đồn điền giàu có, ông ta sống rất phong lưu. Tôi đã cung cấp cho ông ta không ít hươu, nai và gà tây. Ông ta tên là Pôindekter.

- Pôindekter ?

- Đúng. Tất cả những ai từng sống trên bờ sông Mixixipi đều biết đến cái tên này - Suốt từ Orléang

cho tới Xanh-Lui. Bây giờ ông ta còn giàu, giờ thì rõ ràng ông ta đã nghèo đi. Ông ta mang theo tới đây khoảng hơn chục nô lệ da đen. Ngoài ra còn có người cháu tên là Kôlhaun, hẳn ta có nhiều tiền, và gã trai này không biết làm gì hơn ngoài cách cho chú mình vay lấy lãi, hẳn cũng khôn chán. Giờ đây tôi sẽ nói về cái điều đã khiến tôi tới đây tìm anh. Người chủ đồn điền này có một cô con gái, một cô gái rất thích ngựa. Hồi ở Luiziana cô bé đã cưới những con ngựa hung dữ nhất mà người ta có được. Cô bé nghe tôi nói chuyện với ông già về con ngựa đốm sao, và thế là cô bé không để cho cha yên khi ông này chưa hứa với cô là sẽ không tiếc tiền mua cho cô con ngựa đó. Ông ta đã hứa bỏ ra hai trăm đôla cho con ngựa. Tất nhiên những chàng săn ngựa ở đây, nếu hay được điều này thì tất cả đều đổ dồn đi săn con ngựa. Thế đấy, tôi chưa nói điều này với ai cả, tôi cưới con nghèo già của mình đi tới đây tìm anh. Hãy kiếm con ngựa đốm sao – Hai trăm đôla sẽ ở trong túi anh ! Zep Xtump này xin đảm bảo điều này.

– Bác đi với tôi không, bác Xtump ? – Chàng Iéclăng trẻ tuổi vừa nói vừa đứng dậy đi về phía cửa.

Người đi săn đi theo sau chàng, hơi ngạc nhiên vì lời mời bất ngờ.

Moric đưa khách tới chỗ mái che và hỏi:

– Giống con muxtang mà bác đã nói tới không, bác Xtump ?

– Ô, tôi sẽ chết ngay, nếu không phải là nó ! Đã bắt được rồi cơ đấy ! Anh thật may mắn, chàng trai ạ, hai trăm đôla từ trên trời rơi xuống. Quí thật, nó thật đáng giá với số tiền này ! Con vật đẹp lạ lùng ! Nó sẽ là niềm vui cho tiểu thư Pôindekter !

CHƯƠNG VII

Một đêm nhộn nhạo

Sau khi biết rằng con muxtang đốm sao đã bị bắt, người thợ săn già càng trở nên cao hứng.

Tâm trạng của ông lại càng thêm vui vẻ nhờ nội dung của chiếc chai mà bất chấp mối nguy hiểm, Felim đã rút cho mỗi người “một hớp” để tăng thêm sự ngon miệng trước món thịt gà tây. Sau lần thứ hai cạn chén, họ nhồi tiếp một vài tẩu thuốc.

Cuộc nói chuyện rôm rả sau bữa ăn – theo phong tục của dân vùng đồng cỏ – chủ yếu là nói đến những con gà và những giai thoại về săn bắn.

Vì Zep Xtump vốn là một người khá hiểu biết, nên cũng chẳng lấy làm lạ là ông ta nói nhiều hơn tất cả, ông kể những chuyện mà Felim cứ ồ à lên ngạc nhiên. Dù hào hứng như vậy, cuộc chuyện trò của họ chấm dứt khá lâu trước lúc nửa đêm. Có thể chiếc chai đã bị dốc cạn buộc những người đang trò chuyện phải tính đến việc nghỉ ngơi, nhưng còn một nguyên nhân khác nữa: sáng sớm ngày mai chàng muxtangher phải chuẩn bị đi tới đồn biên trên sông Lêông. Tất cả bọn họ cần phải dậy sớm để chuẩn bị cho cuộc hành trình. Còn phải buộc những con ngựa hoang chưa được thuần dưỡng vào với nhau để chúng khỏi chạy toán loạn dọc đường và còn rất nhiều công chuyện phải làm trước khi ra đi.

Người thợ săn buộc con ngựa của mình bằng chiếc dây dài để nó có thể ăn cỏ, ông trở lại ngôi nhà với chiếc chăn cũ, nó thường biến thành giường ngủ của ông.

– Người hãy nằm lên giường ngủ của tôi – chủ nhà ân cần mời ông – Tôi sẽ nằm lên tấm da ngựa.

– Không – Khách trả lời – không có một cái giường nào thích hợp với Zep Xtump này cả. Tôi muốn nằm trên đất cơ. Trên đất ta ngủ ngon hơn ở đâu hết.

– Nếu bác đã thích như vậy, thì hãy nằm xuống sàn nằm vào chỗ dễ chịu này, tôi sẽ đưa bác tấm da.

- Đừng phí thời gian vô ích, chàng trai trẻ. Ta không quen ngủ trên sàn nhà. Chiếc giường của ta - đồng cỏ xanh.

- Không lẽ bác định ngủ ngoài trời sao ? - Chủ nhà kêu lên ngạc nhiên khi thấy khách choàng chiếc chăn qua vai bước tới cửa.

- Thì chính ta định thế mà.

- Nhưng bác hãy nghe đây, ngoài trời rất lạnh, khi trời trở gió bác sẽ rét run lên đấy.

- Chuyện vặt. Run còn hơn là ngủ dưới mái nhà ngột ngạt.

- Bác không đùa đấy chứ, bác Xtump ?

- Chàng trai trẻ ! - Người đi săn nghiêm trang đáp - Zep Xtump sáu năm qua chưa lần nào ngủ dưới mái nhà. Một khi nào đó ta cũng đã có một cái gì đó giống như một ngôi nhà - một hốc cây vẩu già. Hồi đó ở Mixixipi, khi mà bà già của ta còn sống, ta kiếm chỗ ở cũng vì bà ta thôi, khi bà ta chết đi, lúc đầu ta tới Luziana, sau đó mới tới đây. Từ hồi nào tới giờ mái nhà độc nhất của ta cả ngày và đêm là bầu trời xanh Têchdơt.

- Nếu bác định ngủ ở ngoài...

- Phải, ta định vậy đó - Người đi săn trả lời ngắn gọn và bước qua bậc cửa hướng đến bãi cỏ nằm giữa ngôi nhà và con sông.

Ông mang theo không chỉ chiếc chăn cũ, trên tay ông còn toong teeng một sợi kabriê-tô, một sợi dây dài chừng 7 mét bọc bên bằng lông đuôi ngựa. Thường người ta dùng nó để buộc ngựa trên bãi chăn, nhưng giờ đây ông ta định dùng nó vào việc khác.

Sau khi chăm chú nhìn bãi cỏ sáng trắng, ông cẩn thận đặt sợi dây xuống đất, dùng nó vây lại một khoảng không gian bán kính chừng vài mét. Bước qua sợi dây, ông quán mình vào tấm chăn, bình thần nằm xuống và chỉ vài phút sau đã thiếp đi.

Cứ nghe tiếng thở mạnh và đều đặn, thì chắc ông đã ngủ say. Zep Xtump do cơ thể rắn chắc và lương tâm thanh thản nên luôn luôn ngủ say được.

Tuy nhiên sự nghỉ ngơi của ông kéo dài không lâu. Một cặp mắt ngạc nhiên theo dõi mọi cử chỉ của ông: Đó là cặp mắt của Felim Onil.

– Ôi thánh Patric – Hẳn thì thâm – Ông già rào mình lại bằng dây để làm gì nhỉ ?

Sự tò mò của anh chàng người Iéc-lăng phải đấu tranh với phép lịch sự mất một lúc, nhưng sau đó cái tình cảm đầu tiên đã thắng, người thợ săn chỉ vừa mới ngáy, Felim đã tới chỗ ông và lay ông dậy để nhận lời giải thích cho câu hỏi mà hẳn quan tâm.

– Đời nguyên rửa mi, đồ con lừa Iéc-lăng kia ! – Xtump hết sức phật ý kêu lên – Ta cứ ngỡ rằng trời đã sáng rồi chứ... Ta vây sợi dây xung quanh để làm

100

gì ấy à ? Không lẽ không làm gì để giữ mình khỏi mọi loài bò sát ư ?

- Khỏi mọi loài bò sát ? Khỏi rắn chẳng ?

- Tất nhiên, chứ còn gì nữa, khỏi rắn đấy ạ, quí bắt mi về mà ngủ đi cho rồi.

Mặc dầu bị mắng, Felim trở về nhà rất thỏa mãn: “Nếu không tính bọn da đỏ thì bọn rắn độc là tội tệ nhất ở Têchdot này – Hẳn lâu bầu với chính mình – Mình chưa lần nào ngủ cho ra ngủ từ khi đến đây. Luôn luôn nghĩ đến chúng hoặc là thấy chúng trong giấc mơ. Đáng tiếc là thánh Patric quang vinh không đến Têchdot⁽¹⁾ trước khi đi khỏi thế gian này !”

Felim, từ khi sống trong ngôi nhà đơn độc, rất ít gặp gỡ mọi người nên hẳn còn chưa biết đến tính chất thần bí của sợi dây kabrietô.

Hắn sử dụng không chậm trễ cái kiến thức vừa thu nhận được. Nhẹ nhàng lén vào nhà để đánh thức cậu chủ đã ngủ. Felim lấy sợi dây trên tường xuống. Sau đó hẳn đi khỏi nhà, vừa từ từ tháo cuộn dây hẳn vừa rải thành một vòng xung quanh các bức tường.

Hoàn thành xong thủ tục, gã Iéclăng vừa bước tới bậc cửa vừa nói thầm:

⁽¹⁾ Theo truyền thuyết, thánh Patric tiêu diệt tất cả mọi loài rắn độc trên đất Iéclăng.

- Cuối cùng thì Felim Onil này cũng được ngủ ngon dù ở Têchdot có bao nhiêu rắn đi nữa !

Sau lời độc thoại đó, căn nhà trở nên im ắng hoàn toàn. Người đồng hương của thánh Patric không còn sợ gì sự đột nhập của loài bò sát nữa, hấn lập tức ngủ ngay, sau khi vượn người trên tấm da ngựa.

Một lúc sau dường như tất cả đã thoả mãn trong sự nghỉ ngơi hoàn toàn, kể cả Tara và con ngựa vừa bị bắt. Chỉ có con ngựa già của Xtump là còn thức trong sự yên tĩnh, nó đang nhai cỏ tươi mọng nước trên bãi.

Nhưng người thợ săn già không ngủ lại được. Ông trần trọc xoay hết bên nọ sang đến bên kia dường như giấc ngủ biến đi đâu mất.

Xoay đi xoay lại đến mười lần, Zep ngồi dậy, bất mãn nhìn xung quanh:

- Quí tha ma bắt cái thằng Iéclăng ngu xuẩn ! - Ông rít qua kẽ răng - Nó xua giấc ngủ của ta đi, quân đáng nguyên rủa, phải lôi hấn ra, nhận cổ xuống sông để dạy cho nó một bài học. Tay ta ngứa ngáy lắm rồi đây. Ta không làm điều này chỉ vì ta kính trọng chủ của hấn. Khéo ta thức tới sáng mất thôi.

Nói xong những lời này, người thợ săn ngáp và quán chần nằm xuống.

Dù vậy ông vẫn không chợp mắt được, ông cựa quậy, xoay hết bên này đến bên kia, cuối cùng ông lại ngồi dậy lẩm bẩm.

Lần này nguy cơ chìm nước Felim càng thêm rõ rệt và kiên quyết.

Đương khi còn phân vân đột nhiên có cái gì đó cắt đứt dòng suy nghĩ của ông. Khoảng hai mươi fut cách chỗ ông ngồi có một vật dài mảnh đang trườn trên cỏ, những cái vẩy lấp lánh phản chiếu ánh trăng, không khó khăn gì có thể xác định được ngay đó là một loài bò sát.

– Rắn ! – Zép thăm thì khi cặp mắt ông dừng lại trên con vật – Kỳ lạ, loài nào đang trườn tới đây ban đêm vậy – Quá lớn so với loài rắn đuôi kều, thật ra ở vùng này cũng có thể gặp rắn đuôi kều lớn gần bằng như vậy. Nhưng con này vẩy sáng quá và thân nó dẹt hơn. Không phải nó rồi... A, a, nhận ra rồi ! Đây là một chú “rắn gà” đang đi mò trứng. Chà ! Mi thật láu cá ! lại còn bò thẳng về phía ta...

Ông không chút sợ hãi: Zep Xtump biết rằng loài rắn không bao giờ bò qua sợi dây đuôi ngựa, chỉ cần chạm vào thôi là nó quay lui ra ngay như người gặp phải lửa vậy. Dưới sự bảo vệ của chiếc vòng màu nhiệm này người thợ săn có thể yên tâm quan sát người khách không mời, dù nó là con rắn độc nhất cũng vậy thôi.

Nhưng đây không phải là một con rắn độc, mà chỉ là một loài rắn nước. Và thậm chí là một loài vô thưởng vô phạt mà người ta thường gọi đơn giản là “rắn gà”, và trong danh mục các loài rắn vùng Bắc Mỹ chúng được coi là loài bự nhất.

Trên khuôn mặt Zep phản chiếu sự tò mò, Nhưng không quá ngạc nhiên. Người thợ săn không ngạc nhiên, không sợ hãi thậm chí khi con rắn tiến sát tới sợi dây và cả khi nó hơi ngóc đầu lên chạm vào sợi dây.

Sau đó, như không có gì xảy ra, con rắn quay ngay đầu và trườn ngược lại.

Phải đến hai giây người thợ săn ngồi bất động dõi theo con rắn đang trườn đi. Hình như ông ngập ngừng, giết hay để yên. Nếu như đó là con rắn đuôi kền, rắn hổ, hay loài Mocaxi thì ông đã dùng để ủng giẫm nát đầu nó. Nhưng loài rắn gà vô hại này thì có điều gì để đáng trả thù đâu. Đây là những lời mà ta nghe được khi con rắn đang trườn đi:

– Loài vật đáng thương ! Hãy bỏ về nhà đi. Thực ra thì nó cũng mút trứng làm thiệt hại đến giống gà, nhưng đây là thức ăn duy nhất của nó và nó chẳng hề làm ta bực mình. Nhưng cái thằng ngu này làm ta cáu giận quá thể. Ta chỉ muốn thanh toán với hắn, mà lại sợ làm chủ hắn bực mình !... Có rồi ! ta đã nghĩ ra !

Nói xong những lời này, người thợ săn đứng bật lên, khuôn mặt trở nên láu lỉnh và vui vẻ, ông chạy theo con rắn đang trườn.

Chỉ cần vài bước là đủ để đuổi kịp con rắn. Zep xòe cả mười ngón tay vỗ lấy nó. Một giây sau cái thân hình dài lấp lánh đã quằn quại trong tay ông.

– Nào, ông Felim – Zep kêu lên – Giờ thì ông hãy coi chừng ! Nếu như tôi không làm cho cái tâm hồn hèn nhát của ông thất kinh khiến ông không thể nhắm mắt được cho đến sáng mai, thì ta chỉ là một thằng thộn không phân biệt được con diều và gà con. Hãy chờ đấy !

Người thợ săn nhẹ nhàng lén vào dưới bóng ngôi nhà, ông thả con rắn vào trong vòng dây mà Felim đã rào ngôi nhà lại.

Khi trở về giường nằm của mình trên cỏ rồi, người thợ săn lần nữa kéo chăn và nhắm mắt:

– “Rắn gà” không bò qua chiếc dây, đó là điều chắc chắn. Rõ ràng nó sẽ bò đi khắp nơi tìm lối ra. Và nếu mà qua nửa giờ mà nó không bò tới chỗ thằng thộn Iéclăng kia, thì Zep Xtump chỉ là thằng ngu... Xem kìa ! Cái gì đấy nhỉ ? Quỷ bắt, không lẽ đã rồi ?

Nếu người thợ săn nói thêm gì nữa thì cũng chẳng nghe thấy được bởi tiếng rú diên cuồng đã nổi

lên, thứ tiếng kêu có thể đánh thức tất cả các sinh vật trên sông Alamô trong một khoảng vài dặm.

Đó là tiếng rú thảm thiết – Tiếng rú như vậy chỉ có thể thoát ra từ cổ họng của Felim Onil.

Sau tiếng kêu của Felim Onil chìm vào đàn đồng ca của tiếng chó sủa, tiếng ngựa hí, nó kéo dài không dứt đến vài phút.

– Chuyện gì xảy ra thế ? – Chàng muxtangher nhảy vọt ra khỏi giường, vừa hỏi vừa sờ soạn tới chỗ tên hầu đang hoảng sợ – Chuyện gì xảy ra với chú vậy ? Chú nhìn thấy ma à ?

– Ôi, cậu Moric ơi, nguy rồi ! Rắn tấn công, nó cắn cháu ! Thánh Patric ơi, khổ thân tôi, tôi chết vì chuyện không đâu ! Cháu chắc là sắp chết rồi cậu ạ...

– Rắn cắn à ? Chỉ cho ta xem nào ? – Moric hỏi, chàng vội vàng thấp nển.

Cùng với người thợ săn đã kịp thời xuất hiện trong nhà, chàng bắt đầu xem xét Felim.

– Thậm chí không có cả một vết xước – Xtump thốt lên cộc lốc.

– Không cắn ă ? Nhưng nó trườn qua người cháu, nó lạnh ngắt.

– Không lẽ có rắn ở đây ? – Moric hỏi với vẻ nghi ngờ – Có thể chú nằm mơ chẳng ?

– Nằm mơ sao được, cậu Moric ! Đúng là con rắn thật. Nó trườn lên cháu ở chỗ này này !

– Có thể có rắn thật – người thợ săn chen vào – Ta xem xem, may ra thì tìm thấy. Sao lạ quá, xung quanh nhà các vị là sợi dây bằng lông đuôi ngựa. Làm sao mà con rắn lại leo qua được chứ ?... Kia, nó kia kia.

Vừa nói, người thợ săn vừa chỉ vào góc nhà, nơi con rắn đang nằm cuộn tròn.

– Nhưng đây chỉ là một con rắn gà thôi ! – Xtump nói tiếp – Nó chẳng nguy hiểm gì hơn con bọ câu. Nó không thể cắn được. Nhưng dù sao ta cũng tính chuyện với nó.

– Người thợ săn chụp lấy con rắn, nhấc lên và quật mạnh xuống đất với một sức mạnh khiến con rắn không còn có khả năng động đậy nữa.

– Thế là xong, ông Felim ạ – Zep vừa nói vừa dùng mũi giày nặng ấn lên đầu con rắn – Hãy nằm xuống và ngủ đi cho yên. Rắn không còn đụng tới ông nữa đâu.

Dùng chân hất con rắn đã chết, cười vui vẻ, Zep Xtump đi ra khỏi nhà, lần nữa vươn dài thân hình khổng lồ của mình và cuối cùng đã ngủ thiếp đi được.

CHƯƠNG VIII

Con rết

Sau khi thanh toán xong với con rắn, tất cả trở lại yên tĩnh. Tiếng chó sủa cũng tắt đi cùng tiếng kêu của Felim. Những con muxtang lại yên lặng đứng dưới bóng cây.

Trong nhà cũng im ắng, chỉ thỉnh thoảng mới nghe thấy tiếng gã Iéclăng cựa quậy trên cái ổ làm bằng những tấm da ngựa, bởi hắn không còn tin tưởng vào sự bảo vệ của chiếc dây nữa.

Bên ngoài, sự yên tĩnh chỉ bị phá vỡ bởi tiếng động không giống như tiếng sột soạt vọng đến từ ngôi nhà. Đây là tiếng nửa giống tiếng rít của loài cá sấu nửa như tiếng ộp oạp của loài ếch nhái, nó là thứ tiếng vọng ra từ lỗ mũi của Zep Xtump. Đó là tiếng

ngáy của người thợ săn đã thiếp đi. Âm thanh của nó nói lên rằng Zep đã ngủ say.

Người thợ săn đã lập tức ngủ ngay khi vừa đặt mình vào trong vòng dây. Trò đùa mà ông bày ra với Felim, để trả thù về việc giấc ngủ bị ngắt quãng đã có tác dụng xoa dịu, và giờ đây, ông thỏa mãn với sự nghỉ ngơi hoàn toàn.

Cả tiếng đồng hồ trôi qua trong cảnh như vậy, thỉnh thoảng tiếng kêu của loài cú tai lớn hòa theo những tiếng rú ảo não của loài chó rừng.

Nhưng bất chợt đàn đồng ca lại rộ lên. Người tiên phong, giống như lần trước, lại chính là Felim.

– Cứu tôi với ! Tôi chết mất ! – Gã Iéclăng hét lên bất thành linh, đánh thức không chỉ người chủ trong nhà mà cả người khách ngoài bãi cỏ – Ôi thánh nữ thiêng liêng ! Người che chở chúng con ! Cứu tôi với !

– Cứu chú hử ? Ai làm gì chú vậy ? – Moric Giêran hỏi, một lần nữa chàng lại nhảy chồm ra khỏi giường và dốt nển – Có việc gì vậy ?

– Một con rắn khác, thưa cậu. Ôi, Chúa tôi, một con rắn độc, còn độc hơn con rắn mà ông Xtump đã giết. Nó bò qua, nó cắn vào khắp ngực cháu, nó nóng rực như thanh sắt đang rèn của người thợ rèn ở Balibalax.

– Mi thật đáng nguyên rủa, thằng thộn kia ! – Zep Xtump xuất hiện ở cửa với chiếc khăn trên vai, ông hét lên – Lần thứ hai mi đánh thức ta, đồ con lừa !... Xin lỗi, ông Giêran. Rõ ràng là có lắm thằng ngu ở khắp các nước, cả ở Mỹ, cả ở Iéclăng, nhưng một thằng điên độn như thằng Felim này thì tôi chưa gặp bao giờ. Đây là một tội nợ bất hạnh. Chắc gì nó sẽ cho ta ngủ được đêm nay, nếu ta không dìm nó xuống sông.

– Ôi, ông Xtump thân mến, ông đừng nói như vậy ! Cháu thể là lại có rấn ! Cháu tin chắc rằng nó còn ở trong nhà này, chỉ vừa phút trước cháu cảm giác là nó bò trên ngực cháu.

– Mi nằm mơ, có lẽ vậy chăng ? – Người thợ săn nói về nửa nghi ngờ và có vẻ bình tĩnh hơn – Ta đã nói với anh là không một con rấn Têchdot nào bò qua sợi dây đuôi ngựa cơ mà. Con rấn trước có lẽ đã ở sẵn trong nhà trước lúc đặt lắcxô. Chắc gì ở đây có hai con rấn nắp cùng một lúc. Giờ ta tìm xem ...

– Ôi, các ngài ơi ! – Gã Iéclăng thình lình rống lên ghì chặt áo sơ mi – Nó đây này, dấu của nó trên sườn đây này ! Có nghĩa là ở đây còn có con nữa ! Ôi Thánh nữ thiêng liêng, tôi sẽ ra sao đây ! Nó đốt như ngọn lửa vậy !

– Rấn ư ? – Xtump kêu lên, tiến đến gần người Iéclăng đang khiếp hãi, ông giơ cây nển lên – Chẳng

lẽ lại rấn ! không, quỷ tha ma bắt, ta thề rằng đây không phải là rấn ! Mà còn tệ hơn !

- Tệ hơn rấn ? - Felim rống lên tuyệt vọng - Tệ hơn, ông nói như vậy hờ ông Xtump ? Ông nghĩ rằng nguy hiểm phải không ?

- Nói với anh thế nào bây giờ... Tất cả phụ thuộc vào việc ta có tìm được gì đó gần đây hay không và có nhanh hay không. Nếu không, ta có thể trả lời được...

- Ôi, ông Xtump, đừng dọa tôi !

- Chuyện gì vậy ? - Moric hỏi, sau khi nhìn thấy trên ngực Felim những vết đỏ rực như những mũi kim đan đều đặn - Cuối cùng thì nó là cái gì vậy - Chàng nhấc lại với nỗi lo lắng càng tăng lên khi nhận thấy người thợ săn quan tâm xem xét dấu vết kỳ lạ - Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cái gì tương tự như vậy. Nguy hiểm phải không ?

- Rất nguy hiểm, ông Giêran - Xtump trả lời thì thầm sau khi máy chàng muxtangher ra sau cửa để Felim khỏi nghe thấy.

- Nhưng cái gì vậy chứ ? - Moric hỏi hộp nhấc lại.

- Dấu chân con rết độc.

- Rết độc ! Nó cắn à ?

- Tôi nghĩ là không. Nhưng cũng chẳng cần tới điều này. Nó chỉ cần bò qua là đủ, có thể chết người đấy.

- Chúa lòng lành ! Nguy hiểm đến thế cơ à ?

- Đúng, Ông Giêran ạ, Tôi đã nhìn thấy không chỉ một lần những người khoẻ mạnh phải lìa bỏ thế giới này với những vết như vậy. Cần phải nhanh chóng cấp cứu. Bởi vì anh ta đã bắt đầu bị nóng khủng khiếp, sau đó hóa điên, giống như sau khi bị chó dại cắn vậy. Nhưng đừng dọa hấn, con người đáng thương kia, khi tôi còn chưa rõ là có thể cứu được hấn hay không. Ở vùng này có một loài cỏ đúng hơn là một loài dục thảo, nếu tôi kịp kiếm ra nó thì chữa khỏi cho Felim không khó gì. Không may là mặt trăng bị che khuất, phải tìm mò. Tôi biết ở bờ vực có nhiều loại cây này. Anh hãy đến an ủi chàng trai, còn tôi sẽ làm gì cần phải làm. Sau vài phút tôi sẽ quay lại.

Tiếng thì thầm sau cửa không làm Felim yên tâm chút nào, ngược lại, nó đưa hấn vào trạng thái kinh hoàng hơn. Người thợ săn già chưa kịp chạy đi tìm thuốc thì gã Iéclăng đã vọt ra khỏi nhà kêu la rất thương tâm.

Phải mất không ít thời gian, Moric mới trấn an được cậu em sữa của mình, quả quyết với hấn rằng

không có vấn đề gì nguy hiểm, mặc dầu ngay chàng cũng còn bán tín bán nghi.

Lát sau, trên cửa xuất hiện Zep Xtump, nhìn vẻ bình tĩnh trên mặt ông, không khó gì mà không đoán được rằng cỏ thuốc đã tìm được. Tay phải ông cầm một vài chiếc lá hình ô van màu xanh thẫm, mọc tua tua những chiếc lông nhọn hoắt đều đặn. Moric nhận ra đó là lá xương rồng Oregon.

- Đừng sợ, ông Felim - Ông già thợ săn vừa nói vừa bước qua bậc cửa - Bây giờ chẳng còn gì đáng sợ nữa. Ta đã kiếm được một bông hoa, nó có thể hút nọc độc ra khỏi máu còn nhanh hơn lửa cháy lông chim nữa cơ... Đừng có gào lên nữa ! Anh đã đánh thức hết bọn chim chóc thú rừng, rần rết đến hai mươi dặm thượng hạ con sông này. Nếu anh còn tiếp tục như vậy nữa thì bọn da đỏ sẽ chạy hết đến đây cho xem, lúc bấy giờ lại còn tệ hơn vết con vật lấm chân này... Ông Giêran, trong khi tôi làm thuốc, ông hãy chuẩn bị băng.

Đầu tiên người thợ săn dùng dao cắt hết gai. Sau khi cạo vỏ, ông cắt lá xương rồng thành những miếng nhỏ, xếp lên miếng giẻ sạch mà chàng muxtangher đã chuẩn bị, sau đó khéo léo áp lá "cao" như ông gọi, lên những vết đỏ rực trên người Felim.

Lá xương rồng tỏ ra công hiệu một cách nhanh chóng. Nhựa của nó là thuốc giải độc hảo hạng. Và

Felim đã dần dà lấy được bình tĩnh vì tin rằng mọi nguy hiểm đã lùi lại phía sau, đồng thời hắn cũng quá mệt nên rơi ngay vào giấc ngủ say sưa. Sau khi tìm mãi không ra con rết, cái loài bò sát ghê tởm, mà khác với rắn, chúng chẳng sợ hãi gì chiếc dây đuôi ngựa – Ông lang vườn quay về bãi cỏ của mình, nơi ông yên tâm ngủ cho tới tận sáng.

Trời vừa mờ sáng, cả ba người đều thức dậy. Felim không còn run vì sốt nữa, hắn đã quên mọi nỗi sợ hãi. Sau khi ăn sáng bằng chỗ thịt gà tây còn lại, họ vội vã chuẩn bị lên đường.

Cùng với người thợ săn già, tên hầu ngựa cũ ở Balibalax chuẩn bị cho những con ngựa hoang vượt qua đồng cỏ. Trong lúc đó Moric chăm sóc con ngựa của mình và con đốm sao. Chàng dành cho cô tù nhân xinh đẹp sự săn sóc đặc biệt, cẩn thận chải bờm và đuôi, cạo hết những vết bẩn trên bộ lông lông lánh của nó, những dấu vết của cuộc đuổi bắt kiên trì, chứng tỏ rằng rất khó quàng được laccio vào cái cổ kiêu hãnh của nó.

– Thôi đi !– Zep nói, không khỏi ngạc nhiên khi quan sát chàng muxtangher – Anh cố gắng vô ích như vậy làm gì. Vili Pôindekter không phải là một trong những kẻ nuốt lời. Anh hãy nhận hai trăm đôla – Hãy tin vào già Zep Xtump này. Quí thật, nó thật đáng với số tiền như thế.

Moric không trả lời, nhưng xét theo nụ cười ẩn hiện nơi khóe miệng chàng, có thể thấy rằng ông già Kentucki kia không hiểu được nguyên nhân sự chăm sóc đặc biệt của chàng đối với con muxtang đốm sao.

Chưa đến một giờ sau, chàng muxtangher đã lên đường trên lưng con tía, dắt theo sau con ngựa tơ đốm bằng chiếc lăcxô. Sau đó là một lũ ngựa chạy nước kiệu vui vẻ dưới sự chăm sóc của Felim.

Zep Xtump trên lưng con ngựa già chật vật đuổi theo. Sau cùng là Tara, ngại ngùng cẩn thận đặt chân lên những ngọn cỏ đầy gai.

Không ai ở lại trong ngôi nhà. Họ chỉ khép hờ cánh cửa căng bởi tấm da ngựa để loài bốn chân trên đồng cỏ khỏi lọt vào. Và giờ đây sự im ắng bao trùm xung quanh, chỉ có tiếng cú kêu, tiếng báo gầm, tiếng rú ảo não của chó sói là phá vỡ sự yên tĩnh đó.

CHƯƠNG IX

Đồn biên phòng

Trên cột cao của đồn biên phòng Ind, lá cờ đầy sao bay phấp phật: Nó trải cái bóng uốn lượn của mình lên những cảnh trí hết sức đặc sắc.

Đây chính là bức tranh cuộc sống thật sự nơi biên ải. Để truyền đạt nó một cách trung thực chỉ có thể là cây bút lông của Verne Em mà thôi. Đó là cuộc sống nửa quân sự, nửa dân sự, nửa hoang dã, nửa văn minh. Ở đây bạn sẽ thấy những người da trắng và những người da màu trong những bộ quần áo khác nhau nhất, những con người có các nghề nghiệp khác nhau nhất, những lớp người cách biệt nhau nhất trong xã hội.

Và bản thân đồn biên cũng có vẻ gì thật khác thường.

Lá cờ sao không phải tung bay trên một ngọn pháo đài với những bức tường hình răng cưa. Nó ném bóng của mình không phải xuống hầm tránh đạn hay những lối đi bí hiểm. Ở đây không có tường thành, không có lũy, không có gì làm người ta ấn tượng là một pháo đài. Ngoài cùng là một bờ giậu làm bằng thân cây algarôbô có mái che. Đó là chuồng dành cho hai trăm con ngựa. Sau đó là khoảng mười công trình xây dựng rất đơn giản, những ngôi nhà bình thường với những bức tường phen đan, trát đất sét, những ngôi nhà lớn trong số đó là doanh trại, sau đó là nhà khách, kho quân nhu, một phía là nhà giam. Còn phía kia, nơi có thể nhìn thấy rõ hơn là nhà ăn sĩ quan và các căn hộ. Tất cả đều rất mực đơn sơ: những bức tường trát vữa được quét vôi trắng, một loại nhà khá phổ biến trên sông Lêông. Mọi thứ đều sạch sẽ, chỉnh tề, như ở trong một pháo đài, trong đó có các quân nhân mặc quân phục của một dân tộc văn minh lớn. Đồn biên Ind là như vậy đó.

Cách đó một khoảng, có thể nhìn rõ một nhóm công trình khác cũng không lớn hơn công trình mà người ta gọi là đồn biên bao nhiêu, nó cũng nằm dưới lá cờ bảo hộ của nước Mỹ. Mặc dầu lá cờ không trực tiếp bay phấp phới ngay trên đầu chúng, nhưng sự sinh ra và lớn lên của chúng liên quan tới lá cờ. Đó

là mầm mống của một trong những khu thường dân xuất hiện gần những đồn quân sự Mỹ, mà theo người ta biết chúng vẫn thường phát triển nhanh chóng, và trong phần lớn trường hợp chúng trở thành những thị trấn nhỏ, và đôi khi thành những thành phố lớn cũng chưa biết chừng.

Thời bấy giờ dân cư khu đó thường là các thương nhân phục vụ cho quân đội. Trong kho của họ có cả lô hàng dự trữ không tính trong cổ phần quân sự. Chủ các khách sạn, các quán rượu thường lôi kéo những kẻ nhàn cư bằng những chiếc giá xếp đầy chai lóng lánh. Một nhóm những kẻ lọc lõi làm sạch túi các sĩ quan đồn trú với những trò Faraông hay Monte⁽¹⁾ Khoảng 20 quí cô với danh giá đáng ngờ, cũng một số lượng như vậy là thợ săn, người nài ngựa, thợ săn ngựa hoang và những người không có nghề nghiệp xác định, mà trong bất cứ một đất nước nào, như một qui luật, thường lúc nào cũng lẫn lộn bên các trại lính.

Những ngôi nhà của khu cư dân nho nhỏ này cũng có một trật tự nào đó. Chúng quây quần quanh một “quảng trường” nơi đáng ra phải dựng một cái cột đèn và một pho tượng thì lại chỉ là một đám cỏ bị giẫm nát, một thân cây trắc bá khô cằn giữa vài bụi cây nhỏ.

(1) Những kiểu chơi bài

Ở nơi đây sông Lêông mới chỉ là một con suối, nó chảy phía sau đồn biên và khu cư dân. Phía trước là một đồng cỏ trải rộng với màu xanh ngọc bích rực rỡ, phía xa thẳm lại với một dải rừng, nơi những cây sồi hùng vĩ, những cây hồ đào, cây du cạnh tranh để sinh tồn với những bụi xương rồng gai và với rất nhiều những loài thân leo ăn bám vện vẹo mà những nhà thực vật học còn chưa biết đến. Về phía Nam và phía Đông, trên bờ sông rải rác những ngôi nhà. Đó là những dinh cơ của những chủ đồn điền, một vài dinh cơ được xây dựng cách đây không lâu song chẳng ra kiểu cách gì cả. Những cái khác thì có vẻ cầu kỳ hơn, rõ ràng chúng đã có khá lâu. Một trong số đó đặc biệt làm người ta chú ý. Đó là một tòa nhà lớn có mái bằng và bức thành răng cưa bao bọc. Những bức tường trắng bao quanh ngôi nhà về ba phía nổi bật trên nền xanh của rừng. Đây là dinh cơ Kaxa-Korvô.

Nếu bạn quay mặt về hướng Bắc, trước mắt bạn sẽ bất ngờ hiện lên một ngọn núi đơn độc hình nón, cách đó vài trăm dặm. Phía sau nó, trong làn sương mù xa xa hiện lên đường gãy khúc của dãy núi Gvadalup – nơi kết thúc của mạch núi Lianô – Extakadô cao, thẳng, hầu như chưa ai đặt chân đến.

Nhìn lên cao hơn, bạn sẽ thấy vòm trời nửa như màu ngọc xaphia, nửa như màu lam. Ban ngày bầu trời sạch tinh không một gợn mây, ở đó chỉ có quả cầu vàng chiếu sáng rực rỡ. Ban đêm nó được rắc đầy

sao, như được rèn bằng thép sáng, và đĩa mặt trăng như bạc ròng hiện lên thật rõ nét.

Bạn hãy nhìn vào lúc mặt trăng và các ngôi sao đang biến dần đi, khi ngọn gió dầm mùi hoa thổi từ vịnh Matagôdra tới vờn trên lá cờ sao và chuyện trò cùng nó trong ánh sáng ban mai – Hãy nhìn và bạn sẽ thấy một bức tranh thật sinh động và rực rỡ, luôn thay đổi, nhiều màu sắc và đường nét, đủ vẻ sặc sỡ của áo quần mà người ta không thể mô tả được hết.

Bạn hãy chú ý tới các quân nhân: đồng phục xanh da trời của bộ binh Hợp chủng quốc, những chiếc áo xanh thẫm của những tay kỵ binh, màu xanh lá cây khó tả là áo choàng của các xạ thủ kỵ binh. Chỉ có những sĩ quan trực nhật, đội tuần tra và đội gác mới bận sắc phục. Còn những đồng đội của họ tận dụng thời gian rỗi, đi dạo quanh doanh trại hay dưới mái chuồng ngựa trong những chiếc sơ mi vải planel đỏ, những chiếc mũ mềm và những đôi ủng không được lau chùi.

Họ tán gẫu với những người ăn bận hoàn toàn không theo lối quân nhân. Đây là những thợ săn cao lớn bận áo da hươu và đi ghệt cũng bằng da hươu, những người chăn gia súc, những người săn ngựa hoang ăn vận như dân Mécxích, dân Mécxích chính hiệu bận những chiếc quần rộng, khoác xerap trên vai, đi những đôi ủng có cựa lớn, đội lệch một cách cầu thả những chiếc mũ rộng vành xômbrêrô

bóng loáng bị bóp méo mó. Họ nói chuyện với những người da đỏ tới đồn điền để buôn bán và thương thuyết hoà bình. Lều bạt của họ thấy rõ cách đây không xa. Thân hình họ với những bộ đồ xanh lam, xanh da trời hay đỏ phủ lên vai trông thật sống động, họ đẹp một cách cổ điển, thậm chí những hình vẽ kỳ quái mà họ bôi khắp người, những bím tóc đen, dài, bết vào vì bẩn, càng dài thêm bởi những món lông đuôi ngựa cũng không làm hỏng vẻ đẹp hoang dã của họ.

Bạn hãy tưởng tượng đám đông sắc sỡ này trong những bộ quần áo muôn vẻ. Những bộ quần áo biểu hiện dân tộc, nghề nghiệp, địa vị của chủ chúng. Hãy thêm vào đó một vài đứa con đen của Êtiôpia, những kẻ hầu ngựa của các sĩ quan hay gia nhân của những chủ đồn điền. Họ hay tụ tập thành những nhóm nhỏ tán chuyện hay đi vơ vẩn trên đồng bằng. Bạn hãy tưởng tượng hai khẩu đại bác sáu fut có bánh xe cạnh những xe tải quân trang, một hoặc hai chiếc lều vải trắng dành cho những sĩ quan, bị coi là những tay lập dị ưa ngủ dưới những tấm vải buồm, những khẩu súng trường của những đội tuần tra dựng chụm lại với nhau. Nếu bạn tưởng tượng được tất cả những điều này thì trước mắt bạn sẽ trải ra bức tranh cảnh đồn biên nằm trên biên giới Têchdot, nơi tận cùng của thế giới văn minh.

Một tuần sau khi ngài chủ đồn điền từ Luziana về đến dinh cơ mới, trên bãi duyệt binh trước đồn Ấn có ba sĩ quan đứng nhìn về phía dinh cơ Kaxa-del-Korvô.

Tất cả bọn họ đều còn trẻ – người nhiều tuổi nhất cũng chưa quá ba mươi.

Cấp hiệu trên hai chiếc lon của người thứ nhất cho thấy anh ta là đại úy, người thứ hai là trung úy, người thứ ba, xét theo cái lon trơn mà anh ta đeo thì chỉ mới là thiếu úy.

Chưa phải phiên trực, họ còn rảnh rỗi và đang bàn tán về những kẻ mới dọn đến Kaxa-del-Korvô, ông chủ đồn điền từ Luziana và gia đình ông ta.

– Sẽ có lễ ăn mừng nhà mới – Viên đại úy bộ binh cất tiếng, ngụ ý về lời mời tất cả các sĩ quan đồn trú đã nhận được – Đầu tiên là tiệc, sau đó là khiêu vũ. Một sự kiện thực sự: ở đó chúng ta sẽ gặp tất cả các nhà quý tộc địa phương và các hoa khôi.

– Những nhà quý tộc ư? – Viên thiếu úy kỵ binh thốt lên. Tôi không nghĩ rằng ở đây có nhiều nhà quý tộc đến vậy, các hoa khôi có lẽ còn ít hơn.

– Anh nhầm rồi, Henkôt ạ. Trên bờ Lêông này vẫn có thể tìm thấy mọi cái. Lưu lạc đến đây có những người khá quan trọng trong xã hội. Chúng ta sẽ gặp họ trong ngày lễ ở nhà Pôindekter, tôi không nghi ngờ chút gì về điều đó cả. Liên quan đến xã hội

quí tộc thì chớ lo: chỉ một chủ nhân là đủ cho số khách khứa còn lại. Còn về các hoa khôi, tôi sợ rằng, con gái ông ta đẹp hơn bất kỳ cô gái nào ở phía bên này bờ sông Xabinat ! Cháu gái của viên sĩ quan quân nhu đến phải nhường vị trí hoa hậu của mình cho cô ta mất thôi.

– Thế đấy ! ... – Viên trung úy xạ thủ kỵ binh kéo dài giọng đầy vẻ diễn cảm, đề tài này làm anh ta hoạt bát hẳn lên – Có nghĩa là cô Pôindekter phải mỹ lệ cực kỳ.

– Cô bé đẹp khác thường, nếu không kém đi kể từ dạo tôi nhìn thấy cô ta lần cuối cùng ở vũ hội tại nhà ngài Laphus. Tại đó có một vài anh chàng người Krêôl muốn thu hút sự quan tâm của cô đến nỗi suýt nữa thì xảy ra đấu súng.

– Cô bé hẳn là ông ẹo lắm ? – Viên sĩ quan xạ thủ ước đoán.

– Không chút nào, Kroxmen ạ. Ngược lại, các anh hãy tin rằng cô ta thật đoan chính và không cho phép một sự đùa cợt quá trớn nào. Cô bé thừa hưởng tính kiêu hãnh của cha mình. Đây là đặc điểm của dòng họ Pôindekter.

– Quả là một cô gái hợp khẩu vị của tôi – Chàng kỵ binh nhận xét về đùa cợt – và nếu cô bé xinh đẹp đúng như anh nói, đại úy Xlôumen ạ, thì có lẽ tôi sẽ

mê cô ta. Trái tim tôi, ơn Chúa, còn tự do, chứ không như trái tim của Kroxmen.

- Nghe đây, Henkôt ạ - Viên sĩ quan bộ binh, một người rất thực tế trả lời - Tôi không muốn đánh cá, nhưng tôi sẵn sàng đặt một món tiền lớn để sau khi nhìn thấy Luiza Pôindekter, các anh sẽ không nói được gì hơn. Tất nhiên, nếu các anh thành thật.

- Xin anh đừng lo cho tôi, Xlôumen ạ ! Tôi vẫn thường lâm vào hỏa lực của những cặp mắt đẹp, để không còn có gì phải sợ cả.

- Nhưng chưa phải những cặp mắt đẹp đến thế.

- Quý quái ! Anh bắt người ta mê một cô gái trước khi nhìn thấy cô ta. Nếu tin lời anh nói, cô ta phải là một mỹ nhân hiếm có.

- Đúng, các anh không nhầm đâu. Tôi nhớ rằng khi tôi nhìn thấy cô ta lần cuối, cô ta mới đẹp làm sao.

- Đã lâu chưa ?

- Vũ hội ở nhà ngài Laphus. Để tôi nhớ lại xem ... Khoảng một năm rưỡi trước. Ngay sau khi chúng ta từ Mếchxich trở về. Khi cô bé vừa xuất hiện, người ta đã nói về cô: "Một ngôi sao sinh ra cho ánh sáng và vinh quang cháy lên"

- Một năm rưỡi, đó là thời gian khá dài đối với một cô gái, đặc biệt là các nàng Krêôl, bởi vì người ta

thường gả chồng vào tuổi mười hai thay vì tuổi 16. Sắc đẹp của cô ta có thể mất đi vẻ tươi mát.

– Không một chút nào. Tôi có thể ghé tới chỗ họ để kiểm tra, nhưng tôi nghĩ rằng hiện nay họ bận bịu với bao việc nhà, họ không có thời giờ cho khách khứa. Thêm nữa vài ngày trước một viên thiếu tá đã đến thăm họ, và ông ta nói quá nhiều về sắc đẹp của cô Pôinđekter đến nỗi suýt nữa là cãi nhau với vợ.

– Tôi thể rằng – Viên sĩ quan kỵ binh kêu lên – Anh làm tôi háo hức quá, đến nỗi hình như tôi đã hoàn toàn mê cô ta mất rồi !

– Trước khi anh quả quyết yêu, tôi cần phải báo trước – Viên sĩ quan bộ binh nói giọng nghiêm nghị – Rằng xung quanh hoa hồng bao giờ cũng có gai đấy, nói cách khác, trong gia đình họ có một người có thể gây cho anh những điều khó chịu.

– Chắc là anh trai chứ gì ? Người ta thường nói như vậy về các ông anh trai.

– Cô ta có em trai, nhưng sự việc không phải ở đó. Đây là một chàng trai tuyệt vời, một thanh niên hào hiệp, một người duy nhất của dòng họ Pôinđekter không bị nhiễm tính kiêu ngạo.

– Thế thì là ông cha quý tộc của cô bé chăng ? Tôi không nghĩ rằng ông ta sẽ từ chối sống chung với Henkôt dưới một mái nhà.

- Tôi cũng không tin lắm vào điều này... Các vị đừng quên rằng Henkôt là người Mỹ, còn ngài chủ đồn điền, là một nhà quý tộc miền Nam ! Nhưng tôi không nói về ông già Pôindekter.

- Vậy nhân vật bí hiểm này là ai vậy ?

- Người anh họ của cô ta - Kacxi Kôlhaun. Một đối tượng rất khó chịu.

- Hình như tôi đã nghe ở đâu cái tên này rồi.

- Tôi cũng vậy - Viên sĩ quan xạ thủ nói.

- Bất cứ người nào, bằng cách này hay cách khác, tham gia vào cuộc chiến tranh Mếchxich, có nghĩa là tham gia vào cuộc hành quân Xcôt đều biết tiếng anh ta. Kacxi Kôlhaun đã để lại những kỷ niệm xấu về mình. Hắn sinh ra ở bang Mixixipi và trong thời gian chiến tranh là đại úy trong trung đoàn tình nguyện. Chỉ có điều người ta thường gặp hắn ở chiếu bạc, ở nhà trò hơn là ở doanh trại. Một vài vụ việc làm hắn nổi danh là một kẻ ham đấu súng và gây sự. Nhưng vinh quang này hắn đã kiếm được từ trước cuộc chiến tranh Mếchxich cơ. Ở bang Niu Orlêăng hắn có tiếng là một con người nguy hiểm.

- Thì đã sao nào ? - Chàng kỵ binh trẻ tuổi nói hơi vẻ kích động - Ai làm việc nấy chứ, ngài Kacxi Kôlhaun là con người nguy hiểm hay vô thưởng vô phạt ! Điều này đối với tôi, nói cho cùng cũng thế

thôi. Mà theo anh, hẳn ta chỉ là anh họ của cô bé thôi mà.

– Không hoàn toàn thế... Tôi có cảm giác rằng hẳn chẳng thờ ơ với cô ta chút nào.

– Và hẳn được đền đáp lại ?

– Điều này tôi không rõ. Nhưng rõ ràng hẳn được người cha cô gái quý mến. Thậm chí người ta còn giải thích cho tôi: nguyên nhân thật sự của mối cảm tình này là cả một bí mật. Ấy là sự dính dáng về tiền nong. Pôindekter giờ đây không còn giàu như trước nữa, chứ không thì làm sao gặp được ông ta ở đây.

– Nếu con gái của ngài chủ đồn điền quyến rũ đến như vậy và mọi việc đúng như anh nói, thì chắc rằng Kacxi Kôlhaun sắp xuất hiện.

– “Sắp” ! Đây là tất cả những điều các anh biết ư ? Hẳn đã ở đây rồi. Hẳn tới đây cùng với gia đình họ và giờ đang ở cùng họ. Người ta đồn rằng họ đã chung vốn tụ đồn điền. Sáng hôm nay tôi đã nhìn thấy hẳn trong quầy rượu khách sạn. Hẳn say, gây sự với mọi người và ba hoa như thường lệ.

– Hẳn có khuôn mặt ngăm ngăm, khoảng 30 tuổi, tóc và ria mép sẫm màu, hẳn mang chiếc áo choàng da xanh cắt kiểu bán quân sự, thắt lưng đeo khẩu súng côn, đúng không ?

- Hấn đấy ! Và còn một con dao cong nữa, Nếu nhìn vào trong mép áo choàng. Chính là hấn.

- Một đối tượng chẳng mấy dễ chịu ! - Viên sĩ quan xạ thủ nhận xét - Và nếu hấn là một thằng cha ba hoa và hay gây gỗ thì bễ ngoài của hấn cũng không đánh lừa được ai.

- Bễ ngoài là cái quái gì ? - Chàng kỵ sĩ trẻ tuổi giận dữ kêu lên - Các sĩ quan quân đội của bác Xema không lẽ lại sợ cái bễ ngoài. Thậm chí những tay hay gây sự nhất cũng thế thôi. Chỉ cần hấn gây sự với tôi, thì hấn sẽ biết rằng tôi còn giật cò súng nhanh hơn hấn nữa kia.

Lúc ấy tiếng tù và vang lên báo hiệu đã đến giờ tập hợp điểm danh buổi sáng, nghi lễ này trong đồn biên được lưu ý cũng khắt khe hết như ở đây là cả một quân đoàn vậy. Ba sĩ quan giải tán để chuẩn bị cho binh lính của mình chịu sự kiểm tra của thiếu tá trưởng đồn.

CHƯƠNG X

Kaxa – Del – Korvô

Dinh cơ Kaxa-Del-Korvô kéo dài khoảng hơn ba dặm dọc theo thung lũng ven rừng sông Lêông, cách đồng cỏ phía Nam khoảng sáu dặm.

Ngôi nhà của ông chủ đồn điền, bình thường được gọi là dinh thự, tuy không hẳn chính xác lắm, đứng cách đồn biên một tầm súng, từ đó có thể nhìn rõ những bức tường trắng của đồn biên, phần còn lại của dinh cơ lẫn vào trong những cây cao, viền lấy bờ con sông.

Vị trí của dinh cơ hơi bất thường và chắc là nó được chọn với ý định phòng thủ. Hẳn là trong thời kỳ móng của ngôi nhà được đặt, dân di cư sợ những cuộc

tấn công của người da đỏ, thêm vào đó, mối nguy hiểm này bây giờ đây vẫn chưa hết.

Nơi đây con sông ngoặt gấp thành hình móng ngựa hay một vòng cung ba phần tư đường tròn, ngôi nhà được xây ngay chỗ vòng cung, hay đúng hơn là trên một mảnh đất hình bình hành tiếp giáp với nó. Vì thế mới có tên gọi Kaxa-Del-Korvo nghĩa là “ngôi nhà ở khúc ngoặt”.

Khu vườn trước nhà quay mặt về phía đồng cỏ, trải dài tới tận chân trời: so với đồng cỏ vĩ đại này thì công viên hoàng gia nào có thấm vào đâu.

Kiểu kiến trúc của Kaxa-Del-Korvo, giống như các ngôi nhà của các chủ đồn điền lớn ở Mếchxich, có thể gọi là kiểu Môơ-Mếchxicô.

Ngôi nhà có mái bằng, đó là sân thượng, được bao bọc bởi bốn bức tường. Bên trong các bức tường là sân lát đá có đài phun nước và cầu thang dẫn lên sân thượng. Cổng chính là những tấm gỗ lớn, ở hai phía cổng có hai hoặc ba cửa sổ, được bảo vệ bằng những lưới sắt. Đặc điểm của những dinh cơ vùng Mếchxich là như vậy. Chúng nằm rải rác khắp lãnh thổ mệnh mông vùng châu Mỹ thuộc Tây Ban Nha.

Từ hồi nào tới giờ trong cả vẻ ngoài lẫn bên trong của ngôi nhà chẳng có sự thay đổi nào. Những khuôn mặt kiểu nửa Anglôxaxông, nửa Pháp pha Mỹ thoáng thấy ở hành lang và ở trong sân, nơi mà

trước đây chỉ có thể gặp những người Tây Ban Nha thuần chủng. Thay vì ngôn ngữ du dương, giàu âm điệu Ada-Iuzi, ở đây chỉ vang lên giọng cục cằn hiểm hoi lắm mới nghe thấy tiếng Pháp lai êm ái.

Sau những bức tường, trong những ngôi nhà nhỏ được lợp bằng lá cây ngọc giá, nơi trước đây những người làm công ở, đã có nhiều thay đổi rõ rệt.

Ở đó, nơi xưa kia những chàng Vakervô⁽¹⁾ cao gầy đội những chiếc mũ rộng vành bóng loáng, choàng những chiếc xerap kẻ ô trên vai, cựa dầy kêu lanh canh đi lại một cách bệ vệ trên đồng cỏ, giờ đây là viên giám thị kiêu ngạo bận chiếc áo choàng hay chiếc áo vét ngắn màu xanh đi đi lại lại, vút đen đét chiếc roi khắp mọi chỗ. Nơi trước kia những người da đỏ, con cháu của các aktek⁽²⁾ mặc áo da cừu nửa người râu rĩ đi lại quanh những lều trại của mình thì giờ đây là những chàng trai, cô gái xứ Êtiôpi từ sáng đến tối tán chuyện, hát hò, nhảy múa dường như nhằm bác bỏ quan niệm rằng nô lệ là điều bất hạnh.

Sự thay đổi này trong các đồn điền Kaxa-del-korvô có khá hơn chăng ?

Đã có thời người Anh trả lời câu hỏi này một cách hoàn toàn đồng tình và hăng hái “không” và

(1) Vakerô: Mực đồng

(2) Aktek : Người da đỏ xưa di cư tới Mếchxich.

không hề nghi ngờ vào sự chân thành trong lời nói của mình.

Ôi, sự yếu đuối và giả dối của con người ! cái thiên cảm đầy thương hại của chúng ta với những người nô lệ từ lâu đã tỏ ra là một sự dối trá.

Sau khi bị tập đoàn thống trị xỏ mũi – không phải giai cấp quý tộc già cỗi của đất nước chúng ta, bởi vì nó không thể nào tỏ ra nham hiểm như vậy được, mà là những ông chủ tư sản độc tài nắm chính quyền trên đất nước – nước Anh đã thay đổi nguyên tắc của mình, những nguyên tắc mà nó đã lớn tiếng tuyên bố. Chính vì vậy nó đã tự hủy hoại cái uy tín mà nó đã từng tỏ ra có được trước tất cả các dân tộc.

CH B)

Lúc này Luiza Pôindekter đang suy nghĩ về một việc hoàn toàn khác. Đăm chiêu ngả mình xuống chiếc ghế bành trước gương, nàng ra lệnh cho cô hầu gái Florinda đến bện áo và chải tóc cho mình để chuẩn bị tiếp khách.

Đó là vào khoảng một giờ trước bữa ăn mà Pôindekter đã đặt để mừng nhà mới. Không lẽ đó là nguyên nhân sự lo lắng của nàng Krêôl. Florinda rất thắc mắc về điều này, câu chuyện giữa họ chứng tỏ điều này.

Mặc dầu chưa chắc đây có thể được gọi là một cuộc nói chuyện. Chỉ đơn giản là Luiza nghĩ bằng lời, còn cô hầu của nàng thì nhắc lại như một tiếng vang. Trong suốt cuộc đời của mình nàng Krêôl trẻ tuổi đã quen nhìn các nữ nô lệ của mình như những đồ vật, mà nàng chẳng cần giấu giếm họ những ý nghĩ của mình, như đối với chiếc ghế, chiếc divăng hay những đồ đạc khác trong phòng. Có điều khác là dù sao Florinda cũng là một thực thể sống, cô ta có thể trả lời những câu hỏi. Khoảng mười phút sau, Florinda đã xuất hiện trong phòng, cô ta lú lo đủ thứ chuyện linh tinh, bản thân Luiza chỉ tham gia vào câu chuyện bằng các nhận xét rời rạc.

– Ô, cô Lui – cô gái da đen vừa nói vừa âu yếm chải những búp tóc rục rờ của cô chủ trẻ – tóc của cô thật kỳ diệu ! Mượt như đám râu Tây Ban Nha phủ lên cây trắc bá. Chỉ có điều tóc của cô màu khác, óng ánh như mật mía vậy.

Luiza Pôindekter, như chúng ta vẫn nhớ, là người Krêôl, cho nên chẳng cần phải nói rằng tóc nàng có những màu sẫm và lộng lẫy như “đám râu Tây Ban Nha” như cô gái da đen đã ví von một cách thơ ngây hay không. Nhưng chúng không hoàn toàn đen, đó là một màu nâu sẫm mà thỉnh thoảng ta vẫn thấy được ở sắc mai con rùa hay là lông con hắc điểu thử mùa đông.

– Ôi chao – Florinda nâng những lọn tóc màu hạt dẻ để nó chảy qua bàn tay đen của mình – Giá như

cháu có mái tóc đẹp như cô, chứ không phải cái đám lông cừu này, từ đầu đến chân, sợi nào cũng như sợi nào !

- Em nói gì vậy ? - Nàng Krêôl trẻ tuổi thốt lên như vừa tỉnh mộng - Em nói gì ? Chân nào ? Ai vậy ?

- Thế đấy, chẳng lẽ cô chẳng hiểu cháu nói gì ư ?

- Của đáng tội, không.

- Cháu sẽ bắt tất cả bọn họ mê cháu. Thế đấy !

- Nhưng ai cơ chứ ?

- Tất cả các ngài da trắng ! Những chủ đồn điền trẻ tuổi ! Các sĩ quan đồn biên. Tất cả, tất cả, lần lượt ! với mái tóc của cô, cô Lui ạ, cháu có thể làm cho cả bọn họ điêu đứng rồi !

- Ha -ha - ha ! - Luiza phá lên cười, sau khi nhìn Florinda và tưởng tượng cô ta với mái tóc lộng lẫy của mình - Em nghĩ rằng không một người đàn ông nào đứng vững trước em, nếu em có bộ tóc như ta ư ?

- Không, thưa cô; Không chỉ mái tóc của cô, mà cả khuôn mặt của cô, màu da của cô, da trắng như hoa tuyết, thân hình cân đối của cô và cả đôi mắt của cô... Ô, cô Lui, cô đẹp tuyệt vời ! Cháu nghe những người đàn ông da trắng nói. Mà cháu chẳng cần nghe họ nói làm gì, tự cháu nhìn là đủ.

– Em bắt đầu nói dối rồi đấy. Florinda.

– Không, thưa cô, cô nói gì vậy ! Không một lời dối trá nào, không một lời nào ! Cháu thề với cô ! Cháu thề với các Thánh tông đồ !

Chỉ cần ai đó nhìn thấy Luiza một lần thôi, chẳng cần đến lời thề của cô gái da đen, là tin ngay vào những lời thán phục chân thành của cô ta. Nếu nói rằng, Luiza Pôindekter xinh đẹp tuyệt vời, nghĩa là chỉ lặp lại ý kiến của những người xung quanh cô. Sắc đẹp của Luiza Pôindekter làm kinh ngạc tất cả ngay từ cái nhìn đầu tiên, mà không sao có đủ lời lẽ để truyền đạt lại. Ngòi bút cũng không thể tả xiết vẻ đẹp của khuôn mặt nàng. Thậm chí chiếc bút lông chỉ có thể diễn đạt một cách yếu ớt diện mạo của nàng. Không một họa sĩ nào có thể làm tái hiện trên vải cái màu sắc kỳ diệu sáng lên trong cặp mắt nàng, tưởng như nó chiếu sáng toàn bộ khuôn mặt, những đường nét trên đó đẹp một cách rất cổ điển, gợi nhớ đến vẻ đẹp mê hồn của các nữ thần. Nhưng đồng thời trong tất cả các điện thờ Păngtêông không có ai giống nàng, bởi khuôn mặt của Luiza Pôindekter không phải là khuôn mặt của nữ thần, mà còn quyến rũ hơn nhiều so với vẻ đẹp chết cứng của thần tiên.

Cô gái đáp lại sự thán phục quả quyết của Florinda bằng những chuỗi cười vui vẻ, mặc dầu trong đó không có sự hoài nghi nào. Nàng Krêôl trẻ tuổi không cần nhắc nhở về sắc đẹp của mình. Luiza biết

rằng nàng xinh đẹp, bởi không một lần nàng nhìn chăm chú vào chiếc gương đối diện với nàng mà cô hầu đang chải tóc trang điểm cho nàng. Lờn tâng bốc của cô gái da đen tác động rất ít tới nàng, nó cũng không hơn gì sự âu yếm đối với đứa trẻ được nuông chiều lúc đi ngủ. Thế rồi cô con gái ngài chủ đồn điền lại đắm chìm trong trạng thái mà cô hầu lắm điều vừa kéo nàng ra khỏi.

Florinda chẳng hề bối rối vì điều này, cô ta không im lặng. Có một bí mật nào đó đang hành hạ cô ta làm cô ta muốn biết được nó bằng bất kỳ giá nào.

– Ôi chao – Cô gái tiếp tục, Làm như đang tự nói với mình – Nếu như Florinda này chỉ cần đẹp bằng một nửa cô chủ trẻ tuổi thôi thì cô ta chẳng nhìn vào ai và chẳng việc gì mà phải thờ dài cả.

– Thờ dài ư ? – Luiza nhắc lại, ngạc nhiên vì những lời lẽ của cô hầu – Em muốn nói điều gì vậy ?

– Lạy chúa tôi, cô Luiza ạ, Florinda này không mù và điếc như cô nghĩ đâu ! Từ lâu nó đã nhận thấy rằng cô cứ ngồi mãi một chỗ không thốt lên một lời, chỉ độc có thờ dài, vâng, thờ dài đến thế thì thôi ! Điều này cháu chưa hề thấy khi chúng ta còn sống ở đồn điền cũ Luiziana.

– Florinda, ta sợ rằng em đã hết cả khôn ngoan, hay em đã đánh mất nó ở Luiziana rồi ! Có thể khí hậu ở đây đã tác động đến em chẳng ?

- Cháu thề với cô, cô Luiza ạ, cô phải hỏi chính bản thân mình ấy. Cô đừng giận cháu vì cháu nói chuyện với cô một cách thành thật như vậy. Florinda là nữ tì của cô và nó yêu cô hết lòng. Nó cay đắng khi thấy cô thờ dài. Cho nên nó nói với cô như vậy đấy. Cô không giận cháu chứ ạ ?

- Tất nhiên là không. Ta giận em vì cái gì cơ chứ, hờ cô bé ? Ta không giận, mà ta có nói là ta giận đâu. Em nhầm đấy, những gì em nhìn và nghe thấy, chỉ là sự tưởng tượng của em mà thôi. Mà ta còn lúc nào đâu mà thờ dài. Giờ đây ta còn đủ thứ công chuyện. Phải tiếp đến gần một trăm khách cơ mà, mà hầu như họ chưa quen với ta. Trong số họ sẽ có những chủ đồn điền trẻ và các sĩ quan, những người mà em sẽ tìm đến nếu như em có mái tóc giống như ta. Ha-ha-ha ! Còn ta thì chẳng muốn quyến rũ họ một chút nào, Không một người nào trong số họ ! Vậy thì hãy chải tóc nhanh cho ta, chỉ có điều em đừng cuộn nó lại trong lưới nhé.

- Ô, cô Lui, không lẽ cô nói thật ? - Cô gái da đen nói với sự tò mò không giấu giếm - Cô nói không một người nào làm cô ưa thích ư ? Nhưng ở đó sẽ có hai ba người rất đẹp trai ! Ngài chủ đồn điền đó và hai sĩ quan rất bảnh. Cô chắc đã biết cháu nói về ai chứ. Tất cả bọn họ đều chăm sóc tới cô. Cô tin rằng, cô chẳng thờ dài vì ai trong số họ chứ ?

- Lại thở dài ! - Luiza cười - Thôi, đủ rồi Florinda, chúng ta đã để phí thời gian. Đừng quên rằng hôm nay chúng ta có hơn trăm khách và ta cần đủ chỉ nửa tiếng chuẩn bị cho sự đón tiếp như vậy.

Cô đừng sợ, cô Lui ! Chúng ta hãy còn kịp chán. Trang điểm cho cô chẳng khó gì. Cô mặc bộ nào cũng đẹp hết. Thế nào thì cô cũng là hoa khôi số một, thậm chí nếu cô bận chiếc áo dài đơn sơ của người hái bông đi nữa.

- Em bắt đầu học nói dối như vậy đấy à, Florinda ! Tôi nghi rằng em đang cần gì đó ở tôi. Có lẽ em muốn ta hòa giải em với Plutôn chẳng ?

- Không, thưa cô, Plutôn không bao giờ là bạn của cháu được. Plutôn đã tỏ ra hèn nhát khi cơn bão dội lên đầu chúng ta trên đồng cỏ đen ! Ôi, cô Lui, chúng ta còn biết làm gì nếu chàng trẻ tuổi cưới con ngựa tía không đến kịp.

- Nếu không có chàng thì, Florinda ơi, có lẽ không bao giờ chúng ta có mặt ở đây mất.

- Ô, thưa cô, chàng mới đẹp làm sao ! Cô có nhớ khuôn mặt của chàng không ? Mớ tóc dày của chàng hầu như cùng màu với mái tóc cô, chỉ có điều chúng ngắn hơn một chút, giống như của cháu vậy. Không một điển chủ trẻ tuổi nào hay một sĩ quan đồn biên nào so sánh được với chàng ! Mặc cho những người da đen nói rằng chàng là một tay du đảng da trắng thì

làm sao nào ? Chàng đẹp như vậy cơ mà. Chàng làm bất cứ một cô gái nào cũng phải thờ dài. Một chàng trai giỏi giang làm sao !

Nàng Krêôl trẻ tuổi đã giữ được bình tĩnh đến phút cuối cùng. Giờ đây trạng thái đó sắp bị phá vỡ. Tình cờ hay cố ý, Florinda đã chạm đến những suy nghĩ sâu kín quý báu nhất của cô chủ trẻ tuổi.

Luiza không muốn lộ bí mật của mình, thậm chí cả đối với cô nữ tỳ. Và nàng vui mừng khi từ ngoài sân vọng đến tiếng nói ồn ào. Đây là cái cơ rất chính đáng để nàng mau chóng kết thúc sự trang điểm, và cùng với nó là câu chuyện mà nàng không muốn tiếp tục.

CHƯƠNG XI

Người khách bất ngờ

- **N**ày, anh da đen kia, chủ anh đâu ?

- Ngài Pôindekter phải không ạ, thưa ngài ? Già hay trẻ ạ ?

- Cậu chủ trẻ mà làm gì ? Ta hỏi ngài Pôindekter. Ông ta ở đâu ?

- Vâng, vâng, thưa ngài, cả hai đều có nhà, có nghĩa là cả hai đều không có nhà. Không có cả ông chủ, cả cậu Henri. Họ ở đằng kia, dưới bến sông, nơi người ta đang làm hàng rào mới. Vâng, cả hai đều đi tới đó.

- Ở dưới sông à ? Có xa đây không ?

- Ô, thưa ngài ! Độ khoảng ba hoặc bốn dặm nếu không xa hơn.

- Ba hay bốn dặm ? Anh thật là ngu ngơ ! Không lẽ đồn điền của ngài Pôindekter lại kéo dài đến vậy ? Theo như ta biết, ông ta không phải là loại người đặt hàng rào của mình lên đất người khác. Thế đấy, tốt nhất hãy nói cho ta hay, khi nào ông ta trở về ? Điều này anh phải biết.

- Cả hai người đều sắp quay về. Cả cậu chủ trẻ tuổi, cả ông chủ, cả ngài Kôlhaun. Sẽ có lễ lớn trong nhà này. Ngài hãy ngửi mùi nhà bếp mà xem ! Còn thiếu thứ gì mà người ta không đem ra xào nấu ngày hôm nay. Nào là món rán, món luộc, nào là gà hầm, gà nấu ! Đồ uống của chúng tôi sẽ không thua gì ở Mixixipi. Thật vinh dự và vinh quang cho nhà Pôindekter ! Vậy ông chủ cần gì tới ông, hử ông già không quen biết ! Tại sao người ta lại không mời ông cơ chứ ? - Hay ông không phải là bạn của ông chủ ?

- Quý tha ma bắt anh đi, anh da đen ạ, chẳng lẽ anh không nhớ ra ta à ? Còn ta vừa nhìn vào cái mặt đen của anh là ta nhận ra liền.

- Lạy Chúa ! Không lẽ đây là ngài Xtump, người mang nai và gà tây tới đồn điền cũ ? Ô, đúng rồi, thật rồi ! Của đáng tội, ngài Xtump, kẻ da đen này nhớ rất rõ ngài, dường như chỉ mới ngày hôm kia. Ngài có lẽ đã ghé đến trong những ngày cháu không có ở đây.

Bây giờ cháu là người đánh xe rồi, cháu ngồi ghế xà ích cổ xe nhẹ của cô chủ, tiểu thư Luiza xinh đẹp. Ông Chúa, thưa ngài, ngài chẳng phải đi kiếm cô chủ, người ta nói rằng Florinda không đáng làm cái đế dếp cho cô chủ ... Nhưng không sao, tốt hơn là ngài chờ cho chút xíu. Ông chủ sắp về đến nơi rồi.

– Được, nếu vậy ta sẽ chờ – Người thợ săn vừa trả lời vừa từ từ leo khỏi yên – Nghe đây – Ông vừa nói vừa trao cho người da đen cương ngựa – Hãy đưa cô chủ sáu bắp ngô. Ta phi trên con vật này hơn hai mươi dặm nhanh như chớp cũng chỉ để cho chủ anh đó.

– Ô, Zepulông Xtump, bác đấy ư ? – Một tiếng nói trong như bạc vang lên, trên hiên nhà xuất hiện Luiza Pôindekter – Cháu đã nghĩ ngay ra bác – nàng vừa nói vừa tiến tới gần tay vịn lan can – Mặc dầu cháu không ngờ là lại được gặp bác nhanh như vậy. Hình như bác đã nói là bác chuẩn bị cho một chuyến đi xa. Cháu rất vui mừng... Plutôn, đi ngay tới bác đầu bếp Hlôi xem bác ta có thể dọn gì cho ngài Xtump nhé.... Chắc là bác chưa ăn, không phải thế ư ? Người bác đầy bụi, có lẽ bác từ xa đến chứ gì. Nghe đây... Florinda, chạy ngay vào quầy rượu mang một cái gì đó để uống. Ngài Xtump có lẽ đang khát. Hôm nay nóng đến thế cơ mà... Bác muốn gì, Pôtve, Seri hay Klaket ? À, bây giờ thì cháu nhớ ra rồi – bác thích rượu uýtky nguyên chất chứ gì ? Ở nhà cháu có thể kiếm ra được... Florinda, hãy xem ở đó có không nhé.

.. Bác Xtump, hãy lên hiên nhà ngồi đi. Bác muốn gặp cha cháu ư ? Cha cháu về ngay bây giờ thôi. Còn cháu sẽ cố gắng tiếp bác.

Nếu nàng Krêôl có ngừng nói sớm hơn thì nàng cũng chẳng nghe được câu trả lời.

Qua một vài giây sau Xtump mới thốt ra được. Ông đứng, mắt không rời khỏi cô gái, người dường như chờ ra vì khâm phục.

– Chúa lòng lành, tiểu thư Luiza ! – Mãi ông mới thốt lên – Khi tôi nhìn thấy tiểu thư ở Mixixipi tôi nghĩ rằng tiểu thư là tạo vật tuyệt mỹ nhất trên trần gian. Còn giờ đây, tôi tin rằng tiểu thư không chỉ là tạo vật đẹp nhất trên trần gian mà cả trên vòm trời nữa !

Người thợ săn già không hề phóng đại. Mái tóc mới chải của nàng óng ánh, đôi má sau khi rửa nước lạnh rực hồng, cân đối trong chiếc áo dài nhẹ nhõm bằng satanh trắng Ấn độ, Luiza Pôindekter rõ ràng không chỉ là người đẹp nhất trên mặt đất mà cả trên trời nữa.

– Có trời chứng giám ! – Người thợ săn thốt lên – Tôi đã nhìn thấy những người đàn bà mà tôi cho là xinh đẹp và cả người vợ tôi cũng không phải là thường khi tôi gặp nàng ở Kentucki. Đúng vậy. Nhưng tôi nói, tiểu thư Luiza ạ: nếu lấy tất cả sắc

đẹp của họ gộp lại thì dù sao cũng không được lấy một phần nghìn vẻ đẹp thiên thần của tiểu thư.

– Ô ôi ôi, bác Xtump ơi, cháu không bao giờ tin điều đó ở bác cả ! Rõ ràng là Têchdot đã dạy cho bác biết nói những lời tăng bốc như vậy. Nếu bác cứ tiếp tục theo kiểu đó, cháu sợ rằng bác sẽ mất tiếng là con người thành thật. Bây giờ cháu hoàn toàn khẳng định là bác phải uống... Mau lên Florinda !... Bác nói rằng bác thích urytky phải không ạ ?

– Nếu tôi không nói thì ít nhất tôi cũng đã nghĩ gần đúng như vậy. Vâng, thưa tiểu thư, tôi đánh giá cao thứ nước uống nội hóa của chúng ta so với tất cả những thứ nước uống nước ngoài và tôi không bao giờ bỏ qua khi nhìn thấy chúng. Têchdot không thay đổi được tôi trong chuyện này.

– Thưa ông Xtump, cháu đưa nước uống đến để pha loãng ra chứ ạ ? – Florinda xuất hiện với lưng cốc rượu, hỏi.

– Cô sao vậy, con bồ câu nhỏ ! Ta cần gì nước cơ chứ ? Hôm nay ta chán nó lắm rồi. Từ sáng tới giờ ta chẳng được một giọt rượu nào vô miệng, thậm chí chẳng nghe đến hơi nó nữa.

– Bác Xtump thân mến, nhưng rượu urytky không thể uống như vậy được đâu, nó đốt cháy cổ họng mất thôi. Bác hãy pha một chút mật hoặc đường.

- Làm mất khoái đi làm gì, thưa tiểu thư ! Uýtky là thứ nước uống tuyệt diệu không cần tới một thứ nước thuốc nào, đặc biệt là khi quý vị đã được chiêm ngưỡng nó. Bây giờ quý vị sẽ thấy tôi có thể uống uýtky nguyên chất như thế nào. Đưa đây ta thử xem !

Người thợ săn già đưa cốc lại gần môi, sau khi làm ba bốn ngụm, ông trả chiếc cốc rộng lại cho Florinda. Tiếng tắc lưỡi ồn ào chìm đi trong những lời trầm trồ của nàng Krêôl trẻ tuổi và cô hầu.

- Làm ta cháy cổ ư, các cô ? Không một chút nào. Nó chỉ đủ tráng cổ họng ta thôi, bây giờ đã có thể nói chuyện với ông thân sinh của tiểu thư về con muxtang đốm sao được rồi.

- Ô vâng ! Cháu quên biến mất... Không, cháu không muốn nói như vậy... Đơn giản là cháu nghĩ rằng, bác chưa kịp biết gì thêm. Không lẽ đã có tin tức gì mới về người đẹp này ư ?

- Người đẹp ! Tiểu thư nói đúng quá !

- Bác nghe được điều gì mới về con muxtang này phải không ?

- Tôi không chỉ nghe mà còn nhìn thấy nó, thậm chí sờ tay vào nó nữa kia.

- Không lẽ ?

- Đã sờ được con muxtang đó rồi.

- Thật ư ? Thật là một tin tuyệt vời ! Cháu mừng làm sao, sẽ được nhìn thấy người đẹp, được cười lên nó thì thích quá ! Từ khi đến Têchdot này, cháu chẳng được con ngựa nào cho ra hồn. Cha cháu hứa mua cho cháu con muxtang ấy bằng bất cứ giá nào. Nhưng ai là kẻ may mắn rượt theo kịp nó vậy ?

- Tiểu thư muốn nói ai đã săn được nó phải không ?

- Vâng, ai vậy bác !

- Thì tất nhiên là chàng Muxtangher.

- Chàng Muxtanger ?

- Đúng, chàng là người cưỡi ngựa và tung lắcxô giỏi nhất trong đồng cỏ này. Người ta ca ngợi những người Méchxich. Nhưng tôi chưa bao giờ thấy một người Méchxich nào điều khiển ngựa một cách nghệ thuật như chàng trẻ tuổi này, vậy mà chàng chẳng có một giọt máu Méchxich nào trong người hết. Tôi xin lấy đầu đảm bảo !

- Tên chàng là gì vậy ?

- Tên chàng là gì ư ? Phải nói rằng cái họ của chàng chưa từng nghe thấy bao giờ, còn tên chàng là Moric. Ở đây người ta gọi chàng là Moric - Muxtangher.

Người thợ săn già chẳng đủ tinh tường để nhận thấy những câu hỏi của nàng được đặt ra chứa đựng

sự quan tâm hồi hộp ra sao. Đồng thời ông cũng chẳng để ý thấy đôi má cô thiếu nữ đỏ bừng lên khi nghe thấy câu trả lời của ông.

Tuy nhiên cả điều này lẫn điều kia đều chẳng thoát khỏi sự chú ý của Florinda.

- Ô, cô Lui - Cô gái trẻ da đen kêu lên - Đấy chính là tên ngài trẻ tuổi đã cứu chúng ta trong đồng cỏ đen đấy !

- Đúng như vậy ! - người thợ săn thốt lên, miễn cho nàng Krêol trẻ tuổi khỏi nghĩa vụ phải trả lời - Chàng vừa kể cho tôi nghe chuyện này ngày hôm nay, trước khi chúng tôi ra đi. Chính chàng đấy. Chính chàng đã săn được con ngựa đốm sao. Bây giờ chàng đang trên đường tới đây. Chàng còn rong theo chừng một tá ngựa hoang. Và chàng phải có mặt ở đây trước lúc xế chiều. Còn tôi phải vội vã đi trước với con ngựa già để báo tin cho thân sinh của tiểu thư. Tôi biết rằng nếu ở đồn biên hay các trang trại được hay tin về con ngựa này thì người ta sẽ mau tranh mất nó. Tôi làm điều này vì tiểu thư đấy, tiểu thư Luiza ạ. Tôi còn nhớ, tiểu thư quan tâm đến con ngựa này như thế nào khi tôi kể về nó. Nhưng không sao, bây giờ tiểu thư chớ lo nữa, mọi việc đã đâu vào đấy cả rồi đấy. Già Zep Xtump này bảo đảm điều đó.

- Ôi, bác tốt quá, bác Xtump ! Cháu cảm ơn bác lắm lắm ! Nhưng bây giờ cháu phải lưu bác ở đây đã.

Hôm nay ở đây có tiệc. Cháu phải trông coi việc nhà... Florinda, hãy nhắc người ta dọn cơm cho ngài Xtump. Đi mau lên, còn điều này nữa, bác Xtump – Cô gái vừa nói tiếp vừa tiến đến gần người thợ săn và hạ giọng xuống – Nếu như, nếu như ngài trẻ tuổi này có đến, bấy giờ ở đây sẽ có đầy khách khứa, chắc là chàng chẳng quen với họ, vậy bác hãy xem chừng và chăm sóc tới chàng. Bác sẽ có rượu và thức nhắm ngay đây, trên hiên nhà này. Bác hiểu cháu nói gì chứ, bác Xtump thân mến ?

– Quỉ tha ma bắt tôi đi, nếu tôi hiểu được điều gì, thưa tiểu thư Luiza ! Tôi hiểu khi tiểu thư nói về đồ ăn thức uống, nhưng về ngài trẻ tuổi nào đó mà tiểu thư dặn thì tôi chưa hiểu gì.

– Thế bác không hiểu sao ! Ngài trẻ tuổi ấy mà, người trẻ tuổi sẽ đưa con muxtang đến đây ấy.

– A, a ! Moric – Muxtangher ! Thì ra tiểu thư nói về chàng ư ! Phải công nhận tiểu thư không lầm khi gọi chàng là “ngài”, mặc dầu người ta ít gọi các chàng săn ngựa như vậy. Nhưng chàng trai này hoàn toàn là một ngài lịch sự: dòng dõi, giáo dục và cung cách, dù rằng chàng là thợ săn ngựa, và chàng là dân Iéclăng.

Đôi mắt Luiza sáng rực lên mừng vui khi nàng nghe thấy ý kiến của người thợ săn già về Moric Muxtangher.

- Nhưng tiểu thư biết không - Zep nói tiếp, như có một mối nghi ngờ nào đó đã nảy ra trong óc ông - Tôi nói đây với tiểu thư là hoàn toàn thân tình, cách tiếp khách qua bàn tay thứ hai như vậy sẽ làm chàng trai phật ý. Bởi vì chàng, cũng như ở chỗ chúng ta ở Mixixipi người ta thường nói "kiêu hãnh như Pôindekter". Tha lỗi cho tôi, tiểu thư Luiza, bởi tôi đã bộc lộ với tiểu thư như vậy. Tôi quên rằng tôi đang nói chuyện với tiểu thư Pôindekter, không chỉ là người kiêu hãnh nhất mà còn là thành viên xinh đẹp nhất của gia đình.

-Ồ, bác Xtump, đối với cháu thì bác có thể nói tất cả những điều bác thích. Bác biết không, đối với bác, cũng như đối với người khổng lồ dễ thương, cháu không bao giờ giận đâu.

- Ai mà nở lòng nào nói một điều phật ý tiểu thư hở tiểu thư Luiza ?

- Cháu xin cảm ơn, cảm ơn ! Cháu hiểu trái tim nhân hậu của bác, sự trung thành của bác. Có thể một khi nào đó, bác Xtump ạ - Cô gái do dự nói - Cháu cần tới tình bạn của bác.

- Tình bạn đó không bắt tiểu thư phải chờ đợi đâu, Zep Xtump có thể hứa với tiểu thư như vậy, tiểu thư Pôindekter ạ.

- Cảm ơn ! ngàn lần cảm ơn bác !... Nhưng bác vừa nói gì cơ ? Bác nói gì về việc tiếp khách qua bàn tay thứ hai ấy ?

- Vâng, tôi đã nói.

- Bác nói vậy có ý gì ?

- Tôi muốn nói, chẳng ra sao nếu tôi mời Moric Muxtangher uống hay nhấm nháp chút gì ở trong nhà tiểu thư. Không lẽ cha tiểu thư không tự mời chàng được. Nếu không chàng sẽ bỏ đi, sau khi không thèm động tới một thứ gì. Tiểu thư hiểu không, thưa tiểu thư Luiza, không lẽ chàng là con người mà người ta có thể ấn vào trong bếp.

Nàng Krêôl trẻ tuổi không trả lời ngay. Dường như nàng đang suy nghĩ mông lung điều gì.

- Được rồi, bác đừng lo - Cuối cùng nàng nói, theo giọng nói của nàng có thể đoán được rằng sự do dự của nàng đã kết thúc - Được rồi, bác Xtump ạ, bác đừng tiếp chàng. Chỉ có điều, khi chàng đến bác hãy báo cho cháu. Nhưng nếu đúng vào bữa ăn, chàng tất nhiên sẽ hiểu rằng không ai có thể tiếp chàng được. Bấy giờ cháu xin bác giữ chàng lại một chút - Bác hứa với cháu chứ ?

- Tất nhiên rồi, bởi tiểu thư đã yêu cầu.

- Cảm ơn bác. Chỉ có điều nhất thiết phải báo cho cháu biết lúc chàng tới. Cháu sẽ tự mời chàng ăn.

- Tôi sợ, thưa tiểu thư, tiểu thư sẽ làm mất đi vẻ ngon miệng của chàng. Thậm chí con sói đói cũng không còn muốn kiếm mồi, khi nhìn thấy tiểu thư và nghe giọng nói du dương của tiểu thư. Khi tới đây tôi đói mềm, chuẩn bị nuốt tươi cả một con gà tây sống. Thế mà bây giờ tôi chẳng thiết gì ăn uống, và còn có thể nhịn ăn suốt cả một tháng cơ đấy.

Luiza trả lời bằng một chuỗi cười giòn giã và nàng chỉ cho bác thợ săn nhìn về cuối sân đối diện, nơi từ trong bếp đã xuất hiện Florinda với chiếc khay trên tay và theo sau cô là Plutôn - cũng bưng một chiếc khay, chỉ có điều là nó nặng hơn.

- Ôi bác, người khổng lồ dễ thương !- Nàng Krêôl nói giọng quở trách vờ vịt - Cháu chả tin là bác không muốn ăn nữa... À Plutôn và Florinda đây rồi ! Những gì họ mang tới làm bạn với bác vui hơn cháu đấy. Vậy cho nên cháu để bác lại đây. Tạm biệt, bác Zep ! Tạm biệt !

Nàng nói những lời này với một giọng thật vui vẻ, và hấp tấp đi qua hiên nhà, một mình lọt vào phòng riêng, và lần nữa nàng lại đắm mình vào những suy nghĩ mông lung.

"Đây là số phận ta. Ta cảm thấy vậy, ta biết mà, ta khiếp hãi chờ đợi nó, nhưng ta không đủ sức tránh nó nữa rồi. Ta không thể và cũng không muốn !" - Nàng thì thầm.

CHƯƠNG XII

Chinh phục con ngựa hoang

Tầng thượng là cái phần đẹp đẽ nhất trong ngôi nhà của người Mếchxich: sàn của nó là cái mái bằng của ngôi nhà, còn trần nhà – là vòm trời xanh ngắt. Khi đẹp trời tầng thượng được coi là phòng khách.

Ở đó vào sau bữa ăn trưa, khi mặt trời xế bóng chiếu ánh sáng hồng lên những đỉnh núi, chàng Kabalerô người Mếchxich chưng bộ đồ thêu đóm đáng của mình trước các xênhorita⁽¹⁾ xinh đẹp đang thổi khói xì gà thẳng vào mặt nàng. Người đẹp mắt đen

⁽¹⁾ Xênhorita: Các bà các cô quý phái.

lắng nghe những lời thú nhận yêu đương có vẻ khoan dung. Mà có thể nàng không nghe mà chỉ làm ra vẻ như vậy và nàng nhìn ra ngôi nhà nơi xa xôi, nơi người mà nàng trao trái tim đang sống ở đó.

Trước buổi hoàng hôn, khách khứa tiêu khiển hết thời gian trên sân thượng. Đây là cái phong tục rất dễ chịu mà tất cả những ai sống trong những ngôi nhà kiểu Mếchxích đều noi theo. Và lẽ đương nhiên là gia đình ngài chủ đồn điền người Luziana cũng làm theo nó.

Vào buổi chiều hôm đó, sau khi rời bàn ăn, khách khứa tụ tập không phải nơi phòng khách mà là trên mái nhà. Mặt trời đang lặn chiếu những tia xiên khoai vào đám khách rực rỡ và nhộn nhạo, rất hiếm khi thấy ở dinh cơ Kaxa-del-Korvô này. Khách dạo chơi trên sân thượng ghép bằng gỗ, họ đứng thành từng nhóm, dừng lại bên lan can, nhìn về phía xa.

Trong thời xa xưa, khi những người chủ đồn điền cổ đầu tiên tự nhận mình là những nhà quý tộc Tây Ban Nha địa phương lâu đời trên toàn cõi Koaun và Têchdot, thậm chí cả thời bấy giờ, ở đây cũng không tập trung được ngần ấy những người đàn bà xinh đẹp và những người đàn ông can đảm.

Những người tụ tập lại ở dinh thự Kaxa-del-Korvô để chúc mừng ngài Vili Pôindekter, người mới

mua được trang trại ở Têchdot, thuộc xã hội được lựa chọn không chỉ bên bờ sông Lêông mà còn ở những vùng xa hơn. Đó là những khách từ Gôxalet, từ Kactrôvil, thậm chí từ Xan-Antôniô – Những người bạn của ngài chủ đồn điền cũng như ông, họ di cư tới miền đông nam Têchdot. Rất nhiều người trong số họ đã đi ngựa hơn trăm dặm để có mặt trong buổi lễ này.

Ngài chủ đồn điền không tiếc tiền, tiếc công để làm cho ngày lễ được huy hoàng. Những áo choàng và ngù vai sáng rực của các sĩ quan, dàn nhạc quân đội, những chai rượu cũ tuyệt diệu để lâu dưới hầm nhà Kaxa-del-Korvô làm cho bữa tiệc lớn có được vinh hạnh vẻ vang chưa từng thấy trên bờ của con sông Lêông này.

Nhưng vật trang sức chủ yếu của đám hội này chính là cô gái xinh đẹp của ngài chủ đồn điền. Lời ngợi ca sắc đẹp của nàng đã tới Têchdot sớm hơn lúc nàng tới đây từ bang Luziana, nơi mà nàng cũng được coi là người đẹp số một. Cô chủ trẻ tuổi của ngôi nhà xuất hiện giữa đám khách khứa, tuyệt diệu như một nữ thần, với nụ cười nữ hoàng trên môi.

Hàng trăm cặp mắt hướng về phía nàng, người này dõi theo nàng thán phục, kẻ khác – với lòng ghen tỵ. Nhưng liệu nàng có hạnh phúc hay không?

Câu hỏi này dường như lạ lùng và hầu như là vô nghĩa. Bè bạn, những kẻ hâm mộ vây quanh nàng.

Kẻ này thì đã từ lâu yêu nàng một cách điên cuồng, những kẻ khác bắt đầu mê nàng. Trong số họ có những chủ đồn điền trẻ tuổi, các luật sư đang bắt đầu con đường công danh hay những nhà hoạt động quốc gia nổi tiếng, những đứa con của thần chiến tranh, còn đương mang vũ khí hay đã từ lâu cởi bỏ chúng, làm sao mà nàng không hạnh phúc cho được ? Chỉ có những người không biết nàng mới đưa ra câu hỏi này, những người không quen với tính khí của những nàng Krêôl và đặc biệt là tính tình của nàng Luiza Pôindekter.

Trong đám đông khách khứa sặc sỡ, có một người khao khát sẵn đón từng cử chỉ của nàng và cố gắng đoán ý nghĩ của chúng. Đó là Kacxi Kôlhaun.

Hắn theo dõi nàng khắp nơi với một khoảng cách khá xa một cách vụng trộm, như một cái bóng, lén lén di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác. Dù là trên gác thượng hay ở dưới nhà, hắn đứng dựa vào một góc với vẻ lơ đãng giả vờ, nhưng không một phút nào rời mắt khỏi nàng Krêôl tuyệt sắc, như một tên mật thám vậy.

Thật lạ lùng, hắn không hề để ý đến những gì nàng nói và đáp lại những lời tán tụng của những chàng trai, để tìm kiếm nụ cười của nàng, rắc đầy xung quanh nàng, thậm chí cả sự chăm sóc khá nghiêm chỉnh của viên sĩ quan kỵ binh Henkôt cũng không làm Kôlhaun lo lắng. Hắn lắng nghe tất cả những điều này một cách dửng dưng, như nghe những

câu chuyện đã nhàm, chẳng liên quan gì tới hắn hay tới bạn bè hắn.

Chỉ khi tất cả mọi người leo lên tầng thượng, Kacxi Kôlhaun mới lộ mình ra: mọi người xung quanh không thể không chú ý tới cái nhìn dai dẳng, thử thách của hắn dõi theo Luiza khi nàng tiến lại gần lan can và nhìn ra phía xa. Những người khách đứng gần nhận thấy không chỉ một cái nhìn mà cử chỉ đó được nhắc lại vài lần.

Cứ vài phút, cô chủ trẻ tuổi của Kaxa-del-Korvô lại tiến tới gần lan can và nhìn ra phía xa, xuyên qua đồng bằng, dường như nàng đang tìm kiếm cái gì đó tít tận phía chân trời.

Tại sao nàng lại có cử chỉ như vậy ? Không ai biết được và cũng không ai bận tâm vì điều này. Không ai hết, ngoài Kacxi Kôlhaun. Có một mối nghi ngờ nào đó đang hành hạ hắn.

Khi trên đồng cỏ xuất hiện những bóng dáng nào đó lướt trong những tia nắng vàng rực của mặt trời đang lặn, những người quan sát trên sân thượng rất nhanh chóng nhận ra đó là một đàn ngựa, được kèm bởi một vài kỵ sĩ, thì rõ ràng viên đại úy giải ngũ biết ngay người dẫn đầu đàn ngựa đó là ai.

Còn lâu mới tới lúc đàn ngựa làm cho khách khứa chú ý, vậy mà Luiza đã nhận ra nó trong đám bụi đang bốc lên phía chân trời. Thật ra đám bụi lúc

bấy giờ hãy còn rất nhỏ và không rõ rệt, để nhìn thấy nó chỉ có thể là một người đang căng thẳng chờ đợi, và giờ đây đàn ngựa đã hiện dần ra. Từ phút ấy, nàng Krêôl bắt buộc phải chuyển trò với các bạn gái, và ngấm ngấm theo dõi đám bụi đang tiến tới gần. Nàng đã đoán ra đám bụi tung lên bởi cái gì và nàng nghĩ rằng chỉ có một mình nàng là biết được điều đó mà thôi.

- Những con ngựa hoang ! - Ông thiếu tá đồn biên thông báo sau khi nhìn qua ống nhòm- Có ai đó đang đưa chúng tới đây - Ông nói, một lần nữa nâng ống nhòm lên mắt. A ! giờ thì ta đã nhìn thấy: đấy là chàng Moric -Muxtangher. Anh ta thỉnh thoảng vẫn mang ngựa đến cho chúng tôi. Hình như anh ta đang đi thẳng về hướng này, ngài Pôindekter ạ.

- Rất có thể chàng trẻ tuổi mà ông vừa nhắc đến - Chủ nhân Kaxa-del-Korvô trả lời - Chàng muxtangher nhận kiếm cho tôi hai, ba chục con ngựa và, có lẽ đang đưa chúng đến... Đúng, có như vậy thật - Ông nói sau khi nhìn vào ống nhòm.

- Tôi tin rằng đó là anh ta ! - Con trai ông chủ đồn điền kêu lên - Tôi nhận ra ký sĩ này chính là Moric Gieran.

Con gái ngài chủ đồn điền cũng có thể nói như họ, nhưng nàng không để lộ ra rằng nàng quan tâm tới sự việc đang diễn ra đến như vậy. Nàng để ý thấy

đôi mắt hung dữ của người anh họ đang theo dõi nàng một cách chăm chú.

Cuối cùng đàn ngựa đã tới gần. Đúng là Moric Muxtangher đang phi về phía trước. Chàng kéo theo một con muxtang đốm sao bằng chiếc lắcxô.

– Con ngựa tuyệt vời ! – Một vài người thốt lên khi con muxtang, bỗng chôn bởi tình thế không bình thường, đang bị dẫn tới gần ngôi nhà.

– Phải xuống dưới để nhìn con vật hoang dã này mới được – Bà vợ ông thiếu tá, một bà tính khí dễ bốc đồng nhận xét – Ta xuống chứ, cô Pôinđekter ?

– Nếu bà muốn như vậy – Câu trả lời của cô chủ trẻ được cả vòng người kiên trì lắng nghe và nhiệt liệt nhất trí.

Dưới sự dẫn đầu của bà vợ ông thiếu tá, các bà chạy xuống dưới theo những bậc thang bằng đá. Những người đàn ông đi theo họ. Vài phút sau chàng muxtangher vẫn còn đang ngồi trên ngựa cùng với tù nhân của mình lọt vào giữa vòng người thanh nhả đó.

Henri Pôinđekter chạy lên trước mọi người thân ái chào chàng.

Luiza khẽ nghiêng người chào Moric. Nàng tỏ ra chú ý nhiều hơn tới việc buôn bán ngựa, thậm chí nếu cho rằng chàng muốn được vinh dự làm quen với

nàng, thì nàng cũng không định, bởi vì chắc gì giới các bà, các cô quanh nàng thích điều này.

Trong tất cả các bà chỉ vợ ông thiếu tá là chào chàng muxtangher một cách niềm nở, nhưng bà làm điều này với vẻ kiêu kỳ, trong giọng bà vang lên vẻ khoan dung. Như để đền bù cho điều này, chàng được tặng một cái nhìn rất nhanh và đầy thiện cảm của nàng Krêôl trẻ tuổi.

Thêm nữa, sự thần phục không chỉ có trong cái nhìn của một Luiza bởi vì cho dù bộ quần áo lấm bụi đường, chàng muxtangher trông vẫn đẹp. Con đường dài dường như không làm chàng mệt mỏi. Ngọn gió thảo nguyên làm cho khuôn mặt chàng Iếclăng trẻ tuổi hồng lên, chiếc cổ mạnh mẽ, ánh lên màu đồng vì râm nắng nhấn mạnh vẻ đẹp can trường của chàng trai. Trong toàn bộ dáng người cân đối của chàng trai ta cảm thấy sức chịu đựng mạnh mẽ khác thường. Không phải chỉ một cặp mắt ngấm trộm chàng, cố tìm cái nhìn của chàng. Người cháu gái xinh đẹp của ông sĩ quan hậu cần thần phục mỉm cười với chàng. Người ta nói rằng cả bà vợ của ông sĩ quan hậu cần cũng nhìn theo chàng, nhưng điều này rõ ràng chỉ là sự vu khống từ phía bà vợ ông bác sĩ, một bà nổi tiếng hay đơm đặt.

- Không nghi ngờ gì nữa - Sau khi xem xét con muxtang, Pôindekter nói - Đây chính là con ngựa mà Zep Xtump đã nói với tôi.

– Vâng, chính là nó – Người thợ săn già trả lời, ông tiến lại gần Moric để giúp chàng – Hoàn toàn đúng như vậy, ngài Pôindekter ạ, chính con ngựa ấy đấy. Chàng trai đã tóm được nó, trước khi tôi kịp đến báo với chàng. May mà tôi đến đúng lúc, con ngựa có thể về tay người khác, và điều này sẽ làm cho tiểu thư Luiza cay đắng.

– Đúng như vậy đấy, bác Xtump ạ. Bác đã rất quan tâm tới cháu. Của đáng tội, cháu không biết có lúc nào đó cháu tạ ơn được những điều tốt lành bác đã làm cho cháu – Luiza đáp lời.

– “Tạ ơn !” tiểu thư muốn nói rằng tiểu thư muốn làm điều tốt lành đó cho tôi ư ? Điều này chẳng khó gì đâu, thưa tiểu thư. Bởi vì tôi chẳng muốn điều gì đặc biệt cả: chỉ dạo chơi trên đồng cỏ, chỉ vậy thôi. Và ngắm nhìn một sắc đẹp như thế, thêm vào đó một chiếc mũ cắm lông chim và chiếc váy có tua tung bay theo sau khi tiểu thư cười lên con ngựa này. Vì điều đó Zep Xtump này sẵn sàng chạy một mạch tới tận núi Xakit và chạy ngược về !

– Ôi bác Xtump, bác thật là một kẻ nói dối bất trị ! Bác hãy nhìn xung quanh xem, bác sẽ tìm thấy rất nhiều người xứng đáng được bác ca ngợi hơn cháu ấy chứ.

– Được rồi, được rồi ! – Zep vừa trả lời vừa ném cái nhìn lơ đãng về phía các bà – Tôi không phản đối

ràng ở đây có nhiều sắc đẹp. Quí quá quá, nhiều sắc đẹp ! nhưng ở Luziana chúng ta, Luiza Pôindekter thì chỉ có một.

Tiếng cười vang lên, trong đó có thể nhận ra một vài giọng phụ nữ đáp lại lời nói quá lịch sự của Zep.

- Tôi cần phải trả hai trăm đôla cho con ngựa này - Ngài chủ đồn điền vừa nói vừa chỉ vào con ngựa đốm sao - Hình như ngài Xtump đã thỏa thuận giá cả với ngài ?

- Tôi không tham gia vào giao kèo này - chàng muxtangher nói và mỉm cười đầy ý nghĩa - Tôi không nhận tiền của ngài, con ngựa này không phải để bán.

- Vì sao vậy ? - Pôindekter lùi lại với vẻ tự ái.

Những chủ đồn điền và các sĩ quan khi nghe câu trả lời của Moric đều không giấu được sự ngạc nhiên quá đổi. Hai trăm đôla cho một con muxtang chưa thuần, trong khi đó một con ngựa thường chỉ từ mười đến mười hai đôla ! Anh chàng săn ngựa này chắc là điên rồi.

Nhưng Moric không cho họ có thời gian bàn tán điều này.

- Ngài Pôindekter - Chàng nói tiếp với vẻ lịch sự không thay đổi - Ngài đã trả cho tôi rất hậu vì những con muxtang khác và thậm chí còn trả trước khi bắt được chúng. Ngài hãy cho phép tôi cảm tạ lần

nữa và tặng ngài một món quà, như ở đất nước Iéclăng của chúng tôi, người ta vẫn thường gọi nó là “lấy khước”. Theo phong tục Iéclăng chúng tôi, khi việc mua bán tiến hành tại nhà, người ta tặng món quà không phải cho khách hàng mà cho vợ hoặc con gái họ. Ngài cho phép tôi thực hiện phong tục Iéclăng này ở Têchdot được chăng ?

– Được đấy ! – một vài người tán thành.

– Tôi không phản đối, ngài Giêran ạ – Ông chủ đồn điền trả lời, từ bỏ sự bảo thủ của mình trước ý kiến chung – Ngài cứ tùy ý.

– Xin cảm ơn các ngài, cảm ơn ! – Chàng muxtangher nói, sau khi nhìn những người cho rằng mình cao quý hơn chàng một cách thương hại – Con ngựa này sẽ là món quà “lấy khước” và nếu như tiểu thư Pôindekter vui lòng nhận nó thì tôi sẽ còn cảm thấy mình còn hơn là được tặng thưởng vì ba ngày săn đuổi không rời con vật hoang dại này. Bởi nó là cô nàng ông ọ tinh ranh nhất, nên chinh phục được lại càng khó hơn.

– Tôi nhận món quà này, thưa ngài, và tôi nhận nó với lòng biết ơn – Nàng Krêôl trẻ tuổi lần đầu tiên cất lời, và nàng giảo dị bước lên trước – Nhưng tôi cảm thấy... – Nàng tiếp lời, chỉ vào con muxtang và đồng thời nhìn vào mắt chàng muxtangher dò hỏi – Tôi cảm giác phải chăng tù nhân của ngài chưa

thuần ? Nó run lên vì sợ hãi trước một tương lai chưa rõ ràng. Có lẽ nó đang cố gắng giật dây mũi, nếu sợi dây đó không hợp với bản tính của nó, và tôi, con người đáng thương bây giờ còn biết làm gì nữa.

- Đúng vậy, Moric ạ, viên thiếu tá nói, ông hoàn toàn không hiểu được ẩn ý của những lời lẽ vừa được nói ra, ông nói với chàng trai, người duy nhất hiểu được chúng - Tiểu thư Pôindekter nói đúng đấy. Con muxtang chưa được thuần dưỡng, điều này ai cũng thấy rõ. Nào anh bạn lịch sự, hãy dạy bảo nó một chút !... Thưa các cô và các ngài ! - Viên thiếu tá nói với những người đứng xung quanh - Cái này thật đáng để xem đấy, đặc biệt cho những ai chưa thấy cảnh tương tự như thế này - Nào... Moric, hãy nhảy lên nó và chỉ cho chúng ta thấy những kỹ sư đồng cỏ có khả năng như thế nào. Nhìn bộ dạng con vật này ! Nhiệm vụ của anh không phải dễ đâu nhé.

- Ngài nói phải, ngài thiếu tá, nhiệm vụ thật không phải dễ ! - Chàng muxtangher trả lời, sau khi liếc nhanh mắt nhìn không phải vào tù nhân bốn chân của mình mà vào nàng Krêôl trẻ tuổi.

Gắng hết sức để không lộ tình cảm của mình, cô gái vừa run vừa lùi lại, lẩn vào đám đông khách khứa.

- Không sao, Moric, không sao ! - Viên thiếu tá quả quyết bằng một giọng trấn an - Cho dù mắt nó

cháy lên giận dữ, chân nó giậm giựt, hãy đánh bật tính gàn dở của nó đi. Nào, thử xem !

Từ chối lời đề nghị của viên thiếu tá là không thể. Niềm tự hào nghề nghiệp không cho phép. Công việc này đòi hỏi sự khéo léo, kỹ năng thuần thục của kỵ sĩ. Để được công nhận ở nơi đồng cỏ này không phải dễ.

Moric chấp thuận bằng cách khéo léo nhảy khỏi yên ngựa, đưa cương ngựa của mình cho Zep Xtump và tiến gần tới con muxtang đốm sao.

Chàng thợ săn trẻ không để phí thời gian cho bất cứ sự chuẩn bị nào, chàng chỉ yêu cầu mọi người giải phóng chỗ. Điều này được thực hiện trong khoảnh khắc: một phần lớn khách khứa, trong số đó tất cả các bà đã trở lại sân thượng.

Moric nhảy lên lưng con muxtang, trong tay cầm một đầu của chiếc lăcxô mà vòng thông lọng chàng đã tung vào hàm dưới và kéo cong đầu con ngựa lại như chiếc dây cương.

Lần đầu tiên con ngựa hoang cảm thấy con người tác động lên mình, lần đầu tiên nó bị nhục nhã như vậy.

Tiếng hí chói tai biểu lộ rõ sự chống đối quyết liệt khi nó bị xâm phạm quyền tự do.

Con ngựa nhảy dựng lên và giữ cân bằng trong tư thế đó khoảng một vài giây. Chàng kỵ sĩ không nao

núng, chàng vòng cả hai tay ôm lấy cổ ngựa, gắn liền vào nó và dùng hết sức ghì chặt cổ họng nó. Nếu chàng không làm được điều này, con ngựa có thể tung lưng hất kỵ sĩ ra và xéo nát dưới chân.

Sau đó con ngựa bắt đầu đập vó đằng trước, đằng sau, trong trường hợp tương tự những con ngựa hoang luôn luôn hành động như vậy. Điều này đặt người kỵ sĩ vào tình thế đặc biệt khó khăn: có khả năng bị ném ra khỏi lưng ngựa. Tin tưởng vào sự khéo léo của mình, chàng muxtang, không yên cương và bàn đạp, mà nếu có giờ đây nó sẽ giúp chàng rất nhiều nhưng chinh phục một con ngựa đã đóng yên cương, ở đồng cỏ này người ta không tính đó là chiến công.

Chàng điều chỉnh sao cho khi con ngựa đá chân sau, chàng nhanh chóng xoay người trên ngựa, dùng tay ôm chặt sườn, bám chặt chân vào xương vai nó, không để bị hất ra khỏi lưng.

Con muxtang hai ba lần lặp lại thử thách này, nhưng lần nào cũng phải chịu thua sự khéo léo của kỵ sĩ. Cuối cùng dường như đã hiểu ra sự bất lực của mình, con ngựa thôi đá hậu, điên cuồng bứt lên lao như tên bắn, dường như muốn mang người kỵ sĩ đi tới cùng trời cuối đất.

Đến một nơi nào đó thì nước phi điên cuồng sẽ kết thúc, nhưng nó đã ở ngoài tầm mắt của những người tụ tập trên sân thượng đang nóng lòng chờ

chàng trở về. Nhiều người dự đoán chàng bị ngã ngựa hay ít nhất cũng bị thương. Trong số những người có mặt có một người ngấm ngấm mong ước điều này, còn với một người khác thì điều đó ngang với cái chết của chính mình. Luiza Pôindekter, con gái một chủ đồn điền kiêu ngạo ở Luziana, một người đẹp lòng danh có thể kết hôn với một người nổi tiếng và giàu có nhất, tại sao nàng lại cho phép mình bị quyến rũ hay thậm chí mơ ước đến chàng thợ săn Têchdơt nghèo khổ. Đây là một điều bí mật, mà thậm chí nàng cũng không đoán nổi, dầu với trí tuệ rất ưu việt của mình.

Có thể nàng còn chưa đi quá xa trong nỗi đam mê đến như vậy, hay chính nàng còn chưa nghĩ tới điều này.

Nàng chỉ nhận thức được, trong lòng nàng bùng lên một mối cảm tình lạ lùng với con người kỳ lạ đó, nàng đã làm quen với chàng trong những tình thế thật lạnh nhạt, chàng khác xa những con người tạo nên cái gọi là xã hội thượng lưu.

Nàng cảm thấy tình cảm đó, được gợi lên bằng những lời nói, những cái nhìn, những cử chỉ nàng nghe và nhìn thấy giữa đồng cỏ bị thiêu cháy, thay vì lụi tàn đi thì ngày qua ngày nó càng lớn thêm lên.

Trái tim Luiza đập dồn dập khi Moric – Muxtangher lại xuất hiện trên lưng con ngựa, nhưng

giờ đây không còn là con ngựa hoang nữa, mà đã thuần, nó không kiếm cách hất chàng ra khỏi lưng, mà lặng lẽ và ngoan ngoãn công nhận chàng là chủ.

Nàng Krêôl trẻ tuổi cũng trải qua cảm giác như vậy, mặc dù không ai để ý thấy điều này và chính nàng cũng không cảm nhận hết được điều này.

- Tiểu thư Pôindekter - Chàng muxtangher vừa nói vừa nhảy khỏi lưng ngựa, không hề để ý đến tiếng vỗ tay vang dội chào đón chàng- Tôi có thể mời tiểu thư đến gần con ngựa, ném lên cổ nó chiếc lắcxô và đưa nó vào chuồng có được chăng ? Nếu tiểu thư làm như vậy, nó sẽ coi tiểu thư là người chinh phục nó và từ đây mãi mãi về sau nó sẽ trở nên ngoan ngoãn làm theo ý muốn của tiểu thư, chỉ xin tiểu thư nhớ cho rằng, tiểu thư là người đầu tiên lấy đi tự do của nó.

Nếu là người đẹp kiều kỳ, nàng sẽ giận dữ với đề nghị như vậy, nàng sẽ đồng đánh, sẽ cự tuyệt chàng, còn một cô gái nhút nhát sẽ sợ hãi.

Nhưng Luiza, cháu gái của một nữ kiêu dân Pháp, không một chút nào dao động, chẳng có một bóng dáng gì làm bộ làm tịch và sợ hãi, nàng đứng lên rồi bỏ những người bạn gái quý tộc của mình. Theo sự chỉ dẫn của chàng muxtangher, nàng cầm lấy chiếc dây bện bằng lông đuôi ngựa, ném vào cổ con muxtang đã thuần và đưa nó vào chuồng ngựa Kaxa-del-Korvô.

Lời nói của chàng muxtangher vang lên bên tai, hồi âm của nó đập vào trái tim nàng, “nó sẽ coi tiểu thư là người chinh phục nó và từ đây đến mãi mãi về sau nó sẽ trở nên ngoan ngoãn tuân theo ý muốn của tiểu thư, chỉ xin tiểu thư nhớ cho rằng, tiểu thư là người đầu tiên lấy đi tự do của nó”.

CHƯƠNG XIII

Pichnich trong đồng cỏ

Những tia nắng hồng đầu tiên của mặt trời mới mọc soi sáng lá cờ trên đồn Ấn, dải sáng hồng nhạt hơn ngả xuống sân duyệt binh trước những căn phòng của các sĩ quan.

Nó chiếu lên một chiếc xe không lớn lắm được thắt một đôi la Mếchxich. Nhìn kiểu những con la sốt ruột gõ móng, vẩy đuôi và ve vẩy tai ta có thể đoán rằng chúng đứng như vậy chờ giờ khởi hành đã quá lâu. Cung cách của đôi la nhằm cảnh cáo những kẻ vô công rồi nghề chớ có tới gần để khỏi rơi vào móng của chúng.

Nói thật ra chẳng có kẻ vô công rồi nghề nào hết ngoài một người có vóc dáng cao lớn, đội chiếc mũ

phớt, và dù ánh sáng còn yếu ớt, không khó gì mà không nhận ra dưới vành mũ là khuôn mặt của bác thợ săn già Zep Xtump.

Ông không đứng mà ngồi trên con ngựa già của mình, con ngựa có vẻ ít muốn lên đường hơn những con la Méchxich hoặc là chủ của nó.

Nhưng xung quanh lại sôi lên cảnh tíu tít. Mọi người lảng xăng chạy tới chạy lui từ chiếc xe đến cửa nhà và ngược lại từ cửa nhà đến chiếc xe.

Họ có khoảng chừng mười người: khác nhau bởi cách ăn mặc và màu da. Phần đông là lính hậu cần. Hai người trong số họ chắc là đầu bếp, khoảng hai ba người nữa trông như lính hầu.

Trong số họ có một người da đen ăn vận đóm dáng đi tới đi lui vẻ quan trọng, vẻ tự tin của hấn có thể giải thích được, hấn là gia nhân của thiếu tá đồn trưởng. Chỉ huy đám người sắc sỡ này là một chuẩn úy mà cấp bậc tương ứng với ba cái phù hiệu nơi tay áo, anh ta được giao nhiệm vụ chất đầy lên xe tất cả các loại nước uống và thực phẩm – nói ngắn gọn, tất cả những gì cần thiết cho chuyến đi.

Chuyến đi được tổ chức chu đáo, điều đó có thể thấy qua lượng dự trữ phong phú được chất nặng lên xe, ở đó có những chiếc giỏ lớn và những chiếc làn đủ kiểu, đủ kích thước, một chiếc thùng dài chứa mười hai chai sâm banh, những hộp sắt tây sơn màu nâu

sáng, những hộp cá xácđin đã nói lên rằng những thứ đồ ăn ngon lành này được đưa tới Têchdot từ những miền xa xôi.

Mặc cho sự dồi dào của rượu và những món sơn hào hải vị, một trong những người đang bận bịu nơi đây vẫn không thấy hài lòng. Zep Xtump là con người nhân từ đang chán nản đó.

- Nghe đây - Ông nói với viên thiếu úy - Ở trong chiếc xe này còn thiếu một cái gì đó. Tôi thề rằng thế nào cũng có nói ai đó không ưa tất cả những thứ rượu ngoại quốc như loại sâm banh này, và họ sẽ đòi thứ nước uống đơn giản hơn.

- Đòi uống sâm banh ư ? Ngài Xtump, ngài nói về những con ngựa phải không ạ ?

- Quỉ bắt những con ngựa của anh đi ! tôi không nói về thứ nước uống của ngựa mà nói về những chai uýtky có cạnh kia.

- À, giờ thì hiểu rồi ! Ngài nói có lý, ngài Xtump... Uýtky thì không thể quên được. Pompei ! Hình như ở đó có những chai dự trữ cho chuyến đi phải không ?

- Đúng vậy, ông thiếu úy !- Giọng của người hầu da đen vang lên khi anh ta đến cùng với một chai to - Đây chính là uýtky đấy ạ.

Cho rằng giờ đây mọi việc đã xong xuôi, người thợ săn già tỏ ra sốt ruột.

- Thế nào, ngài thiếu úy, sẵn sàng cả rồi chứ ? - Ông vừa nói vừa sốt ruột ngo ngoáy chân trên bàn đạp.

- Chưa hoàn toàn đâu, ngài Xtump. Đầu bếp nói rằng cần phải rán xong gà đã.

- Sét đánh chết những con gà và cả thằng đầu bếp đi cho rồi ! Chúng làm sao mà so sánh được với những con gà tây rừng trên đồng cỏ của ta. Làm sao còn săn được chim, nếu mặt trời đã đi được mười dặm trên bầu trời kia chứ ? Ông thiếu tá đã đặt ta kiếm cho được bằng bất cứ giá nào một con gà rừng bự. Quí quá ! Khi mặt trời đã mọc rồi thì điều này chẳng còn đơn giản chút nào, phải là lúc con vật bị thịt này còn chưa linh hoạt lên. Ngài thiếu úy, chớ nghĩ rằng loài chim nó cũng ngu ngốc như lính đồn biên đâu nhé. Trong tất cả các loài sống trên đồng cỏ, loài gà tây rừng là thông minh nhất. Để kiếm được chúng, muộn nhất cũng phải dậy cùng với mặt trời, nếu không phải là sớm hơn.

- Đúng vậy, ngài Xtump ạ. Tôi biết ông thiếu tá đánh giá cao tài nghệ của ngài và tin tưởng sẽ được nếm thịt gà tây.

- Thế cơ đấy ! Có thể ông ta còn muốn tôi kiếm cho ông ta những lười và đuôi bò rừng, cho dù con vật này đã bị tiêu diệt ở miền Nam Téchdot từ hai mươi năm nay chẳng ? Thật ra tôi có nghe nói rằng bọn văn sĩ, đặc biệt là bọn người Pháp viết những điều

tâm bầy trong những quyển sách... Nhưng đây là chuyện lương tâm của họ. Ở vùng này bây giờ chẳng còn bò rừng nữa. Ở đây có gấu, hươu, dê rừng, nhiều gà tây rừng, nhưng để bắn được chúng cần phải ăn sáng trước lúc mặt trời mọc. Tôi cần phải có thời gian, nếu không tôi sẽ không hứa dẫn đoàn các anh đâu, dọc đường còn phải săn gà rừng nữa. Thế đấy, ngài thiếu úy, nếu muốn những ông khách nổi tiếng được nhai thịt gà rừng trong bữa trưa hôm nay, thì hãy ra lệnh lên đường ngay.

Giọng nói quả quyết của người thợ săn già đã tác động lên viên thiếu úy, khiến anh có thể làm tất cả những gì để nhanh chóng lên đường cùng với những người giúp việc da đen da trắng. Một lúc sau chiếc xe chở thực phẩm được Zep Xtump dẫn đường đã chuyển động trên đồng bằng rộng bát ngát trải dài giữa con sông Lêông và sông Rio-de-Nuexet.

❧ ❧

Không đến hai mươi phút sau khi chiếc xe lên đường một nhóm khác tụ tập trên bãi duyệt binh.

Xuất hiện những bà cưỡi ngựa, nhưng đi kèm họ không phải là những kỵ sĩ hầu cận như thường thấy trong những cuộc đi săn ở Anh, mà là bạn bè hay người thân, cha, anh, chồng chưa cưới của họ. Hầu

như tất cả những người có mặt ở lễ mừng nhà mới của Pôindekter đều đã tụ tập ở đây.

Tới đây còn có cả ngài chủ đồn điền, con trai ông là Henri, cháu ông là Kôlhaun, và cô con gái Luiza. Nàng cưới con muxtang đốm sao, con vật đã làm cho bao nhiêu người chú ý trong ngày hội ở Kaxa-del-korvô.

Cuộc dạo chơi được tổ chức để đáp lại lòng hiếu khách của ngài Pôindekter. Ông thiếu tá và các sĩ quan là chủ, ngài chủ đồn điền và các bạn của ông là khách mời. Để làm vui lòng khách khứa, họ tổ chức một cuộc đi săn ngựa hoang – những con vật đẹp hiếm có.

Địa điểm cuộc đi săn này là đồng cỏ, nơi những con muxtang thường lui tới, khoảng hai mươi dặm về phía Nam đồn Ấn. Vì vậy cần phải lên đường sớm và mang theo một lượng thực phẩm lớn.

Khi những tia nắng mặt trời vừa bắt đầu nhảy nhót trên mặt nước trong như gương của dòng Lêông, những người tham gia picnich đã lên đường với sự hộ tống của hai mươi kỵ binh được lệnh đi bảo vệ đoạn hậu. Như trong công vụ, họ có người dẫn đường, nhưng không phải là người lính trinh sát già, bận chiếc áo khoác bạc màu, đội chiếc mũ phớt tàng, cưỡi con ngựa gầy, mà là một kỵ sĩ trẻ bận bộ đồ trông rất ngoạn mục, cưỡi một con ngựa hùng vĩ, hoàn toàn

xứng đáng làm người dẫn đường cho một đoàn người thanh lịch như vậy.

– Tới lúc rồi đấy, Moric ! – Viên thiếu tá kêu lên khi thấy tất cả đã tập hợp xong – Chúng tôi sẵn sàng theo anh... Thưa quý cô, thưa các ngài, chàng trẻ tuổi này hiểu biết rất rõ những tập quán và thói quen của những con ngựa hoang. Không có ai ở Têchdot này có thể chỉ dẫn cho chúng ta săn ngựa tốt hơn là Moric-Muxtangher.

– Tôi thật không đáng được những lời tán tụng như vậy – Chàng Iểclăng trẻ tuổi trả lời và lịch sự nghiêng người trước đám đông – Tôi chỉ hứa với các ngài sẽ chỉ nơi bầy ngựa hoang hay lui tới.

“Chàng khiêm tốn làm sao !” Luiza nghĩ bụng, nàng run lên trong ý nghĩ mà nàng sợ hãi tin vào.

– Lên đường ! – Viên thiếu tá ra lệnh. Cả đoàn người do Moric Giêran dẫn đầu vui vẻ khởi hành.



Đối với dân Têchdot, việc đi suốt những hai mươi dặm để tới bữa ăn sáng trên đồng cỏ thật đúng là một chuyện vô công rồi nghề.

Chưa đến ba tiếng đồng hồ, đoàn người đã tới được đích, mọi việc đã hoàn thành mỹ mãn, nếu không kể về cuối tất cả đều đói dữ. May sao chiếc xe

chở thực phẩm không bắt mọi người đợi lâu, còn rất lâu mới tới bữa trưa nhưng nhóm người sôi động đã được nhấm nháp dưới bóng những gốc cây lớn trên bờ con sông Riô-de-Nuexet.

Trên đường không có gì đặc biệt xảy ra. Chàng muxtangher trong vai trò người dẫn đường phi như mọi khi ở phía trước. Những người tham dự còn lại, không tính một hay hai người nào đó, hầu như chẳng chú ý gì tới chàng, trừ những trường hợp chàng làm tất cả kinh ngạc vì tài đi ngựa, chàng nhẹ nhàng nhảy qua những khe, những dòng suối, trong khi những người khác chạy tìm những khúc gỗ hay đi vòng qua chướng ngại.

Có thể là chàng muốn khoe khoang, chàng muốn phô trương. Kacxi Kôlhaun đưa ra ý kiến như vậy, lần này viên sĩ quan giải ngũ đã nói đúng.

Nhưng nào ai nữ oán trách chàng vì điều này ? Bạn hãy thận trọng và chớ mắng mỏ chàng muxtangher một cách vô cớ. Bạn nghĩ mà xem, chàng đang đi dưới ngọn lửa của hai chục cặp mắt tuyệt đẹp – Một vài trong số chúng rực rỡ như những ngôi sao. Bạn nhớ cho trong số chúng có cặp mắt của Luiza-Pôindekter, và bạn còn lạ gì cái mong ước của chàng trai muốn được nổi bật lên.

Cả một vài kỵ sĩ khác cũng kiên tâm không kém, cố gắng phớt bầy sự oai hùng và can đảm của mình.

Chàng kỵ sĩ trẻ Henkôt không chỉ một lần cố gắng chứng minh rằng chàng chẳng còn non nớt gì trong thuật cưỡi ngựa chẳng hạn, còn viên sĩ quan xạ thủ thỉnh thoảng lại rời bỏ ba cô cháu gái của ngài sĩ quan hậu cần, để giới thiệu nghệ thuật đi ngựa của mình. Khi nghe thấy tiếng thì thầm thán phục, anh ta không phải luôn luôn nhìn về hướng mà theo ý kiến của tất cả mọi người, anh ta đã hiến dâng trái tim.

Ôi, người con gái của ngài Pôindekter ! Cả ở trong các salông văn minh ở Luziana, cả ở đồng cỏ hoang vu vùng Têchdơt, sự có mặt của nàng bao giờ cũng gây nên sóng gió. Nơi nào nàng xuất hiện, nơi đó bùng lên những mơ ước lãng mạn và những niềm mê say nổi sóng.

CHƯƠNG XIV

Manadã

Dù cho Moric Giêran hoàn toàn làm chủ đồng cỏ và nếu như tất cả cư dân của nó đều thuần phục chàng thì chàng cũng không tìm được nơi săn ngựa tốt hơn nơi mà chàng đưa đoàn lữ hành tới.

Rượu từ những hầm chứa của nước Đức, Xan-Antônio vừa sử dụng lên trong các cốc vại thì bầu trời lập tức trở nên sâu thẳm và cây cỏ thêm xanh màu ngọc bích, đôi lúc những tiếng hú bất ngờ “Mustenos !” Làm tắt hẳn những giọng nói ồn ào, và những lời thú nhận nửa chừng bị cắt ngang bởi những tràng cười vui vẻ bùng lên. Đó là tiếng hú của một Vakerô người Mếchxich, được cử đi quan sát trên một quả đồi không xa.

Moric được mời đến bàn ăn như một người khách, sau khi nhanh chóng uống cạn cốc của mình, chàng nhảy lên mình ngựa và hú lên.

– Cavallada⁽¹⁾ ?

– Không – Người Mếchxich trả lời – Manada.

– Họ nói gì với nhau vậy ? – Kôlhaun hỏi.

– Mustenos – Theo tiếng Mếchxich có nghĩa là “những con muxtang”. – Viên thiếu tá trả lời – Còn manada là họ gọi những đàn ngựa cái. Thời kỳ này những con ngựa cái cùng đi với nhau, tách xa những con ngựa non, miễn sao...

– Sao cơ ? Viên đại úy sốt ruột cắt ngang lời giải thích.

– Miễn sao bọn lừa không tấn công chúng – Viên thiếu tá trả lời.

Tất cả cười rộ.

Giữa lúc đó đàn manada tiến lại gần.

– Lên ngựa ! – Từ bốn phía các giọng nói vang lên.

Chỉ kịp đếm đến một trăm, các hàm thiếc đã lắp vào hàm ngựa, trong lúc chúng còn chưa kịp nhai hết những bắp ngô. Dây cương vòng qua vai chúng hãy còn ẩm ướt vì phi nhanh trong cái nóng ngọt ngào của buổi

⁽¹⁾ Đàn ngựa hoang (Tiếng Tây Ban Nha)

sáng miên nhiệt đới. Tất cả đã ngồi trên yên, chuẩn bị lao về phía trước.

Lúc bấy giờ đàn ngựa hoang đã xuất hiện ở sườn đồi, nơi người quan sát vừa đứng lúc trước. Còn anh ta cũng làm nghề thợ săn – đã kịp thót lên yên và trong khoảnh khắc đã rơi ngay vào giữa đàn ngựa hoang, anh ta cố gắng tung lắcxô vào cổ một trong số chúng. Hí lên man rợ, bọn muxtang phi nước đại điên cuồng, hình như chúng đang chạy trốn một cái gì đó. Chúng không ngừng sợ hãi liếc mắt ra phía sau, không hề chú ý tới chiếc xe, đến các kỵ sĩ, chúng lao về phía trước.

– Có con gì đó đang rượt theo chúng – Moric nói sau khi quan sát những hành động bất an của chúng – cái gì ở phía đó hở Krepinô ? – chàng kêu lên với người Méchxich đang ở trên đồi mà từ đó có thể nhìn thấy rõ kẻ đang đuổi theo đàn ngựa.

Tất cả im bật chờ câu trả lời. Trên các khuôn mặt phản chiếu sự bồn chồn và thậm chí cả nỗi khiếp sợ. Không lẽ những người da đỏ đang rượt theo bầy ngựa hoang này.

– Un asinô cimaron – người Méchxich trả lời về không mấy an tâm – Unmacho¹ anh ta thêm.

– Thế đấy, tôi cũng nghĩ như vậy. Phải ngăn con quỷ này lại mới được, không thì hồng cuộc đi săn của chúng ta mất. Lũ lừa hoang mà đã đuổi theo thì sức

¹ Lừa hoang (Tiếng Tây Ban Nha).

nào cũng không thể dừng được bầy ngựa hoang lại. Nó còn xa không ?

– Rất gần, đông Morixiô ạ. Nó đang chạy ngang qua tôi.

– Hãy tung lắcxô vào nó. Nếu không được thì bắn. Diệt nó đi !

Hầu như không ai trong số những người có mặt hiểu được cái gì đang đuổi theo đàn ngựa. Chỉ có chàng Muxtangher hiểu câu “un asinô cimaron”.

– Hãy nói xem, có việc gì xảy ra vậy, Moric – viên thiếu tá hỏi.

– Ngài hãy nhìn kia kìa – chàng Muxtangher vừa trả lời vừa chỉ lên đỉnh đồi.

Chỉ một vài lời như vậy là đủ. Tất cả mọi người nhìn lên sườn đồi, nơi mà một con vật được coi là biểu tượng của sự chậm chạp và ngu ngốc đang lao như chim.

Lừa hoang rất khác với người anh em khiếp nhược của nó là loài lừa nhà. Nó to gần bằng những con muxtang mà nó đang đuổi theo. Nếu như nó không chạy nhanh hơn những con chạy nhanh nhất trong số đó thì ít nhất nó cũng chẳng chậm hơn. Bức tranh sinh động diễn ra trên đồng cỏ nhanh như chớp. Những người quan sát không kịp trao đổi một vài lời thì những con ngựa đã xuất hiện ngay bên cạnh họ. Ở đấy khi nhìn thấy toán kỵ sĩ đầu tiên, lũ

muxtang quên ngay kẻ man rợ đang đuổi theo, chúng rẽ ngoặt về một phía

– Thưa các cô và các ngài ! xin hãy đứng yên tại chỗ ! – Gieran kêu lên với các kỵ sĩ đang kìm ngựa – Tôi biết nơi ẩn cò yêu thích của đàn ngựa này. Chúng đang kéo nhau tới đó. Chúng ta hãy theo chúng sau, ở đó chúng ta sẽ có khả năng săn được nhiều. Nếu săn bây giờ chúng sẽ chạy trốn khắp đồng cỏ, và chắc gì chúng ta lại nhìn thấy chúng lần nữa... Nào, Krecpinô ! Hãy nổ súng vào con vật bí ối đó đi. Nó đang ở trong tầm súng, không phải ư ?

Con lừa rống lên, nhưng rõ ràng đó chỉ là sự khiêu khích của nó. Nó vẫn nguyên vẹn: Krecpinô đã bắn trượt.

– Phải ngăn nó lại – Moric kêu lên – không thì nó sẽ theo bọn muxtang đến đêm !

Bằng một cử chỉ đột ngột, chàng Muxtangher giục ngựa. Như một mũi tên Kactrô lao theo con lừa, con vật tỏ ra khinh thường tất cả, đang tiếp tục cuộc săn đuổi của mình.

Moric phi ngang con lừa. Con ngựa tía đã mang chủ của mình tới một khoảng cách có thể tung lắcxô được. Chỉ trong nháy mắt, chiếc thùng lọng đã lướt như một tia chớp trên đôi tai dài.

Khi tung lắcxô, Moric chỉ làm nửa vòng – Kactrô quay ngoắt lại như xoay trên bản lề, sau đó cũng tự

động như vậy nó dừng lại và toàn thân căng ra, chờ một cú giật mạnh.

Tất cả nín thở, con lừa đang lao về phía trước đột ngột bị sợi dây căng giật mạnh lại, nó đứng khựng lên rồi đập mạnh lưng xuống đất như bị một phát đạn trúng tim.

Dù vậy, con lừa vẫn còn sống. Vòng thông lọng căng quanh cổ chỉ làm nó ngạt thở. Bằng chiếc dao găm lớn, chàng Méchxich nhanh chóng cắt cổ nó.

Sự kiện này làm chậm lại màn đầu của cuộc săn. Tất cả đều chờ đợi xem giờ đây Moric – Muxtangher làm gì.

Chàng nhảy khỏi yên tới gần con lừa đã bị giết chết để gỡ chiếc lắcxô ra. Nhưng ngay lúc ấy người ta thấy cử chỉ của chàng có điều gì trở nên vội vã, như có một mối đe dọa mới nào đó đang đến.

Bỏ con lừa, chàng đâm bổ về phía con ngựa của mình.

Chỉ một vài người trong số những người có mặt là nhận thấy sự vội vã của chàng, còn phần đông đang bận bịu với con ngựa đang hoảng sợ của mình. Những người nhận ra điều đó rất lấy làm ngạc nhiên. Vừa mới đây chính chàng Muxtangher khuyên họ không cần phải vội vàng. Họ chưa kịp hiểu ra nguyên nhân sự thay đổi đột ngột đó của chàng, không lẽ chỉ vì Luiza Pôindekter đột nhiên rời khỏi đám kỵ sĩ và

đang lao đi như điên, cứ như nàng đã quyết định phóng nước đại để đuổi cho kịp đàn ngựa hoang kia.

Nhưng chàng trai săn ngựa hoang kia lại lập tức hiểu ngay rằng sự việc không đơn giản như vậy. Nữ kỵ sĩ không thể có ý định hành động một cách bất nhã như vậy được. Lỗi chính là ở con muxtang đốm sao. Moric đã để ý thấy đàn manada vừa lao qua chính là đàn trước kia của con muxtang. Rõ ràng khi trông thấy chúng bạn, nó liền lao đi, bất chấp cả nữ kỵ sĩ trên lưng, để nhập đàn.

Moric – Muxtangher hiểu như vậy và những người còn lại cũng nhanh chóng hiểu ra như vậy.

Với tinh thần hiệp sĩ, hầu như tất cả những người đi săn đều lao theo bóng cô gái. Dẫn đầu là Kôlhaun, Henkôt, Krocmen và sau họ có khoảng mười người nữa: những chủ đồn điền, các luật sư, các quan chức. Mỗi người đều mong ước là họ sẽ may mắn đuổi kịp cô gái đáng thương.

Tuy nhiên, hầu như không mấy ai phải quá lo ngại. Tất cả đều biết rằng Luiza Pôindekter là một nữ kỵ sĩ xuất sắc. Trước mặt nàng là đồng bằng phẳng lạng bát ngát, trải rộng như một trường đua ngựa. Con muxtang sẽ phi đến khi mệt lử. Nó không thể ném kỵ sĩ xuống được. Chắc gì đã có mối nguy hiểm nghiêm trọng nào đe dọa Luiza...

Chỉ có một người là không cùng ý nghĩ đó. Chàng là người đầu tiên nhận ra mối hiểm họa. Người đó chính là chàng Muxtangher.

Chàng rời chỗ sau cùng, chậm lại chút ít vì phải tháo chiếc lăcxô. Khi chàng nhảy lên yên và phi dồn, thì giữa chàng và những người còn lại đã cách nhau một khoảng gần hai trăm ăcđơ.

Dẫn đầu là Kôlhaun đang phi bán sống bán chết, không thương hại gì cả bản thân, cả con ngựa của mình, chàng kỵ binh và chàng xạ thủ bèn gót theo, phía sau họ là tất cả những người tham gia còn lại.

Nhưng Moric lần lượt đuổi được tất cả. Sau khi thúc con ngựa của mình, chàng đã phi vượt lên trước viên thiếu úy.

Khi con ngựa của chàng che khuất con muxtang đốm sao thì Kôlhaun phát điên lên vì giận dữ, ném theo chàng đủ lời nguyền rủa.

Mặt trời giữa trưa chiếu sáng một bức tranh lạ lùng. Đàn ngựa hoang lao với tốc độ khủng khiếp trên đồng cỏ rộng lớn. Con ngựa cũ của đàn mang theo một cô gái đuổi theo sau chúng chừng bốn trăm ăcđơ. Cách nàng cũng một khoảng như vậy là một chàng trai bận bộ đồ Mếchxich đẹp đẽ phi như bay trên lưng một con ngựa tía, sau chàng là một chuỗi kỵ sĩ, dân sự và quân sự, sau rốt là cả một đội kỵ binh đang phi nước đại, nhóm này chỉ vừa mới rời xa

nhóm đàn bà, đàn ông vẫn ngồi yên trên ngựa, đứng tại chỗ đang xôn xao hoa chân múa tay.

Khoảng hai mươi phút sau, bức tranh đã thay đổi. Những nhân vật trên thảm cỏ xanh hùng vĩ vẫn còn đó, nhưng sự phân bố đã khác đi. Ít nhất khoảng cách giữa họ đã tăng lên; Đàn manada đã cách xa con muxtap đốm sao, con muxtap đốm sao, đã cách xa con ngựa tía, còn những người rượt theo sau cũng hoàn toàn không còn nhìn thấy nữa, chỉ có con đại bàng đang lượn trên bầu trời màu xanh xaphia kia là có thể nhận ra họ bằng đôi mắt tinh tường của mình.

Chỉ đàn ngựa hoang, con muxtap đốm sao với nữ kỵ sĩ của nó còn lại giữa khoảng bao la của trắng cỏ.

CHƯƠNG XV

Đuổi kịp nữ kỵ sĩ

Tên một khoảng cách chừng nửa dặm, cuộc chạy đua vẫn tiếp tục không có gì thay đổi đặc biệt.

Những con ngựa hoang vẫn lao đi như tên bắn, nhưng chúng không còn rít lên, không còn biểu lộ nỗi sợ hãi nữa. Phía sau nghe rõ tiếng hí dứt đoạn của con muxtang đốm sao, nhưng những cô bạn cũ của nó hầu như không chú ý tới. Nữ kỵ sĩ ngồi vững vàng trên yên, không tỏ ra sợ hãi chút nào.

Con ngựa tía dù bị kích động, nhưng không đến nỗi như chủ của nó. Chàng như đã tuyệt vọng.

– Nhanh lên Kactrô !– Moric hét lên giận dữ – mà hôm nay sao vậy ? Đừng quên rằng lần trước mày đã đuổi kịp nó. Không khéo nàng ngã khỏi yên

bây giờ. Nhìn kìa, con vật ngu xuẩn ! Nàng là cái quý giá đối với ta hơn mọi sự trên đời này. Vì nàng ta có thể đổi cả cuộc sống của ta lẫn của mi... Nào, nhanh lên ! nhanh lên ! Cái gì sẽ xảy ra nếu ta không còn nhìn thấy nàng nữa ? Ta bắt đầu không còn nhìn rõ nữa rồi ! Nàng có thể lâm vào tình thế tồi tệ. Mà rồi còn tệ hơn thế nữa kia, đó là một mối nguy hiểm rất nghiêm trọng. Nếu ta không còn nhìn thấy nàng nữa thì chắc chắn tai họa sẽ xảy ra.

Vừa lao đi, Moric vừa thâm tranh luận với mình, chàng không rời mắt khỏi bóng người nữ kỹ sĩ cứ thêm xa dần. Chốc chốc chàng lại đưa mắt hồi hộp ước lượng khoảng không gian đang chia cách họ.

"Hay kêu lên chẳng ? – một ý nghĩ thoáng qua trong đầu chàng – Tiếng kêu có lẽ sẽ bay tới tận nàng, nhưng chắc gì nàng đã nghe thấy và hiểu được lời báo trước ?". Moric không gọi Luiza vì chàng vẫn chưa mất hết hy vọng đuổi kịp nàng, và ngoài ra chàng biết rằng, không phải bằng lời nói, mà chỉ bằng hành động mới có thể dừng con muxtang lại.

Trong khi chàng tự động viên mình bằng những ý nghĩ, thì họ đã tiến gần nhau tới mức có thể tung lắcxô vào cổ con muxtang và bắt nó phục tùng... Nhưng hy vọng lại dần dần tắt ngấm.

Giờ đây họ đang phi trên đồng cỏ. Ở những khoảng rừng thưa đã xuất hiện thêm những bụi rậm

dày đặc. Chúng tạo mối đe dọa mới cho chàng. Con muxtang đốm sao có thể ngoặt vào một khoảng rừng rậm nào đó hay đơn giản hơn là nó sẽ bị che khuất giữa đám cây cối....

Hầu như không còn nhìn thấy những con ngựa hoang nữa. Chắc gì người bạn gái cũ có thể đuổi kịp đàn ngựa của mình.

Nhưng không vì vậy mà nguy cơ giảm đi. Cô gái sẽ bị lạc trong đồng cỏ hoặc trong những khoảng rừng, hay có thể bị lọt vào giữa những đàn ngựa hoang khác. Tất cả những điều này đều đáng sợ như nhau. Và bỗng nhiên chàng nhớ ra một mối nguy hiểm còn lớn hơn nữa làm cho nỗi khiếp hãi càng tăng lên, chàng kêu lên:

- Trời ạ ! Cái gì sẽ xảy ra khi đàn ngựa non tràn đến nơi đây ! Đây chính là bãi cỏ ưa thích của chúng, chúng đã đến đây ăn cỏ một tuần trước. Chính là vào tháng này là lúc chúng đang hoá rồ !

Chàng Muxtangher lại thúc đỉnh vào sườn con ngựa tía. Kactrô cũng lấy hết sức lao lên đồng thời quay đầu nhìn chủ về trách móc.

Trong giây phút căng thẳng đó, con ngựa tía và chủ của nó không còn nhìn thấy bầy ngựa hoang nữa. Và cả con muxtang đốm sao cũng vậy. Không có gì lạ hết: Họ bị khoảng rừng che lấp.

Sự biến mất của đàn ngựa hoang gây nên một hành động kỳ dị nơi con muxtang đốm sao. Nó bỗng phi chậm lại và một phút sau nó đã đứng sừng lại.

Moric giục ngựa phi nước đại ra cánh đồng và nhìn thấy ngay con muxtang đốm sao đang đứng đấy không động đậy và Luiza chẳng chút bối rối ngồi trên yên, dường như đang đợi chàng.

- Tiểu thư Pôindekter ! - Chàng vừa phi tới gần vừa khó nhọc thốt lên - Tôi mừng làm sao, bởi con ngựa lại thuần phục tiểu thư ! Tôi rất lo lắng...

- Vì sao vậy, thưa ngài ? - Cô gái hỏi.

- Bởi mối đe dọa đang đợi tiểu thư - chàng trả lời, hơi phân vân.

- Ô, cảm ơn ngài, ngài Giêran ! Nhưng không lẽ lại có mối nguy hiểm nào đe dọa tôi ?

- "Mối nguy hiểm nào đe dọa !" - Chàng Iểclăng nhắc lại với nỗi ngạc nhiên - ngồi trên con ngựa hoang mà nó có thể mang tiểu thư tới đồng cỏ hoang vắng...

- Chuyện vặt thôi ! Ngài nghĩ rằng nó có thể hất tôi xuống có phải không ạ ? Nhưng tôi là người cưỡi ngựa khá đấy chứ.

- Tôi biết điều đó, thưa tiểu thư Pôindekter, nhưng tiểu thư hãy tưởng tượng xem nếu tiểu thư bị lạc giữa rừng cây mà ở nơi ngay cả dân Têchdơt gốc

cũng khó có thể nhận ra đường, chắc gì nghệ thuật đi ngựa có thể giúp đỡ gì cho tiểu thư lúc đó.

– Ô, ngài nghĩ rằng tôi bị lạc ư? Vậy thì có gì đe dọa tôi nào !

– Không chỉ có vậy đâu, tôi cho rằng tiểu thư có thể đụng phải...

– Những người da đỏ chẳng ? – Không dễ cho chàng nói hết câu, Luiza nhanh chóng tiếp lời – Điều này làm sao mà xảy ra được ? Bởi lẽ chúng ta nay đã hòa bình với các bộ lạc. Tôi nghĩ rằng họ sẽ chẳng gây hại gì cho tôi cả. Ông thiếu tá đã nói như vậy khi chúng ta lên đường tới đây. Tôi thề rằng tôi sẽ rất vui mừng vì những cuộc hội kiến như thế, và trong mọi trường hợp tôi không trách móc gì hết. Tôi rất muốn nhìn thấy những con người hoang dã, trang nhã cuối ngựa lao trên đồng cỏ quê hương !

– Tôi rất khâm phục sự can đảm của tiểu thư, tiểu thư Pôindekter, nếu như tôi có vinh dự được là một trong số những người bạn của tiểu thư thì tôi khuyên tiểu thư hãy thận trọng hơn một chút. “những con người hoang dã trang nhã” trên đồng cỏ không phải là luôn luôn biết điều và không phải là luôn luôn trang nhã như tiểu thư nghĩ đâu. Nếu như tiểu thư có gặp gỡ với họ...

– Và nếu như họ nghĩ đến chuyện tấn công tôi, tôi sẽ phi như tên bắn trở về với bạn bè của mình,

trên đôi chân của một tạo vật nhanh nhẹn như Luna yêu quý này thì chắc gì ai sẽ đuổi kịp được tôi. Ngay cả ngài đấy thôi, ngài cũng đã không dễ dàng gì đuổi kịp, không phải thế ư?

Chàng Muxtangher tròn mắt nhìn nàng Krêôl đầy ngạc nhiên và khâm phục.

– Không lẽ tiểu thư muốn nói – Cuối cùng chàng thốt lên – rằng tiểu thư có thể dừng con muxtang ư? Chẳng lẽ nó không vùng chạy mang tiểu thư theo ư? Có nghĩa là...

– Không, không! – Nữ kỵ sĩ hơi ngượng ngịu trả lời – Con mưxtang thật ra nó vùng chạy, nhưng chỉ là lúc đầu thôi, còn sau đó thì tôi, tôi thấy rằng tôi có thể dừng nó lại được. Tôi đã kéo dây cương. Tôi đã làm như vậy, chính ngài đã nhìn thấy, không phải thế ư?

– Và tiểu thư có thể dừng nó lại sớm hơn?

Câu hỏi này đã gợi lên ở chàng một phỏng đoán bất ngờ và chàng Muxtangher hồi hộp chờ đợi câu trả lời.

– Có thể... chỉ cần tôi kéo mạnh dây cương hơn một chút... Nhưng cần phải thú nhận rằng, ngài Gieran ạ, tôi rất thích phóng nước đại, đặc biệt là trên đồng cỏ, nơi không có nguy cơ chạm phải một chướng ngại vật nào đó, gà hay heo chẳng hạn. Nói thật ra, – Cô gái tiếp tục nói với vẻ thật quyến rũ – tôi chẳng hề than phiền vì bị ngựa mang đi. Những câu chuyện trống rỗng và những lời tán dương vô tận

làm mệt mỏi bất cứ người nào. Tôi chỉ muốn thở không khí trong lành và được ở một mình. Thế đấy, ngài Gieran ạ, cuối cùng mọi việc đã diễn ra rất đạt.

– Tiểu thư muốn ở một mình ư ? – Chàng Muxtangher hỏi với vẻ thất vọng – Hãy tha lỗi vì tôi đã phá vỡ sự cô đơn của tiểu thư. Tôi thề, tiểu thư Pôindekter ạ, tôi đuổi theo tiểu thư chỉ vì, theo ý tôi, có sự nguy hiểm đe dọa tiểu thư.

– Về phía ngài thật là tử tế quá, thưa ngài. Và, như bây giờ tôi đã nhận ra rằng thật sự có mối nguy hiểm, tôi chân thành cảm tạ ngài. Có phải chính ngài vừa nói về những người da đỏ ?

– Không, thật ra tôi không nghĩ về những người da đỏ.

– Lại có một mối nguy hiểm nào đó khác nữa chẳng ? Ngài hãy nói đi, làm ơn, để sắp tới tôi sẽ thận trọng hơn.

Moric không trả lời ngay. Có những tiếng kêu bất ngờ làm chàng ngừng lại, dường như chàng không nghe thấy câu hỏi của người tiếp chuyện.

Nàng Krêôl hiểu ngay ra rằng chàng đang chú ý vào một cái gì đó khác, vì nàng cũng bắt đầu nghe thấy.

Vọng đến tai nàng là những tiếng hý chói tai, tiếp sau là tiếng hú dồn dập, sau nữa là những tiếng

vó ngựa nện rầm rập... những tiếng động lớn dần, rung chuyển cả bầu không khí.

Đối với người thợ săn ngựa, đây không còn là điều phỏng đoán nữa, những lời thốt ra khỏi miệng chàng là câu trả lời cho câu hỏi của nàng Krêôl.

- Bầy ngựa non hoang ! - Chàng kêu lên giọng lo lắng - Tôi biết, chúng sẽ đến vùng cây mọc này mà... Thế là đúng như vậy !

- Đây là mối nguy hiểm ngài đã nói đó chẳng ?

- Vâng.

- Nhưng đây chỉ là những con muxtang ! Chúng có đáng sợ đâu ?

- Thường thì chẳng có gì đáng sợ. Nhưng vào lúc này, vào thời gian này trong năm, chúng trở nên hung dữ như những con hổ và cũng xảo quyết như vậy. Hãy tin tôi, những con ngựa non bị chia đàn còn nguy hiểm hơn chó sói, báo hay gấu nữa đấy.

- Vậy chúng ta phải làm gì đây ? - Luiza lo sợ hỏi, nàng tiến đến gần hơn con người đã hai lần đưa nàng ra khỏi tai họa. Nàng hồi hộp nhìn vào mắt chàng, chờ đợi câu trả lời.

- Nếu chúng tấn công - Moric trả lời - chúng ta có hai lối thoát. Đầu tiên là chúng ta leo lên cây, bỏ ngựa lại cho chúng xé xác.

- Còn cách thứ hai ? - Nàng Krêôl hỏi với vẻ bình tĩnh nói lên lòng can đảm, khả năng chịu đựng ngay cả những thử thách khó khăn nhất của nàng - Tôi chịu đựng tất cả, miễn là không bỏ mặc những con ngựa của chúng ta ! Đó là lối thoát không xứng đáng.

- Chúng ta không thể làm điều này được. Gần đây không có một cái cây nào thích hợp. Nếu chúng tấn công, chúng ta chỉ còn biết đặt hy vọng vào sự nhanh nhẹn của những con ngựa. Thật tiếc - chàng vừa tiếp lời vừa chăm chú quan sát con ngựa cái đốm sao, sau đó là con ngựa tía của mình - Chúng đã phi quá nhiều trong ngày hôm nay rồi, cả hai đều thấm mệt. Tai họa là ở đó. Bọn ngựa non chắc gì đã mệt...

- Đã đến lúc chúng ta phóng đi rồi chứ ?

- Chưa, ngựa của ta càng được nghỉ ngơi nhiều càng tốt. Bọn ngựa non, có lẽ, còn chưa quay về phía chúng ta. Tất cả phụ thuộc vào chúng đang ở trong tâm trạng nào. Nếu chúng đang cắn xé lẫn nhau, thì chúng có thể tấn công. Đó là lúc chúng trở nên điên cuồng, chúng sẽ lẫn vào những người anh em của mình, thậm chí vào cả những con ngựa mang yên trên lưng... Vâng... Đúng thế thật ! Chúng đang bám vào nhau. Tiểu thư nghe kìa, chúng hý khiếp chưa ? Chúng đang hướng lại đây đây !

- Ngài Gieran, sao chúng ta không chạy đi ?

- Điều đó chẳng đem lại lợi ích gì. Về phía trước, đồng bằng không mở ra che khuất. Chúng sẽ tới đây và chúng sẽ nhanh chóng đuổi kịp chúng ta. Nơi mà chúng ta cần phải tới là nơi an toàn duy nhất, tôi biết nơi đó - phải đi theo một hướng khác. Cứ theo những tiếng động thì giờ đây những con ngựa đang cắt con đường chúng ta cần tới. Nếu chúng ta khởi hành quá sớm thì sẽ đụng phải chúng. Chúng ta cần phải đợi để sau đó lên ra sau chúng. Nếu chúng ta làm được điều này và nếu chúng không đuổi kịp chúng ta trong khoảng hai dặm, thì chúng ta sẽ tới được nơi an toàn chẳng kém gì sau hàng rào gỗ của Kaxa-del-korvô. Tiểu thư có vững tin là sẽ điều khiển được con muxtang không ?

- Hoàn toàn - Nàng Krêôl trả lời ngay.

CHƯƠNG XVI

Bị đàn ngựa hoang rượt đuổi

Hai kỵ sĩ hồi hộp ngồi trên yên, Luiza lo lắng ít hơn chàng muxtanger, bởi vì nàng tin tưởng nơi chàng. Nàng chưa hiểu đầy đủ mối nguy cơ đang đe dọa họ, nàng chỉ đoán rằng mối nguy cơ rất nghiêm trọng, vì một con người như Moric Gieran đã để lộ sự lo lắng. Nhận thức được rằng sự lo lắng của chàng phần nhiều là do nỗi sợ hãi cho nàng, bất chấp tất cả, tim nàng tràn ngập niềm vui.

– Bây giờ, xin mời, chúng ta thử xem –sau khi nghe ngóng thêm một lần nữa, Moric nói – Hình như chúng ta đã vượt qua cánh đồng, nơi con đường chúng ta cần đi qua. Hãy chú ý, tôi van tiểu thư ! Hãy ngồi thật vững trên yên và giữ cương cho chặt. Trên đường đi hãy phi sát cạnh tôi và trong bất cứ trường hợp

nào cũng không được để chậm hơn tôi trong khoảng cách một đuôi ngựa. Tôi phải phi trước để chỉ đường... Kìa, chúng đã hướng về cánh đồng của chúng ta... chúng đã tới gần mép... đã tới lúc !

Trong cái im ắng của cánh đồng bỗng ập tới những tiếng động điên cuồng như trong một cái nhà thương điên vậy. Tiếng hí chói tai của những con ngựa hoang làm người ta nhớ tới tiếng gào thét của những người cuồng nộ, chỉ có điều những tiếng kêu này còn mạnh hơn nhiều. Kèm theo chúng là tiếng vó ngựa rầm rập như sấm, tiếng rít và tiếng cành cây gãy răng rắc, tiếng phì phò man rợ, lẫn tiếng nghiêng răng ken két.

Những tiếng động này chứng tỏ bầy ngựa đang trong cơn điên. Còn chưa nhìn thấy chúng, nhưng chúng đang tới gần, xuyên qua rừng cây và không một phút nào ngừng đánh lộn.

Moric vừa ra dấu xuất phát thì bầy ngựa hoang sặc sỡ đã xuất hiện ở những lối đi hẹp giữa những bụi cây. Thêm một khắc nữa, chúng cũng như một dòng thác ào ạt tràn ra cánh đồng mở rộng.

Đây là dòng thác sinh động của những con vật đẹp đẽ nhất chỉ tồn tại trong thiên nhiên – thậm chí con người cũng phải nhường vị trí thứ nhất cho nó. Ta không nói những con ngựa bị hành hạ trong thế giới văn minh, những con ngựa với chiếc lưng gầy,

với những chiếc cẳng cong queo và cái đầu rũ xuống, những con ngựa méo mó đi vì những vết kéo của những chàng công tử hay những người hầu – Không, ta nói về những con ngựa hoang đồng cỏ, sinh ra giữa khoảng không xanh rờn và lớn lên tự do như những ngọn gió trên cánh đồng.

Không có cảnh gì hùng vĩ hơn đàn ngựa hoang non phi trên đồng cỏ. Nhưng các con vật tuyệt vời này lại đe dọa con người. Đứng im mà quan sát chúng là rất nguy hiểm. Đặc biệt khi người quan sát nhìn đàn muxtang từ một nơi trống trải thì rất có khả năng trở thành vật hy sinh cho sự tấn công của chúng.

Chính cái đó đang đe dọa cho chàng kỵ sĩ trên con ngựa tía và nữ kỵ sĩ trên lưng con đốm sao. Chàng kỵ sĩ có kinh nghiệm biết rõ tình thế của họ nguy hiểm như thế nào, còn nữ kỵ sĩ thì không đoán được điều này.

– Tới đây ! Moric hét lên và giục ngựa – Ôi Chúa tôi ! Chúng đã để ý tới chúng ta, mau lên, mau lên, tiểu thư Pôidekter. – Hãy nhớ đây là cuộc sống của tiểu thư đó !

Những lời này là thừa. Cung cách của bọn ngựa non cho thấy rõ ràng rằng chỉ có sự nhanh nhẹn mới có thể cứu được con muxtang đốm sao và người nữ kỵ sĩ của nó.

Sau khi nhảy ra chỗ trống và nhìn thấy những con ngựa đóng yên cương, những con ngựa non bắt ngờ ngừng đánh lộn nhau. Chúng dừng lại, dường như theo một hiệu lệnh của một người chỉ huy giàu kinh nghiệm, chúng dàn thành một hàng như một đội kỵ binh tập trung trước cuộc chiến.

Lúc đó mối căm thù lẫn nhau giữa chúng như bị lãng quên đi. Dường như chúng đang tập hợp lại nhằm tấn công vào kẻ thù chung hay chống lại một hiểm họa chung.

Chúng đứng sững lại có thể bởi chúng kinh ngạc, nhưng dù sao đi nữa nó cũng là thời cơ cho những kẻ chạy trốn. Chỉ trong vài giây hai kỵ sĩ đã kịp vòng qua kẻ thù lọt vào hậu phương của nó, tới được con đường thoát thân.

Song le họ chỉ mới tới được con đường. Họ có bỏ xa được những kẻ đuổi theo hay không, điều này còn chưa biết được, bởi bọn ngựa non, sau khi nhận ra mảnh khõe của họ, chúng hý lên âm ỹ và lao theo với ý định đuổi kịp bằng được.

Bắt đầu một cuộc chạy đuổi vun vút không gì ngăn cản được qua cánh đồng cỏ mênh mông, cuộc tranh tài tuyệt vọng giữa những con ngựa trần trụi và những con ngựa có yên cương.

Thỉnh thoảng Moric lại liếc ra phía sau, mặc dầu khoảng cách mà họ tạo ra được ban đầu không bị

giảm đi nhưng chàng vẫn lo lắng. Nếu chỉ có mình chàng thì không có gì đáng ngại. Chàng biết con tía – đó cũng chính là một con muxtang – không cho phép ai đuổi kịp. Tai họa là chỗ Luna bắt đầu giảm tốc độ – nó guồng chân chậm hơn trước, dường như không muốn thoát khỏi bọn ngựa đuổi theo.

– “Thế này nghĩa là gì ? – Chàng muxtanger bắn khoan, chàng ghìm ngựa lại một chút để không vượt quá xa người bạn đường – nếu có gì đó giữ chúng ta lại ở bờ vực thì chúng ta chết mất thôi. Giờ đây từng giây cũng quý giá”.

– Còn chưa kịp. Rủi thay, phía trước có một chướng ngại vật khá nghiêm trọng. Tôi biết tiểu thư là một kỵ sĩ giỏi. Nhưng con ngựa của tiểu thư.. nó có thể nhảy qua..

– Qua cái gì, thưa ngài ?

– Tiểu thư sẽ thấy ngay bây giờ. Chúng ta gần tới chỗ đó rồi.

Họ tiếp tục phi nước đại cạnh nhau, mỗi phút phải phi được đến một dặm.

Y như lời chàng muxtanger, lát sau họ đã nhìn thấy chướng ngại. Đó là một cái vực lớn, lượn giữa đồng cỏ bát ngát. Nó rộng ít nhất phải hơn mười lăm fut, cũng sâu như vậy và kéo dài ra hai phía xa chừng nào mắt người còn nhìn thấy được. Nếu kỵ sĩ rẽ trái hay rẽ phải thì lũ ngựa non có thể rút ngắn được

khoảng cách. Để cho chúng chiếm được ưu thế thì ngang với tự sát.

Cần phải nhảy qua vực, nếu khác đi thì bọn ngựa hoang sẽ đuổi kịp. Chỉ có bước nhảy mười lăm fut đó là có thể cứu được những người chạy trốn. Moric biết rằng con ngựa tía sẽ không sa hố – nhiều lần nó phải làm những bước nhảy như vậy. Nhưng con còn đốm sao ?

– Tiểu thư nghĩ thế nào, liệu nó có nhảy qua được chướng ngại không – Chàng muxtanger hỏi khi họ đã đến gần bờ vực dựng đứng.

– Tôi không nghi ngờ – Luiza tin tưởng trả lời

– Nhưng tiểu thư có ngồi vững trên nó được không ?

– Ha - ha - ha ! – Nàng krêôl cười mỉa mai – Đây là một câu hỏi rất lạ lùng đối với một người Iéclăng. Tôi tin rằng những người đồng hương của ngài sẽ cho đây là lời nhục mạ. Thậm chí, tôi sinh ra ở vùng đầm lầy Luziana, cũng cho rằng chúng không được lịch thiệp cho lắm. Tôi ngồi có vững không ư ? Vâng, tôi sẽ dính chặt vào đó, dù nó có đem tôi đi đâu chẳng nữa.

– Nhưng thưa tiểu thư Pôindekter – Moric lắp bắp, chàng vẫn chưa tin vào sức của con muxtang đốm sao – Bỗng dưng nó không nhảy qua được thì sao ? Nếu tiểu thư có nghi ngờ nó một chút nào, thì tốt hơn có lẽ để nó lại chẳng. Tôi biết con ngựa của tôi sẽ dễ dàng

208

mang cả hai chúng ta sang bờ bên kia. Hy sinh con muxtang, chắc chắn sẽ loại trừ được sự rượt đuổi. Bọn ngựa non...

- Để Luna lại ! Quăng nó đi cho bọn ngựa non cần xé ! Không, không, ngài. Gieran ạ ! Con muxtang này đối với tôi vô cùng quý giá. Chúng tôi sẽ cùng nhảy qua vực, nếu như chúng tôi có thể. Còn nếu không, sẽ gãy cổ cùng nhau.... Nào, em thân mến của ta ! Chúng ta cùng bay ! Con người đã săn em, đã hiểu và chinh phục em, hãy cho người ta biết rằng em còn chưa phải là nô lệ hoàn toàn, để nếu cần, có thể hất bạn hoặc thù ra khỏi mình. Hãy cho người ta thấy một trong những bước nhảy mà em cùng ta đã làm vào những tuần cuối. Nào, bạn thân yêu, bay lên !

Và nàng krêol gan dạ, không chờ đợi một tấm gương khuyến khích nào, can đảm phi tới mép vực rộng hoác và vượt qua nó bằng một trong những bước nhảy mà nàng "thường làm với Luna vào những tuần cuối".

Khi theo dõi bước nhảy, ở chàng muxtanger vụt tới cùng lúc ba ý nghĩ. Đầu tiên là kinh ngạc, thứ hai là khâm phục, thứ ba thì rất khó xác định. Nó sinh ra khi nghe những lời này: "Con muxtang này là vô cùng quý giá đối với tôi" "Tại sao ?" - Chàng suy nghĩ khi bay trên con ngựa tía.

Cuộc vượt chướng ngại thành công mỹ mãn, nhưng nguy hiểm vẫn không giảm bớt. Cái vực không thể dừng

bọn ngựa non lại. Moric hiểu rõ điều này, chàng vẫn liếc về phía sau với nỗi lo ngại không kém gì lúc trước.

Và rồi chàng lại còn lo lắng mãnh liệt hơn. Sự dừng lại, mặc dầu không là bao nhiêu, nhưng đã cho kẻ rượt đuổi có ưu thế. Trong suốt cuộc đuổi bắt chưa lần nào khoảng cách của họ gần lại như vậy. Chúng sẽ bay qua vực không chút chậm lại bằng những bước nhảy tự tin.

Và lúc bấy giờ sẽ ra sao ? Chàng muxtanger tự hỏi mình, chàng lặng người, không tìm được câu trả lời.

Sau khi vượt qua chướng ngại, chàng muxtanger không dừng lại một giây, tiếp tục phi nước đại như trước, người bạn đường vẫn theo sát chàng. Dù vậy, trong khi di động chàng lếclăng không còn tự tin như trước đây nữa. Đường như chàng đang dao động, và không thể đi tới quyết định được.

Vừa ra xa vực một chút, Moric kéo cương và quay ngựa, tưởng như chàng quyết định phi ngược lại.

– Tiểu thư Pôindekter – Chàng nói với người bạn đường của mình, nàng còn chưa kịp xoay theo chàng – hãy chạy đi một mình.

– Sao vậy, thưa ngài ? – Nàng hỏi, giật mạnh dây cương dừng con muxtang lại.

– Nếu chúng ta không chia tay nhau, bọn ngựa non sẽ đuổi kịp tiểu thư mất. Cần phải làm một cái

gì đó để chặn cái bọn điên rồ này lại. Bây giờ có một khả năng. Hãy vì Chúa, đừng hỏi gì cả ! Mười giây mất đi thì mọi sự đã muộn. Hãy nhìn phía trước – tiểu thư có thấy mặt nước sáng lên không ? Đó là một cái đầm. Hãy phi thẳng tới đó. Ở đó tiểu thư sẽ lọt vào giữa hai hàng dậu cao. Chúng kéo dài tới tận bờ đầm. Tiểu thư sẽ thấy cổng vào và những cây sào cạnh đó. Nếu tôi không đến kịp hãy nhảy vào trong sân quần ngựa, rồi xuống ngựa cái cổng lại bằng những cây sào.

– Còn ngài thì sao ? Ngài hứng lấy sự nguy hiểm như vậy...

– Đừng sợ cho tôi. Riêng tôi thì không có gì mạo hiểm hết. Nếu không có con đốm sao... Mau lên nào, đi đi ! Đừng để mất bóng chiếc đầm. Nó sẽ là ngọn hải đăng cho tiểu thư. Xin tiểu thư chớ quên đóng cổng. Mau lên ! Mau lên nào !

Cô gái do dự trong một giây, không chia tay được với con người sẵn sàng hy sinh cuộc sống vì nàng.

Nhưng may sao, nàng chẳng phải là một trong số những cô gái nhút nhát, trong phút khó khăn đánh mất cái đầu và kéo luôn xuống đáy người ân nhân của mình. Nàng tin vào lời khuyên nàng, tin rằng chàng biết xử sự và thế là nàng phi nước đại về phía bờ đầm. Còn Moric quay ngược lại về phía vệt mà chàng vừa nhảy qua.

Sau khi chia tay với người bạn đường, chàng muxtanger rút trong túi yên ra một thứ vũ khí hoàn thiện nhất, mà một khi nào đó phải đem ra sử dụng chống lại những cư dân của đồng cỏ – để tấn công hoặc tự vệ – người da đỏ, bò rừng hoặc gấu, đây là một khẩu súng lục với sáu viên đạn kiểu đại tá Kôl. Không phải loại súng dờm rở tiền của các hãng Đina, Adamka hay đại loại như vậy, mà nó được chế tạo chính cống ở “Đất đậu”¹ với nhãn hiệu Marphôt quốc gia.

– Chúng sẽ nhảy qua chính chỗ hẹp mà ta vừa bay qua – Chàng vừa lăm bắm vừa quan sát đàn ngựa vẫn còn ở bên kia vực – Nếu ta bắn gục được dù chỉ một con, thì eó thể làm dừng lại được những con khác hoặc ghìm chúng lại đủ để cho con muxtang trốn thoát. Con đầu đàn – con màu tía này đây. Tất nhiên nó sẽ nhảy đầu tiên. Khẩu súng lục ta bắn trong khoảng cách một trăm bước. Đến lúc rồi !

Vừa dứt lời, khẩu súng lục cũng réo lên. Con ngựa lớn nhất trong đàn – con ngựa tía – trượt trên cỏ, ngáng đường những con còn lại.

Một vài con đang lao theo sau nó, lập tức dừng lại, và sau đó đến lượt cả đàn.

Chàng muxtanger không nhìn bọn ngựa tiếp tục làm gì và cũng không bắn nữa. Không để mất thời gian, lợi dụng sự hỗn loạn của chúng, chàng lập tức

¹ Tên gọi bang Konnektikut, nơi có thành phố Harphôt nổi tiếng vì có nhà máy chế tạo vũ khí tốt.

quay ngựa và phi nước đại theo bóng con muxtang đốm sao đang tiến gần tới bờ đầm sáng rực.

Những con ngựa hoang không còn đuổi theo những người chạy trốn nữa – có thể cái chết của con đầu đàn làm chúng sợ hoặc cái xác đã cản trở chúng, ngăn lối đi đến chỗ độc nhất có thể nhảy qua.

Moric yên tâm phi theo người bạn đường của mình.

Chàng đuổi kịp nàng ở ngay bờ đầm. Nàng đã thực hiện chính xác sự chỉ dẫn của chàng chỉ trừ một điều. Cô gái hãy còn ngồi trên yên ngựa – nàng không tìm được lời để diễn tả lòng biết ơn của mình đối với Moric.

Nguy hiểm đã qua rồi.

CHƯƠNG XVII

Cái bầy cho những con Muxtang

Giờ đây, khi không còn gì đe dọa nữa, nàng krêôl trẻ tuổi nhìn xung quanh với vẻ tò mò.

Nàng nhìn thấy một cái hồ không lớn, hay gọi theo kiểu Téchdot, là một cái đầm, bờ đầm phủ chi chít dấu chân ngựa – rõ ràng đây là nơi uống nước ưa thích của những con muxtang. Những hàng dậu cao làm bằng những cây sào bị nước vây quanh, hai cánh rào kéo dài xa về phía đông cổ như tạo thành một cái phễu, chỗ thất lại là cái cổng. Khi gài bằng những chiếc sào, khu rào được đóng kín lại, bọn ngựa không thể ra, không thể vào được.

- Cái gì thế này ? - Cô gái vừa hỏi vừa chỉ vào khu rào.

- Đây là cái bẫy ngựa - Moric trả lời.

- Bẫy ngựa à ?

- Bẫy để lừa những con ngựa hoang, chúng đi giữa hai cánh của khu rào, mà tiểu thư thấy đấy, hàng rào kéo vào tận đồng cỏ. Nước kêu gọi bọn ngựa hoang, hoặc đơn giản hơn là các muxtanger dồn chúng vào đây. Khi lồi vào đóng lại thì chẳng khó gì mà không bắt được chúng.

- Những con vật đáng thương ! Cái bẫy này là của ngài à ? Ngài là thợ săn ngựa ? Ngài đã nói với chúng tôi như vậy phải không ?

- Vâng, tôi là người săn ngựa, nhưng tôi không săn bằng phương pháp này. Tôi thích cô đơn và ít khi làm việc với những người thợ săn khác cho nên không thể sử dụng chiếc bẫy, mà nó đòi hỏi ít nhất khoảng hai ba chục kỵ sĩ. Còn vũ khí của tôi - là chiếc lắcxô này đây.

- Và ngài làm chủ nó rất điệu nghệ ! Tôi đã nghe nói điều này và tự tôi đã nhìn thấy.

- Tiểu thư thật nhân từ. Mặc dầu tôi không xứng với lời ca ngợi này. Trên đồng cỏ, có những người Mếchxích, mà dường như khi sinh ra đã có chiếc

lắcxô nơi tay. Và những gì tiểu thư gọi là sự điệu nghệ đối với họ đơn giản chỉ là sự vụng về mà thôi.

– Tôi có cảm giác, ngài Gieran ạ, rằng ngài vì khiêm tốn mà quá ca tụng những đối thủ của mình. Tôi thì thấy hoàn toàn ngược lại

– Từ ai vậy ?

– Từ người bạn của ngài, ngài Zep Xtump.

– Haha ! Già Zep, ông ta là người chẳng có tí uy tín nào về lắcxô cả.

– Tôi cũng muốn học tung lắcxô – Nàng krêôl trẻ tuổi nói – Nhưng người ta nói rằng việc này đối với phụ nữ không hợp. Tôi không thấy trong việc này có gì là chướng, hơn nữa nó hấp dẫn đến thế kia mà.

– Không hợp ư ? Đấy là một môn thể thao vô hại, cũng như trượt băng hay bắn cung thôi. Tôi quen một cô gái sử dụng nghệ thuật này một cách tuyệt vời.

– Cô ta là người Mỹ ?

– Không, người Mếchxich trên sông RiôGrand. Đôi khi cô ấy đến với chúng tôi trên sông Lêông: những người họ hàng của cô ta sống ở đây.

– Cô ta trẻ tuổi ?

– Vâng, cùng lứa với tiểu thư, tiểu thư Pôindelter ạ.

– Cao ?

– Thấp hơn tiểu thư một chút.

– Nhưng tất nhiên là đẹp hơn tôi nhiều chứ gì ! Tôi nghe nói rằng những cô gái Mếchxich bằng nhan sắc của mình đã vượt xa chúng tôi, những cô gái Mỹ.

– Tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng các nàng krêôl không có trong số đó – Với vẻ lịch sự tinh tế chàng léclăng trả lời.

– Hay quá, tôi cũng có thể học tung lắcxô được ư ? – Nàng krêôl nói tiếp làm như không để ý tới lời tán dương – Tôi học như vậy có muộn chẳng ? Tôi nghe nói rằng những người Mếchxich bắt đầu từ hồi còn nhỏ cho nên họ đã đạt tới sự khéo léo đến ngạc nhiên như vậy.

– Tất nhiên là chưa muộn – Moric vội vàng trả lời – Qua một hai năm là tiểu thư sẽ học được cách tung lắcxô một cách thành thạo. Tôi chẳng hạn, tôi cũng chỉ vừa mới bắt đầu vền vện có ba năm nay mà...

Chàng im lặng, bởi không muốn tỏ ra là một kẻ tự tán dương.

– Mà bây giờ ngài đã sử dụng lắcxô thạo hơn tất cả mọi người ở Téchdot – Người đối thoại kết thúc, sau khi đoán được ý nghĩ không nói ra bằng lời.

– Không, không ! Chàng vừa cười vừa phản đối – Đó là ý kiến của già Zép, ông ta phán xét nghệ thuật của tôi, cứ như tôi là ý trung nhân của ông ta vậy.

“Thế này là thế nào, sự khiêm tốn ư ? – Nàng krêôl bản khoán – Hay con người này giấu cợt ta ? Nếu như vậy ta phát điên mất thôi”.

– Tiểu thư, có lẽ tiểu thư muốn quay về với những người bạn của mình ? – Moric hỏi, sau khi nhận thấy vẻ lơ đãng của nàng – Cha tiểu thư có lẽ đang lo lắng bởi tiểu thư vắng mặt đã lâu, em tiểu thư, người anh họ...

– Vâng, ngài nói đúng đấy – Nàng vội trả lời, trong giọng nói vang lên sắc thái không ra giận dữ, không ra buồn rầu. – Tôi chưa nghĩ điều này. Cảm ơn ngài đã nhắc cho tôi nghĩa vụ của mình. Đã đến lúc tôi phải ra về.

Họ lại nhảy lên ngựa. Luiza miễn cưỡng kéo dây cương, chậm chạp xỏ chân vào bàn đạp, dường như nàng hoàn toàn không muốn đi khỏi nơi đây.

CH 80

Khi họ đi ra tới cánh đồng, Moric dẫn người bạn đường tới chỗ mọi người theo con đường ngắn nhất.

Con đường ngược lại của họ qua những nơi phong cảnh thật hữu tình, “vùng cỏ dại” nổi tiếng ở Téchdot cũng như những cư dân tiên phong của nó đã không suy nghĩ gì đặc biệt khi chọn cái tên như vậy.

Cô gái sinh ra ở Luziana nhìn thấy xung quanh mình một khu vườn bát ngát, nơi rất nhiều bông hoa

rực rỡ đang nở rộ – Khu vườn được giới hạn bởi bầu trời xanh lơ, được vun trồng bởi chính thiên nhiên.

Chốn ngoạn mục này gây ảnh hưởng tốt lành lên con người, ngay cả những người thọ lâu nhất. Ta đã từng thô lậu bao giờ chú ý đến bất cứ vẻ đẹp nào, cũng đã dừng lại giữa đồng cỏ đại, hoa bao quanh cho tới ngực chúng, chiêm ngưỡng rất lâu những tràng hoa kỳ ảo lay động trong không gian vô tận và tìm chúng đập rộn lên...

– Ở đây đẹp quá ! – Nàng krêôl kêu lên sững sờ, bất giác nàng dừng ngựa lại.

– Tiểu thư thích nơi đây ư, tiểu thư Pôindekter ?

– Thích ư ? Không phải chỉ là từ này đâu, thưa ngài. Tôi nhìn thấy trước mắt tất cả những gì kỳ diệu và đẹp đẽ nhất trong thiên nhiên, cây, cỏ hoa – tất cả những gì chúng ta vun trồng khó nhọc cũng không bao giờ sánh kịp. Chẳng cần nói gì thêm, đây là một góc của thiên nhiên còn sơ khai, hoàn thiện không chê vào đâu được.

– Ở đây còn thiếu những ngôi nhà.

– Nhưng chúng sẽ làm hỏng mất phong cảnh. Tôi không thích nhìn thấy những mái ngói hay những ống khói nhô lên giữa những hình dáng ngoạn mục của cây cối. Dưới những tán lá của chúng, tôi những muốn sống, muốn...

Lời “yêu” đã sẵn trên môi nàng. Nhưng nàng đã kịp thời giữ nó lại và bất ngờ ngay cả với chính bản thân mình nàng thay nó bằng chữ “chết”.

Về phía chàng lếclăng trẻ tuổi, nếu không thú nhận được với cô gái rằng lời nàng là tiếng vọng của tình cảm chàng thì thật là đau khổ.

Nhưng câu trả lời của chàng lại vang lên đơn điệu và lạnh lùng:

- Tôi sợ rằng, thưa tiểu thư, tiểu thư sẽ mau chóng chán cuộc sống khắc khổ như vậy: không mái nhà, không bạn bè, không...

- Thế còn ngài thì sao, thưa ngài ? Tại sao cuộc sống như vậy không làm ngài chán ? Người bạn của ngài, ngài Xtump đã nói với tôi rằng ngài đã trải qua cuộc sống như vậy đã vài năm. Có thật vậy không ?

- Hoàn toàn đúng. Một cuộc sống khác chẳng quyến rũ được tôi.

- Ô, chính tôi muốn nói điều đó ! Tôi ghen với ngài đấy ! Tôi tin rằng tôi sẽ hạnh phúc vô cùng giữa thiên nhiên kỳ diệu này.

- Một mình ? Không bè bạn ? Thậm chí không có mái nhà trên đầu ?

- Tôi không nói điều này.... Nhưng ngài còn chưa nói cho tôi hay, ngài sống như thế nào. Ngài có nhà hay không ?

– Nó không đáng được gọi bằng cái từ to tát ấy đâu – Vừa cười chàng muxtanger vừa trả lời – Túp lều, có lẽ là từ thích hợp hơn để so sánh với nơi ở của tôi, một trong những chỗ ở sơ sài nhất trong vùng chúng ta.

– Nó ở đâu cơ ạ ? Có cách xa những nơi mà hôm nay chúng ta tới lắm không ?

– Cách đây cũng không xa lắm – không quá một dặm. Tiểu thư nhìn thấy những ngọn cây phía tây kia chứ ? Chúng che cho ngôi nhà của tôi khỏi ánh nắng mặt trời và bảo vệ nó khỏi giông bão.

– Thế ư ? Sao mà tôi muốn nhìn thấy nó một chút ! Một ngôi nhà đơn sơ ngài nói thế phải không ạ ?

– Chính vậy.

– Đứng đơn độc ?

– Không một ngôi nhà nào khác gần nó hơn trong khoảng mười dặm trở lại.

– Giữa cây cối phải không ? Và rất đẹp ?

– Điều này thì tùy từng người.

– Tôi muốn nhìn nó để có một khái niệm. Chỉ cách đây có một dặm, có phải ngài nói thế không ạ ?

– Một dặm đến đó, một dặm để quay trở lại, tất cả là hai.

– Chuyện vặt, không mất quá hai mươi phút.

- Tôi sợ rằng, chúng ta lợi dụng lòng kiên nhẫn của những người thân tiểu thư.

- Cũng có thể vì tính hiếu khách của ngài chăng ?
- Cô gái nói tiếp trong khi một bóng đen âm thầm lướt qua mặt nàng - Tôi không nghĩ tới điều này. Chắc ngài không sống một mình ? Trong căn nhà của ngài còn có ai đó nữa chăng ?

- Ô đúng ! Tôi tới đây không chỉ có một mình. Cùng tôi...

Trước khi chàng muxtanger nói hết lời, trong tưởng tượng của Luiza hiện lên hình ảnh một cô gái cùng tuổi nàng, nước da màu đồng, đôi mắt hình hạnh nhân. Hàm răng nàng, phải nói là trắng hơn ngọc, má ửng hồng, mái tóc rậm như lông đuôi con Kactrô, chuỗi hạt trên cổ, những chiếc vòng nơi chân nơi tay, chiếc váy ngắn thêu hoa văn, đôi giày có tua nơi đôi chân nhỏ. Luiza tưởng tượng ra người thứ hai trong ngôi nhà của chàng muxtanger như vậy đó.

- Có thể, sự xuất hiện của khách, đặc biệt là người không quen sẽ là bất tiện phải không ?

- Ngược lại, hẳn ta rất vui sướng khi có khách, dù là người không quen hay bạn bè. Cậu em sữa của tôi rất thích giao du, nhưng giờ đây hẳn, cái thằng tội nghiệp, ít được gặp gỡ mọi người.

- Em sữa của ngài ?

– Vâng. Hấn tên là Felim Onil. Cũng như tôi, hấn sinh trưởng ở đảo Ngọc¹, nơi lãnh địa của bá tước Gôluel. Chỉ có điều giọng nói của hấn đặc lểclăng hơn tôi.

– Ô, sao mà tôi muốn nghe anh ta nói vậy ! Bởi thổ ngữ vùng lãnh địa bá tước Goluel rất đặc sắc. Không phải thế ư ?

– Tôi rất khó phán xét điều này, tôi gốc ở đó mà, nhưng nếu tiểu thư đồng ý sử dụng khoảng nửa giờ sự hiếu khách của Felim, thì tiểu thư có thể thực hiện ý kiến của riêng mình.

– Tôi rất vui lòng ! Điều này rất thú vị, mới mẻ ! Cứ để cho cha tôi và những người khác đợi. Ở đó có rất nhiều bà, vâng tôi cũng chẳng sao, hãy để cho họ dò theo dấu vết chúng ta. Điều này sẽ không kém thú vị so với những cuộc săn ngựa đã dự định. Tôi vui mừng lợi dụng lời mời của ngài.

– Tôi chỉ sợ rằng tôi không thể mời tiểu thư được một món gì. Felim ở đây đã một vài ngày. Hấn không phải là thợ săn, và chắc rằng kho của chúng tôi đã trống rỗng. Thật may là tiểu thư đã kịp ăn chút ít trước bước nhảy đáng sợ vừa rồi.

Tất nhiên là không phải cái kho của Felim làm Luiza rẽ ngang đường. Nàng cũng không quan tâm gì lắm tới cách phát âm của người Iểclăng. Cũng không phải mong muốn trông thấy ngôi nhà của chàng

¹ Tên gọi đất Iểclăng.

muxtanger dẫn dắt nàng. Cái tình cảm thúc đẩy nàng, nàng không đủ sức chống lại như nàng đã tin, đó là số phận nàng.

Luiza đã tới ngôi nhà đơn độc trên sông Alamô, đứng dưới mái của nó. Nàng tò mò ngó quang cảnh lạ lẫm và ngạc nhiên một cách dễ chịu, khi nhìn thấy trong ngôi nhà những quyển sách, giấy tờ, bút viết và những vật nhỏ khác, chứng tỏ học thức của chủ ngôi nhà. Nàng hài lòng rõ rệt khi nghe giọng nói ngộ nghĩnh của Felim, nàng không từ chối một món đãi khách nào, chỉ trừ một thứ mà người ta cứ năn nỉ nàng nếm thử, những giọt nước mắt mặn mòi trong “chiếc bình lớn”. Cuối cùng, vui vẻ và sôi nổi, nàng ra đi.

Nhưng sự vui vẻ của nàng chỉ có trong phút chốc. Tâm trạng hào hứng gây nên bởi những xúc cảm mới mẻ biến mất. Khi đã quay trở lại đồng cỏ rắc đầy hoa, nàng đắm chiêu suy nghĩ. Và bỗng nhiên sự lạnh lẽo day dứt lướt qua ý nghĩ và ập đến trong tim nàng.

Nàng day dứt vì một mình nàng bắt cha, em nàng và bạn bè chờ lâu như vậy chẳng ? Hay có thể nàng không yên tâm, nàng sợ rằng cách cư xử của nàng sẽ bị cho là nông nổi chẳng ?

Không, điều này không làm nàng băn khoăn. Nỗi buồn làm u ám khuôn mặt nàng gây nên bởi một ý nghĩ hoàn toàn khác. Suốt cả ngày, trên con đường từ đồn biên tới nơi dạo chơi, cuộc gặp gỡ trên cánh

đồng, trong thời gian chạy đuổi tuyệt vọng với bảy ngựa non, khi Moric Gieran là người bảo vệ nàng, những phút nghỉ ngơi bên hồ, trên con đường ngược trở lại đồng cỏ, dưới mái nhà giản dị của chàng – lúc nào người bạn đường cũng chỉ tỏ ra rất lễ độ và lịch sự đối với nàng.

CHƯƠNG XVIII

Nỗi ghen tuông Dò theo dấu vết

Trong số bốn mươi chàng kỵ sĩ phóng theo cứu Luiza, chỉ có một số ít đi được xa. Mất bóng đàn ngựa hoang, con muxtang đốm sao và chàng muxtanger, họ cũng lạc luôn nhau. Rất nhanh chóng họ đã bị phân tán thành từng người đơn độc hoặc nhóm hai người, ba bốn người trên đồng cỏ. Phần nhiều họ không có kinh nghiệm tìm dấu vết, họ lạc mất vết của bầy manada, đi theo những dấu vết khác cũng do bầy manada để lại, nhưng sớm hơn.

Các kỵ binh, đứng đầu là một sĩ quan trẻ, vừa tốt nghiệp trường quân sự ở Oetxtpointe, cũng để lạc

mất dấu, rẽ sang lối khác theo những dấu vết đã cũ. Theo sau các kỵ sĩ là phần lớn khách khứa.

Họ phi trên đồng cỏ gập ghềnh, dây đó những dải bụi rậm kéo dài. Cây cối, gò lúp xúp che khuất các kỵ sĩ. Họ nhanh chóng để mất dạng nhau. Khoảng hai mươi phút sau lúc bắt đầu cuộc chạy đuổi, một con chim lượn trên bầu trời có thể nhìn thấy nửa trăm kỵ sĩ, rõ ràng là toả ra từ một chỗ, nhưng giờ đây đang phi tản ra khắp mọi phía.

Chỉ có một kỵ sĩ lao theo đúng hướng. Hắn cưỡi một con ngựa sắc hung, không nổi bật lên vì vẻ đẹp, nhưng thay vì vậy nó có sức bền và nhanh nhẹn. Chiếc áo choàng xanh cắt kiểu bán quân sự và chiếc mũ màu xang chứng tỏ rằng kỵ sĩ này chẳng phải ai khác ngoài viên sĩ quan giải ngũ Kacxi Kolhaun. Hắn ruỗi con ngựa của mình theo những dấu vết khá chính xác, bằng chiếc roi và đỉnh thúc ngựa hắn bắt ngựa phi hết tốc độ, những ý nghĩ sắc nhọn như những chiếc gai hành hạ hắn, bắt hắn dồn hết sức để đạt được mục đích.

Như con chó săn đói mồi, hắn rượt theo dấu vết, ngھềnh cổ ra phía trước, hy vọng sự cố gắng sẽ được đền bù.

Thậm chí hắn không tưởng tượng ra được sẽ làm gì, tất cả mọi sự sẽ đi đến đâu. Thỉnh thoảng hắn liếc nhìn bóng súng lục nhô ra khỏi bao, cái nhìn của

hắn thật dữ tợn, có thể đoán được hắn đang nghĩ tới một điều gì đó chẳng mấy tốt lành.

Nếu không có một chi tiết, thì chắc chắn Kolhaun sẽ lạc. Đó là hai vết ngựa rất quen thuộc đối với hắn, đã dẫn hắn một cách đặc lực. Một là những dấu vết lớn hơn, hắn nhớ chúng rõ rệt một cách đau đớn. Hắn đã nhìn thấy dấu vết này trên tro của đồng cỏ cháy. Lúc bấy giờ có một cái gì đó buộc hắn nhớ kỹ, và giờ đây hắn dễ dàng nhận ra chúng.

Cuối cùng viên sĩ quan giải ngũ phi tới những bụi cây và nhanh chóng nhận ra trên cánh đồng, nơi con muxtang đốm sao bất ngờ dừng lại. Trước khi tới chỗ này hắn định hướng không khó khăn gì, nhưng giờ đây hắn rơi vào ngõ cụt. Giữa những dấu móng của bảy ngựa hoang, vết cá sấu vẫn còn rõ, nhưng ở đây những con ngựa không còn phi nước đại nữa. Hai kỵ sĩ đã dừng lại ở đây, kề bên nhau.

Đi đâu bây giờ ? Giữa những dấu vết của bảy manada, những dấu cá sấu không còn thấy rõ nữa, nói chung chẳng nhìn thấy chúng ở đâu hết. Đất xung quanh đây cứng và bị rải đá cuội, ngựa chỉ để lại dấu vết trên đất khi phi với tốc độ nhanh, còn nước chạy thường thì không thể.

Khi con ngựa cái đốm sao và con ngựa tía rời chỗ, chúng đi chậm rãi trên một đoạn chừng vài chục actơ, trước khi phi nước đại tới chỗ đặt bảy ngựa hoang.

Kolhaun bắn khoản. Hắn xoay đi xoay lại trên những vết ngựa hoang và quay lộn lại, nhưng không sao tìm được ra phương hướng mà hai con ngựa đóng cá sắt đã đi theo.

Hắn chỉ bớt quần trí khi nhìn thấy một kỵ sĩ đơn độc đang tiến lại gần hắn.

Người ta nhận ra ngay đó là bác thợ săn già trong cái vóc người cao lớn vụng về với bộ râu dài, chằm chằm trên một con nghêo trông đến vô vị mà trong vùng với bán kính trăm dặm quanh đây chỉ có thể kiếm được một. Kacxi Kolhaun biết Zepulông Xtump đã rất lâu trước khi họ đến đất Téchdot này.

- Gì vậy, ngài Kolhaun, ngài đã đuổi kịp tiểu thư Luiza rồi chứ ? - Người thợ săn già hỏi với vẻ nghiêm nghị ít thấy ở ông - Không, ngài chưa đuổi kịp - Sau khi nhìn vẻ mặt bối rối của Kolhaun, ông rút ngay một kết luận tương ứng - Quỉ quái thật, tôi cũng muốn biết được cái con ngựa đáng nguyên rủa này mang cô bé đi đâu ? Thật đáng ngạc nhiên điều này lại xảy ra - Tiểu thư Pôindekter là một kỵ sĩ xuất sắc. Nhưng không sao, không thể có tai họa lớn được. Chàng muxtanger tất nhiên sẽ tóm được con ngựa cái bằng chiếc lắcxô và chấm dứt sự điên rồ của nó. À, mà tại sao ngài lại dừng ở đây ?

– Tôi không thể hiểu được, họ phi về hướng nào. Theo những dấu vết có thể đoán rằng họ dừng lại đây còn dấu vết tiếp tục đi đâu thì tôi không nhìn thấy.

– Vâng, đúng như vậy, ngài Kolhaun ạ. Họ đã đứng ở đây, và đứng rất gần nhau. Họ không còn phi theo vết ngựa hoang nữa. Chắc vậy. Thế thì họ đi đâu nhỉ ?

Zep Xtump nhìn xuống đất vẻ dò hỏi, như ông chờ đợi câu trả lời từ nó, chứ không phải từ Kolhaun.

– Không nhìn thấy dấu vết ở đâu cả – Viên sĩ quan giải ngũ đáp.

– Ngài không nhìn thấy ư ? Thế mà tôi thấy đấy. Nhìn đây này ! Họ kia, nơi cỏ bị xéo nát.

– Tôi chẳng thấy gì.

– Đây nữa này ! Ngài nhìn cho kỹ ! Một dấu cá sấu lớn, còn bên cạnh, một cái nhỏ hơn. Họ bắt đầu từ đây. Có nghĩa là họ phi cùng đoàn ngựa hoang chỉ đến chỗ này. Ta theo vết họ chứ ?

– Tất nhiên.

Không nói gì thêm, Zep Xtump lần theo những dấu vết mới, không rõ đối với những người khác, nhưng không trượt được ra khỏi mắt ông.

Một lúc sau cả người bạn đường của ông đã cũng có thể nhìn thấy chúng: đấy chính là chỗ Moric và

Luiza lần nữa lại phi nước đại, để thoát khỏi bọn ngựa non, nơi những dấu vết của hai con ngựa đóng cá sắt hằn sâu trên đất mọc đầy cỏ.

Sau đó lần nữa họ lại bị lạc vết, hay nói đúng hơn dấu vết chỉ còn rõ đối với cặp mắt người quan sát giàu kinh nghiệm như Zep Xtump, người phân biệt được dấu vết trong số hàng trăm dấu móng để lại trên cỏ nát.

– Ô hô ! – Đột nhiên người thợ săn già kêu lên kinh ngạc – Có việc gì xảy ra ở đây thế này ? Thật đáng tìm...

– Đây là dấu móng của bọn ngựa hoang – Kolhuan nói – Hình như chúng chạy lượn vòng và quay ngược lại.

– Nếu chúng làm như vậy, thì chỉ sau khi các kỵ sĩ phi lướt qua bên cạnh. Có lẽ sự việc đã đảo ngược.

– Ngài muốn nói gì ?

– Thì bây giờ không phải các kỵ sĩ đuổi theo bọn ngựa nữa mà bọn ngựa cái đuổi theo họ.

– Làm sao ngài biết được ?

– Ô, không lẽ ngài không nhìn thấy những dấu móng xóa nhoà vết cá sắt... Nhưng bọn ngựa cái nào mới được chứ, đây là những dấu móng lớn ! Nó phải lớn hơn hẳn một lòng tay. Đàn ngựa non đã tới đây. Lạy trời ! Không lẽ chúng...

– Chúng sao ?

– Rượt theo con đốm sao. Nếu vậy thì thật nguy hiểm cho tiểu thư Pôndekter. Ta đi tiếp thôi.

Không giải thích gì thêm, người thợ săn già chạy nước kiệu nhỏ, còn Kolhaun vừa chạy theo sau ông, vừa hỏi dồn dập.

Nhưng Zep chỉ xua tay, như nói: “Đừng quấy rầy tôi đang bận”.

Ông toàn tâm toàn ý xem xét các dấu vết một lúc lâu. Phân biệt được vết cá sấu không phải là dễ, bởi chúng bị dấu của bọn ngựa non xéo lên. Nhưng người thợ săn già, lúc ở chỗ này, lúc ở chỗ kia đã thấy được chúng khi ông chuyển động về phía trước bằng nước kiệu nhỏ. Sau đó Zep dừng ngựa lại ở một khoảng cách chừng một trăm cadơ cách bờ vực, khuôn mặt ông đã bớt lo lắng, lúc bấy giờ ông mới chịu giải thích.

– Thế đấy, vậy thì sao ! – Kolhaun nói, sau khi nghe xong – sao ngài lại nghĩ rằng họ đã thoát ?

– Ngài nhìn kìa !

– Một con ngựa non chết.... Nó bị giết cách đây không lâu.... Nghĩa là thế nào ?

– Thì muxtanger đã giết nó.

– Và theo ngài bọn còn lại sợ đến nỗi dừng lại không đuổi theo nữa ư ?

- Thì chúng dừng lại, không đuổi theo nữa, rõ ràng không phải vì phát súng, mà vì cái vật này đây - Cái xác con ngựa non này đây. Khiếp thật, nhảy ra nhảy !

Zep chỉ vào cái vực rộng hoác mà họ vừa phi tới mép.

- Ngài nghĩ rằng, họ đã nhảy qua ? - Kolhaun nói - Điều này không thể !

- Họ đã nhảy qua, chứ còn gì nữa. không lẽ ngài không thấy vết ngựa họ không chỉ có ở đây mà còn ở bên kia vực ư ? Và tiểu thư Pôindelter là người nhảy đầu tiên. Trời ! Cô bé ghê thật ! Cả hai nhảy trước lúc bắn bọn ngựa non, nếu không thì không kịp mất. Chỉ ở đây mới có thể nhảy qua. Chàng muxtanger cừ thật. Đặt con ngựa đúng vào chỗ hẹp nhất.

- Ngài nghĩ rằng hấn và cô em họ tôi cùng nhảy ?

- Không hoàn toàn một lúc - Zep trả lời, không hề nghi ngờ tại sao Kolhaun lại tra vấn ông như vậy - Tôi đã nói rồi, con đốm sao nhảy đầu tiên. Ngài nhìn xem, dấu vết của tiểu thư kia kìa, bên kia vực.

- Tôi thấy.

- Không lẽ ngài không thấy nó bị đè lên bởi dấu con ngựa của chàng muxtanger ?

- À... à !

- Bọn ngựa non không nhảy được sang bờ bên kia, không một con nào. Sự thể rõ ràng là: chàng trai nhảy sau và gửi một viên đạn cho con vật này. Sau khi thấy con đầu đàn đã ngã xuống, bọn ngựa non dừng lại và chạy lui. Đây này, dấu vết của chúng chạy men theo bờ vực.

- Có thể chúng chọn một chỗ khác và tiếp tục cuộc đuổi bắt ?

- Nếu vậy chúng phải chạy đến mười dặm, trước khi quay lại đây, năm dặm về phía trên men theo bờ vực và năm dặm trở về. Nhưng điều này không có đâu, ngài Kolhaun ạ. Đừng lo lắng, chúng chẳng rượt theo tiểu thư Luixa nữa đâu. Sau khi nhảy qua vực họ cùng những con muxtang phi cạnh nhau, hoàn toàn bình tĩnh như hai con cừu non vậy. Nguy hiểm đã qua, chắc giờ đây, họ đang đi tới kia, chỗ có chiếc xe chở thực phẩm.

- Chúng ta đi thôi ! - Kolhaun nói với vẻ sốt ruột, dường như nguy hiểm vẫn còn đe dọa cô em họ của hắn - Chúng ta đi thôi, ngài Xtump, nhanh lên.

- Đừng vội thế, ngài hãy làm ơn - Zep vừa trả lời vừa bình tĩnh xuống ngựa và lấy ra một con dao - ngài chờ cho mười phút.

- Chờ ư ? Vì cái gì cơ chứ ? - Kolhaun giận dữ hỏi.

- Tôi cần lột da con ngựa này. Một tấm da thật tốt ! Trong khu cư dân tôi sẽ nhận được không ít hơn năm đôla. Mà trên đồng cỏ này, năm đôla không phải ngày nào cũng kiếm ra được.

- Tấm da đáng nguyên rửa, để nó lại đi ! - Kolhaun hét lên dữ tợn. Vứt nó đấy, đi đi !

- Tôi chẳng nghĩ vậy - Với vẻ lạnh lùng không lay chuyển Zep vừa nói vừa lách lưỡi dao nhọn vào bụng con vật bị giết. Ngài có thể đi, nếu ngài cần, ngài Kolhaun ạ, còn Zep Xtump này sẽ không rời khỏi chỗ chừng nào hấn còn chưa vắt được tấm da con ngựa trên lưng con nghèo của mình.

- Nhưng ngài nói xem, ngài Zep, tôi sẽ làm gì đây ? Ngài đã biết rằng tôi sẽ chẳng tìm ra đường.

- Phải, điều này giống như sự thật. Tôi cũng chẳng nói rằng ngài sẽ tìm được đường.

- Ngài thật là một lão già bướng bỉnh, nào, hãy nghe đây ! Thời gian rất quý đối với tôi. Mà ngài bận bịu với tấm da này phải đến nửa tiếng đồng hồ.

- Không đến hai mươi phút.

- Cứ cho là hai mươi phút. Nhưng đối với tôi hai mươi phút còn quý hơn năm đôla. Ngài nói giá như vậy phải không ? Vứt nó đấy, tôi hứa sẽ đền cho ngài.

- Thế hử ! Ngài thật rộng lượng quá đấy ! Chỉ có điều tôi chẳng muốn sử dụng lời đề nghị của ngài. Đấy

là sự không thành thực tế về phía tôi, nhận tiền vì một việc như vậy, hơn nữa chúng ta chỉ gặp nhau trên đường. Mặt khác tôi không thể để bộ da giá năm đôla mục nát ở đây. Đó là không nói đến bọn quạ có thể xâu xé nó trước khi tôi có dịp quay lại chỗ này.

– Quí biết nó là cái thứ gì ! Nhưng tôi biết làm cái gì bây giờ ?

– Ngài vội ư ? Thế đấy.... Tiếc rằng tôi không thể tiễn ngài được... Thôi nào ! Ngài đợi tôi làm gì cơ chứ. Ngài sẽ tìm được đường trở về chỗ mọi người, rất dễ thôi. Hãy nhìn cái cây ở phía chân trời kia kìa – Ngài nhìn thấy cây bạch dương cao cao kia không ?

– Vâng, nhìn thấy.

– Thế.... Ngài nhận ra nó chứ ? Cái thứ cây kỳ dị này nó giống cái gác chuông hơn là giống cây.

– Vâng, vâng, giờ thì tôi nhận ra. Chúng ta đã lướt qua nó rất gần khi đuổi theo bầy ngựa hoang.

– Hoàn toàn đúng. Vậy cái gì ngăn cản ngài trở lại cùng con đường này, cạnh cây bạch dương, theo những vết ngựa, chỉ có điều là về hướng ngược lại thôi ? Như vậy là ngài có thể quay lại chỗ picnic và sẽ nhìn thấy ở đó tiểu thư Pôindekter và nhóm người vui vẻ, đang uống cái thứ nước vô vị của Pháp mà người ta gọi là sâm banh. Mặc họ uống cho khỏe người, chỉ có điều ngài đừng nhắm gì tới ụytki, nếu không tôi không còn gì mà tráng cường hòng lúc quay về.

Kolhaun đã từ lâu không thèm nghe cái giọng huyền thuyên của ông già đi săn. Chỉ cần biết cái cây rõ nét nơi chân trời là hấn giục con ngựa hung của mình phi nước đại, để lại già Zep đang lụi hụi với công việc của mình.

- Trời ạ ! - Người thợ săn nói, khi ngẩng đầu lên nhận thấy viên đại úy đã biến mất - Chẳng cần phải có đầu óc gì lắm ta cũng thừa biết sự nóng vội của hấn là vì đâu: chính lòng ghen tuông đang sục sạo theo dấu vết.



Zep Xtump không nhầm, chính nỗi ghen tuông buộc Kacxi vội vàng quay trở lại. Nó bắt đầu hành hạ hấn lần đầu tiên trên đồng cỏ cháy, càng ngày nỗi ghen tuông càng thêm gay gắt, nó được bùng cháy lên không chỉ bởi những cái mà hấn nhìn thấy trong thực tế, mà đồng thời bằng cả những cái mà hấn tưởng tượng ra. Giờ đây thêm vào nỗi ghen tuông còn có những tình cảm khác nữa.

Chàng muxtanger đã tặng Luiza con ngựa đốm sao và dạy cho nó thuần với yên cương, nàng đã nhận món quà này với niềm vui không giấu giếm. Điều này và những điều khác nữa đã tác động lên trí tưởng tượng của viên đại úy. Không còn nghi ngờ, gì nữa Moric - muxtanger đã trở thành đối thủ của hấn.

Vị trí khiêm tốn của người thợ săn ngựa, dường như không phải là cơ sở nghiêm chỉnh cho một sự tự tin như vậy mà thậm chí nó còn làm cho người ta nghi ngờ.

Hắn là như vậy, nếu như Kolhaun không biết rõ tính khí của Luiza Pôindekter. Từ nhỏ nàng đã tỏ ra hoàn toàn độc lập, bản tính nàng can đảm đến gần như khinh suất – Vả chăng nếu còn có thể hy vọng thì chỉ còn biết tin vào việc nàng còn tính đến những lễ thói của giới mình. Đối với phần đông phụ nữ, cái nghèo và sự vô danh của người thợ săn ngựa có thể là chướng ngại. Nếu bị dè bỉu bởi không phải là cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối, thì ít nhất cũng được coi là những hành động nông nổi. Nhưng Kolhaun, trong khi cố gắng hình dung ra trong trí tưởng tượng ghen tuông của mình hành vi của Luiza thì hắn cũng chẳng thể tin tưởng mấy và điều đó được.

Bị kích động vì những sự kiện trong ngày đã xảy ra một cách bất lợi cho hắn, Kolhaun trở về chỗ của những người đi picnic. Không rời mắt khỏi cây bạch dương hình gác chuông, hắn lần theo dấu đàn manada giờ thì hắn không thể lạc đường nữa. Hắn chỉ còn việc quay về theo dấu chân của mình.

Hắn đi nước kiệu nhanh – nhanh hơn nhiều so với tốc độ con ngựa đã mệt mỏi của hắn muốn. Đã hơn một giờ những ý nghĩ tăm tối đuổi theo gã kỵ sĩ, xâm chiếm hắn hoàn toàn – chúng thiêu đốt tâm can

làm hấn cảm thấy sâu sắc hơn bao giờ hết sự cô đơn của mình giữa cái im ắng xung quanh. Thậm chí Kolhaun cũng chẳng thấy vui mừng khi nhìn thấy hai kỵ sĩ xuất hiện từ đằng xa và cùng đi về một hướng với hấn. Hấn lập tức nhận ra họ mặc dầu chỉ nhìn đằng sau lưng và từ xa. Đó chính là hai người có lỗi gây ra những suy nghĩ cay đắng của hấn.

Cũng như hấn, họ đang lần theo vết ngựa hoang trở về. Họ đi cạnh nhau, vai sánh vai. Rõ ràng đang mãi nói những câu chuyện gì đó rất thú vị, họ không hề nhìn thấy gã kỵ sĩ cô đơn đang đi theo sau họ.

Khác với hấn, hình như họ không vội vàng trở về với xã hội lắm, họ đi từ từ, con muxtang thỉnh thoảng lại bước chậm lại.

Tư thế của họ, sự lơ đãng rõ ràng đối với xung quanh, cuối cùng là sự trì hoãn của họ – tất cả những cái đó làm tăng thêm mối nghi ngờ của viên đại úy, làm hấn mất cả tự chủ.

Phi nước đại đến để chấm dứt một cách phù phàng cuộc trò chuyện thân thiết của họ là ý nghĩ đầu tiên trong đầu hấn. Lần nữa hấn bắt con ngựa đã kiệt sức của hấn phi nhanh hơn.

Song le, qua vài giây, hấn lại giật cương, dường như hấn đã thay đổi ý định. Tiếng lóc cóc vó ngựa của hấn còn chưa bay đến chỗ hai kỵ sĩ, mặc dầu giờ đây viên đại úy chỉ cách họ khoảng hai trăm thước. Từ

chỗ hần đã nghe được tiếng trong như bạc của cô em họ, rõ ràng nàng nói nhiều hơn người tiếp chuyện. Câu chuyện của họ thú vị đến mức họ chẳng hề chú ý tới hần đang tiến lại gần.

Nếu như có thể nghe được họ nói gì nhỉ ! Thoạt nhìn thì điều này tưởng như không thực hiện được. Nhưng tại sao lại không nhỉ ?

Rõ ràng họ say mê chuyện trò đến nỗi khả năng đó không bị loại trừ. Tráng cổ mềm như nhung, tiếng vó nhẹ nhàng hầu như không nghe thấy.

Kolhaun nóng ruột đến nỗi không thể đi bước một được. Con ngựa hung của hần sẵn sàng thay đổi nước đi, nước đi bình thường của những con ngựa miền Tây nam.

Con ngựa nhấc vó, lướt qua những ngọn cỏ, nhanh không tiếng động – nhanh đến mức sau vài giây đã đuổi kịp con ngựa cái đốm sao và con muxtang tía.

Lúc bảy giờ viên đại úy mới bắt con ngựa của mình đi chậm lại bước từng bước cạnh họ, bản thân hần nghiêng người về phía trước căng thẳng lắng nghe. Cung cách của hần ta như sẵn sàng chửi rủa một cách thô bỉ nhất, hay có thể chộp lấy dao găm hoặc súng lục.

Hành vi tiếp theo của hần còn phụ thuộc vào những gì mà hần nghe được.

Nhưng chẳng có gì xảy ra. Mặc dầu hai kỵ sĩ say sưa nói chuyện, điếc đặc đối với xung quanh nhưng thính giác của những con ngựa tỏ ra nhạy cảm hơn, khi con ngựa hung mỗi mệ, chuyển sang đi bước một, nặng nề đập móng xuống đường thì con muxtang đốm sao và con ngựa tía ngẩng đầu lên hí vang. Kế hoạch của Kolhaun thế là không thành.

– A ! Ông anh họ Kac ! – Luiza kêu lên, sau khi quay về phía viên đại úy. Trong giọng nói của nàng không chỉ vang lên sự ngạc nhiên, mà còn là sự bực bội – Anh ở đây à ? Thế còn cha tôi, Henri và những người còn lại ?

– Tại sao cô lại hỏi tôi về điều này, cô Lu ? Tôi biết về họ cũng y như cô thôi.

– Không lẽ vậy ? Tôi nghĩ rằng anh đến đây để đón chúng tôi chứ. Và họ cũng vậy... Ôi, con ngựa của anh còn sủi bọt lên kia kìa ! Cứ như là anh đã bắt nó phi lâu như chúng tôi vậy.

– Cô nói phải. Ngay từ đầu tôi đã đuổi theo cô và hy vọng sẽ giúp đỡ cô.

– Thật vậy ư ? Thế mà tôi không biết rằng anh đã phi theo chúng tôi đấy. Cám ơn ông anh họ. Tôi vừa cảm ơn ngài Giêran bởi ngài đã phi theo tôi và đã rất tử tế tránh cho tôi và Luna khỏi mọi sự phiền hà, hay nói đúng hơn là khỏi một mối nguy hiểm khủng khiếp. Anh hãy tưởng tượng xem, những con

ngựa non đuổi theo chúng tôi, chúng tôi đã thoát khỏi chúng. Thật hút chết.

– Tôi biết điều đó.

– Có nghĩa là anh nhìn thấy chúng đuổi theo chúng tôi như thế nào chứ gì ?

– Không. Tôi nhận điều này qua dấu vết.

– Theo dấu vết. Anh biết lần theo chúng ?

– Vâng, nhờ sự giải thích của Zep Xtump.

– Ô ! Bác ấy cùng đi với anh ư ? Và anh theo dấu vết đến tận ... tận chỗ nào cơ ?

– Đến cái vực. Zep nói với tôi rằng cô đã nhảy qua nó. Thật không ? Luna đã nhảy qua và cô ngồi trên yên chứ ?

– Tất nhiên ! Nhưng câu hỏi lạ lùng đấy, Kacxi !

– Nàng vừa nói vừa cười – Hay là theo anh, tôi đã phải túm lấy đuôi nó chẳng ? ... Và anh cũng đã nhảy qua chứ ? Nàng hỏi bất ngờ thay đổi giọng – và anh theo dấu vết chúng tôi tiếp chứ ?

– Không, cô Lu. Từ vực tôi đi thẳng về đây, tôi cho rằng cô về trước tôi cơ. Thế mà tôi gặp cô thế đó.

Luiza dường như hài lòng với câu trả lời này.

– Thật là hay là anh đuổi theo chúng tôi. Chúng tôi đi rất chậm. Luna tội nghiệp rất mệt. Tôi không nghĩ rằng nó lại phải đi tới tận sông Lêông...

Từ lúc Kolhaun cùng đi với họ, chàng muxtanger không thốt lên một lời nào. Không một chút luyến tiếc, chàng để nàng krêôl trẻ tuổi lại với những người bạn của nàng, lặng lẽ phi lên trước, trở về vai trò người dẫn đường của mình.

Mặc dầu vậy, viên đại úy vẫn nhìn chàng không rời với vẻ thách thức. Khi Kolhaun bắt gặp – Hay như hấn nghĩ, hấn hiểu được cái nhìn xúc động của Luiza hướng về phía đó – Đôi mắt hấn lại cháy lên vẻ man rợ ác độc.

Cuộc hành trình kéo dài của ba kỵ sĩ có thể dẫn đến một kết cục bi thảm. Nhưng may sao sự xuất hiện của những người tham gia cuộc pichnich đã ngăn ngừa cái kết thúc như vậy. Người ta đón chào cô gái tội nghiệp bằng dàn đồng ca của tiếng reo hò tán phục, tạm thời xua đi những dự định khác.

CHƯƠNG XIX

Uýtki và nước

Trong khu cư dân, được dựng lên gần đồn biên Inđ, khách sạn là ngôi nhà trông rõ nhất. Thêm nữa đó là đặc tính của mọi thành phố ở Téchdot, mọc lên trong khoảng bốn mươi năm gần đây. Chỉ có trong một số ít những thành phố cũ có nguồn gốc Tây Ban Nha – Méchxích. Những pháo đài và tu viện mới thống trị những toà nhà khác. Nhưng cả những thành tích này của quá khứ cũng trở thành những khách sạn – tửu quán.

Mặt đầu khách sạn của đồn điền là toà nhà lớn nhất trong khu cư dân nhưng cũng chẳng vì thế mà người ta thấy nó lớn lắm. Bản thân nó cũng không có gì đặc biệt. Kiến trúc không theo một xu hướng nào. Đó là một công trình bằng gỗ ở dạng chữ T, làm nên từ những súc gỗ được đẽo gọt. Phần dài của ngôi nhà

là những phòng trọ dành cho khách vắng lai, còn phần ngang là một phòng lớn, trong đó có quầy ăn, hay ở Mỹ người ta thường gọi là bar. Ở đây người ta uống, hút và nhổ bọt ra sàn nhà mà chẳng ngưng ngừng gì hết.

Trước lối vào khách sạn, trên một cây sồi bị chặt cụt đầu đứng đưa một tấm bảng, trên đó cả hai phía có vẽ chân dung của một người anh hùng, một người đã tìm được vinh quang ở xứ này – tướng Zahari¹. Dưới bức chân dung là tên gọi của khách sạn “Dừng chân”.

Nếu bạn một khi nào đó đi du lịch ở các bang miền Nam hoặc Tây nam nước Mỹ, bạn chẳng cần phải hồi tưởng lại quầy ăn ! Nếu có trường hợp đó thì mọi thức trong bar của khách sạn mà bạn không may dừng chân lại sẽ không bao giờ bị xoá nhòa trong trí nhớ của bạn ! Quầy rượu kéo dài suốt phòng dọc theo bức tường, trên đó rục rờ những bầu, bình, chai chứa chất lỏng không chỉ đủ màu sắc cầu vồng mà còn tất cả những gam màu của chúng. Sau quầy là một chàng trẻ tuổi chạy lăng xăng – đó là người bán hàng, chỉ có điều đừng gọi anh ta là chủ quán, nếu không bạn có nguy cơ bị đập cho mẻ răng. Ngài trẻ tuổi lịch sự này bận một chiếc áo bằng satanh hoặc có thể chỉ đơn giản là một chiếc sơmi bằng vải batit kẻ sọc có thêu ren, xếp nếp. Người trẻ tuổi lịch sự này sẽ pha cho bạn một thứ rượu hỗn hợp, anh ta vừa nhìn

¹ Zahari – Taylo (1786 – 1850) Tướng Mỹ, tham gia chiến tranh Mechxich (1846 – 1848) sau này là tổng thống Hoa Kỳ.

thẳng vào mắt bạn vừa bàn luận tình hình chính trị. trong lúc đó đá, rượu, nước sáng lóng lánh chảy từ cốc nọ sang cốc khác và tạo thành một cái gì đó giống như một áng cầu vồng tương tự như vầng hào quang hắt ánh sáng lên cái đầu bôi sáp bóng loáng của anh ta. Nếu bạn đã chu du ở các bang miền Nam thì tất nhiên bạn khó mà quên được anh ta phải không ? Mà bạn nếu có quên thì người ta sẽ nhắc cho bạn nhớ lại cảnh trí xung quanh anh ta ! bar mà anh ta điều khiển giữa những bầu, chai đủ màu sắc, sàn nhà rắc đầy cát trắng, la liệt những đầu mẩu xì gà, mùi vốtca ngấm ngải cứu, mùi vỏ chanh, tiếng vo ve của đàn nhặng và những cú chằm đầu nhói của bọn muỗi tép. Tất cả những cái đó hẳn là phải hẳn sâu trong trí nhớ bạn.

Mặc dầu khách sạn “Dừng chân” chẳng khác mấy những nhà hàng tương tự, nhưng dù sao nó cũng có những cái gì đặc biệt của riêng mình. Chủ của nó không phải là một người Ianki chiều khách, mà là một người Đức, mang đầy đủ những phẩm chất của dân tộc mình, những con người coi trọng việc nhập những thực phẩm hảo hạng. Anh ta tự mình phục vụ trong bar, khi bạn vào đó, người chuẩn bị đồ uống cho bạn không phải là một người lịch sự với mái tóc dày sực mùi nước hoa, bận áo sơ mi cổ xếp mà là một người Đức đạo mạo, cái nhìn rất tỉnh táo, dường như chưa bao giờ anh ta nếm thử – cho dù là sự mời mọc khi giao dịch buôn bán – những thứ rượu thơm mà

anh ta mời mọc khách hàng. Nhưng người dân ở đây gọi anh ta một cách ngắn gọn là “Đôppê”, mặc dầu ở Tổ quốc mình anh ta được biết đến với cái tên Ôbedôphê.

Còn một điều đặc biệt nữa ở bar này, không phải chỉ một mình nó có. Như chúng ta đã rõ, khách sạn có hình chữ “T”, bar nằm ở phần ngang, quầy rượu chạy dài suốt một bức tường áp sát vào toà nhà chính. Ở mỗi đầu quầy rượu có cửa, thông ra sân.

Sự bố trí các cửa ra vào như vậy là bắt buộc đối với những đặc điểm khí hậu địa phương, nơi trong sáu tháng của một năm nhiệt kế chỉ hơn ba mươi độ trong bóng râm, phải nhất thiết chăm lo tới việc thông gió.

Cái khách sạn ở Téchdot, và nói chung phần đông những khách sạn ở Hợp chủng quốc, đồng thời là nơi giao dịch và là câu lạc bộ. Có lẽ chính vì sự tiện lợi và rẻ tiền của khách sạn nên câu lạc bộ ở Hoa kỳ hầu như không có.

Thậm chí trong những thành phố lớn bên bờ Đại tây dương câu lạc bộ là hoàn toàn không cần thiết. Giá cả phải chăng của các Ôtel, những bếp ăn tuyệt vời và sự bố trí lịch sự của chúng đã ngăn cản sự phồn thịnh của các câu lạc bộ đang sống lay lắt ở nước Mỹ như một cái gì xa lạ với nó.

Đặc điểm này cũng có ở những thành phố miền Nam hoặc Tây nam, nơi mà các tửu quán và các bar là nơi gặp gỡ và nghỉ ngơi yêu thích. Ở đây tụ tập các nhóm bạn hữu đủ các màu sắc. Ngài chủ đồn điền kiêu hãnh không thể từ chối, bởi không dám – uống trong cùng một phòng với những người nghèo mà họ cũng kiêu hãnh như ông vậy. Trong quây rượu của khách sạn “Dừng chân” có thể gặp đại diện của mọi giai cấp và nghề nghiệp có được ở khu cư dân, chỉ trừ nông dân – ở vùng này không có nông dân. Họ không có ở Hợp chủng quốc, họ không có ở Téchdot.

Chắc rằng từ ngày mà Đôphê treo cái biển của mình lên, trong bar của anh ta chưa lần nào tập hợp được bằng ngần ấy người, vào buổi chiều sau cuộc pichnich mà chúng ta đã tả trên đây, khi những người tham gia nó trở về đồn Ind.

Hầu như tất cả họ, chỉ trừ các bà, đã trù tính nhất thiết phải kết thúc buổi chiều ở bar. Khi kim của chiếc đồng hồ Hà Lan đang khe khẽ tích tắc giữa những chai lọ đủ màu sắc tiến đến số mười một, người nọ theo sau người kia kéo nhau vào trong bar. Các sĩ quan đồn biên, các chủ đồn điền sống ở lân cận, những nhà buôn rượu, thực phẩm, các con bạc và những người không có nghề nghiệp xác định. Người nào cũng hướng thẳng tới quây rượu, đặt thức uống ưa thích, rồi đến nhập vào một nhóm bạn hữu nào đó.

Một trong số các nhóm làm mọi người chú ý. Nhóm có chừng mười người, nửa trong số họ bận quân phục. Ba người trong số cuối là ba sĩ quan mà bạn đọc đã quen: đó là viên đại úy bộ binh và hai trung úy – kỵ sĩ Henkôt và xạ thủ Kroxmen.

Cùng với họ còn có một sĩ quan nữa tuổi và cấp bậc cao hơn. Ông ta mang hàm thiếu tá. Và bởi vì ông ta có cấp bậc cao nhất ở đồn biên Ấn nên việc bổ sung thêm rằng ông ta chỉ huy doanh trại là thừa.

Câu chuyện mang tính chất hoàn toàn thoải mái, dường như tất cả họ đều là những trung úy trẻ tuổi. Họ bàn luận về những sự kiện xảy ra trong ngày.

– Thừa thiếu tá, ngài hãy nói xem – Henkôt hỏi
– Ngài chắc là biết tiểu thư Pôindelster đi đâu chứ ?

– Làm sao mà tôi biết được ? – Viên sĩ quan trả lời – Về điều này anh hãy hỏi người anh họ của cô bé, ngài Kacxi Kolhaun.

– Chúng tôi đã hỏi anh ta rồi, nhưng chẳng biết được gì hơn. Anh ta có lẽ cũng không hơn gì chúng ta. Anh ta gặp họ đang trên đường về, tức là không xa nơi chúng ta tụ tập. Họ vắng mặt rất lâu và xét theo những con ngựa đẫm mồ hôi, họ đã tới một nơi nào đó rất xa. Với thời gian như vậy họ có thể phi tới tận sông Riô - grand hay thậm chí còn xa hơn nữa.

– Các ngài có để ý thấy khuôn mặt của Kolhaun khi hắn quay về không ? – Viên đại úy bộ binh hỏi –

Hắn âm thầm như mây mù, rõ ràng hắn đang khó chịu hoặc lo lắng.

- Vâng, bộ dạng anh ta rất ủ dột - Viên thiếu tá đồng tình - Nhưng tôi tin rằng, đại úy Krôxmen, ngài sẽ không cho là...

- Ghen chứ gì ? Tôi chẳng nghi ngờ điều này ! Không thể là cái gì khác.

- Sao ? Ghen với Moric Gieran ư ? Ngài sao vậy ! Không thể thế được ! Dù sao điều đó cũng không giống sự thật !

- Tại sao, thưa thiếu tá !

- Xlôumen quý mến của tôi, Luiza Pôindekter, một tiểu thư quý phái còn Moricmuxtanger...

- Có thể đó cũng là một trang công tử, bởi chúng ta đã biết gì về anh ta đâu.

- Phì - Kroxmen nói với vẻ khinh bỉ - Bán ngựa ! Thiếu tá nói đúng.

- Ô, các ngài ! - Viên sĩ quan bộ binh nói tiếp, sau khi lắc đầu đầy ý nghĩa - Quý vị không biết tiểu thư Pôindekter như tôi biết đấy thôi. Đây là một cô gái đặc biệt đến kỳ quặc. Quý vị, có thể, cũng đã để ý đến điều này.

- Anh nói thế nào ấy chứ, Xloumen ! - Viên thiếu tá phản đối - Tôi sợ rằng anh khỏi nói phóng

đại. Chắc là anh cũng đã mê tiểu thư Pôindekter, mặc dù anh tự xếp mình vào những người căm ghét cuộc sống gia đình rồi chẳng ? Anh ghen với trung úy Henkôt hay Kroxmen, nếu trái tim hấn không bị người khác chiếm mất, thì điều này còn có thể hiểu được, chứ ghen với chàng săn ngựa bình thường...

- Nhưng chàng săn ngựa này là người lếclăng, ngài thiếu tá ạ. Và tôi có cơ sở để giả định là anh ta...

- Dù anh ta là ai đi nữa - Viên thiếu tá ngắt lời, sau khi liếc nhìn ra cửa - Anh ta đây rồi, hãy để anh ta tự trả lời. Là người thẳng thắn, từ anh ta các vị sẽ biết tất cả những gì mà các vị quan tâm.

- Chưa chắc - Xloumen lẩm bẩm, khi Henkôt và hai ba sĩ quan nữa quay về phía chàng muxtanger với ý định thực hiện lời khuyên của viên thiếu tá.

Lặng lẽ đi qua cái sân nhà rắc cát, Moric hướng tới quầy rượu.

- Làm ơn, một urytki pha nước - Chàng khiêm tốn nói với chủ nhân.

- Urytki pha nước à ? - Người này hỏi lại vẻ lạnh nhạt - ngài muốn urytki pha nước ? Giá nó là hai penni một cốc đấy ạ.

- Tôi không hỏi ngài giá bao nhiêu - Chàng muxtanger trả lời - Tôi đề nghị mang cho tôi một cốc urytki pha nước. Ngài có hay không ?

– Vâng – vâng ! – Người Đức trả lời bằng một giọng sợ hãi nghe rất chói tai – Ngài muốn thế nào cũng được, thế nào cũng được, ulyki pha nước ! Xin mời !

Trong thời gian người chủ rót rượu, chàng muxtanger niềm nở trả lời những cái gật đầu hạ cổ của các sĩ quan.

Chàng quen phần đông trong số họ, bởi chàng thường xuyên tới đồn biên vì công chuyện.

Các sĩ quan đã sẵn sàng đưa ra những câu hỏi mà viên thiếu tá khuyên họ, nhưng sự xuất hiện của một vị khách nữa buộc họ phải từ bỏ ý định ngay lập tức.

Đấy là Kacxi Kolhaun. Sự có mặt của hắn chắc gì đã thuận tiện để nói được câu chuyện như vậy.

Tiến đến nhóm sĩ quan và dân sự với cái bộ dạng kiêu ngạo bẩm sinh của mình, Kacxi Kolhaun cúi chào, như người ta vẫn thường chào khi đã cùng nhau cả ngày và mới chia tay trong một thời gian ngắn. Nếu viên đại úy giải ngũ không hoàn toàn say thì chắc là đang vui vẻ dữ. Đôi mắt hắn sáng rực khuôn mặt tái mét một cách không tự nhiên, chiếc mũ kết đội lệch, dưới đó thò ra hai ba món tóc – rõ ràng hắn đã uống quá cái mức mà sự khôn ngoan phải lẽ cho phép.

– Uống đi các ngài ! – Hắn vừa nói với viên thiếu tá và nhóm người vây quanh ông ta, vừa tiến đến quầy rượu – Cứ uống đi cho đã, để cho lão Tử thần kia không nói được rằng lão đã thiêu đốt chúng ta vô ích. Tôi mời tất cả !

– Được, được đấy ! – Một vài giọng hưởng ứng.

– Còn ngài, ngài thiếu tá ?

– Tôi sẵn sàng, đại úy Kolhaun ạ.

Theo cái lệ đã quy định sẵn, cả nhóm tập hợp lại kéo thành một dây trước quầy và mỗi người gọi tên thứ nước uống được đặt. Kolhaun kêu lên:

– Brendi ! – Và lập tức hấn thêm – Pha thêm urytki vào đó.

– Brendi và urytki là thứ ngài gọi, phải không, ngài Kolhaun ? Chủ nhân vừa nói vừa khúm núm nghiêng người qua quầy hàng về phía con người mà người ta cho rằng có sở hữu chung với một ngài tên tuổi lớn.

– Nhanh nhẩu lên một chút, thằng Đức ngu xuẩn kia ! Ta đã nói là Brendi.

– Vâng Kolhaun ạ, được rồi ! Brendi và urytki, brendi và urytki ! - Người Đức nhắc lại vừa vội vã đặt chiếc bình cổ thon trước mặt người khách thô lỗ.

Nhóm của viên thiếu tá, cùng với hai ba người đã đứng sẵn trước quầy, không để lại một chỗ trống nào.

Tình cờ hay cố ý, nhưng Kolhaun, sau khi đặt tất cả những người mời ra sau lưng mình, rơi vào ngay bên cạnh Moric Gieran, người đang bình thần đứng về một bên, uống urytki pha nước và hút xì gà. Cả hai hầu như không để ý tới nhau.

– Nâng cốc ! – Kolhaun vớ lấy ly rượu trên quầy, hét lên.

– Nào ! – Một vài giọng trả lời.

– Nước Mỹ của người Mỹ muôn năm, chết tiệt hết bọn ngu cư, đặc biệt là bọn Iéclăng đáng nguyên rủa !

Sau khi nói xong lời nhục mạ trên, Kolhaun lùi một bước và dùng cùi tay thúc vào chàng muxtanger, người đang đưa ly rượu lên môi. Uýtki sóng sánh khỏi ly và xối lên áo sơ mi của chàng.

Tình cờ chăng ? Tất cả đều nghi ngờ điều đó. Kèm theo một lời nói như vậy, cử chỉ này chỉ có thể là cố ý.

Tất cả chờ đợi Moric xông vào kẻ xúc phạm. Nhưng hành vi của chàng làm họ ngạc nhiên và thất vọng. Một vài người đã cho rằng chàng im lặng chịu đựng sự nhục mạ.

– Nếu hấn chỉ làm ướt thôi – Henkôt thì thăm nơi tai Xloumen – Thì hấn cũng đáng xơi một cái tát.

– Đừng sợ – Viên sĩ quan bộ binh cũng thì thăm trả lời – Không có điều đó đâu. Tôi không thích đánh cuộc, như anh đã rõ, nhưng tôi dám đặt một tháng lương của mình rằng chàng muxtanger sẽ trị hấn ra trò. Và tôi còn cuộc thêm rằng Kacxi Kolhaun sẽ chẳng vui vẻ gì với một đối thủ như vậy, mặc dù giờ đây Gieran dường như lo lắng cho chiếc áo sơ mi hơn là sự nhục mạ. Anh chàng thật kỳ lạ.

Trong khi họ đang thì thăm với nhau, thì con người đang là trung tâm của sự chú ý, đứng cạnh quầy chẳng hề bối rối.

Chàng đặt ly rượu xuống, rút từ trong túi ra một chiếc khăn tay bằng lụa và lau ngực áo thêu hoa văn.

Cử chỉ của chàng bình thản, không hề nóng giận, cử chỉ đó có thể bị nhìn nhận là sự hèn nhát. Và chỉ có những người nào nghi ngờ điều đó mới hiểu rằng nhận định đó là sai lầm. Họ im lặng chờ đợi cái tiếp theo.

Họ không phải chờ lâu. Tất cả những điều đã xảy ra, kể cả những tiếng thì thầm trao đổi, kéo dài không quá hai mươi giây, sau đó màn kịch mới bắt đầu hay đúng hơn – là sự tiếp tục những lời lẽ được coi là nhập đề.

– Tôi là người Iểclăng đây – Chàng muxtanger vừa nói vừa cất chiếc khăn vào túi áo.

Câu trả lời rất đơn giản và còn hơi muộn màng. Nếu chàng thợ săn ngựa hoang túm ngay lấy mũi Kolhaun thì điều này rõ ràng hơn là sự tự nhận đó. Cái cô đọng đó chỉ nhấn mạnh thêm sự nghiêm trọng trong dự định của người bị làm nhục.

– Ngài ? – Kolhaun nói giọng khinh bỉ, sau khi đứng chống nạnh về phía chàng – Ngài ? – Hấn nói tiếp, vừa dùng cái nhìn đánh giá chàng – Ngài là người Iểclăng ? Không lẽ tôi không bao giờ nghĩ như vậy. Tôi tưởng ngài là người Mếchxích cơ, cứ nhìn vào quần áo và những hình thù.

– Nhân khi ngài nói đến quần áo của tôi, ngài Kolhaun ! Nhưng vì ngài đã tước lột áo sơ mi của tôi, vậy cho phép tôi cũng trả lời như vậy, tức là nhúng ướt cổ áo hồ bột của ngài.

Cùng với những lời này chàng muxtanger cầm lấy ly của mình và trước khi viên sĩ quan giải ngũ kịp quay đi, chàng hất phần rượu urytki còn lại vào mặt hắn khiến cho hắn phát ho, hắt hơi dữ dội. Phần đông những người có mặt ở đó rất lấy làm hài lòng.

Những tiếng thì thào tán đồng lập tức im bật. Giờ đây không còn là lời nói nữa. Những tiếng kêu bị thay thế bởi sự im lặng trong như nắm mồ. Xung đột phải kết thúc bằng quyết đấu. Không có một sức mạnh nào có thể ngăn nó lại.

CHƯƠNG XX

Tình thế nguy hiểm

Sau khi tẩm bằng uýtki, Kolhaun rút ngay súng ra khỏi bao. Nhưng trước khi xông vào đối thủ của mình, hắn dừng lại để chùi mắt.

Chàng muxtangar cũng đã rút ra một thứ vũ khí tương tự và giờ đây chàng đứng đó sẵn sàng đáp lại phát súng bằng phát súng.

Những người nhút nhát nhất trong số khách quen hoảng hồn xô nhau về phía cửa ra vào.

Một vài người vẫn còn ở lại trong bar. Một loại – đơn giản là vì quá bối rối. Những người khác – bởi họ can đảm hoặc khát máu hơn. Họ hiểu rằng, lúc này mà bỏ chạy thì có thể nhận một viên đạn vào lưng.

Bắt đầu một sự im ắng hoàn toàn, nó kéo dài chừng vài giây. Đây chính là khoảng thời gian khi quyết định tỉnh táo vẫn chưa thành hành động.

Có lẽ, trong cuộc đụng độ của những đối thủ khác, khoảng thời gian này sẽ ngắn hơn. Nếu là hai người hồn nhiên và ít kinh nghiệm hơn thì họ đã bóp cò rồi. Nhưng đó không phải là Kolhaun và Gieran, những người không chỉ một lần chứng kiến những trận giáp chiến đường phố và tham gia vào chúng. Họ biết rằng trong những trường hợp như vậy sự vội vàng là rất nguy hiểm. Mỗi người quyết định bắn chỉ khi nào thật chắc chắn. Sự chậm lại được giải thích bởi điều này.

Đối với những người đứng ngoài và thậm chí không có can đảm liếc vào trong cửa, sự chậm trễ này gần như là tra tấn.

Tiếng réo của những phát súng lục mà họ cho rằng sẽ nghe thấy trong bất cứ thời điểm nào làm tăng thêm sự căng thẳng. Và họ hầu như thất vọng, khi thay vì tiếng súng lại vang lên giọng nói ồm ồm đầy uy quyền của viên thiếu tá, một trong số những người đứng lại trong bar.

- Dừng lại ! - Ông ra lệnh bằng giọng của một người quen được những người khác phục tùng và sau khi tuốt thanh gươm, ông gạt hai đối thủ ra - Dừng bắn, tôi ra lệnh cho cả hai ngài ! Hạ vũ khí xuống,

nếu không ta sẽ chặt tay kẻ nào đầu tiên lấy cò !
Dừng lại, tôi nói với hai ngài đấy !

- Tại sao ? - Kolhaun gào lên, đổ mắt tía tai vì
điên giận - Tại sao hờ ngài Ringvud ? Sau một sự
nhục mạ như vậy, có quỷ mới biết tại ai...

- Ngài đầu tiên, đại úy Kolhaun...

- Thì đã sao nào ? Tôi là người không chịu được
sự nhục mạ ! Ngài bước khỏi đây đi, ngài thiếu tá !
Cuộc cãi lộn này chẳng đáng gì tới ngài, ngài
không có quyền can thiệp !

- Thế hả ? Ha ha ! Xloumen, Henkôt, Kroxmen !
Các ngài có nghe không ! Ta không có quyền can
thiệp... Ngài đại úy giải ngũ Kolhaun, ngài chớ quên
rằng chúng ta đang ở đâu. Ngài đừng tưởng rằng ngài
đang ở bang Mixixipi, giữa những "dân miền Nam hào
hiệp", những kẻ chuyên tra tấn nô lệ. Ở đây là đồn
biên quân sự, thưa ngài. Ở đây những luật lệ nhà binh
đang có hiệu lực, và người phục vụ tận tụy cho ngài
đây đã được giao chỉ huy đồn biên này. Cho nên tôi ra
lệnh cho ngài cất súng ngay vào bao, nơi ngài đã lôi
nó ra. Và ngài hãy thi hành ngay cho, kéo tôi tống
ngài vào nhà giam như một tên lính trơn bây giờ.

- Không lẽ ? - Kolhaun rít lên - Người ta đang
biến Téchdot thành một quốc gia tuyệt hảo chẳng. Có
nghĩa là con người bị nhục mạ không có quyền quyết

đấu nếu không có sự cho phép của ngài, thưa ngài thiếu tá Ringvud ? Vậy luật lệ nào thống trị ở đây vậy ?

- Hoàn toàn không phải - Viên thiếu tá trả lời
- Ta không bao giờ ngăn cản những cuộc đấu trong danh dự. Không ai cấm ngài và đối thủ của ngài giết nhau, nếu điều này làm các ngài thích thú ! Nhưng không phải là bây giờ. Ngài cần phải hiểu là những trò tiêu khiển của ngài là nguy hiểm đối với những người khác, những người chẳng hề dính dáng gì đến chuyện này. Tôi hoàn toàn không muốn đặt mình dưới viên đạn mà ngài định tặng cho kẻ khác. Hãy đợi cho một chút, để chúng tôi lùi ra một khoảng cách an toàn và bây giờ hãy bắn nhau bao nhiêu tùy thích. Bây giờ, thưa ngài, tôi hy vọng, ngài đồng ý chứ ạ !

Nếu thiếu tá là một người bình thường, chắc gì lệnh của ông đã được thực hiện. Nhưng vì uy tín sĩ quan cao cấp nhất đồn biên, cộng vào đó sự kính trọng con người tuổi tác, biết sử dụng vũ khí một cách điêu luyện và - điều này đã được biết quá rõ - ông không cho phép khinh thường mệnh lệnh của mình. Ông rút gươm ra không chỉ để đe dọa suông.

Hai đối thủ đều hiểu điều này.

Cùng một lúc họ hạ nòng xuống, nhưng súng vẫn lăm lăm trong tay.

Kolhaun đứng đó, lông mày nhú lại, răng nghiến chặt như thú dữ, chuẩn bị xông vào. Chàng muxtanger phục tùng mệnh lệnh một cách bình tĩnh không chút bực mình.

- Tôi cho rằng các ngài sẽ quyết đấu - Viên thiếu tá kết luận vì hiểu quá rõ ràng hy vọng giải hoà không còn !

- Tôi sẽ không hỏi điều này - Moric trả lời khiêm tốn - Nếu ngài Kolhaun xin lỗi vì lời nói và hành động...

- Anh ta cần phải làm điều này: anh ta là người đầu tiên gây chuyện ! - Một vài người chứng kiến cuộc gây lộn xen vào.

- Không bao giờ ! - Viên đại úy giải ngũ trả lời ngạo mạn - Kacxi Kolhaun này không quen xin lỗi, hơn nữa lại trước một con khỉ thối tha như vậy !

- Câm đi ! - Chàng Iéclăng hét lên, lần đầu chàng nổi giận - Ta đã cho hấn khả năng tự cứu ! Hấn từ chối điều này. Thế thì bây giờ ta thể có các thánh, một người trong hai ta sẽ không còn sống khi ra khỏi nhà này ! Ngài thiếu tá, tôi khẩn thiết đề nghị ngài cùng các bạn ngài đi khỏi nơi đây ! Tôi không thể chịu được sự thô bỉ của hấn !

- Ha ha ha ! - Tiếng cười khinh bỉ của Kolhaun vang lên - "Khả năng cứu sống" ! Lui hết ! Lui hết ! Ta sẽ cho nó biết tay !

- Dừng lại ! - Viên thiếu tá hét lên, ông không có ý định quay lưng lại những người quyết đấu. - Như vậy không thích hợp. Các ngài có thể lấy cớ sớm hơn cần thiết. Chúng tôi cần phải ra hắc, trước khi các ngài khởi sự... Ngoài ra, thưa các ngài - Ông vừa tiếp tục vừa hướng tới những người có mặt trong phòng - Chúng ta cần tuân thủ luật lệ quyết đấu. Nếu họ đã quyết, hãy để cho bên này và bên kia có cùng điều kiện. Trước tiên hai bên phải được vũ trang như nhau, và làm sao cho họ cùng khởi sự trong danh dự.

- Tất nhiên ! Ngài nói đúng ! - Mười người có mặt cùng kêu lên. Tất cả nhìn vào hai kẻ quyết đấu và chờ đợi xem họ phản ứng như thế nào.

- Tôi hy vọng không ai trong số hai ngài phản đối chứ ? - Viên thiếu tá tiếp tục một cách dò hỏi.

- Tôi không thể từ chối những yêu cầu chính đáng - Chàng Iéclăng trả lời.

- Tôi sẽ đấu với thứ vũ khí tôi cầm trong tay - Kolhaun giậm dũ nói.

- Đồng ý. Thứ vũ khí đó cũng hợp ý tôi - Giọng nói của đối thủ vang lên.

- Tôi thấy rằng ở cả hai vị là những khẩu súng lục sáu viên đạn - Giờ đây tất cả đều xong xuôi. Hai ngài vũ trang như nhau.

– Có lẽ nào họ lại không còn thứ vũ khí nào khác ?
– chàng Henkôt trẻ tuổi hỏi, chàng nghi ngờ Kolhaun giấu dao dưới áo khoác.

– Tôi chẳng có gì hơn cả – Chàng muxtanger trả lời một cách chân thành, không để một chút nghi ngờ vào sự đúng đắn của những lời nói của chàng.

Tất cả nhìn Kolhaun, người chậm trả lời. Hẳn hiểu rằng, hẳn phải công nhận.

– Tất nhiên – Hẳn nói – Tôi còn có con dao. Tôi hy vọng các ngài không tước nó đi chứ ? Tôi cho rằng mỗi người được quyền sử dụng những vũ khí mà họ có.

– Nhưng, đại úy Kolhaun – Henkôt nói tiếp – Đối thủ của ngài không có dao. Nếu ngài không đấu với anh ta trong điều kiện ngang nhau, thì ngài cần từ chối con dao găm của ngài.

– Phải tất nhiên ! – Một vài giọng kêu lên – Tất nhiên cần phải như vậy !

– Đưa nó đây cho ta, đại úy Kolhaun – Viên thiếu tá đòi – Sáu viên đạn cần phải đủ cho bất cứ người quyết đấu nào, thế thì cần gì sử dụng vũ khí lạnh nữa. Bởi vì trước khi các ngài ngừng bắn, đã có một người...

– Quí quái ! – Kolhaun vừa nói vừa cởi nút áo khoác. Lôi con dao ra. Hẳn thấy nó về góc bar đối diện và nói bằng một giọng khiêu khích. – Đối với

con chim sặc sỡ này, ta chẳng cần tới nó – Ta sẽ kết thúc với hấn ngay từ phát súng đầu tiên !

– Còn đủ thời gian cho ngài nói, sau khi ngài đã chứng minh được điều này bằng việc làm. Đừng tưởng rằng những lời hênh hoang của ngài làm cho tôi sợ... Mau lên các ngài ! Tôi cần phải kết thúc với thằng ba hoa và hay nói càn này !

– Đồ chó ! – “Dân miền Nam hào hiệp” kia điên cuồng rít lên – Con chó Iêlăng đáng nguyên rủa kia ! ta sẽ cho mày về sữa trong cái cũi chó của mày ! Tao ...

– Thật đáng xấu hổ, đại úy Kolhaun ! – Viên thiếu tá ngắt lời hấn trong sự công phần chung – Đây là những lời nói thừa. Trong một xã hội lịch sự mà các ngài lại giữ thói bất nhã đó. Hãy giữ mình và suy nghĩ một phút trước khi nói... Bây giờ, thưa các ngài, còn một điều nữa – Ông nói với những người vây quanh – Cần phải bắt họ hứa rằng họ sẽ không bắt đầu bắn cho tới khi chúng ta còn chưa ra hết khỏi nơi đây.

Lập tức nảy sinh ra những cái khó. Cuộc quyết đấu bắt đầu như thế nào. Một lời hứa đơn giản trong những tình cảm hừng hực như vậy là quá ít. Ít nhất, một trong hai đối thủ chắc gì đã chờ được tới lúc được phép.

– Cần phải bắt đầu theo hiệu lệnh – Viên thiếu tá nói tiếp – Không một người nào trong số họ được bắn

sớm hơn. Có ai đề nghị một cái gì đó, một hiệu lệnh như thế nào chẳng ?

- Tôi cho rằng, tôi có thể - Viên đại úy Xloumen khôn ngoan vừa nói vừa tiến về phía trước - Hãy để ngài Kolhaun và ngài Gieran đây cùng ra khỏi phòng với chúng ta. Nếu các ngài chú ý, sẽ thấy ở hai đầu đối diện của bar này có hai cửa ra vào, cả hai được bố trí hoàn toàn như nhau. Hãy để cho họ cùng lao vào một lúc, một người từ cửa bên này, một người cửa bên kia, và họ chỉ bắt đầu bắn chỉ khi đã bước lên ngưỡng cửa.

- Tuyệt ! Thật đúng như yêu cầu - Mọi người đều tán thành.

- Vậy cái gì làm tín hiệu ? - Viên thiếu tá nhắc lại câu hỏi của mình - Bắn súng à ?

- Không, cái chuông của khách sạn.

- Thật không thể nghĩ ra cái gì tốt hơn nữa, tuyệt ! - Viên thiếu tá nói, ông đi về phía cửa dẫn ra sân.

- Trời ơi, thiếu tá ! - Người chủ bar vừa kêu lên, vừa chạy ra khỏi quầy, nơi ông ta vừa đứng cầm lạng đi vì quá sợ hãi - Trời ơi ! Không lẽ họ sẽ bắn nhau trong bar của tôi ? Ôi ! Họ sẽ đánh vỡ tất cả chai lọ của tôi, những chiếc gương đẹp của tôi, và chiếc đồng hồ pha lê, mà giá của nó những... Hai trăm đôla cơ đấy ! Phá hủy hết cả rượu quý... Ôi, ngài thiếu tá !

Tôi phá sản mất. Tôi còn biết làm gì ! Trời ơi ! Bởi tất cả !...

– Đừng sợ, ngài Ôbedôphê – Viên thiếu tá dừng lại trả lời – Tôi không nghi ngờ rằng, tất cả sự thiệt hại của ngài sẽ được đền bù. Nhưng dù thế nào chăng nữa ngài cũng nên lánh đi một chỗ nào đó. Nếu ngài còn ở lại trong bar chắc người ta sẽ lẫn lộn vào ngài, mà điều đó còn tệ hại hơn những cái chai của ngài bị bắn vỡ.

Cùng với những lời này, viên thiếu tá bỏ mặc người chủ khách sạn đang ngơ ngác và ông lại bước ra phố, nơi ông gặp hai đối thủ vừa bước ra khỏi hai cánh cửa khác nhau.

Ôbedôphê đứng một lát nữa giữa bar của mình. Cánh cửa còn chưa sập lại từ phía ngoài sau lưng viên thiếu tá, thì cũng đã sập lại từ phía trong ngay sau lưng chủ nhân khách sạn. Và quây rượu được chiếu sáng bởi những ngọn đèn những chai lọ và những chiếc gương quý giá chìm đắm trong im ắng giữa tất cả những đồ vật, chỉ còn nghe thấy tiếng tích tắc đều đặn của chiếc đồng hồ trong hộp phalê.

CHƯƠNG XXI

Đấu súng trong quán rượu

Vừa ra khỏi quán rượu, viên thiếu tá thôi không tham gia vào sự cố này nữa.

Viên trưởng đồn không thích khuyến khích những cuộc đấu súng, cho dù chỉ là quan sát. Để khỏi phá vỡ những luật lệ của nó, các sĩ quan trẻ đảm nhiệm việc này. Họ bắt đầu công việc.

Thời gian chuẩn bị cũng chẳng cần nhiều. Các điều kiện đã được thoả thuận. Chỉ còn việc giao cho người nào đó trong số những người có mặt rung chuông để báo hiệu cuộc đấu bắt đầu.

Điều này chẳng có gì khó, ai rung cũng được, nào có ý nghĩa gì. Thậm chí một đứa trẻ nhỏ cũng có thể đưa ra tín hiệu cho cuộc giao tranh đáng sợ này.

Nếu như có một người quan sát bên ngoài nào đó tình cờ đến trước khách sạn “Dừng chân” anh ta sẽ rất ngỡ ngàng với những điều đang xảy ra. Đêm khá tối, nhưng dù sao cũng có thể nhìn thấy đám đông cách quán rượu không xa. Phần đông trong số họ mang quân phục: ở đây không chỉ có các sĩ quan vừa ra khỏi bar mà còn có những người khác, những người lính không phải trực, họ nghe tin ở quảng trường đang có cái gì đó xảy ra. Những phụ nữ – vợ lính, những cô thợ giặt, một vài xenhorita thanh danh đáng ngờ – họ vội vàng mặc quần áo chạy ra phố hỏi han những người đứng trước ở đó về nguyên nhân sự huyền ảo này.

Họ thì thầm. Khi đã rõ trên quảng trường có mặt ngài thiếu tá và những đại diện khác của chính quyền – thì điều này đã giữ chân các khán giả lại.

Đám đông tụ tập không phải ở cạnh quán rượu mà ở một khoảng trống cách quán rượu chừng mười hai acđơ. Bị thu hút bởi cảnh tượng gay cấn, họ nhìn nó không rời mắt. Đó là hai người đàn ông, đứng cách xa nhau ở hai đầu đối diện của phần nằm ngang tòa nhà, nơi đặt quầy rượu.

Cho dù hai người này cách nhau bởi những bức tường dày và không nhìn thấy nhau, vậy mà những động tác của họ y hệt nhau. Họ đều đứng bên cánh cửa, từ đó ánh sáng rực rỡ chiếu ra, ngã thành những dải rộng trên quảng trường rải đầy đá cuội lớn. Họ

270

không đứng thẳng ngay lối vào mà nghiêng về một phía – để tránh dải ánh sáng. Cả hai đều hơi cúi người về phía trước, tập trung nhìn vào cửa bar, từ đó vang lên tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ. Dáng điệu của họ nói lên rằng họ chỉ còn đợi tín hiệu là sẵn sàng lao vào trong.

Cách ăn mặc của hai người không có một cái gì thừa để có thể cản trở chuyển động – họ để đầu trần, chỉ mặc áo sơ mi, khuôn mặt và dáng điệu của họ đầy quả quyết không gì lay chuyển được.

Đoán được ý định của họ là rất khó. Người quan sát bên ngoài tình cờ đến quảng trường trước khách sạn, mới nhìn có thể hiểu ngay rằng, đây là chuyện sống chết. Những khẩu súng lục lăm lăm trong tay, dáng điệu căng thẳng, sự im lặng bao trùm đám đông hiếu kỳ, những cái nhìn đau đáu của mọi người còn hùng hồn hơn tất cả những lời nói cho hay rằng ở đây đang diễn ra một cái gì đó rất khủng khiếp. Nói ngắn gọn: ở đây đang xảy ra một cuộc quyết đấu, hậu quả của nó chỉ có thể là cái chết.

Thời điểm quyết định đã đến. Những kẻ quyết đấu nhìn chằm chằm vào cửa, nơi họ phải xông vào và có thể không bao giờ quay ra. Họ chỉ còn chờ tín hiệu để mả nhảy qua ngưỡng cửa bắt đầu trận sống mái, nó có thể là sự tận số của một trong hai, hoặc có thể là cả hai. Họ chờ đợi những lời khốc liệt “Một, hai, ba bắn !”

Không. Nó được thay bằng một tín hiệu khác, và nó sắp vang lên. Một giọng ồm ồm của ai đó:

- Chuông !

Cạnh chiếc cột, nơi treo chuông, có thể nhận ra ba hay bốn bóng người đen sẫm. Sau hiệu lệnh, những bóng người lay động. Cùng với những cử động của các cánh tay thoáng nhìn thấy trong bóng tối, tiếng chuông vang lên.

Chiếc chuông này thường báo hiệu niềm vui, gọi dân chúng đến tham gia vào lễ cưới, giờ đây là tín hiệu của một trận đấu chết người.

Tiếng chuông vang lên ngăn ngửi. Ngay từ sau tiếng động đầu tiên, những người giữ dây chuông đã nhận thấy sự phục vụ của họ là không cần thiết nữa. Hai đối thủ đã lao vào quán rượu. Những tiếng dạn chất chúa vang lên, tiếng kính vỡ loảng xoảng, những người kéo chuông hiểu rằng chuông chỉ là tiếng động thừa. Quăng dây chuông đi, như tất cả khán giả, họ bắt đầu chăm chú lắng nghe.

Không một ai ngoài hai người trong cuộc nhìn thấy cuộc quyết đấu xảy ra như thế nào.

Ngay khi tiếng chuông bắt đầu, hai đối thủ đã lao vào phòng. Không một ai chần chừ. Nếu xử sự như vậy - có thể bị coi là hèn nhát. Hàng trăm cặp mắt theo dõi họ. Quan sát họ là những khán giả đã biết

điều kiện quyết đấu: không ai được bắn trước khi bước qua ngưỡng cửa.

Họ vừa khuất thì tiếng súng réo lên. Căn phòng ngập khói. Hai người còn đứng vững, nhưng cả hai đều đã bị thương. Những giọt máu đã nhỏ xuống sàn rắc đầy cát.

Những phát súng thứ hai cũng vang lên đồng thời, nhưng họ bắn hú hoạ vì khói thuốc súng cản trở họ.

Rồi một phát súng vang lên, một phát khác tiếp ngay theo sau. Sau đó là sự im ắng.

Trước đó còn nghe tiếng hai kẻ thù chuyển động trong phòng. Giờ đây tiếng động đó cũng không còn nghe thấy nữa.

Bất đầu sự im ắng đến rợn người. Có lẽ họ đã giết chết nhau rồi chăng ? Không. Lại vang lên hai tiếng súng, báo tin rằng cả hai còn sống. Sự im ắng được giải thích bởi hai địch thủ đang vờn nhau, căng thẳng tìm nhau qua làn khói. Cả hai đều im lặng, không động dậy, để cho kẻ thù khỏi biết nơi mình đang đứng.

Lại im ắng, lần này kéo dài hơn. Sự im lặng bị phá vỡ bởi hai tiếng súng, tiếp sau đó là tiếng vật nặng đổ nhào.

Sau đó người ta nghe thấy tiếng giã giũa, tiếng những chiếc ghế đổ nhào và thêm một phát súng nữa – phát súng thứ mười một, nó là phát súng cuối cùng

Đám người hiếu kỳ chỉ nhìn thấy khói thuốc súng tràn ra khỏi cửa, ánh sáng nhấp nháy mờ mờ của những ngọn đèn và thỉnh thoảng chớp lửa bùng lên kèm theo tiếng nổ. Và đó là tất cả.

Ngược lại họ nghe được nhiều hơn: tiếng kính vỡ loảng xoảng, tiếng rầm rầm của đồ gỗ bị lật nhào, tiếng chân thỉnh thoảng trên sàn gỗ tiếng người vật lộn và thỉnh thoảng tiếng súng réo lên chát chúa.

Nhưng trong cuộc giao tranh không hề nghe thấy tiếng nói của những kẻ căm thù nhau.

Không một người nào trong số những người cờ mặt biết được những sự việc xảy ra trong bar, họ chỉ tính số lần đạn réo để đoán ra diễn biến của cuộc đấu. Họ đếm tới mười một. Nín thở, họ chờ phát súng thứ mười hai.

Nhưng thay vì tiếng súng, họ nghe thấy tiếng của chàng muxtanger:

– Khẩu súng của tôi đã kê thái dương Ngài ! Tôi còn lại một viên đạn. Hãy xin lỗi đi, hoặc Ngài sẽ chết.

Đám đông hiểu rằng cuộc quyết đấu đã đi tới kết thúc. Một vài người can đảm ngó vào bên trong. Họ nhìn thấy hai đối thủ nằm sóng sượt trên sàn ván, cả

hai bị thương nặng, máu chảy đầm đìa, cát xung quanh họ bị nhuộm đỏ, trên đó còn nhìn rõ những vết ngoằn ngoèo, những nơi họ trườn tới gần nhau để bắn lần cuối, một người bận chiếc quần nhung kẻ, buộc quanh thắt lưng một chiếc khăn lụa đỏ chồm lên trên kẻ kia kê súng vào thái dương dọa giết.

Đó chính là bức tranh mà người ta nhìn thấy xuyên qua màn khói thuốc súng đang tan dần, bức tranh cho phép hiểu được sự việc đang diễn ra trong bar.

Cùng lúc ấy, người ta nghe thấy một giọng khác. Không còn là một giọng ngạo mạn nữa. Đây chỉ là tiếng thì thào đáng thương:

– Đủ rồi ... Hạ súng xuống ... Xin lỗi Ngài.

CHƯƠNG XXII

Món quà không rõ của ai

Những cuộc đấu súng đối với Téchdot chẳng hiếm gì. Chỉ qua ba ngày là người ta thôi nói về nó, và thậm chí qua một tuần thì đã không còn ai nhớ sự kiện đó nữa, tất nhiên chỉ trừ những người tham dự và những người thân của họ.

Sự việc thường vẫn vậy thậm chí trong trường hợp nếu những người tham gia vào nó là những người đáng kính và chiếm vị trí đáng kể trong xã hội. Nếu những kẻ quyết đấu là những người nghèo không tên tuổi hay là người vắng lai, thường chỉ một ngày là đủ để lãng quên. Chúng chỉ còn sống trong trí nhớ của những đối thủ thường là ở trí nhớ của người còn sống, những khán giả bất hạnh nhận viên đạn hận thù hay nhất dao vốn không phải dành cho họ.

Không chỉ một lần, người ta chứng kiến những trận giao chiến nơi đường phố, xảy ra ngay giữa lòng đường, nơi những người dân chẳng tội tình chi, vô tư dạo chơi bị thương hay thậm chí bị giết bởi hậu quả của những trò độ súng đặc biệt này.

Chưa bao giờ nghe thấy, những người có lỗi bị trừng phạt hay đền bù những thiệt hại - Người ta thường nhìn nhận những sự việc xảy ra như “những sự tình cờ bất hạnh”. Mặc dầu Kacxi Kolhaun và Moric Gieran vừa xuất hiện cách đây không lâu ở khu cư dân thêm vào đó Moric thỉnh thoảng mới tới đồn biên - cuộc độ súng của họ đã gây nên một mối quan tâm không bình thường, người ta nói về nó trong mười ngày liền. Tính khó chịu, sự ngạo mạn của viên đại úy, những hành tung bí mật vây quanh chàng Muxtanger chắc đã là nguyên nhân để cuộc đấu súng này chiếm một vị trí hoàn toàn đặc biệt: về hai đối thủ, về những ưu điểm và khuyết điểm của họ, người ta đã nói trong nhiều ngày sau cuộc đụng độ đó, sôi nổi hơn cả là ở chính nơi mà máu họ đã đổ xuống: trong quán rượu.

Kẻ chiến thắng đã chiếm được sự kính trọng chung và có thêm nhiều bạn mới, chỉ có ít người đứng về phe đối địch. Số đông hài lòng với kết cuộc trận đấu, cho dù Kolhaun mới đến vùng này không lâu, nhưng sự hỗn xược và thô bỉ của hắn đã kịp làm cho không chỉ một người trong số khách hàng quen của bar chống lại hắn.

Tất cả cho rằng chàng Iéchlăng trẻ tuổi này đã cho hẳn 1 bài học tốt và họ nói điều này với sự hài lòng.

Kacxi Kolhaun chịu đựng sự thất bại của mình như thế nào, chẳng ai biết. Người ta chẳng còn nhìn thấy hắn trong khách sạn “Dừng chân” nữa nhưng nguyên nhân sự vắng mặt của hắn là có thể hiểu được: những vết thương nặng, gần như là tử thương đã buộc hắn nằm liệt giường khá lâu.

Cho dù những vết thương của Moric không nặng bằng đối thủ, chàng cũng đã nằm liệt giường. Chàng phải ở lại trong khách sạn của Obedople trong 1 căn phòng tồi tàn, bởi vinh quang của kẻ chiến thắng cũng không làm thay đổi được sự đối xử thiếu trân trọng thường nhật của chủ nhân đối với chàng.

Sau cuộc đấu súng, chàng ngất đi vì mất nhiều máu. Không thể đưa chàng đi đâu được. Nằm trong căn phòng thiếu tiện nghi chàng có thể ghen tị với những sự chăm sóc bao quanh đối thủ bị thương của chàng. May sao còn có Felim ở cùng chàng, nếu không tình trạng của chàng lại còn xấu hơn.

- Thánh Patric ôi ! Thật bậy quá chừng ! -
Người đẩy tớ trung thành thờ dài - Thật quá đáng -
Nhét một ngài lịch sự vào cái chuồng này ! Một người lịch sự như cậu, cậu Moric. Thật không thể tưởng tượng được, thật tội lỗi. Một con lợn Iéch lăng được nuôi béo chắc chắn cũng phải ngoảnh mặt đi trước

những gì mà họ đem cho cậu. Cậu nghĩ sao, cái thằng khom già Ôphê nó nói dưới kia...

- Ta chẳng nghĩ gì hết, đối với ta thế nào cũng vậy thôi, Felim thân mến ạ, Ôbedôphê nói gì dưới kia mặc hấn, mà nếu chú để hấn nghe được những gì chú nói trên này thì cũng chẳng hay hớm gì. Đừng quên bạn ạ, rằng vách ở đây - chỉ là bức vách mỏng trát vữa thôi đấy.

- Quỷ sứ mang những bức vách này đi ! Cậu để mặc những gì người ta nói về cậu ư ? Cháu thì cháu nhổ vào những gì cháu nghe được. Dù sao thì lão người Đức này cư xử cũng quá tệ. Cháu cứ là phải nói cho cậu biết.

- Thôi được. Hấn nói gì nào ?

- Thế này ạ. Cháu nghe thấy hấn nói với một người bạn rằng hấn sẽ bắt cậu trả không chỉ tiền phòng, tiền ăn, tiền giặt giũ, mà cả tiền trả cho những chai, gương và mọi thứ bị vỡ, bị hư hỏng trong buổi tối hôm đó !

- Hấn bắt ta phải trả ư ?

- Vâng, bắt cậu, cậu Moric ạ. Và hấn chẳng đòi hỏi gì ở tay người Ianki kia cả. Thế là hèn hạ ! Chỉ có bọn Đức đáng nguyên rủa kia mới có thể nghĩ ra được như vậy ! Hãy để cho kẻ nào nấu món cháo này chịu, chứ không phải là cậu, con cháu của dòng họ Gieran ở Balibalax.

- Thế chú có nghe tại sao hấn cho rằng ta phải trả hết không ?

- Cũng nghe, cậu Moric ! Cái thằng bợm này nó nói rằng cậu là con chim sẻ trong tay và hấn không buông tha cậu khi tất cả còn chưa được thanh toán.

- Không sao, hấn sẽ thấy là hấn đã lầm. Tốt hơn là hãy tính chuyện với những con sếu trên bầu trời. Ta đồng ý trả một nửa thiệt hại gây nên nhưng không hơn. Chú có thể truyền đạt lại cho hấn như vậy. Nói cho đúng với lương tâm Felim ạ, thậm chí ta cũng chẳng biết ra sao nữa... chắc là có nhiều đồ vật bị vỡ và hư hỏng. Ta nhớ có cái gì đó đổ loảng xoảng phát khiếp khi bọn ta đang đánh nhau. Có lẽ gương, đồng hồ hay cái gì đó, tương tự.

- Chiếc gương lớn, cậu Moric ạ, và một cái gì đó bằng kính ở chiếc đồng hồ nữa. Người ta nói rằng giá nó là hai trăm đôla. Đối trá, chắc là nó không đến một nửa.

- Cứ cho là như thế, đối với ta thế là quá nặng đây, Felim ạ, ta cứ sợ rằng chú phải đi tới Alamô để mang tới đây tất cả những đồ quý của ta. Để trả cái phần này, nhất thiết ta phải chia tay với những đỉnh thúc ngựa, chiếc cúp bạc và có lẽ với cả khẩu súng săn nữa.

– Chỉ có điều không phải khẩu súng săn, cậu Moric. Chúng ta sẽ sống ra sao nếu không có khẩu súng săn nữa !

– Thì cứ tạm thế thôi, bạn ạ. Chúng ta sẽ ăn thịt ngựa. Chiếc lăxô sẽ giúp chúng ta.

– Thôi được, được như vậy cũng còn hơn cái thứ canh nước ốc mà lão già Đôphê đem cho chúng ta ! Bụng cháu lần nào ăn xong cũng đau.

Đột nhiên cánh cửa bật ra chẳng có một tiếng gõ nào, trên cửa hiện ra một hình người lơ lửng lơ lốc thốc, đàn bà hay đàn ông khó có thể nói ngay được, bàn tay gầy guộc cầm một chiếc làn.

– Gì vậy, Hêrăđă ? – Felim nhận ra người đứng trước mặt hẳn là bà làm công, bèn hỏi.

– Một ngài lịch sự nhờ chuyển – Bà ta trả lời vừa chìa chiếc làn ra.

– Ngài lịch sự thế nào, Hêrăđă ?

– Tôi không biết ông ta. Trước đây tôi chưa bao giờ thấy ông ta.

– Một ngài lịch sự nhờ chuyển ? Ai nhỉ ? ... Felim, xem có gì trong đó.

Felim mở ra, trong đó có đủ mọi thứ: vài chai rượu và nước mát đặt giữa bao nhiêu là đồ ngọt và đồ mặn ngon lành chỉ có thể có ở những cửa hàng bánh

kẹo và những bếp ăn ngon. Không có thư thậm chí đến một tờ giấy cũng không có, song cách gói ghém đẹp mắt không cho phép nghi ngờ rằng món quà này được chuẩn bị bởi bàn tay phụ nữ.

Moric cầm lên cầm xuống, xem đi xem lại tất cả những gì chứa trong làn, theo ý Felim, chàng làm vậy để xác định xem chúng đáng giá bao nhiêu. Nhưng thật ra chàng muxstanger hoàn toàn nghĩ về chuyện khác – chàng tìm một mẫu thư.

Nhưng trong làn không có một mẫu giấy nào, danh thiếp cũng chẳng có. Sự hậu hĩ của món quà, mà phải nói là nó đến rất đúng lúc, không nghi ngờ gì nữa, nó phải được một người giàu có gửi đến. Nhưng là ai cơ chứ ?

Khi Moric đặt cho mình câu hỏi này, trong trí tưởng tượng của chàng hiện lên hình ảnh kỳ diệu. Không lẽ đây là món quà của Luiza Pôindekter ?

Mặc dầu không chắc, nhưng chàng vẫn muốn tin là như vậy.

Song càng nghĩ chàng càng nghi ngờ và sự tin tưởng của chàng dần dà chỉ còn là niềm hy vọng mong manh hư ảo.

– “Một ngài lịch sự nhờ chuyển” – Felim nhắc lại không ra tự nói với mình không ra nói với chủ – Heruda nói đó là một ngài. Rõ là một ngài nhân hậu. Ai nhỉ ?

– Ta chẳng hiểu ra sao cả. Felim ạ, có lẽ ai đó trong số các sĩ quan đồn biên chẳng ? Cũng lạ, ai trong số họ có thể quan tâm tới ta như vậy chứ.

– Không, không phải họ. Các sĩ quan đồn biên thì cũng là đàn ông, chẳng dính gì vào đấy.

– Tại sao chú nghĩ như vậy ?

– Tại sao cháu nghĩ như vậy ư ? Ô, cậu Moric, cậu mà lại còn hỏi điều này ? Đây chỉ có thể là bàn tay phụ nữ. Ei-ei ! Cậu nhìn này, gói ghém cẩn thận đến thế nhé. Có bao giờ đàn ông làm được như vậy đâu. Vâng vâng đây là phụ nữ, cháu còn dám cam đoan với cậu là một tiểu thư chính cống đấy.

– Chú ngốc thế, Felim ! Ta chẳng quen một tiểu thư nào có thể đối xử với ta thiện cảm như vậy.

– Cậu không biết ư ! Không đúng đâu, cậu Moric; Còn cháu, cháu biết. Nếu như nàng không quan tâm tới cậu, thì đó là một sự vô ơn bạc bẽo. Chẳng lẽ không phải cậu đã cứu sống nàng đó ư ?

– Nhưng chú nói về ai chứ ?

– Cứ làm như cậu chẳng đoán ra ấy ! Cháu nói về một trang tuyệt sắc, đã từng đến túp lều của chúng ta: cười trên con ngựa đốm sao, mà người ta đã tặng nàng, không nhận một đồng xu nhỏ nào. Nếu đây không phải là món quà của nàng, thì Felim Opil này, chỉ là một thằng đàn nhất xứ Balibalax !... Ái

chà, cậu Moric nhân nói đến quê hương, cháu lại nhớ đến người đang sống ở đó... Người đẹp mắt xanh kia sẽ nói gì khi biết cậu đang bị nguy hiểm nhỉ ?

– Nguy hiểm ư ? Nhưng tất cả đã qua rồi. Bác sĩ nói rằng qua một tuần nữa là có thể dậy được. Đừng ủ rũ thế, bạn ạ !

– Không, cháu không nói về điều đó. Cháu không nói về mối nguy hiểm đó. Chính cậu cũng biết cháu đang nghĩ gì. Cậu không bị một vết thương ở tim đấy chứ, cậu Moric ? Đôi khi cặp mắt đẹp còn làm thương tổn hơn viên đạn chì. Có thể một người nào đó bị thương vì cặp mắt cậu, nên chị đã gửi cho cậu tất cả những thứ này chẳng ?

– Chú nhầm rồi, Felim ạ. Chắc rằng có ai trong đồn biên gửi cho ta. Nhưng dù ai đi chăng nữa, ta không biết, nhưng sao ta cứ phải khách khí nhỉ. Hãy ném thử xem sao.

Người bệnh rất hài lòng khi thưởng thức những sơn hào hải vị trong chiếc làn, nhưng những suy nghĩ của chàng lại còn làm chàng dễ chịu hơn. Chàng mơ đến một người, mà sự chăm sóc của người đó đối với chàng là vô cùng quý giá.

Không lẽ món quà tuyệt diệu này lại do nàng krêol trẻ tuổi, cô em họ, hay như người ta đã nói là vợ chưa cưới của kẻ thù hung dữ của chàng làm nên ?

Điều này đối với chàng khó có thể

Nhưng nếu không là người đó, thì là ai ?



Hai ngày sau, điều bí mật vẫn chưa được khám phá.

Rồi rất nhanh người bệnh lại vui mừng nhận được quà. Một chiếc làn y hệt như vậy với những chai rượu và đồ ăn tươi lại đến.

Họ lại hỏi bà làm công, nhưng kết quả vẫn như vậy: “Một ngài lịch sự nhờ chuyển, một ngài không quen, mà cũng là ngài lần trước”. Bà chỉ có thể nói thêm rằng ông ta “rất đen” rằng ông ta đội một chiếc mũ bóng loáng và đến tẩu quán trên một con lừa.

Dường như Moric không hài lòng với lời mô tả sơ sài về con người hảo tâm như vậy. Nhưng chàng không thổ lộ với ai, ngay cả Felim, ý nghĩ của mình.

Hai ngày sau, họ nhận được chiếc làn thứ ba mà cũng do ngài lịch sự đội chiếc mũ bóng nhoáng mang tới. Moric đã phải quên đi mơ ước của mình. Không nên cho rằng nội dung chiếc làn, mà nó chẳng khác gì hai chiếc làn trước là nguyên nhân điều này. Sự thể là do bức thư cài vào giải dây buộc quai làn.

– Đây chỉ có thể là Ixidôra thôi – Moric lăm bắm sau khi liếc nhìn tờ giấy.

Sau đó chàng thờ ơ giở nó ra, bắt đầu đọc những dòng chữ bằng tiếng Tây Ban Nha. Và đây là nó – bản dịch chính xác:

Ngài thân mến !

Trong khoảng một tuần em ở lại nhà bác Xibviô. Em nghe người ta đồn rằng ngài bị thương, và đồng thời người ta chăm sóc ngài không ra gì ở khách sạn. Ngài hãy nhận ở đây món quà nhỏ, vật kỷ niệm cho sự giúp đỡ to lớn mà ngài đã làm cho em. Em viết bức thư này khi đã lên yên ngựa. Một phút nữa em sẽ lên đường đi Riô Grand.

Người ân nhân của em, người cứu cuộc đời em... hơn thế nữa – danh dự của em ! Tạm biệt, tạm biệt !

Ixidôra Kôvarubiô đơ Lox-Lianôx.

– Cám ơn, cám ơn, Ixidôra thân mến ! – Chàng muxtanger vừa thì thầm gấp bức thư lại và cầu thả ném nó lên chần – Em lúc nào cũng chu đáo, trung thành, tốt bụng ! Nếu không có Luiza Pôinđekter, có lẽ ta đã yêu em rồi.

CHƯƠNG XXIII

Quyết chí báo thù

Chìm đắm trong phòng riêng, Kolhaun chắc sẽ phải ghen tuông với sự chăm sóc như vậy. Cho dù hắn nằm ở nhà và được vây quanh bằng những tiện nghi xa hoa, hắn không thể nguôi lòng được với ý nghĩ, rằng không có một ai đó trên đời quyến luyến hắn. Là người ích kỷ đến mức quá quắt, hắn không tin vào tình bạn – hắn chẳng hề có bạn bè. Bị dán chặt vào giường, bị hành hạ bởi nỗi sợ hãi rằng vết thương có thể dẫn đến cái chết, hắn đau khổ nhận thức ra rằng dù hắn có sống hay chết cũng chẳng có ý nghĩa gì với ai.

Nếu có ai tỏ ra một mối quan tâm nào đó với y, thì cũng chỉ vì tình họ hàng. Nếu không thì chẳng thể có. Cách cư xử của hắn với cô em họ chắc gì đã gây nên sự quyến luyến. Còn, chú hắn, ngài Vili Pôindekter kiêu hãnh vừa ghê tởm vừa sợ hãi hắn.

Thực ra tình cảm này vừa xuất hiện hoàn toàn chưa lâu. Như chúng ta đã rõ, Pôindekter là con nợ của cháu

minh. Món nợ lớn đến nỗi, thực ra Kacxi Kolhaun đã trở thành chủ nhân dinh cơ Kaxa - del - Koevô và trong bất cứ lúc nào hắn cũng có thể tuyên bố điều này được.

Thời gian gần đây, Kolhaun đã sử dụng tất cả ảnh hưởng của mình để cầu hôn Luiza, người mà từ lâu hắn đã yêu đến điên cuồng. Chẳng bao lâu hắn hiểu rằng lòng hắn không thể được nàng ưng thuận, bởi trả lời những sự chăm sóc của hắn, nàng tỏ rõ sự lãnh đạm chẳng cần giấu diếm. Vì vậy hắn quyết định đạt cho được sự đồng ý của nàng qua người cha, mà hắn biết được quyền lực của hắn đối với ông.

Khi người bệnh còn cảm thấy cái chết đe dọa, hắn đã dịu dàng với những người xung quanh. Nhưng điều đó kéo dài chẳng được lâu. Khi Kolhaun vừa cảm thấy khoẻ lên thì tất cả những thói thô bỉ không kềm chế được lại quay về và có phần tăng thêm do nhận thức được thất bại cay đắng của mình.

Cả đời hắn chỉ thích phô trương sự thô bỉ và ưa cầm đầu trong bất cứ một nhóm bạn bè nào tụ tập cạnh hắn. Nhận thức được rằng không một ai ở Téchdôt này còn tin được vào lòng cam đảm của hắn là sự hành hạ không để đâu cho hết đối với hắn.

Xuất hiện trong vai trò là kẻ chiến bại trước mắt tất cả các bà, các cô, và cái chính là trước người mà hắn say mê, nhận thức được nguyên nhân dẫn tới thất bại của hắn lại là một kẻ phiến lưu không chút danh tiếng, giờ còn là kẻ tình địch của hắn, điều này đối

với hắn thật quá sức chịu đựng. Thậm chí một người bình thường cũng sẽ thấy nặng nề u uất trong tâm hồn. Kolhaun không thể nào lấy lại được bình tĩnh.

Hắn hoàn toàn không muốn giảng hòa, như những người bình thường vẫn hành động. Hắn quyết rửa hận. Cho nên vừa thoát khỏi nỗi sợ hãi cái chết, hắn đã mãi miết nghĩ cách trả thù.

Moric-muxtanger phải chết ! Và nếu không phải vì tay hắn thì cũng phải bởi tay một kẻ nào đó. Tìm một kẻ đồng mưu chẳng khó gì lắm. Trong những cánh đồng cỏ Tểchdớt bao la đâu phải ít gặp những kẻ giết thuê hơn ở các thành phố nước Ý. Than ôi ! Không có một góc nhỏ nào của quả địa cầu này mà vàng lại không điều khiển những lưỡi dao găm của kẻ giết người ! Mà vàng của Kolhaun lại nhiều hơn mức cần thiết để có thể mua bất kỳ một tên vô lại nào.

Trong thời gian hồi phục, một mình trong phòng riêng Kolhaun suy nghĩ kế hoạch giết chàng muxtanger.

Hắn không định tự mình làm điều này bởi hắn sợ một cuộc đụng độ với một đối thủ đáng sợ nhường ấy, thậm chí trong trường hợp bất gặp được chàng một cách bất ngờ. Thất bại đã làm cho hắn trở thành kẻ hèn nhát, vì vậy hắn muốn tìm một kẻ khác thực hiện, một bàn tay có thể vì hắn mà giáng đòn thù. Vậy tìm kẻ đó ở đâu ?

Và hắn đã biết, hay chỉ có lẽ chỉ mới cảm thấy, có một kẻ thích hợp. Đó là một người Mếchxich, hiện vẫn đang sống trong khu dân cư – cũng là một tay săn ngựa như Moric, nhưng là một trong số những đối thủ của chàng.

Như theo qui luật, có những người lợi dụng đặc điểm nghề nghiệp của mình để làm những việc xấu xa. Đó là tầng lớp cận bã thường thấy ở bất cứ một xã hội văn minh nào. Không ít những kẻ bùng tai bịt mắt trước lời quả trách của lương tâm khi gây tội ác trong nghề săn tự do và nguy hiểm.

Khi những người săn ngựa xuất hiện trong khu cư dân, họ làm những người dân lành bực mình vì những cuộc loạn đả liên miên. Gặp họ trong những đồng cỏ mênh mông, đôi khi sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Trong lịch sử Téchdot người ta nhớ không chỉ một trường hợp một nhóm thợ săn ngựa thời đó đã trở thành kẻ cướp. Chúng cải trang thành dân da đỏ để cướp bóc khách bộ hành.

Kacxi Kolhaun nhớ tới một trong những tay đầu trộm đuôi cướp như vậy. Hắn gặp kẻ đó không chỉ một lần trong bar của khách sạn, nhìn thấy y vào buổi tối hôm đó, buổi tối hôm xảy ra trận quyết đấu. Tay thợ săn trên chiếc băng ca. Hắn nhớ ra rằng y đã hết lời chửi rủa Moric Gieran.

Sau đó hắn còn biết thêm rằng tên người Mếchxich kia cũng căm thù Moric như hắn.

Sự lựa chọn của hắn dừng lại nơi y. Hắn cho gọi người Mếchxich tới và sau một vài câu chuyện thông thường chúng đóng chặt cửa ở trong phòng với nhau.

Không một ai xung quanh có thể nghi ngờ. Thêm vào đó, Kolhaun không sợ điều này. Người khách của hắn bán ngựa và sừng súc vật – họ có đủ việc để bàn. Giải thích như vậy là hoàn toàn tự nhiên. Thậm chí người Mếchxich kia lúc đầu cũng nghĩ như vậy, bởi trong những cuộc gặp gỡ đầu tiên, câu chuyện của họ mang tính chất công việc thuần túy. Người miền Nam tinh ranh không lộ ý định của mình **cho một người** ít quen biết. Chỉ sau một giao kèo rất có lợi **cho người** Mếchxich và một chai rượu, Kolhaun mới bắt đầu thận trọng khai thác xem mối quan hệ giữa người Mếchxich kia và Moric ra sao.

Cuộc nói chuyện đã khẳng định với viên đại úy rằng hắn có thể làm bất cứ điều gì cho hắn, kể cả việc giết người.

Người Mếchxich không giấu giếm sự thù hận của mình đối với chàng muxtanger trẻ tuổi. Kacxi Kolhaun đoán rằng một trong những nguyên nhân – cũng là nguyên nhân từ cái thuở đồng hoang nào đã gây nên bao xung đột giữa những người đàn ông – đó là đàn bà.

Nàng Elen tuyệt diệu trong trường hợp này là một xenhorita mắt đen trên bờ sông Riô-Grand, người mà Moric thỉnh thoảng có đến thăm. Nàng thích cuộc sống của chàng muxtanger người Ieclăng hơn xã hội của những đồng bào mình. Người Mèchxich không nói tên cô gái, và Kolhaun cũng chẳng cố tìm biết tên cô ta, nhưng khi nghe chuyện hấn lại hy vọng rằng, cô gái đã không yêu người Mèchxich kia nữa, sẽ chinh phục trái tim đối thủ của hấn.

Trong thời gian bình phục, viên đại úy đã vài lần gặp gỡ con người mà hấn muốn biến thành công cụ của mình và chúng hoàn toàn có thể thỏa thuận với nhau.

Chúng đã thỏa thuận được với nhau hay chưa và những ý định ma quỷ của chúng ra sao thì chỉ có chúng biết. Những người chung quanh chỉ thấy rằng Kacxi Kolhaun và Miguel Điac mà người ta thường chỉ gọi là: "Sói đồng" thường cặp kè với nhau, và mọi người đều ngạc nhiên bởi tình bạn lạ lùng này.

CHƯƠNG XXIV

Trên sân thượng

Ngày mới bắt đầu trên những đồn điền Téchedot từ lúc mặt trời vừa hé. Tiếng chuông, tiếng cồng, tiếng tù và của mục đồng giục những người nô lệ da đen dậy làm việc, kéo theo những người chủ nô ra khỏi đóng chặn nệm âm áp.

Ở Kaxa-del-korvô dưới thời chủ cũ cũng vậy. Gia đình người chủ đồn điền người Mỹ không thay đổi tục lệ này. Không phải vì sự mong muốn làm theo truyền thống, mà bởi vì sự yêu cầu của thiên nhiên. Buổi sáng nơi đây tràn đầy hương thơm, chan hòa ánh mặt trời, nơi mùa xuân hầu như luôn ngự trị mà còn nằm trong chăn thì thật là đáng tiếc. Người ta thường nghỉ ngơi vào buổi trưa, khi mọi vật trong thiên nhiên rũ xuống bởi những tia mặt trời thiêu đốt.

Trong buổi rạng đông, mọi vật hân hoan chào đón vầng thái dương. Những con chim nhiệt đới xò rộng những đôi cánh rực rỡ, những bông hoa giương những cánh hoa còn đắm sương đêm chờ những tia nắng đầu tiên. Tất cả mọi sinh vật đều ca ngợi mặt trời.

Đẹp tuyệt vời như chính vầng thái dương, Luiza đứng trên sân thượng. Bàn tay nàng đặt lên lan can đá, hây còn ẩm ướt vì những giọt sương đêm. Trước mắt nàng là khu vườn, chạy dọc theo khúc lượn của con sông, xa hơn nữa là bờ sông đối diện, tiếp theo là đồng cỏ bát ngát.

Nàng đang chiêm ngưỡng phong cảnh thần kỳ chẳng ? Không !

Nàng không hề để ý thấy mặt trời đang mọc, mặc dầu trông nàng như một tín đồ đa thần giáo đang cầu nguyện mặt trời.

Nàng có thấy tiếng chim hót véo von trong khu vườn và cánh rừng không ?

Nàng không hề nghe và nhìn thấy gì cả. Cái nhìn của nàng lơ đãng, ý nghĩ của nàng thật xa vời.

Dường như cả buổi sáng tươi đẹp, cả tiếng chim hót cũng không làm cho nàng vui được; một bóng mây buồn rầu che phủ khuôn mặt tuyệt đẹp !

Nàng thật cô đơn, không ai chú ý tới nỗi buồn của nàng, không ai hỏi han nàng vì sao.

Chỉ có tiếng thì thầm của chính nàng bất giác tố cáo bí mật nỗi lòng nàng.

– Chắc là chàng bị thương, không biết vết thương có nguy hiểm không ?

Nàng nói về ai mà lo lắng vậy ?

Về con người đang nằm rất gần đây, ngay dưới kia, tại một trong những căn phòng của tòa dinh cơ – về người anh họ Kacxi Kolhaun chẳng ?

Chắc gì đã là như vậy. Ngày hôm qua bác sĩ đã nói rằng người bệnh đang dần dần hồi phục, chẳng còn gì nguy hiểm tới tính mạng hẳn nữa. Và nếu có một người nào đó nghe được đoạn độc thoại tiếp theo cũng với một giọng buồn rầu như vậy, thì họ phải quả quyết rằng nàng đang nói về một người nào đó khác.

– Thậm chí cũng chẳng cử được ai tới chỗ chàng. Ta chẳng tin ai hết. Chàng giờ ở đâu ? Có lẽ chàng rất cần sự giúp đỡ, thông cảm ... nếu có thể nhắn tin tới chàng mà không ai biết được nhỉ ! Không biết Zep Xtump biến đi đâu mất ?

Không hiểu sao cô gái có cảm giác rằng Zep Xtump có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, và nàng cứ nhìn chăm chăm về phía cánh đồng bên kia con sông, nơi có con đường chạy dọc theo bờ. Đây là con đường đất giữa đồn biên Ấn và những đồn điền vùng hạ lưu sông Lêông, nó chạy trên đồng cỏ cách con sông một khoảng không xa và chỉ tiến lại gần ở một chỗ – nơi

dòng nước làm thành một khúc ngoặt gấp, hẳn rõ lên bờ sông dốc. Về phía đồn biên, con đường nhìn thấy rõ trong khoảng nửa dặm, một con đường mòn cắt qua chỗ nông dẫn đến khu dinh cơ. Về phía kia, cũng trong một khoảng cách gần như vậy, đồng cỏ đi vào một vùng cây rậm, sau những bụi rậm đó chẳng còn thấy gì nữa.

Nàng Krêol trẻ tuổi nhìn về phía đồn biên Ind, từ nơi đó Zep Xtump có thể xuất hiện, nhưng cả bác ta và cả những người khác đều chẳng thấy tăm hơi. Lẽ ra điều này không làm nàng bận tâm. Bởi vì bác ta đâu có hứa đến.

Nhưng lát sau, có một cái gì đó buộc nàng phải quay lại nhìn về phía đối diện.

Nếu nàng hy vọng nhìn thấy một người nào đó, thì lần này sự chờ đợi không lừa dối nàng. Từ trong đám cây xuất hiện một kỵ sĩ. Nàng Krêol lúc đầu tưởng đó là một người đàn ông, bận một bộ đồ kiểu như người Ả Rập. Nhưng khi nhìn kỹ thì đó là một người phụ nữ ngồi trên ngựa theo kiểu đàn ông. Khuôn mặt nữ kỵ sĩ hầu như bị che lấp bởi một chiếc khăn trong suốt. Nhưng dù sao Luiza cũng thấy mờ mờ khuôn mặt trái xoan rậm nắng, màu hồng đậm đà trên đôi má và đôi mắt rục rờ như những vì sao.

Ngay cả kiểu ngồi ngựa, cả chiếc khăn rũ xuống vai cũng không ngăn cản được Luiza thấy nàng thật xinh đẹp.

Phía sau cô gái không quen biết, cách nàng chừng mười lăm acđơ có một người cười lừa, vì ông ta giữ một khoảng cách kính trọng và theo cách ăn mặc có thể đoán đó là một người hầu.

– Người đàn bà này là ai vậy nhỉ ? – Luiza Pôindekter thì thầm, nàng đưa nhanh ống nhòm lên mặt để nhìn rõ hơn nữ kỵ sĩ kỳ lạ – Nàng là ai vậy nhỉ ? – Nàng Krêôl nhắc lại câu hỏi bằng một giọng bình tĩnh hơn sau khi hạ ống nhòm và nhìn nữ kỵ sĩ bằng mắt thường.

– Đó là một người đàn bà Mếchxich, còn người cười la kia chắc là người hầu của nàng. Hắn là một Xênhhorita nổi tiếng nào đó. Thế mà ta cứ nghĩ rằng họ đi Mếchxich hết rồi chứ. Trong tay người hầu của nàng có một chiếc làn. Hay thật, nó đựng cái gì nhỉ ? Mà họ đến đồn biên hay khu dân cư làm gì ? Đã lần thứ ba trong tuần này ta thấy họ đi ngang qua đây. Chắc nàng sống ở một nơi nào đó trong các đồn biên về phía hạ lưu. Cái kiểu ngồi ngựa như thế này trông lạ thật. Ta nghe nói họ cho phép các cô gái Mếchxich ngồi như vậy. Ra sao nếu ta cũng ngồi kiểu ấy nhỉ ? Rõ ràng như vậy tiện hơn. Mình cứ tưởng tượng các bà đức hạnh nhà ta sẽ phát uất lên ! Ha Ha ha ! Có thể tưởng tượng được sự khiếp hãi của họ !...

Nhưng tiếng cười của nàng lập tức im bật. Vẻ mặt của nàng Krêôl phút chốc biến đổi, dường như một đám mây ngưng đọng che phủ đĩa mặt trời. Nhưng không phải nỗi buồn mà trước đó là u ám khuôn mặt nàng. Nếu nhìn đôi má đột nhiên tái đi thì rõ ràng nàng đang bị xâm chiếm bởi một tình cảm khác không kém phần mạnh mẽ.

Nguyên nhân sự thay đổi chỉ có thể liên quan tới những động tác của nữ kỵ sĩ choàng khăn bên bờ con sông kia. Từ trong rừng một con sơn dương có sừng lao ra. Nó chưa kịp làm xong bước nhảy đầu tiên, thì con ngựa đã phi theo con vật đang hoảng sợ. Nữ kỵ sĩ giật ngay mạng che ra khỏi mặt, bàn tay phải vung lên trong không khí.

– Cô ta làm gì vậy ? – Cô gái trên sân thượng tự hỏi thầm – À, một chiếc lắcxô !

Xenhorita kia đã nhanh chóng chứng tỏ rằng nàng sử dụng thứ vũ khí dân dã một cách điêu luyện như thế nào. Nàng khéo léo tung lắcxô vào cổ con sơn dương, rồi kéo căng thông lọng. Con vật choáng váng ngã vật xuống.

Người hầu nhanh chóng chạy tới, nhảy ra khỏi yên lừa, lấy dao đâm chết con vật, chất tảng thịt lên lưng lừa, sau đó lại nhảy lên yên và đi theo nữ kỵ sĩ. Còn xenhorita kia đã kịp cuộn chiếc lắcxô lại, hạ chiếc khăn che mặt và tiếp tục đi như không có gì xảy ra.

Bóng đen lướt trên khuôn mặt nàng Krêôl đúng vào lúc chiếc thông lọng tung lên trong không khí. Nỗi ngạc nhiên gây nên nó, không – hoàn toàn là một tình cảm khác, một ý nghĩ khác khó chịu hơn nhiều.

Và mặc dầu khuôn mặt Luiza bị che khuất bởi bàn tay cầm chiếc ống nhôm, nhưng có thể thấy rằng nó rất buồn thăm khi nữ kỹ sĩ còn chưa đi khuất và cả sau khi bọn họ biến mất giữa đám dương xỉ.

“Không lẽ đó là nàng ? Cùng tuổi với ta, thấp hơn ta một chút. Hoàn toàn giống, nếu ta nhận xét đúng trong một khoảng cách như vậy. Nàng sống ở Riô-Grand, thỉnh thoảng đến chơi với họ hàng trên sông Lêông. Đây là ai nhỉ ? Tại sao ta không hỏi chàng tên nàng là gì ? Không lẽ, không lẽ đó là nàng ?”

CHƯƠNG XXV

Món quà không trao

Một vài phút sau Xenhorita có chiếc lăcxô cùng người hầu của nàng đi khuất, Luiza vẫn đứng trầm tư. Về mặt và dáng điệu chán nản của nàng cho thấy tâm trạng nàng chẳng trở nên vui vẻ hơn chút nào.

Ngược lại, trước đó một vài lần nàng đã tưởng tượng ra hình ảnh của một nữ kỵ sĩ điêu luyện, và một lần nàng thoáng tự hỏi cô gái Mécxích kia đi về hướng đó làm gì. Sau trường hợp xảy ra với con sơn dương, sự phỏng đoán của nàng trở thành mối nghi ngờ.

Luiza thở phào nhẹ nhõm, khi từ phía sau đám cây cối, cũng chính là ở chỗ đó, chỗ hai kỵ sĩ vừa đi khuất, hiện ra một kỵ sĩ khác, nàng còn vui mừng hơn nữa khi thấy người đó rẽ vào con đường mòn dẫn đến

dinh cơ. Nâng ống nhòm lên, nàng Krêôl nhận ra đó là Zep Xtump. Khuôn mặt nàng sáng lên tươi tỉnh.

– May quá ! Ta đang cần bác ấy ! – Cô gái vui mừng kêu lên – Có thể nhờ bác ấy nhắn tin, bác ấy có thể nói cho ta hay Xenhorita là ai. Chắc là bác ta đã gặp nàng trên đường đi. Điều này có khả năng hỏi thăm nàng mà không bị nghi ngờ. Sau những việc vừa xảy ra, ta phải cẩn thận mới được, thậm chí cả đối với bác ấy. Ô, giá như ta có thể tin được rằng chàng ưa ta, thì ta đã không bị xáo động như vậy. Sự lạnh nhạt của chàng sao mà đáng sợ ! Và đối với ta, Luiza Pôindekter ! Không, không thể tiếp tục như vậy được: ta cần phải thoát ra khỏi cái gai này cho dù giá của nó là trái tim tan nát.

Trong khi đó người thợ săn đã tới nơi và dừng ngựa.

– Bác Xtump thân mến ! – Giọng nói mà người thợ săn già rất ưa nghe bình thản chào ông – Cháu rất vui mừng được gặp bác ! Bác hãy xuống ngựa và đến đây với cháu. Cháu biết rằng độ cao nào cũng chẳng là gì đối với bác nên bác chẳng sợ gì những bậc thang bằng đá này. Ở đây phong cảnh rất đẹp, bác sẽ chẳng thấy tiếc dẫu !

– Được nhìn thấy tiểu thư là phần thưởng đáng quý nhất với tôi rồi, vì điều này, tôi không chỉ đồng ý leo lên mái nhà mà còn leo lên cả cột buồm nữa cơ...

tiểu thư hãy đợi cho một chút, tôi đưa con ngựa già tới chuồng rồi sẽ lên ngay, chỉ một nháy mắt thôi !

Sau khi tụt khỏi lưng con ngựa, ông nói với nó những lời như sau:

– Đừng chần nản, bà bạn ! Hãy ngẩng cao đầu, có thể Plutôn sẽ đem cho mày vài bắp ngô vào buổi sáng.

– Đúng vậy ngài Xtump ! – vừa xuất hiện trong sân, Plutôn nói ngay – Kê da đen sẽ làm việc này, sẽ cho nó ăn ngô vàng. Nào ! Xin ngài hãy đến ngay với cô chủ, Plutôn này sẽ săn sóc ngựa.

– Quỉ quái, nói là thấy ngay ! Lần sau Plutôn ạ, khi ta tới đây, ta sẽ đem tặng anh một con chuột túi thịt mềm như một con gà hai tuổi vậy. Ta hứa với anh như vậy đấy.

Nói xong, Zep bắt đầu đi lên, vượt qua hai ba bậc thang một. Ông nhanh chóng đến với nữ chủ nhân đang tươi cười đón khách.

Người thợ săn già nhận thấy ngay rằng cô gái rất hồi hộp, nàng đưa ông tới một góc xa của sân thượng và ông hiểu ra rằng ông được mời lên đây không chỉ để ngắm cảnh đẹp.

– Bác Xtump, hãy nói cho cháu hay... Luiza túm lấy tay áo khoác, nhìn vào cặp mắt xám của người thợ săn già hỏi – Bác, có lẽ bác biết tất cả ? Sức khỏe của anh ấy ra sao ? Anh ấy bị thương có nguy hiểm hay không ?

- Nếu tiểu thư nói về ngài Kolhaun ...

- Không không, về hẳn cháu biết hết rồi ! Cháu không nói về hẳn.

- Nhưng tiểu thư Luiza ạ, tôi chỉ biết có một người ở chỗ chúng tôi bị thương. Đây là Moric-Muxtanger. Thế, hẳn là tiểu thư hỏi về chàng chăng ?

- Vâng, vâng về chàng. Bác hiểu cho, mặc dù anh ta xung đột với người anh họ của cháu, nhưng cháu không thể không thông cảm với anh ấy. Mà bác cũng biết rằng Moric Gieran đã cứu cháu, thật thế, hai lần thoát khỏi nanh vuốt thần chết. Bác nói đi, anh ấy bị thương nặng lắm phải không ?

Nàng nói với vẻ lo lắng đến nỗi nói đùa ở đây là không đúng chỗ. Zep vội trả lời:

- Không đâu, chẳng có gì là nguy hiểm. Một viên đạn găm vào chân, phía trên mắt cá: vết thương này chẳng nguy hiểm hơn một vết xước. Viên đạn thứ hai vào tay trái. Cũng chẳng có gì nghiêm trọng. Anh ta chỉ mất khá nhiều máu. Bây giờ anh chàng đã hoàn toàn bình phục và vài ngày nữa sẽ dậy được. Chàng trai còn nói rằng, nếu được phi ngựa trên đồng cỏ thì anh ta sẽ mau lành bệnh hơn là đi chữa ở tất cả các bác sĩ Téchdot này. Tôi cũng cho là như vậy. Nhưng

bác sĩ phẫu thuật của đồn biên đang trông nom anh ta còn chưa cho phép bệnh nhân rời khỏi giường.

– Anh ấy bây giờ ở đâu ạ ?

– Ở khách sạn, nơi họ bắn nhau ấy.

– Ở đó chắc người ta chăm sóc anh ấy chẳng ra sao phải không ạ ? Cháu nghe nói khách sạn ấy rất tồi. Chắc người ta nuôi anh ấy hoàn toàn không phải như nuôi một bệnh nhân... bác đợi cháu một chút, bác Xtump, cháu quay lại ngay. Cháu muốn gọi cho anh ấy một cái gì đó. Cháu biết rằng bác sẽ làm điều này cho cháu. Phải không bác ? Cháu tin như vậy.

Không đợi trả lời, Luiza chạy tới cầu thang và bay xuống dưới. Lát sau nàng quay lại, cầm trong tay một chiếc làn lớn, nặng trĩu những đồ ăn thức uống.

– Bác Xtump thân mến, chắc bác sẽ chuyển cái này cho Moric Gieran chứ ạ ? Florinda đã đặt vào đây đủ thứ vớ vẩn: một vài loại nước uống, một vài thứ mứt và còn những cái gì đó nữa. Khi ốm người ta thường thèm đồ ngọt, mà ở quán rượu thì kiếm đâu ra những thứ ngon lành. Chỉ có điều là bác đừng nói với anh ấy là của ai, bác đừng nói với ai hết. Được không ạ ? Cháu biết, bác sẽ chẳng nói với ai, người không lộ hiên hậu của cháu !

– Tiểu thư có thể tin ở già Zep Xtump, tiểu thư Luiza ạ. Sẽ không ai được biết những thức ăn này từ đâu ra, chỉ có điều, hãy tin tôi, chàng trai chẳng

thiếu thứ gì. Người ta gửi đến cho chàng đủ thứ thức ăn, đến nỗi anh chàng có thể nuôi cả một lũ hầu đòi.

– A ! Người ta mang đến cho chàng ! Ai vậy chứ !

– Điều này Zep Xtump không thể nói lại được, vì chính anh ta cũng không biết. Tôi chỉ nghe nói rằng có một người Mếchxich chuyển những chiếc làn đến, một gia nhân của ai đó. Chỉ mới ít phút trước đó tôi đã gặp hấn cách không xa ngôi nhà của tiểu thư, có lẽ hấn đi cùng một cô gái ngồi ngựa theo lối đàn ông. Phần đông các cô gái Mếchxich đi ngựa như vậy. Tôi nghĩ, đó là người hầu của cô ta, bởi vì hấn đi theo sau, trên tay hấn là một chiếc làn giống y như chiếc làn mà ngài Moric nhận được gần đây. Có nghĩa là hấn đang mang những thứ đó tới cho bệnh nhân.

Không cần hỏi tiếp nữa. Những lời này đã giải thích được quá nhiều, tất cả trở nên rõ ràng một cách đau đớn: Luiza Pôindekter có đôi thủ. Cô gái Mếchxich cùng chiếc Iăcxô, là người yêu, và còn có thể là vợ chưa cưới của chàng muxtanger.

Không phải tình cờ mà chiếc làn nơi tay nàng krêol đặt trên lan can trượt đi và rơi xuống sàn lát gạch. Các chai rượu vỡ tan thành từng mảnh nhỏ, rượu tuôn ồng ộc thành những dòng ngồn nghèo theo bức tường.

Mặc dầu như vô tình lỡ tay làm rơi chiếc làn, nhưng những cử động của đôi tay đã được tính toán.

Nhảy qua lan can Luiza nhìn xuống dưới và cảm thấy trái tim nàng cũng vỡ nát như những mảnh thủy tinh, lấp lánh trên đá.

– Ôi tiếc quá ! – Cô gái vừa nói vừa cố gắng không để lộ tình cảm của mình – Hồng hết mất rồi ! Forinda sẽ nói gì nhỉ ? Nhưng không sao, ngài Gieran, theo như lời bác nói, đã được một người chăm sóc vậy chắc gì anh ấy đã cần đến món quà của cháu. Nhưng có một điều, bác Xtump thân mến, bác đừng nói một lời nào với ai nhé ! Đừng nói cả những gì cháu hỏi về anh ấy. Bởi anh ấy đã đấu súng với anh họ cháu và điều này sẽ gây nên những cuộc nói chuyện không cần thiết. Bác hứa với cháu chứ, bác Zep ?

– Tôi sẵn sàng thế ! Không nói với ai một lời nào, tiểu thư Luiza ạ. Tiểu thư có thể tin ở già Zep này.

– Cháu biết mà. Ta đi khỏi đây thôi. Mặt trời bắt đầu nóng dữ rồi đấy. Chúng ta xuống dưới xem liệu cháu có tìm được cho bác rượu uýtki tinh khiết không. Nào, ta đi thôi !

Nàng Kreôl trẻ tuổi giả bộ vui vẻ, vừa lướt qua sân thượng nàng vừa hát bài “Điệu van mới Oclêăng” và chạy xuống dưới lầu. Người thợ săn già hài lòng nhận lời mời, đi theo sau Luiza. Mặc dầu từ bao lâu nay ông đã quen lãnh đạm đối với sự quyến rũ của phụ nữ và trong giờ phút này ý nghĩ của ông đang tập trung vào

thức uống yêu thích đã được hứa hẹn nhưng ông vẫn vui thích chiêm ngưỡng đôi vai xinh đẹp của cô gái, chúng dường như được chạm bằng ngà vậy.

Nhưng ông ngắm nghía nàng không được lâu. Vừa xuống tới nơi, Luiza đã từ biệt ông. Sau khi Zep vô tình nói cho nàng biết bí mật của chàng muxtanger, cuộc nói chuyện với người thợ săn già không còn gì là thú vị đối với nàng nữa. Để mặc ông lại say sưa với uýtki, nàng vội trở về phòng mình để che dấu nỗi cay đắng.

Lần đầu tiên trong đời Luiza trải qua nỗi đau khổ của ghen tuông. Đây là tình yêu thật sự đầu tiên của nàng – Nàng đã yêu Moric Gieran

“Sự săn sóc của Xenhorita người Mếchxich làm sao có thể giải thích bằng tình bạn đơn giản được. Đúng là họ còn quan hệ với nhau sâu sắc hơn” – Nàng kreôl chán chường nghĩ ngợi.

Xét theo những điều mà Moric đã nói với nàng và những gì tận mắt nàng nhìn thấy thì Xenhorita và chiếc lăcxô – đó chính là người đàn bà đã chiếm được tình yêu của con người đó.

Luiza cảm thấy thân hình của người phụ nữ đó thật hoàn hảo. Khuôn mặt thì nàng còn chưa nhìn thấy rõ lắm. Khuôn mặt đó có thật tuyệt vời không ? Có tuyệt vời đến mức làm mê mẩn được con người tự chủ được những tình cảm của mình như Moric Gieran không ?

Luiza không thể bình tĩnh được. Nàng những nóng lòng nhìn mặt cô gái người Méchxich. Khi Zep Xtump vừa đi khỏi, nàng liền ra lệnh đóng yên con muxtang đốm sao, vượt qua chỗ ngoặt của con sông, phóng lên bờ đối diện.

Phóng về phía đồn biên, nàng dự định là sẽ gặp người đàn bà Méchxich đi ngược lại. Không phải là một người đàn bà, mà chính xác hơn là một cô gái. Một cô gái cùng tuổi với nàng.

Họ gặp nhau nơi con đường giữa cây cối rậm rạp và cô gái Méchxich đi đầu trần, chiếc khăn buồng hờ hững trên vai. Mái tóc dày lộng lẫy đen như lông quạ viền lấy khuôn mặt kiểu diêm rậm nắng.

Hai cô gái theo phép lịch sự, chỉ liếc nhìn nhau. Nhưng đi được một quãng, cả cô này lẫn cô kia đều không giữ được ý muốn nhìn trộm đối thủ của mình, cả hai cùng quay lại.

Rõ ràng những ý nghĩ của họ không khác nhau lắm, không chỉ Luiza nghe nói về Xenhorita người Méchxich mà nàng kia cũng đã biết đến sự tồn tại của nàng.

Chúng ta sẽ không truyền đạt lại những gì mà Xenhorita suy nghĩ sau cuộc gặp gỡ đó. Chỉ cần nói rằng sau cuộc đi dạo những ý nghĩ của nàng kreôl lại càng u ám hơn. Trên đường về Kaxa-del-Korvô điệu bộ của nàng tỏ ra vô cùng chán nản. “Đẹp thật ! –

Nàng nghĩ khi đi ngang qua cô gái mà nàng cho đó là đối thủ của mình – Phải, cô ta xinh đẹp thế, làm sao chỉ là bạn của chàng được”.

Luiza vừa cố gắng để không thiên vị, vừa tự nói thầm với mình. Nếu khác đi thì nàng đã tìm chế không ca ngợi Xenhorita người Mếchxich đến thế.

“Làm sao còn ngờ được họ quan hệ với nhau như thế nào ? – Nàng tiếp tục – Chàng yêu cô ta ! Chàng yêu cô ta ! Còn ta, ta điên rồ, ta muốn tìm hạnh phúc trong thứ tình cảm chết người này ! Cần phải quên chàng đi, phải gỡ những chiếc dằm ra khỏi trái tim ! Quên đi ! Nói thì dễ, nhưng ta có làm nổi điều này không ? Ta không nên gặp chàng nữa. Ít nhất ta cũng đủ sức. Sau tất cả những điều đã xảy ra, chàng sẽ không xuất hiện ở nhà ta nữa. Nhưng cuộc gặp gỡ của chúng ta chỉ có thể là tình cờ. Nhưng ta sẽ bằng mọi cách để tránh nó. Ôi Morie Gieran, sao chàng lại bắt em phải đau khổ như vậy ?”

CHƯƠNG XXVI

Lần nữa trên sân thượng

Quên người mình yêu tha thiết là không thể ! Thời gian, tất nhiên là liều thuốc công hiệu cho trái tim không nhận được sự đền đáp trong tình yêu. Còn sự chia ly còn giúp đỡ nhiều hơn. Nhưng cả thời gian, cả sự xa cách cũng không làm vơi nỗi buồn về người bạn đã mất hay làm yên tĩnh trái tim còn chưa biết đến hạnh phúc của tình yêu.

Luiza không dễ dàng gì đấu tranh với tình cảm đã chiếm lĩnh nàng: mặc dầu nó mới bùng lên không lâu nhưng nó bốc lên, nhanh chóng vượt qua mọi trở ngại. Sự không hài lòng của người cha hay sự không cân xứng trong địa vị xã hội của họ cũng không ngăn cản được cô gái. Nàng đã trưởng thành và sự đồng ý hay không của cha đối với nàng không hẳn là nhất thiết. Những gì liên quan tới trở ngại thứ hai thì khi con người yêu chân thành, họ không

sợ gì mà khinh thường những thành kiến xã hội. Bản chất tình yêu không nhỏ nhặt như vậy. Dù sao đi nữa, sự nhỏ nhen cũng không có trong tình cảm của Luiza Pôindekter. Mà đây lại là sự say mê đầu tiên trong cuộc đời nàng. Và lại lạ nỗi thất vọng đầu tiên phá vỡ sự yên tĩnh của tâm hồn nàng.

Lúc đầu nàng những tưởng nàng sẽ chiến thắng nỗi đau của trái tim bằng sức mạnh của ý chí, lòng yêu đời bầm sinh sẽ giúp đỡ nàng. Nhưng ngày lại ngày qua đi, sự nhẹ nhõm vẫn không đến. Nàng không thể quên được con người đã chiếm lĩnh toàn bộ những mơ ước của mình.

Đã có những giây phút Luiza căm thù chàng, hay đúng hơn là muốn căm thù chàng. Bây giờ nàng có cảm giác rằng nàng có thể giết chết chàng hay nếu người ta có giết chàng ngay trước mặt nàng, nàng cũng chẳng làm gì để cứu. Nhưng đấy chỉ là những tình cảm thoáng qua.

Càng suy nghĩ, nàng càng nhận thức ra được rằng, dù thậm chí chàng là kẻ thù độc ác nhất của nàng, kẻ thù của toàn thể loài người – là Luxifer, mà một lúc nào đó nàng đã so sánh – thì nàng cũng không thể không yêu chàng.

Luiza không đủ sức khinh bỉ và căm thù Moric. Nàng chỉ còn cách lãnh đạm với chàng. Nhưng nàng chỉ hoài công.

Ngày ngày, hầu như hàng giờ Luiza đứng trên sân thượng nhìn vào con đường, nơi lần đầu nàng gặp đối thủ của mình. Hơn nữa, mặc dầu nàng quyết định tránh gặp gỡ với con người gây cho nàng bất hạnh, nàng vẫn ngồi lên con ngựa để phi theo những con đường phố của khu cư dân chỉ với ý định gặp được chàng.

Ba ngày sau sự phát hiện không mấy dễ chịu từ sân thượng, nàng lại nhìn thấy xenhorita người Mécxich đang đi về phía đồn biên cùng với người hầu cầm chiếc làn nơi tay. Vừa quan sát họ, Luiza vừa run lên vì ghen tuông, nàng ghen tỵ với cô gái nọ, hơn nàng vì được chăm sóc bệnh nhân.

Giờ đây, Luiza đã biết về nàng nhiều hơn trước kia, mặc dầu cũng chưa phải đầy đủ. Đó là tiểu thư Ixidôra Kôvarubiô đợ Lex-Lianox, con gái chủ nhân của một gia sản lớn trên sông Riô-Grand và là cháu gái một điền chủ lớn, mà dinh cơ cách Kaxadel - Kovrô khoảng một dặm về phía hạ lưu sông Lêông.

Nàng Mécxich trẻ tuổi có tiếng cưỡi ngựa giỏi, tung lắcxô thành thạo, có khả năng chinh phục bất cứ một con muxtang nào với tất cả những thói đỏng dảnh của nó.

Những phẩm chất này không hề làm mất đi sự nghi ngờ lẫn lòng ghen tuông của nàng Krêôl – ngược lại nó lại càng củng cố chúng.

Nàng thích những đặc điểm tính cách như vậy. Tự nàng cũng thích độc lập. Luiza cảm giác rằng người khác cũng thích điều này. Moric Gieran chắc gì đã là ngoại lệ.

Vài ngày nữa qua đi, cô gái với chiếc lăcxô không xuất hiện nữa.

“Vết thương của chàng đã lành, chàng không cần tới sự chăm sóc ân cần đó nữa”. – Nàng Krêôl nghĩ như vậy khi đứng trên sân thượng. Nàng nhìn về phía xa, tay vẫn giữ chắc chiếc ống nhòm trên mắt.

Đó là vào một buổi sáng, mặt trời vừa mới mọc, vào cái giờ mà nữ kỵ sĩ hay đi qua.

Cô gái nhìn về hướng mà từ đó mấy ngày trước đối thủ của nàng vẫn hay xuất hiện.

Nhưng khi nhìn về phía đối diện, Luiza bỗng lạnh người, không tin vào mắt mình nữa. Nàng nhìn thấy Moric Gieran trên ngựa. Chàng đang từ phía đồn biên tiến dần lại.

Dù chàng ngồi trên yên có vẻ hơi rãng sức và đi nước kiệu nhỏ, nhưng không nghi ngờ gì nữa, đó chính là chàng. Luiza nhìn rõ qua chiếc ống nhòm và lập tức nhận thấy ngay tay trái chàng được treo bất động.

Nhận ra chàng, nàng Krêôl trẻ tuổi liền nấp sau lan can và thốt lên những tiếng ghen ngào.

Cái gì đã làm nàng kêu lên buồn thảm như vậy ? Vì cô gái thấy cánh tay bị thương của chàng hay qua chiếc ống nhòm nhận thấy gương mặt ốm yếu tái mét của chàng ?

Không, đây không phải là tiếng kêu thương hại hay ngạc nhiên. Đó là tiếng rên rỉ của trái tim đau đớn.

Người bệnh đang bình phục. Chàng không còn cần tới sự chăm sóc của cô hộ lý nhân hậu. Giờ đây chàng tìm tới nàng.

Giấu mình sau lan can sân thượng, dưới tán lá xanh của cây ngọc giá đang nở hoa, Luiza theo dõi chàng kỵ sĩ đang trên đường. Nâng ống nhòm lên mắt, nàng có thể thấy mọi cử chỉ của chàng, thậm chí cả nét mặt chàng.

Nàng cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút khi nhận thấy chàng không chỉ một lần nhìn về phía dinh cơ Kaxa-del-Korvô, và nàng cảm thấy dễ chịu hơn nữa khi thấy Moric dừng lại dưới bóng cây ven con đường rừng chăm chú nhìn về phía dinh cơ.

Luiza thoáng hy vọng rằng chàng sẽ nghĩ tới nàng khi nhìn như vậy.

Nhưng đấy chỉ là niềm vui thoáng qua, nó bị tắt đi như ánh sáng mặt trời trong thời gian nhật thực, và lại thay vào đó bằng nỗi buồn u ám.

Moric Gieran đã giục ngựa và khuất sau đám cây cối rậm rạp che khắp con đường.

Chàng đi đâu vậy nhỉ ? Tất nhiên là để gặp Ixidôra Kôvarubiô đơ LexLianox.

Làm sao mà nàng nguôi được, rằng chưa đến một giờ chàng đã quay lại. Có lẽ họ đã gặp nhau ở khu rừng gần đây, khu rừng nằm trong tầm mắt của mọi địch thủ ghen tuông, đang nấp sau đám lá thưa.

Cũng không thể an ủi được nàng, ngay cả khi đi ngang qua lần sau, chàng muxtanger lại nhìn vào dinh cơ, lần nữa chàng lại dừng sau cánh rừng và nhìn hồi lâu về phía Kaxa-del-Korvô.

Cái nhìn giễu cợt, hay là đắc thắng chăng ? Tất nhiên, Moric có thể đắc thắng. Nhưng tàn nhẫn như vậy làm gì ? Chàng dừng lại làm gì, khi trên môi chàng còn chưa nguôi cái hôn của Ixidôra ?

CHƯƠNG XXVII

“Em yêu anh”

*L*uiza ở lại trên lầu, trơ trọi một mình với nỗi cay đắng. Những bậc thang đá rộng đưa nàng tới chỗ chờ đợi những thử thách mới. Không chỉ một lần nàng tự thề với mình không leo lên đấy nữa – ít nhất là trong thời gian này. Nhưng lời thề lại bị phá vỡ ngay ngày hôm sau trước khi mặt trời kịp làm tan sương trên đồng cỏ.

Cũng như hôm trước, nàng vừa đứng trên sân thượng vừa nhìn con đường phía bên kia dòng sông. Như hôm qua, nàng lại nhìn thấy người kỵ sĩ cánh tay bằng bó đi qua. Giống như hôm qua, nàng cúi thấp xuống, dấu mình sau lan can.

Người kỵ sĩ cũng đi theo hướng ngày hôm trước, nhìn lên đỉnh cơ và dừng lại sau khoảng rừng thưa, nhìn rất lâu về hướng Kaxa-del-Korvô.

Niềm hy vọng và nỗi sợ hãi làm xao xuyến trái tim nàng krêôl trẻ tuổi. Nàng đã định ra khỏi chỗ nấp, nhưng nỗi sợ hãi giữ nàng lại, qua một phút người kỵ sĩ đã ra đi.

Chàng đi đâu ?

Tất nhiên là đến gặp gỡ với tiểu thư Ixidôra Kôvarubiô đơ Lex-Lianox.

Dù thế nào đi nữa, nàng cũng cần phải biết điều này. Không quá hai mươi phút sau, cũng trên con đường đó xuất hiện một con ngựa khác, loại có đốm sao, mang một nữ kỵ sĩ trên lưng.

Trái tim ghen tuông của nàng krêôl không chịu được sự hành hạ lâu hơn nữa bởi sự nghi ngờ. Không một sự thật nào có thể gây cho nàng những đau khổ ghê gớm bằng sự nghi ngờ mà nàng trải qua. Và Luiza quyết định đi tìm sự thật – dù có thể nó rất tàn nhẫn đối với niềm hy vọng vừa nhen lên của nàng.

Cô gái phóng ngựa về phía những đám cây, nơi hai mươi phút trước đó chàng muxtanger vừa khuất vào. Nàng đi dưới những bóng cây xiêm gai xao động, trên cỏ mềm ở rìa đường, để con ngựa khỏi tình cờ đập móng vào đá. Những cành xiêm gai như những chiếc lông chim hạ thấp đến nỗi chạm cả vào túm

lông trên mũ nàng. Nữ kỵ sĩ ngồi co trên yên, dường như sợ người ta chú ý tới mình, mắt chăm chú nhìn về phía trước.

Nàng trèo lên một đỉnh gò, từ đó có thể nhìn rõ cả một vùng. Trước mặt nàng là ngôi nhà, được bao bọc bởi những hàng cây cao. Luiza biết đây là dinh cơ giàu có của Đông Xilviô Martinet bác của Ixidôra.

Trên bình nguyên còn nhìn rõ những ngôi nhà khác. Nhưng cái nhìn của Luiza chỉ hướng tới ngôi nhà này cũng như con đường này thôi.

Nàng tiếp tục quan sát một lúc nữa, nhưng trong dinh cơ, ngay cạnh dinh cơ không nhìn thấy ai cả. Cũng không thấy ai xuất hiện trên con đường lớn, cả trên con đường rẽ vào dinh cơ. Trên thảm cỏ có một vài con ngựa đi lại, nhưng tất cả chúng đều không được đóng yên cương.

“Xenhorita có thể đã đi gặp chàng... Hoặc Moric đã vào nhà họ !”

Họ ở đâu bây giờ nhỉ ? Trong rừng hay trong nhà ? Nếu họ ở trong rừng thì Đông Xilviô có biết điều này không ? Nếu Moric làm khách ở nhà họ thì ông bác của Ixidôra nhìn nhận điều này như thế nào, và nói chung ông ta có nhà hay không ?”

Những suy nghĩ của Luiza bị cắt đứt bởi một tiếng ngựa hí và tiếng vó ngựa đập trên đường đá.

Luiza nhìn xuống. Chàng muxtanger đang phi trên sườn dốc hướng thẳng về phía nàng. Nàng có thể thấy chàng sớm hơn, nếu không nhìn về phía xa chăm chú như vậy.

Chàng vẫn đi một mình và cũng chẳng có cơ sở nào để giả định rằng chàng vừa chia tay với một người nào đó cách đây không lâu, hơn nữa lại là người yêu.

Lánh đi thì đã muộn. Con muxtang đốm sao đã đáp lại lời chào của người bạn cũ. Nữ kỵ sĩ buộc phải đứng yên chờ chàng muxtanger.

– Xin chào tiểu thư Pôindekter, chàng vừa nói vừa tiến tới gần. Ở đồng cỏ không quy định rằng các bà phải chào trước – Tiểu thư có một mình thôi ư ?

– Một mình, thưa ngài. Tại sao ngài lại ngạc nhiên ?

– Rừng cây đây thật thích hợp để tiểu thư dạo chơi. Thêm vào đó, tiểu thư đã nói với tôi rằng, tiểu thư thích những cuộc đi dạo một mình.

– Những cuộc dạo chơi như vậy ngài cũng thích đấy chứ, thưa ngài Gieran. Chỉ có điều chắc gì ngài đã buồn vì cô đơn... Không phải thế ư ?

– Tôi ra đi một mình chính vì tôi thích cô đơn. Rất đáng tiếc là tôi phải sống ở khách sạn. Ở đây ồn ào đến nỗi ngay cả một người khoẻ mạnh cũng cảm thấy nặng nề. Huống chi như tôi thì còn khổ sở đến

dâu. Cho nên rong ngựa trong những nơi yên tĩnh như thế này mang đến cho tôi sự khoan khoái không thể nói hết. Bóng ẩm ướt của những cây xiêm gai và ngọn gió không ngừng lướt trên những cành lá, có thể mang lại sức lực thậm chí cho cả những người đã chết. Tiểu thư không thấy thế ư ?

– Ngài phán xét điều này giỏi hơn tôi – Luiza ngượng ngùng trả lời – Bởi ngài hay tới chỗ này...

– Thường đến ! Tôi đi qua đây chỉ là lần thứ hai từ khi có thể ngồi được trên yên.... Nhưng xin lỗi tiểu thư... Làm sao tiểu thư biết rằng tôi hay đi tới đây ?

– Ô, Luiza giật mình, đỏ mặt, nằng trả lời – Tôi không thể không để ý tới điều này ! Tôi đã quen phần lớn thời gian ngồi trên sân thượng. Ở đó rất dễ chịu, cảnh vật đẹp tuyệt vời nhất là vào buổi sáng, khi ngọn gió mát còn đang thổi, và trong vườn tràn ngập tiếng chim hót... Từ mái nhà chúng tôi nhìn rõ con đường này. Tôi thấy ngài đi ngang, khi ngài còn chưa bị khuất sau những cây xiêm gai.

– Có nghĩa là tiểu thư đã nhìn thấy tôi ? – Moric ngượng ngùng, nhưng chàng lúng túng không phải vì những lời cuối cùng của nàng mà chàng chưa hiểu hết: chàng chỉ nhớ lại rằng, mình đã mỗi mắt nhìn như thế nào về phía dinh cơ khi dừng lại trong rừng thưa.

– Tất nhiên. Bởi con đường đó đi ngang qua nhà chúng tôi cách khoảng sáu trăm acđơ. Thậm chí tôi

còn nhận ra một xenhorita cưỡi ngựa đi qua đây, mặc dầu con ngựa của cô ta trông không rõ bằng con ngựa của ngài. Tôi nhìn thấy cô ta tung lắcxô điệu nghệ như thế nào vào cổ một con sơn dương và tôi lập tức đoán ra ngay đó chính là cô gái trẻ, mà tài nghệ của cô ta ngài đã có nhã ý kể cho tôi nghe.

– Ixidôra chẳng ?

– Ixidôra !

– À đúng ! Cô ấy đã đến đây chơi một thời gian.

– Và rất chú ý tới ngài Gieran phải không ạ ?

– Vâng, tiểu thư nói đúng, thật sự là cô ấy rất tốt bụng, mặc dầu tôi chưa có thể gặp cô ấy để cảm tạ. Cô ấy có quan hệ bạn bè với tôi, nhưng cô ấy căm thù chúng tôi, những người ngoại quốc, cô ấy không bao giờ bước qua ngưỡng cửa khách sạn Ôbedôphê.

– Thật thế ư ? Có lẽ cô ta định gặp ngài dưới bóng cây xiêm gai chăng ?

– Tôi hoàn toàn không nhìn thấy cô ta, ít nhất cũng đã vài tháng nay và cô ấy đã trở về nhà trên sông Riô-Grand.

– Thật vậy chứ, thưa ngài Gieran ? Ngài không nhìn thấy cô ta từ lúc... Cô ấy đã đi khỏi nhà người bác ?

– Vâng, cô ấy đã ra đi ! – Moric trả lời vẻ ngạc nhiên – Tất nhiên là tôi không nhìn thấy cô ấy, tôi

biết cô ấy đến làm khách ở đây chỉ vì khi tôi còn phải nằm, cô ấy đã gửi cho tôi rất nhiều đồ ăn, mà phải nói thật, món quà gửi đến rất đúng lúc. Nhà bếp khách sạn Ôbedôphê thật không đáng được người ta ca ngợi, và quan hệ của nó đối với tôi cũng chẳng mong tốt đẹp gì hơn. Phải nói là đônpha Ixidôra đã hào hiệp tạ ơn tôi vì một ân huệ nhỏ mà tôi đã giúp cô ấy.

– Ân huệ ư ? Tôi hỏi, ân huệ nào vậy, thưa ngài Gieran ?

– Tất nhiên đây là một sự tình cờ. Một lần tôi đã may mắn cứu được đônpha Ixidôra khỏi tay bọn người da đỏ “Mèo rừng” và những người cùng bộ lạc Xeminôl. Chúng tấn công cô bé khi nàng đi từ RiôGrand đến bờ sông Lêông thăm người bác của mình, Đông Xilviô Martinet. Ngôi nhà của ông ta kia. Bọn vô lại ấy đang say, nếu không phải là cái chết đang đe dọa cô ấy, thì cũng là một mối nguy hiểm lớn. Cô bé đáng thương rất khó thoát khỏi tay chúng, nếu tôi không đến đúng lúc.

– Thế mà ngài nói là một ân huệ nhỏ ư ? Nếu tôi bị rơi vào tình thế tương tự mà có ai đó cứu sống tôi thì..

– Thì tiểu thư sẽ trả ơn anh ta bằng gì ? Chàng muxtanger hỏi hớp hớp.

– Tôi sẽ yêu chàng – Luiza nói rất nhanh.

- Nếu như vậy - Moric nghiêng về phía Luiza thì thăm - Tôi sẽ hiến cả cuộc đời tôi để được nhìn tiểu thư trong tay bọn Mèo rừng và đồng bọn say rượu của hắn, và cả cuộc đời tôi cũng chỉ để cứu nàng ra khỏi tay bọn hắn.

- Thật vậy ư, Moric Gieran ? Chàng đừng đùa, em không còn là đứa trẻ. Em muốn biết sự thật ! Chàng thật lòng với em phải không ?

- Đúng, đấy là sự thật: Tôi thề với nàng !

Luiza Pôindekter đứng lên bàn đạp, nàng đặt bàn tay mình lên vai chàng muxtanger. Đáp lại cái hôn của chàng, nàng nồng nhiệt thì thăm:

Em yêu anh !

CHƯƠNG XXVIII

Trò chơi bị cấm

7ừ khi ở Téchdot xuất hiện những dân cư người Anglô – Xăcxông, hoặc có thể nói từ một trăm năm trước vào thời kỳ bắt đầu công cuộc thực dân hóa Téchdot của con cháu lớn người Tây Ban Nha đầu tiên đi chinh phục, thì điều quan trọng nhất đối với cư dân của nó là quan hệ với những người da đỏ.

Đã có những thời, người da đỏ, chủ nhân chính thức của đất này, hoặc ở trong tình trạng chiến tranh với người di cư hoặc cùng họ ký kết đình chiến. Những tình hình như thế là những đề tài bàn cãi vĩnh viễn. Trong trường hợp thứ nhất dân cư nằm dưới mối nguy cơ treo lơ lửng, còn trong trường hợp thứ hai – Vấn đề là những thủ lĩnh da đỏ quyết định chôn bao lâu những chiếc Tômagatka¹

¹ Tômagatka : Vũ khí của người da đỏ, một chiếc búa nhỏ. Chôn Tômagatka : có nghĩa là ký hoà ước.

Đề tài này được thảo luận ở mọi nơi, mọi lúc, trong bữa ăn sáng, ăn trưa, ăn tối. Trong dinh cơ các đồn điền hay trong túp lều của những người đi săn, những từ “gấu”, “báo” “lợn rừng” thường được nhắc đến với giọng ít sợ hãi hơn từ “người da đỏ”. Người ta dọa trẻ con bằng người da đỏ, nhưng chính cha mẹ chúng cũng sợ họ không kém.

Thậm chí những bức tường cao của Kaxa-del-Korvô làm cho dinh cơ giống như một pháo đài, cũng không loại trừ những người sống ở đó khỏi những mối lo sợ, đang làm xôn xao dân chúng khắp giải biên thùy này.

Từ trước tới nay, gia đình Pôindekter chỉ nghe nói và hình dung rất mờ nhạt về những người da đỏ, nhưng càng ngày người ta càng biết thêm những cuộc đột nhập của họ.

Người ta bắt đầu tin rằng mối nguy hiểm này không phải là những câu chuyện bịa đặt thông thường, mà nếu ai đó còn nghi ngờ thì lá thư của ngài thiếu tá đồn trưởng gửi đến khoảng hai tuần sau cuộc đi Pichnich phải xua tan những nghi ngờ cuối cùng.

Lá thư được mang tới hỏa tốc bằng ngựa vào buổi sáng. Nó được trao cho ngài chủ đồn điền, khi ông này đã ngồi vào bàn ăn sáng, xung quanh ông tụ tập cả gia đình: cô con gái Luiza, cậu con trai Henri và người cháu Kolhaun.

– Những tin đáng ngạc nhiên ! – Ngài Pôindekter kêu lên, sau khi lướt nhanh trên tờ giấy – Nếu điều này thật sự thì chẳng dễ chịu chút nào. Nhưng chính ngài thiếu tá đã tin là như vậy thì chúng ta không còn có thể nghi ngờ gì được nữa.

– Tin tức không hay hử cha ? Con gái ông đỏ mặt lên hỏi, nàng nghĩ ông thiếu tá viết gì đấy nhỉ ? Ta gặp ông ấy hôm qua trong rừng thưa. Ông đã nhìn thấy ta với... Không lẽ ông ta viết về chuyện này ? Chúa ôi, nếu cha mình biết !...

– “Bộ lạc Komantri tuyên chiến”. Ông thiếu tá viết như vậy – Ngài Poindekter trả lời con gái.

– Chỉ thế thôi ă ? – Luiza bất giác thốt lên, cứ như tin tức này không có gì đáng ngại ! – Cha dọa chúng con. Con cứ nghĩ phải có chuyện gì đáng sợ hơn xảy ra kia chứ.

– Đáng sợ hơn ư ? Con nói gì mà ngốc vậy, con gái của cha ! ở Téchdot này không có gì đáng sợ hơn khi các bộ lạc da đỏ Komantri tuyên chiến, không còn có gì nguy hiểm hơn.

Có thể Luiza không đồng ý với điều này, khi nàng nghĩ tới những nguy cơ khác, thoát khỏi chúng cũng không phải là dễ. Có thể nàng nghĩ tới đàn ngựa non hay dấu lắcxô trên đồng cỏ cháy. Nàng không đáp lại.

Kolhaun tiếp tục câu chuyện.

- Ngài thiếu tá tin rằng những người da đỏ quyết định bắt đầu cuộc chiến ư ? Ông ta viết gì thế hở chú ?

- Ông ta viết rằng, tin đồn đã lan ra mấy ngày nay, nhưng ông ta không cho chúng có ý nghĩa gì đặc biệt. Giờ đây mọi sự việc đều đã được khẳng định. Chiều hôm qua ở đồn biên xuất hiện Mèo rừng - thủ lĩnh Xeminôl với những người cùng bộ lạc. Họ báo tin rằng, trên toàn bộ đất Téchdot, những bộ lạc Komantri đã đặt những cây sào bắt chéo trong khu dân cư của họ, họ đã nhảy điệu vũ chiến tranh suốt cả một tháng, một vài đội quân đã lên đường, bất cứ lúc nào họ cũng có thể xuất hiện trên sông Lêông.

- Và Mèo rừng mạnh hơn cả, phải không cha ? - Luiza hỏi khi nàng nhớ lại trường hợp mà chàng muxtanger đã kể lại - Lẽ nào lại có thể tin được tên phản bội này ? Xét cho cùng thì hắn cũng là kẻ thù của người da trắng.

- Con nói đúng đấy, con gái của ta. Trong đoạn tái bút, ngài thiếu tá mô tả hắn ta có tính cách như vậy. Ông ta khuyên hãy cẩn thận với tên vô lại hai mặt này, tất nhiên hắn sẽ chạy sang hàng ngũ các bộ lạc Komantri, khi hắn thấy điều đó có lợi Biết làm sao được - Ngài chủ đồn điền vừa nói tiếp, vừa đặt bức thư sang một bên trở về với tách cà phê và bánh quy bơ - Ta hy vọng rằng ta sẽ hoàn toàn không gặp bọn da đỏ ở đây - cả bọn Komantri, cả bọn Xeminôl. Cần phải nghĩ rằng, dù chúng cố tuyên chiến đi nữa

thì bọn Komantri cũng không vượt qua được nổi những bức tường răng cưa của KaxadelKorvô, chúng không dám động tới dinh cơ của chúng ta...

Đúng lúc ấy trên cửa phòng, nơi họ đang ăn sáng xuất hiện khuôn mặt đen của anh xà ích, và câu chuyện chuyển sang chủ đề khác

– Anh cần gì hử Plutôn ? – Pôindekter hỏi

– Hô hô ! Thưa ngài Vily, cháu hoàn toàn chẳng cần gì. Cháu chỉ đi qua, chỉ có điều phải nói với tiểu thư Lui: xin tiểu thư ăn sáng mau lên, con đốm sao với bộ yên cương trên lưng đang đứng chờ người ta ấn hàm thiếc vào mồm nó. Nó không muốn đứng trên đá, nó muốn chạy trên đồng cỏ mềm cơ.

– Con đi chơi à, Luiza ? Ngài chủ đồn điền hỏi với vẻ không hài lòng.

– Vâng thưa cha. Con muốn đi chơi.

– Không !

– Thế ạ !

– Hãy hiểu cho ta: ta không muốn con đi một mình. Điều này không tiện.

– Sao cha lại nghĩ vậy, hử cha ? Thì con vẫn đi một mình cơ mà.

– Đúng, nhưng đáng tiếc con hay đi quá.

Những lời nhận xét cuối cùng làm cô gái hơi đỏ mặt, mặc dầu nàng vẫn chưa tin rằng cha nàng nói có ý gì.

Nhưng Luiza không gợn hỏi. Ngược lại nàng lấp liếm chuyện này đi, điều này thấy rõ trong câu trả lời của nàng

– Nếu cha không muốn thì con không đi chơi nữa. Nhưng không lẽ cha cứ nhốt con trong nhà, trong khi mọi người đàn ông đều đi làm việc ư ? Vậy con sống như thế nào ở Téchdot kia chứ !

– Con không hiểu ta. Luiza ạ. Cha không cấm con dạo chơi, nhưng phải có ai đó đi cùng con. Con hãy đi cùng Henri hay Kacxi. Cha chỉ cấm con đi một mình. Điều này có những nguyên nhân.

– Những nguyên nhân ? Những nguyên nhân gì cơ ạ !

Câu hỏi này bất giác buột khỏi miệng nàng. Nàng lập tức tiếc rằng đã lỡ lời. Nàng sợ hãi chờ đợi câu trả lời.

Câu trả lời làm nàng hơi yên lòng.

– Con cần những nguyên nhân nào nữa chứ ? – Ngài chủ đồn điền nói – Thì đầu tiên là bức thư này của ngài thiếu tá, con đừng quên rằng Téchdot, đây không phải là Luiziana, nơi các cô gái có thể yên tâm đi bất cứ đâu tùy ý, không sợ người ta cướp bóc hay

làm nhục. Ở đây là Tểcdot, mỗi bước đi đều nguy hiểm, ví dụ như người da đỏ.

– Người da đỏ không có gì đáng sợ cho con cả. Con không bao giờ đi cách nhà xa hơn năm dặm.

– Cách năm dặm ! – Viên đại úy giải ngũ kêu lên chầm chọc – Thì cũng có khác gì đi xa năm mươi dặm, cô Lu ạ. Cô cũng có thể kịp gặp bọn da đỏ trong khoảng một trăm bước trước cổng nhà, cũng như trong khoảng một trăm dặm. Khi họ đã tuyên chiến thì có thể gặp họ bất kỳ ở đâu, trong bất cứ thời gian nào. Theo cháu, chú nói đúng: ít nhất cô đi một mình là bất cần.

– Ô, anh nghĩ như vậy ư ? – Nàng Krêôl nói gay gắt, sau khi liếc nhìn người anh họ vẻ khinh bỉ – Ngài có thể nói được gì với tôi, thưa ngài, nếu thật sự tôi có gặp những người Komantri thì ngài có thể giúp đỡ gì tôi nào ? Mặc dầu tôi không tin rằng điều này có thể xảy ra. Thật thú vị nếu được nhìn thấy hai người giữa đội ngũ vũ trang của những người man rợ bơi mặt ! Ha ha ! Anh bị nguy hiểm chứ không phải tôi đâu nhé. Tôi thì tôi bỏ chạy, còn anh sẽ phải ở lại với bọn họ. Đấy mới là nguy hiểm thật sự dù chỉ trong khoảng cách năm dặm trước nhà ! Ở Tểcdot đâu có kỵ sĩ nào, kể cả bọn người man rợ, phóng đuổi kịp được tôi, trên lưng con Luna yêu quý ! Chắc gì anh đã làm được điều này, hử Kacxi !

– Im đi con ! – Poindekter nghiêm khắc nhắc. – Ta không muốn nghe những lời ngu ngốc như thế ... đừng để ý tới nó Kacxi ạ ... và bên cạnh những người da đỏ, ở đây còn có đủ loại mưu manh. Bọn chúng cũng nguy hiểm không kém. Hãy nhớ ta cấm con đi xa như con vẫn làm trước đây !

– Con sẽ nghe lời cha, thưa cha – Luiza ngoan ngoãn trả lời, nàng rời khỏi bàn – Tất nhiên con sẽ nghe lời cha, nhưng con có thể bị ốm, nếu con cứ phải ngồi nhà ... đi đi Plutôn – Nàng nói với người da đen, vẫn còn đứng mỉm cười trên cửa – Dắt con Luna vào chuồng hay cho đi ăn, đi đâu tùy anh. Cho nó chạy trên đồng cỏ, nếu nó thích. Ta chẳng cần tới nó nữa.

Cùng với những lời này, cô gái kiêu hãnh đi khỏi phòng, sau khi bỏ mặc những người đàn ông ngồi sau bàn suy nghĩ về những lời nói của nàng.

Nhưng đây không phải là những lời cuối cùng của nàng. Trong khi vội vã theo hành lang trở về phòng riêng, một vài câu hỏi thầm đã buột ra khỏi miệng nàng những câu hỏi chẳng được trả lời một cách rõ ràng.

– Cha có thể biết được gì nhỉ ? Có lẽ cha chỉ nghi ngờ chẳng ? Kẻ nào đã kể lại cho cha ? Cha có hay biết những cuộc gặp gỡ của chúng ta không ?

CHƯƠNG XXIX

Sói đồng ở nhà mình

Holhaun đứng dậy rời khỏi bàn gần như cũng bất ngờ như *Luiza*. Nhưng khác với nàng, hắn không quay về phòng mình mà đi khỏi nhà.

Tuy chưa hết đau vì những vết thương, nhưng hắn đã khỏe lên nhiều và đã đi được trong vườn đến chuồng ngựa, đến bãi thả ngựa gần nhà...

Nhưng lần này hắn đi xa hơn. Những tin tức mới nhận được cộng với những lời hắn phải nghe bên bàn ăn làm hắn bị chấn động, nhưng sự ốm yếu như giữ hắn lại. Dựa trên chiếc gậy, hắn nhắm hướng đồn biên *Ind*.

Tới một khoảng rừng trống, nằm trong khoảng nửa con đường từ dinh cơ tới đồn biên, hắn tập tễnh đi

men theo những bụi cây xiêm gai, sống dựa dưới những bóng râm của những cây khác lớn hơn. Ở nơi màu xanh rậm rạp nhất có một ngôi nhà nhỏ đan bằng cành cây và trái đất sét. Đó là một căn lều, một kiểu nhà đặc trưng của vùng Tây nam Mếchxich.

Ngôi nhà có chủ, đó là Miguel Điac – một kẻ tàn nhẫn man rợ thật xứng với biệt hiệu “Sói đồng”.

Không dễ gì tìm thấy bọn sói tại hang ổ của chúng. Ngôi nhà của Miguel Điac thậm chí còn chẳng xứng đáng với danh hiệu này – thỉnh thoảng lắm hăn mới ngủ đêm ở nhà. Thường sau những cuộc săn có kết quả, hăn có thể sống cạnh khu cư dân trong một thời gian ngắn, với những trò giải trí thô lỗ.

Kolhaun gặp may: hăn gặp chủ nhà, tuy rằng tên này còn đang chệnh choáng – đó là trạng thái thường xuyên của hăn. Thật ra tên người Mếchxich không phải say mềm, hăn đã kịp ngủ một giấc say và đã hơi tỉnh ra.

- A, ra ngài ! – Nhìn thấy khách trên cửa, Sói đồng kêu lên – Nhân dịp gì vậy, thưa Ngài ? Ngài hãy nhắc ghế. Nó kia kia. Ghế đấy ! Ha ha – Sói đồng cười rộ khi nhìn thấy cái vật mà hăn gọi là ghế. Đơn giản đấy là một chiếc sọ ngựa, dùng để ngồi. Một chiếc bàn thô thiển ghép bằng những tấm gỗ bìa của cây ngọc giá, kê đó có một chiếc sọ thứ hai. Chỗ ngủ là một đồng sậy, với chủ nhân đang nằm xoài

trên đó, tô điểm trọn vẹn cái khung cảnh nhà ở của Miguel Diac.

Mệt lả bởi phải đi xa, Kolhaun làm theo ngay lời mời của chủ nhân. Hắn ngồi xuống chiếc sofa, không để mất thời gian, hắn bắt đầu ngay câu chuyện.

– Xenho Diac – hắn mở đầu – tôi đến đây để ...

– Xenho người Mỹ: Tên sẵn ngựa nửa tỉnh nửa say kên lên cất ngang lời giải thích – Quỉ quái: tôi biết rồi, ngài than thở mà làm gì ! Việc gì phải giữ kẻ với nhau ! Tôi phải cho tên vô lại lếclăng biến đi chứ gì !

– Đúng vậy !

– Thế thì tôi đã hứa với ngài điều này với giá năm trăm đô la. Thế nào rồi cũng có cơ hội. Miguel Diac luôn luôn giữ lời hứa. Chỉ có điều là cơ hội chưa tới đó thôi. Quỉ quái. Giết người cũng phải biết cách. Thậm chí trên đồng cỏ họ cũng có thể tìm ra dấu vết. Nếu mà họ biết được thì đối với tôi chẳng phải chuyện đùa ! Ngài quên rồi, Xenho đại úy, tôi là người Mécxich. Nếu tôi là người Mỹ như ngài thì tôi đã thịt được Đông Morixiô một cách dễ dàng. Chỉ cần gây sự cãi lộn là tôi có thể vỗ trắng tội. Thật đáng nguyên rủa ! Đối với người Mécxich lại có luật lệ khác. Nếu một ai trong số chúng tôi đâm dao vào tim kẻ khác thì đấy gọi là giết người. Và bây giờ, ngài biết không, thưa ngài người Mỹ, cái tòa án ngu xuẩn

của chúng tôi với mười hai lời thề, sẽ treo cổ ngài lên. Quỉ thật ! Chẳng hợp ý tôi chút nào. Tôi căm thù thằng cha Iéclăng này chẳng kém gì ngài vậy, nhưng tôi cũng chẳng định chui đầu vào chiếc thông lọng. Tôi phải có thời gian để đi tìm được cơ hội thuận tiện. Quỉ tha ma bắt, cả thời gian và cả cơ hội.

– Thế thì chúng đến rồi đấy ! – Kolhaun nghiêng về phía người Mếchxích kêu lên – Anh đã nói rằng, điều này rất dễ dàng, nếu có chuyện xích mích với người da đỏ.

– Tất nhiên là tôi đã nói như thế, nếu điều này đến, thì ...

– Có nghĩa là anh chưa biết những tin tức mới ?

– Những tin mới nào ?

– Bọn Komantri tuyên chiến !

– Quỉ tha ma bắt ! – Sói đồng vừa kêu lên vừa nhảy ra khỏi chiếc giường làm bằng những cây sậy hau háu như một con thú thấy mồi.

– Thánh nữ thiêng liêng ! Đúng vậy chứ, thưa Xenho.

– Đúng như vậy. Tin này từ đồn biên đưa tới tôi có tin tức của chính ông đồn trưởng.

– Thế thì... Người Mếchxich trả lời với vẻ nghi ngại – Thế thì đông Mirixiô có thể chết! Bọn Komantri có thể giết ông ta. Ha ha ha.

– Anh tin vào điều này chứ ?

– Tôi sẽ càng tin chắc nếu người ta trả giá miếng da đầu của hắn là một nghìn đôla, chứ không phải là năm trăm.

– Hắn đáng giá như vậy.

– Giá nào ?

– Một ngàn đôla

– Ngài hứa chứ ?

– Được.

– Nếu vậy, bọn Komantri sẽ lột da đầu hắn, Xenho đại úy ạ ! Ngài có thể trở về Kaxa-dei-Korvô mà yên chí ngủ. Ngài hãy tin rằng, cơ hội vừa xuất hiện là kẻ thù của ngài sẽ chẳng còn tóc. Ngài hiểu tôi chứ ?

– Hiểu.

– Còn bây giờ ngài hãy chuẩn bị một ngàn đôla.

– Chúng đang chờ anh.

– Quí thật ! Tôi sẽ làm thật gọn ! Tạm biệt !

Khách vừa đi khỏi tên du côn đã kêu rống lên:

– Thánh nữ thiêng liêng ! Thật may mắn ! Bọn Komantri tuyên chiến ! Quỉ thật ! Không lẽ thật vậy ? Nếu vậy phải kiếm áo quần để hóa trang. Ba năm liền, ngưng chiến với bọn da đỏ đã làm ta nằm khàn chẳng có việc làm. Muôn năm bọn da đỏ tuyên chiến ! Mong sao ta hóa trang cho thật khéo.

CHƯƠNG XXX

Bưư diệư đườư khồư

Luiza Pôindekter, người say mê những môn thể thao được coi là của đàn ông, tất nhiên là không bỏ qua môn bắn cung. Nàng đã đạt đến sự hoàn hảo trong nghệ thuật này.

Nàng đã học thuật bắn cung của những người da đỏ ở bộ lạc mang tên Iuma, những người còn sót lại của các bộ lạc đã có một thời hùng mạnh khắp tam giác châu Mixixipi, trên bờ vịnh Atrajalai và các vùng Poin Kupê.

Nàng mang chiếc cung của mình từ Luizana tới, nhưng rất lâu nó không có việc làm, thậm chí còn không được đưa ra khỏi bọc. Từ khi chuyển đến Téchdọt, nàng chẳng có cơ hội nào để luyện tập cung tên. Chiếc cung xinh đẹp làm bằng gỗ can và những mũi tên có đuôi lông vũ bị bỏ quên, nằm lẩn lóc trong kho.

Nhưng rồi cũng đến lúc nàng nhớ tới chúng. Đó là ngay sau cuộc nói chuyện trên bàn ăn, trong bữa sáng, khi cha nàng cấm nàng đi chơi một mình.

Nàng tuyệt đối phục tùng lệnh này, hơn thế nữa, nàng không chỉ ngừng đi chơi một mình, mà còn hoàn toàn không cưỡi ngựa nữa.

Con muxtang dóm sao chán nản đứng trong chuồng, hoặc vừa chạy trong sân quần ngựa, vừa ngạc nhiên tại sao lại không cảm thấy chiếc yên trên lưng – vật duy nhất nhắc nhở nó là tù binh.

Nhưng Luiza đâu có quên người bạn thân thương của mình. Sự thật nàng không cưỡi ngựa nữa, nhưng ngày nào nàng cũng đến thăm Luna, theo dõi xem nó có được ăn uống tốt không. Người ta cho nó ăn thứ thóc tốt nhất trong vựa Kaxa-del-Korvô, thứ cỏ non nhất trong trắng cỏ, uống nước sông Lêông lạnh buốt.

Plutôn cố gắng chăm sóc nó. Anh ta sốt sắng tắm rửa chải lông sao cho mình mẩy nó bóng loáng không kém gì làn da đen bóng trên khuôn mặt mình. Giờ đây hầu như thời gian rồi còn lại, Luiza luyện tập cung tên.

Nơi luyện tập của nàng là khu vườn kế cận khoảng rừng thưa. Con sông ôm lấy khu vườn về ba phía như hình móng ngựa, phía còn lại tiếp giáp với bức tường sau dinh cơ.

Khu vườn rất cũ, chứng minh cho điều này không chỉ là những thân cây vĩ đại, mà còn bởi những bức tường đá nứt nẻ, dùng để trang trí cho khu vườn. Chúng được những nhà điêu khắc Tây Ban Nha tạo ra. Họ thể hiện những người hùng của quá khứ. Ở đây ta có thể nhìn thấy Konde, Kampeadôra¹ vĩ đại, nhà hàng hải nổi tiếng, người có vinh quang khám phá ra châu Mỹ. Hai người đi chinh phục Kortex², Pixarro³ và cô gái da đỏ nổi tiếng vì sắc đẹp và sự phản bội người tình Malintre⁴.

Luiza không luyện tập cung tên giữa những bức tượng bằng đá, mặc dầu không chỉ một lần nàng đứng trước bức tượng của Malintre, ngắm nhìn khuôn mặt xinh đẹp của nàng. Luiza không quả trách người đẹp da đỏ vì nàng đã yêu vị tướng Tây Ban Nha. Nàng Krêol trẻ tuổi cảm thấy sâu thẳm trong tâm hồn nàng sự thông cảm với cô gái da đỏ. Bởi chính nàng cũng đã quên đi tất cả mọi thứ trên đời này để hiến dâng trái tim cho một

¹ Konde (1621 - 1686) tướng Pháp. Xíđ Kampeadôra (1010 - 1080). Hiệp sĩ nổi tiếng Tây Ban Nha, được ca ngợi trong chiến tranh với người Môrô.

² Kortex Fecnandô (1485 - 1547) Tướng Tây Ban Nha, người chiếm đất MêchXích (1519 - 1521) con người có tiếng độc ác nham hiểm đã cướp bóc những người da đỏ trên đất đai đã bị chinh phục.

³ Pixarrô : (Khoảng 1474 - 1541) người Tây Ban Nha, kẻ chiếm quốc gia InKi (lãnh địa Peru ngày nay) Bọn thực dân đứng đầu là Pixarrô đã cướp bóc và tiêu diệt dân bản xứ.

⁴ Malintre : nữ phiên dịch của Kortex. Sau đó trở thành vợ ông ta.

con người, còn lâu mới nổi tiếng như Kortex, mặc dù theo nàng cũng không kém phần vinh quang.

Không, nàng không luyện tập cung tên giữa những bức tượng này. Nàng đi dưới bóng những cây cao men theo khúc ngoặt của con sông, tạo nên một khoảng rừng giữa con sông và khu vườn. Nơi đây có một vài cây được trồng từ một trăm năm trước bởi chính thiên nhiên. Thêm vào đó có những cây dâu, cây hạnh đào mà những người làm vườn đã trồng từ khi mới khai phá khu vườn.

Nàng Krêôl thích ngồi dưới vòm xanh của những cây cổ thụ hay đi dạo bên bờ con sông trong vắt chảy mơ màng bên cạnh.

Nơi đây Luiza hoàn toàn chỉ có một mình, thời gian gần đây nàng thường tìm kiếm cảnh cô đơn. Thậm chí cha nàng trong tâm trạng buồn phiền nhất cũng hài lòng vì điều này. Ông yên tâm về nàng. Những bức tường Kaxa-del-Korvô, con sông rộng và sâu là sự bảo vệ đáng tin cậy cho nàng. Ngài chủ đồn điền không những không phản đối những cuộc dạo chơi một mình như vậy mà còn rất hài lòng vì chúng. Những sự nghi ngờ phải nói là có căn cứ vừa nảy sinh trong ông đã bắt đầu tan đi.

Cuối cùng thì đó chỉ có thể là những chuyện tiêu diệt. Có thể ngài chủ đồn điền đã trở thành vật hy sinh cho những miệng lưỡi độc địa. Rất có thể những cuộc gặp gỡ của con gái ông với Moric-Muxtager không phải là hẹn hò trước, mà có thể họ tình cờ gặp

nhau ở khoảng rừng thưa. Chính Luiza sẽ không tiện chút nào nếu không chào hỏi con người đã hai lần cứu sống nàng. Chắc chỉ đơn giản là nàng một lần nữa biểu hiện sự biết ơn của mình đối với anh ta.

Việc nàng ngoan ngoãn không đi chơi bằng ngựa nữa dường như khẳng định nhận định này. Thường thì nàng không dễ dàng gì đồng ý như vậy. Có nghĩa là những cuộc dạo chơi này cũng chẳng quý giá gì lắm đối với nàng.

Người cha yêu con lý luận như vậy, ông chẳng còn cách nào để hiểu cho được tính cách con gái mình. Nếu họ sống ở một đất nước khác hay thuộc một giới khác thì có lẽ ông đã đưa ra những câu hỏi thẳng thừng và yêu cầu những câu trả lời rõ ràng. Nhưng ở Mixixipi điều này không được chấp nhận: ở đó những đứa con trai mười tuổi hoặc cô con gái chưa đầy mười lăm sẽ công phần trước cách nói thẳng thừng như vậy. Cô bé hoa khôi của ông gần đây đã quen với sự hâm mộ và tán tụng, mà điều này thường làm hư hỏng con người.

Mặc dầu ông là cha nàng, theo pháp luật, có quyền đối với nàng, nhưng ông biết rõ cái quyền đó nó hư ảo như thế nào.

Cho nên ông rất miễn nguyện vì sự ngoan ngoãn của nàng, ông vui mừng vì giờ đây thay vì những cuộc phi ngựa dữ dội trên đồng cỏ, nàng lại hài lòng với những cuộc dạo chơi trong vườn, say mê ngắm những con chim nhỏ vô phúc bay lại gần nàng.

Hỏi người cha năm mươi tuổi, sao ngài lại lý luận một cách ngây thơ như vậy ? Không lẽ ngài đã quên tuổi

trẻ của mình, quên đi ngài đã mơ ước như thế nào, quên rằng ngài đã lừa dối và đóng kịch như thế nào, để che dấu những tình cảm tốt đẹp nhất trong cuộc đời ngài !

Nhưng người cha của người đẹp Luiza, dường như chẳng nhớ gì cả, mặc dầu ông ta còn nhớ rất nhiều điều. Ông đã quên tất cả những gì lúc bấy giờ làm ông xao xuyến. nói cách khác nếu như ông tìm được một cơ hội nào đó có thể bí mật theo sau cô con gái và quan sát xem nàng làm gì giữa đám cây cối kia, đám cây cối ven bờ sông. Lúc bấy giờ ông sẽ thấy rằng Luiza hoàn toàn không nhần tâm như người ta tưởng. Nàng không nhằm bắn vào những con chim đang bay lượn một cách tin tưởng quanh nàng. Nàng không căng dây cung vì điều này, sau khi buộc mảnh giấy vào đuôi mũi tên, nàng gửi nó bay vào khoảng rừng thưa phía bờ sông đối diện.

Và ông sẽ còn thấy những điều hay ho hơn nữa: một lát sau, cũng mũi tên này, dường như không hài lòng với chỗ mà nó rơi tới, lại quay về tay cô gái cùng với mảnh giấy gài vào đuôi nó khi gửi đi.

Những chuyến bay của những mũi tên có thể là rất lạ lùng với những người không biết rõ câu chuyện này. Nhưng đối với độc giả thì không có gì là lạ. Rõ ràng hai người tham gia vào trò chơi lần lượt kéo dây cung, để gửi đi gửi lại cùng một mũi tên.

Tình yêu đang giấu cợt những sự ngăn cản.

Rõ ràng là chính Moric và Luiza đã nghĩ ra trò buu điện đường không này.

CHƯƠNG XXXI

Vượt sông

Bưu điện đường không tồn tại không lâu. Không lẽ những người đang yêu chịu hài lòng với những mẩu thư mà các chuyến bay của mũi tên đem lại ! Những trái tim yêu cần phải cháy lên và đập một nhịp hoàn toàn giống nhau

Moric Gieran và Luiza Pôindekter không thể chịu đựng hơn nữa sự chia ly. Cuối cùng họ đã gặp nhau – không phải dưới ánh sáng mặt trời phản bội, mà trong sự im ắng của nửa đêm, chỉ có những ngôi sao là nhân chứng câm lặng trước bí mật của họ. Họ đã gặp nhau hai lần trong khu rừng sau vườn. Đã hai lần họ trao lời thề yêu đương dưới ánh sao nhấp nháy. Họ dự định cho cuộc gặp gỡ thứ ba.

Còn ngài chủ đồn điền, con người kiêu hãnh đến như vậy vì đứa con gái của mình lại không hề ngờ được rằng, nàng đã lừa dối ông tàn nhẫn như thế. Con gái ông, đứa con gái duy nhất của ông, có thể kiếm được một tấm chồng danh giá lại đi yêu một anh thợ săn ngựa bình thường ! Nếu như cô nằm mơ thấy điều này, thì ông cũng phải nhảy dựng ra khỏi chăn nệm mềm mại, như tiếng kèn báo hiệu ngày tận thế đã vang lên. Bây giờ đây ông không hề mảy may nghi ngờ. Những điều này là không thực, là hoang đường. Và nếu như có một ý nghĩ tương tự như vậy nảy ra trong óc ông thì đối với ông nó có vẻ như ngu dốt.

Ông hài lòng vì con gái ông ngoan ngoãn chấp thuận sự cấm đoán của ông. Thực ra ông sẽ dễ chịu hơn, nếu nàng thực hiện sự mong muốn của ông chính xác hơn, tức là nàng đừng hoàn toàn từ bỏ những cuộc đi chơi bằng ngựa, nhưng phải trong sự kèm cặp của em trai hay người anh họ. Cho đến nay, nàng chưa bao giờ chấp thuận điều này, và ông không đòi hỏi. Sự nhượng bộ của nàng đã tước hết vũ khí của ông, đến nỗi ông đâm ra tiếc là mình đã cấm đoán nàng như vậy. Khi đã được hoàn toàn yên tâm ông đã bắt đầu nghĩ tới chuyện thay đổi quyết định.

Đó là một đêm trăng, một trong những đêm trăng chỉ có thể có ở miền Nam, một đêm khi chiếc đĩa bạc lặng lẽ trôi trên bầu trời màu ngọc lam, những ngọn núi hiện lên như vẽ trong không khí trong suốt, đến nỗi có thể tưởng rằng dùng ngón tay chạm vào chúng được. Ngọn gió nín lặng, và những chiếc lá lớn của những loài cây nhiệt đới im phăng phắc, dường như đang kinh ngạc lắng nghe dàn đồng ca đêm của loài thú dữ, chim chóc, bò sát, côn trùng.

Đó là một đêm mà người ta chỉ muốn đi dạo cùng với một người độc nhất yêu dấu, mà theo một mệnh lệnh bí hiểm nào đó của thiên nhiên, ngự trị trái tim mình, khi bạn mơ ước sao cho đôi tay trắng muốt kia vòng qua cổ bạn và đôi mắt tuyệt diệu kia, càng thêm đáng yêu hơn bao giờ hết dưới ánh trăng, nhìn bạn xao xuyến...

Tiếng trống của đơn vị bộ binh và tiếng kêu của đội kỵ binh từ lâu đã báo hiệu giờ ngủ của doanh trại đồn biên. Nói ngắn gọn là đã gần nửa đêm, khi người kỵ sĩ rời tiệm rượu Ôbêđôphê. Chàng đi theo con đường dọc sông Lêông, để lại khu cư dân phía sau mình.

Chúng ta nhớ rằng, con đường này đi ngang qua dinh cơ Kaxa-del-Korvô theo bờ sông đối diện. Chúng ta hãy còn nhớ con đường cắt dải đồng cỏ mở rộng, gần dinh cơ có một khoảng rừng thưa không lớn lắm.

Đấy là một đám cây đơn độc, một trong những khoảng rừng mà dân cư nơi đây thường gọi là ốc đảo rừng, nó ở ngay cạnh con đường mà người kỵ sĩ vừa ra khỏi khu cư dân đang đi.

Tới khoảng rừng, kỵ sĩ nhảy xuống ngựa, buộc nó vào gốc cây. Sau đó chàng lấy từ mỏ yên ra một sợi dây dài tết bằng lông đuôi ngựa thắt một đầu dây lại, sau khi cuộn dây vào tay, chàng bước không tiếng động vượt qua khoảng rừng thưa đến bên con sông.

Trước khi bước ra khỏi vòm lá rậm, chàng nhìn lên bầu trời với vầng trăng rực rỡ vẻ ngập ngừng. Cái nhìn của chàng thoáng lo âu.

– Chờ cho cô nàng xinh đẹp này giấu mặt đi thì thật vô nghĩa – Chàng lo lắng lắm lắm – Rõ ràng, cô nàng định ngự trị nơi đây đến tận sáng chắc.

Sau đó chàng quan sát khoảng trống chia cắt chàng với dòng nước. Dinh cơ Kaxa-del-Korvô hiện rõ nét trên bờ sông đối diện.

– Nếu bây giờ còn ai đó chưa đi ngủ thì sao nhỉ ?... Chắc gì còn ai trong đêm khuya khoắt này. Tất nhiên nếu ai đó lương tâm không trong sạch giày vò... Hừ ! Mà ở đó lại có một người như vậy ! Nếu hắn còn chưa ngủ thì vẫn có thể nhìn thấy ta. Nếu chỉ liên quan tới mình ta, thì ta chẳng lo lắng gì. Làm gì đây ? Phải mạo hiểm mới được – Không còn con đường nào khác. Vài giờ nữa trăng mới lặn, mà bầu trời lại không một

gợn mây. Ta không thể bắt Luiza đợi được. Chẳng còn cách nào khác, ta phó mặc cho may rủi !

Cùng với những lời này, chàng nhanh nhẹn nhưng thận trọng vượt qua chỗ trống tiến đến bờ dốc trên dòng sông.

Một vài phút sau, chàng đã đứng ngay trên bờ, như những lần trước, nơi đối diện của bờ bên kia, trong bóng tối của một cây bạch dương lớn có một chiếc thuyền thoi nhỏ đang đung đưa trên mặt nước.

Chàng chăm chú quan sát lùm cây bên bờ đối diện, rõ ràng chàng đang kiểm tra xem có ai náu mình trong đó không.

Khi đã chắc chắn rằng trong đám cây đó không có ai, chàng cầm chiếc lắcxô, quay vài vòng và tung nó qua sông.

Chiếc thòng lọng mắc ngay vào chiếc cọc nhọn nơi mũi thuyền. Chàng kéo thuyền về phía mình nhảy vào thuyền, nhặt hai mái chèo trong lòng thuyền lắp vào giá, chàng bơi ngay sang bờ sông đối diện, lái thuyền vào chính nơi trước đó nó đứng.

Đến bờ, chàng kéo thuyền ngay lên cát, phòng nước cuốn đi. Sau đó, người khách đêm của KaxadelKorvô ẩn mình vào bóng cây bạch dương. Hình như chàng chờ một tín hiệu đã được qui định trước, hoặc sự xuất hiện của một người nào đó mà chàng đã hẹn gặp.

Nếu lúc đó có một người nào chú ý thì có thể tưởng chàng là kẻ trộm, chuẩn bị làm một vố ở KaxadelKorvô. Nhưng nếu ai nghe được những tiếng nói thầm từ miệng chàng thì họ hiểu ngay rằng sự nghi ngờ của họ là không đúng. Thật ra, chàng đang mơ ước tới một kho báu, được giấu sau những bức tường của ngôi nhà, nhưng đó không phải là tiền, không phải là những đồ vật quý, không phải những của gia bảo bạc vàng – Mà đó là nữ chủ nhân.

Chắc cũng chẳng cần phải giải thích, bạn cũng thừa đoán ra rằng, con người đã để ngựa lại trong rừng, đã vượt qua con sông một cách mỹ mãn đó là Moric-Muxtanger.

CHƯƠNG XXXII

Ánh sáng và bóng tối

*M*oric không phải đợi lâu dưới bóng cây bạch dương. Vào chính lúc chàng nhảy vào thuyền, một trong những cửa sổ của tòa dinh thự trông ra vườn khe hé ra và ngấp ngừng một chút, dường như ai đó muốn ra nhưng còn do dự không biết con đường đó có tự do hay không.

Một bàn tay trắng đeo những chiếc nhẫn đá quý giữ lấy khung cửa hé mở, được chiếu sáng bởi ánh trắng, một lúc sau hình dáng cân đối của cô gái hiện lên trên cầu thang, dẫn ra vườn.

Đó là Luiza Pôindekter.

Nàng đứng lặng vài giây lo lắng. Có tiếng vỗ mái chèo chằng ? Nàng có cảm thấy nó không ? Tiếng kêu ve ve không mệt mỏi của những con ve sầu có

thể làm nàng nhầm lẫn. Giờ hẹn đã đến và nàng không thể chờ đợi lâu hơn nữa.

Luiza chạy xuống những bậc thang bằng đá không tiếng động, đi vào vườn, nàng lướt qua những bụi cây, những bức tường và cuối cùng lọt vào dưới vòm bạch dương. Nơi đây vòng tay của chàng Muxtanger chờ đón nàng.

Những giây phút hạnh phúc qua mau, giờ chia tay sắp tới.



- Ngày mai chúng ta lại gặp nhau chứ, anh thân yêu. Đêm mai phải không ạ ?

- Nếu có thể, anh sẽ nói với em: Đúng, ngày mai, ngày kia và lại lần nữa, em yêu của anh !

- Nhưng sao vậy ? Anh lại không thể nói được như vậy ?

- Sáng mai anh phải đi Alamô.

- Thế đấy ! Không lẽ điều này cần đến thế ?

Vô tình, câu hỏi như trách móc. Mỗi lần nghe nhắc đến ngôi nhà đơn độc trên Alamô, trong lòng nàng lại thức dậy một cảm giác có gì khó chịu. Nhưng vì sao ? Chính nàng cũng không thể hiểu nổi.

– Quả thật là anh cần phải đi tới đó.

– Cần ư ? Người ta chờ anh ở đó phải không ?

– Chỉ có tên hầu Felim của anh. Anh hy vọng không có gì xảy ra với hắn. Anh bỏ hắn lại một mình đã được mười ngày, từ khi có những tin đồn về bọn da đỏ.

– Chỉ có Felim và không còn ai nữa phải không ? Moric, anh nói thật chứ ? Anh thân yêu, đừng dối em ! Anh nói, chỉ mình hắn thôi chứ ?

– Sao em lại hỏi vậy, hử Luiza ?

– Em không thể nói vì sao được. Em sẽ chết vì xấu hổ, nếu phải thú nhận những ý nghĩ thỉnh thoảng lại nảy ra trong đầu em.

– Đừng sợ, hãy nói anh nghe tất cả những gì em suy nghĩ. Anh không thể giấu em được điều gì. Nói đi, niềm vui của anh !

– Anh muốn vậy ư, Moric ?

– Tất nhiên, anh muốn. Anh biết, anh sẽ làm em ngỡ ngàng. Bởi nếu ai đó biết được những cuộc gặp gỡ của chúng ta, họ có thể giải thích một cách rất ngu xuẩn. Vì thế anh phải đi Alamô.

– Để ở lại đó ư ?

– Chỉ vắn vắn có một hoặc hai ngày. Để thu dọn đồ đạc và nói lời từ biệt cuối cùng cuộc sống của anh ở đồng cỏ.

– Thật thế ư ?

– Có lẽ em ngạc nhiên ?

– Không ! Chỉ có điều em không hiểu. Em không thể hiểu anh và có lẽ không bao giờ hiểu được anh.

– Phải, tất cả những điều này không phải là đơn giản. Anh đã có một quyết định quan trọng và anh biết rằng em sẽ tha thứ cho anh, khi nào anh giải bày với em.

– Tha thứ cho anh ư, Moric ! Vì cái gì mới được chứ ?

– Vì anh đã không chia sẻ với em bí mật của mình. Anh không phải là con người mà em biết...

– Nhưng mà anh vẫn như vậy, vẫn là con người mà em biết: Anh đẹp, hào hiệp, can đảm, anh thật phi thường. Ôi, Moric ! Nếu anh biết được em yêu anh như thế nào, anh quý giá với em như thế nào !

– Con bỏ câu bé nhỏ của anh, anh yêu em cũng chẳng kém gì, nhưng hãy vì hạnh phúc chung của chúng ta, hãy chia tay nhau em ạ.

– Chia tay ư ?

- Đúng, em thân yêu. Nhưng chúng ta chia tay nhau không lâu đâu.

- Bao nhiêu lâu ?

- Thời gian cần thiết cho con tàu vượt Đại Tây Dương và quay trở lại.

- Vĩnh viễn ư ? Nhưng để làm gì ?

- Anh cần phải trở về Tổ quốc - Về Iéclăng, về đất nước mà giờ đây người ta đang khinh bỉ, như em đã biết. Chỉ vừa hai mươi giờ trước đây anh nhận được từ đó một tin quan trọng. Anh phải vội tới đó và hy vọng khi quay lại sẽ chứng minh được cho người cha kiêu hãnh của em, rằng chàng Muxtanger nghèo khổ, người đã chiếm được trái tim của con gái ông ta... anh đã chiếm được nó chưa hở Luiza ?

- Anh hỏi điều này mà làm gì ! Anh biết rằng anh đã chinh phục được trái tim tội nghiệp của em và em không bao giờ còn thoát ra khỏi sự ràng buộc này nữa. Đừng cười em, Moric ạ, em là nô lệ của anh mất rồi.

Lần nữa họ lại ôm nhau, rồi lại những cái hôn dịu ngọt và những lời thề thốt yêu đương.

Tiếng rì rì của những con dế mèn đã lặng đi trong cỏ, trong đám lá những con ve sầu cũng đã im tiếng, tiếng kêu của con chim chích nhỏ trên ngọn cây bạch dương cũng thôi vọng tới, con cú đêm bay cao hơn trong ánh trăng.

Nhưng những kẻ yêu nhau nào có nghe thấy gì. Họ cũng không nhìn thấy bóng đen của một người – Hay có thể, đó là một tên ăn trộm. Bóng đen đó lúc thì trườn qua những khóm hoa, lúc thì đứng lặng bên những bức tượng, lúc thì ẩn mình trong những bụi rậm, cuối cùng hẳn dừng lại sau những gốc cây – Cách nơi hai người hôn nhau chừng mười bước. Trong phút giây hạnh phúc, khi xung quanh im ắng, họ hoàn toàn không ngờ sự im lặng giúp cho tên kia nghe rõ mồn một những lời thú nhận yêu đương, và mặt trắng phản bội tố cáo mọi hành động của họ.

Con người, như cái bóng đen sau gốc cây đứng lặng nghe từng lời, thậm chí những tiếng thở dài, những lời thì thầm đắm đuối, trong ánh trăng như bạc hẳn nhìn rõ từng cử chỉ của họ.

Có cần phải nói, tên gián điệp thô bỉ đó là ai không ? Kacxi Kolhaun đã tự làm lấy điều đó.

Phải, đấy chính là hắn.

CHƯƠNG XXXIII

Sự phát hiện đau đớn

Việc gì đã xảy ra khiến người anh họ của Luiza thao thức trong đêm hôm khuya khoắt hay đúng hơn là vào những giờ sáng tỉnh mơ như vậy ? Hắn đã được báo trước về cuộc gặp gỡ này hay chỉ đơn giản là sự nghi ngờ bắt hắn phải ra khỏi phòng ngủ đi kiểm tra xem trong vườn mọi thứ đều đâu vào đấy hay chưa ?

Nói cách khác, hắn tình cờ trông thấy những kẻ đang yêu nhau hay hắn đang tiến hành một kế hoạch âm mưu có từ trước ?

Điều đầu tiên là đúng. Chỉ là sự hoàn toàn tình cờ, đêm trăng đẹp đã giúp cho viên đại úy giải ngũ

khám phá ra bí mật, cái bí mật mà giờ đây đang thiêu đốt tâm hồn hần như ngọn lửa độc.

Lúc nửa đêm, hần đứng trên sân thượng, không hiểu vì sao hần lại leo lên đấy. Vừa đứng hần vừa đầu độc bầu không khí ngát hương hoa xương rồng nện nở về đêm bằng khối thuốc xì gà, rõ ràng hần không lo lắng gì đặc biệt. Những vết thương do chàng Muxtanger gây ra đã kín miệng. Sự thất bại, ý nghĩ về sự thất bại vẫn còn hành hạ hần, nhưng cái nóng hổi của sự hồi tưởng đã yếu đi một phần bởi hy vọng trả thù.

Kolhaun, cũng như cha của Luiza, rất hài lòng vì nàng đã từ bỏ những cuộc đi chơi bằng ngựa. Bởi chính theo lời khuyên của hần mà Pöindekter đã cấm nàng đi chơi một mình. Cũng như cha Luiza, hần chẳng mấy may nghi ngờ nguyên nhân gây nên sự say mê của nàng đối với cung tên, hần coi việc này là một trò ngộ nghĩnh, vô hại. Thậm chí hần đã bắt đầu tự lừa dối mình bằng hy vọng rằng, rốt cuộc sự lãnh đạm của Luiza chỉ là một sự vờ vĩnh về phía nàng hay chỉ là kết quả của sự tưởng tượng của hần. Thời gian gần đây nàng đã bớt gay gắt và hần đã bắt đầu sẵn sàng nghi ngờ những nhận định ghen tuông trước đây của mình.

Từ trước tới nay hần chẳng có chứng cứ gì để chứng minh rằng nàng say mê chàng lếclăng trẻ tuổi. Thêm nữa gần đây không có những sự việc gì

gây nên những nghi ngờ mới, không có gì xảy ra, vậy là hắn đã khẳng định rằng những điều xảy ra chỉ là báo động giả.

Yên tâm bởi những ý nghĩ đó, Kolhaun leo lên sân thượng hắn cầu thả đốt điếu xì gà và hút với vẻ vô tâm. Rõ ràng hắn chỉ tới đây trong lúc khuya khoắt mà chẳng có việc gì cả. Có thể hắn muốn thoát khỏi căn phòng ngột ngạt để hít thở không khí trong lành hay có thể để chiêm ngưỡng mặt trăng tuyệt diệu, mặc dù những mong muốn lãng mạn như vậy không thích hợp với tính tình hắn cho lắm.

Vô tình thế nào, khi đốt xì gà, hắn dựa người vào lan can đứng quay mặt ra con sông.

Hắn không lo ngại khi nhìn thấy một kỵ sĩ trên bờ sông đối diện hiện ra khỏi đám cây cối và đang tiếp tục con đường của mình trên đồng bằng rộng mở. Con đường đó hắn biết rất rõ. Hắn cho rằng đó là một lối hành nào đó muốn tận dụng một đêm mát mẻ, những đêm như vậy thậm chí có thể gọi những người rất mệt mỏi lên đường. Rất có thể là một chủ đồn điền nào đó lân cận, trở về nhà từ khu cư dân, nơi trong những giờ nhàn rỗi anh ta bị níu chân ở bar của khách sạn. Ban ngày, có thể hắn nhận ra người kỵ sĩ, nhưng trong ánh trăng thì khó có thể.

Viên sĩ quan giải ngũ bắt giặc dôi theo người kỵ sĩ, dôi lúc khi nghĩ ngợi điều gì đó, hấn nhìn theo những mảnh gỗ bị sóng mang đi về phía dưới dòng sông.

Chỉ khi người kỵ sĩ tiến lại gần khoảng rừng thưa và rẽ ngoặt vào đó, Kolhaun mới bắt đầu quan tâm tới hành động của anh ta.

– Thế này là nghĩa lý gì nhỉ ? Hấn lăm bắm sau khi vớt vôi điều xì gà – Quỉ tha ma bắt ! Hấn ta nhanh thật ! – Hấn nói tiếp khi người không quen kia không còn ở trên lưng ngựa nữa mà xuất hiện ở bìa rừng gần đấy, anh ta đang hướng thẳng tới chỗ khúc sông ngoặt. Đi xuống dốc rất nhanh, đến nỗi thấy rõ ràng anh ta là người rất rành đường – Không lẽ hấn ta định lén vào vườn ! Nhưng làm thế nào ?... Bơi ư ? Sợ rằng trò chơi như vậy chẳng bõ công. Kẻ trộm ư ?

Đó là điều phỏng đoán đầu tiên của Kolhaun, nhưng hấn từ bỏ ngay ý nghĩ vừa xảy ra. Thật ra ở những vùng châu Mỹ Tây Ban Nha thậm chí những người nghèo khổ cũng đi ngựa, lại thêm giả định để cho đây là kẻ trộm.

Nhưng tất cả những điều đó có vẻ không thực chút nào, người gì mà nửa đêm phi ngựa đến ăn trộm hoa quả hay rau mầu.

“Vậy hấn ta cần gì ở đây cơ chứ ?”

Anh ta dừng ngựa lại trong rừng, tự đi ngựa tới con sông và rất thận trọng, tới mức tối đa quan sát mọi vật xung quanh dưới ánh trăng. Hành động đó làm cho người ta nghi ngờ tính chất thành thực của những dự định của anh ta, và nói đúng hơn anh ta như đang có một dự định nào đó ám muội.

Nhưng âm mưu đó là gì ?

Người kia biến khỏi dốc và Kolhaun không thể nhìn thấy anh ta từ sân thượng nữa, cây cối bao quanh bờ đối diện đã che khuất người lạ mặt.

“Hắn dạo chơi ở đây với mục đích gì nhỉ ?”

Viên đại úy giải ngũ hơn mười lần tự hỏi mình, càng ngày hắn càng thêm lo lắng, và bỗng nhiên hắn nghe thấy tiếng vỗ nước, dường như ai đó đang ngập lặn dưới sông. Tiếng động không lớn, nhưng nghe rất rõ.

– Tiếng mái chèo... Hắn lăm bắm – Ta thề với các Thánh hắn đã kéo thuyền và đang bơi thẳng vào vườn ! Vậy cuối cùng hắn cần gì ở đây cơ chứ ?

Không muốn tiếp tục đứng trên mái nhà và vỡ đầu ra vì phỏng đoán. Kolhaun quyết định xuống dưới để đánh thức những người đàn ông cùng nhau đi lùng bắt.

Hắn đã nhấc tay khỏi lan can thì một tiếng động mới bay đến chỗ hắn, buộc hắn lần nữa nghiêng người nhìn vào trong vườn. Tiếng động này hoàn toàn không phải là tiếng vỗ của mái chèo vọng từ phía con sông.

Tiếng động không ra tiếng bản lề cửa, không ra tiếng mở cửa sổ ? Tiếng động vang lên ngay dưới cửa sổ, hầu như ngay dưới chỗ Kolhaun đang đứng.

Sau khi nhảy qua lan can để xem có chuyện gì xảy ra, khuôn mặt hắn trở nên tái nhợt, y như ánh sáng nhợt nhạt đang tỏa rộng của mặt trăng, trái tim hắn bị thất lại vì đau đớn.

Cửa sổ phòng cô em họ mở. Hắn biết rõ cửa sổ này. Cô gái đã đứng trên cầu thang dẫn tới khu vườn, rõ ràng nàng sắp đi xuống.

Bạn chiếc áo dài trắng toát có những nếp gấp buông xuống thoải mái, với chiếc khăn trong suốt đội trên đầu, nàng làm nhớ tới một nữ thần kiều diễm, hiện lên trong ánh bạc vắng trắng.

Kolhaun lập tức hiểu ngay ra sự xuất hiện của nàng có liên quan như thế nào với con người đang bơi qua sông.

Người đó có thể là ai ? Có thể là ai nếu không phải là Moric-Muxtanger ! Cuộc gặp gỡ bí mật ! Không còn nghi ngờ gì nữa. Chiếc áo dài trắng lướt đi trong vườn và biến mất sau những bóng cây mọc ven bờ.

Như bị sét đánh Kolhaun đứng đờ ra trên ban công. Sau khi chiếc áo trắng biến mất trong vườn, đã nghe thấy tiếng nói chuyện khe khẽ, bay đến từ

những vòm cây, hấn trấn tĩnh lại và quyết định phải hành động ngay.

Hấn quyết định không đánh thức ai hết, ít nhất là trong lúc này. Hấn cần phải là người đầu tiên chứng kiến sự nhục nhã của cô em họ. Và lúc bấy giờ... lúc bấy giờ.

Trong giây phút ấy hấn không đủ bình tĩnh để xác định một kế hoạch cụ thể nào, mù quáng theo cơn hứng khởi thô bỉ, hấn vội vàng xuống lầu vòng qua hết tòa nhà và bước vào vườn.

Một sự yếu đuối bất ngờ xâm chiếm hấn – Thậm chí khi bước xuống thang hấn khuỵu chân xuống. Đôi chân hấn tiếp tục run cả khi hấn vội vàng chạy đến khu vườn, cả khi hấn đã lên ra được sau gốc cây, mà không bị ai để ý, hấn đứng đó theo dõi màn kịch làm hấn nhức nhối tới tận trái tim.

Hấn nghe thấy những lời thề thốt những lời thú nhận yêu đương, quyết định ra đi của chàng Muxtanger ngày mai lúc trời vừa rạng, lời hứa của chàng sẽ nhanh chóng trở về và những ước mơ chưa được nói hết về tương lai. Hấn cay đắng nghe Luiza van nài chàng đừng ra đi và cuối cùng Moric quả quyết với nàng sự cần thiết của chuyến đi này.

Là người chứng kiến những cái ôm dịu dàng cuối cùng của họ, hấn giận dữ dậm chân xuống đá sỏi làm những con ve sầu kinh hoàng im tiếng. Tại sao trong

phút đó hắn không lao tới để cắt ngang cuộc gặp gỡ đầy đau đớn đối với hắn. Tại sao hắn không xia cho kẻ tình địch kia một nhát dao, lật cái xác không hồn của chàng dưới chân mình và chân người tình của chàng ? Sao hắn lại không làm như vậy ngay từ đầu ? Không lẽ hắn còn cần thêm những chứng cứ nào khác ? Hắn không làm thế bởi trong ánh trăng hắn nhìn rõ sau thắt lưng của chàng Muxtanger lấp lánh khẩu Kol sáu viên đạn chẳng ?

Mặc dầu bị thiêu đốt bởi mong muốn trả thù, nhưng dù sao cũng có một cái gì đó giữ viên đại úy lại, bắt hắn rời xa cặp tình nhân đúng vào giây phút đau đớn nhất đối với hắn: giây phút họ ôm nhau lần cuối, hắn bỏ chạy về nhà, để lại những người đang yêu nhau và những hành động tiếp theo của họ.

CHƯƠNG XXXIV

Sự kích động của tên “hiệp sĩ”

Kacxi Kolhaun chạy đi đâu ?

Tất nhiên hắn không về phòng ngủ của mình. Lẽ nào có thể ngủ khi, bị giằng xé bởi những tình cảm ề chề như vậy ?

Hắn chạy vào phòng của người em họ Henri Pôindekter.

Không để mất thời gian tìm nển, hắn bước như chạy theo hành lang ngoằn ngoèo.

Thêm nữa, nển là không cần thiết.

Các cánh cửa không đóng, ánh trăng xuyên qua đủ chiếu sáng căn phòng.

Có thể nhìn thấy cách bài trí khiêm tốn của nó: chậu rửa mặt, chiếc bàn nhỏ, một vài chiếc ghế và chiếc giường có treo màn bằng sa chống muỗi.

Chàng trai đang ngủ ngon lành, giấc ngủ khoan khoái chỉ có ở những người lương tâm trong trắng. Cái đầu đẹp đẽ của chàng đặt yên lành, rũ những búp tóc dày rục rở trên gối. Kolhaun nhấc chiếc màn lên, ánh trăng rơi trên khuôn mặt chàng thanh niên, soi rõ những nét can trường và nhân hậu của chàng.

– Dậy đi, Henri, dậy đi ! – Người anh họ vừa gọi vừa lay vai chàng.

– Hả ? Anh đấy ư, Kacxi ? Cái gì vậy ? Tôi hy vọng không phải là người da đỏ chứ ?

– Còn tệ hơn, tệ hơn nhiều ! Nhanh lên ! Dậy đi mà nhìn kìa... nhanh lên, không thì muộn mất ! Dậy mà xem điều nhục nhã cho gia đình nhà cậu. Mau lên không thì tên tuổi Pôindekter sẽ trở thành trò cười cho cả Téchdot này đây.

Sau lời cảnh báo như vậy, tất nhiên ai trong gia đình Pôindekter còn muốn ngủ nữa. Chàng trai lập tức chồm dậy, nhìn người anh họ ngỡ ngàng.

– Đừng mất thời giờ bận quần áo ! Kolhaun hồi hộp tuyên bố – Với lại chỉ cần bận quần thôi, thế là đủ. Quần áo mà làm gì – Giờ không phải lúc ! Nhanh lên ! Nhanh lên !

Qua một giây, Henri đã bận xong bộ quần áo đơn giản thường ngày bằng vải bông và vội chạy theo người anh họ vào vườn trong lúc vẫn chưa hiểu hẳn đánh thức chàng một cách thô bạo như vậy để làm gì.

- Việc gì vậy hở Kacxi ? Chàng hỏi, khi Kolhaun ra dấu cho chàng dừng lại - Hãy nói xem, tất cả những cái này là nghĩa lý gì ?

- Cậu tự nhìn kìa... Dừng lại gần tôi. Nhìn qua khoảng sáng giữa hai gốc cây kia kìa, nơi thường ngày vẫn có chiếc thuyền của cậu. Cậu có nhìn thấy cái gì đó không ?

- Cái gì trắng trắng... Như chiếc áo dài phụ nữ... Đây là một người phụ nữ ?

- Cậu nói đúng. Đây là một người phụ nữ. Cậu nghĩ sao, cô ta là ai ?

- Không biết. Nhưng là ai vậy ?

- Cảnh cô ta là một cái bóng khác, đen.

- Hình như là một người đàn ông... Vâng, một người đàn ông.

- Cậu nghĩ xem, hẳn là ai.

- Làm sao tôi biết được, Kacxi ? Thế anh biết à ?

- Đúng, tôi biết. Người đàn ông đó là Moric Muxtanger.

- Còn người đàn bà ?

- Luiza, chị cậu đó, trong vòng tay hẳn ta,

Dường như bị thương trúng tim, chàng trai loạn choạng, ngay sau đó chàng xông ra phía trước.

– Đứng lại ! – Kolhaun vừa nói vừa níu lấy chàng
– Cậu quên rằng cậu không có vũ khí, còn tay Muxtanger được vũ trang. Hãy cầm lấy cái này – Hấn vừa nói vừa đưa cho chàng con dao găm và khẩu súng lục – Tôi chỉ muốn tự mình hành động, nhưng tôi nghĩ, tốt hơn là cậu làm điều này như một người em trai bảo vệ chị gái mình ! Hãy nhẹ nhàng tới gần khi họ rời nhau ra, hãy bắn vào bụng hấn, sau đó dùng dao đâm ! Tôi ở ngay đây và sẽ tiếp tay cậu khi cần thiết. Đi đi ! Hãy đến gần thẳng đều cánh này và gửi hấn về địa ngục.

Henri Pôindekter chẳng cần tới những lời chỉ dẫn dễ tiện đó. Quên hết mọi sự, chàng lao về phía trước và trong khoảnh khắc đã đứng ngay cạnh chị gái.

– Đồ vô lại hèn hạ ! – Chàng quát lên, đứng ra ngay trước mặt chàng Muxtanger – Hãy thả ngay chị ta ra khỏi vòng tay bẩn thỉu của mi !... Luiza, đứng sang một bên để em giết hấn đi ! Đứng sang bên kia, kìa chị, Luiza !

Nếu Luiza nghe lời, qua một khắc sau chắc chắc Moric Gieran không còn sống nữa, chàng làm sao mà thoát chết, nếu tay chàng chỉ kịp nâng khẩu súng mà chàng sử dụng nó một cách nghệ thuật, thì Henri đã kịp bắn đầu tiên.

Thay vì rút khẩu súng lục ra khỏi bao, hay nói chung làm một cái gì đó để tự vệ. Moric Muxtanger chỉ

thả cô gái ra khỏi vòng tay, nhưng nàng vẫn tiếp tục đứng sát vào chàng. Chàng chỉ lo cho tính mạng của nàng.

Henri biết rằng, nếu chàng bắn Muxtanger thì có khả năng chàng sẽ giết chị, vì sợ điều này nên chàng trai chưa bóp cò.

Sự chậm trễ đó đã cứu cả ba người. Nàng Krêôl trẻ tuổi nhanh chóng nhận định tình hình, đột nhiên nàng buông tay người tình và túm chặt lấy hai tay em trai. Nàng biết rằng Moric sẽ không bắn, chỉ cần ngăn Henri lại.

– Chạy đi, chạy đi ! – Nàng vừa hét lên với chàng Muxtanger vừa giữ chặt lấy hai tay của cậu em trai đang giận đến mất cả khôn – Henri nhầm rồi, em sẽ giải thích sau. Chạy nhanh đi, Moric, trốn mau đi !

– Henri Pôindekter – Chàng Iếc-lăng trẻ tuổi nói, chàng đã sẵn sàng tuân theo ý nàng – Ngài cho tôi là kẻ vô lại, thật vô lý. Hãy cho tôi thời gian, và tôi sẽ chứng minh rằng, chị gái ngài hiểu rõ tôi hơn cả cha nàng, em trai hay anh họ nàng. Nếu sáu tháng nữa ngài không được tin chắc rằng, tôi xứng đáng với lòng tin của nàng, với tình yêu của nàng thì ngài có thể giết ngay tôi đi trong cuộc gặp gỡ đầu tiên, như bắn chết một con chó hèn nhát, gặp trên đường đi của ngài. Còn bây giờ thì tạm biệt.

Nghe chàng Muxtanger nói, Henri thôi không giật ra khỏi tay chị mình nữa, mà thật ra đôi tay đó còn mạnh hơn tay chàng.

Ý muốn vùng ra dần dần yếu đi và cuối cùng chàng trai đứng yên. Đúng lúc đó, từ phía bờ sông vọng tiếng vỗ nước, báo động rằng con người khuấy động sự yên tĩnh của Kaxadelkorvo đã trở về đồng cỏ hoang vắng, nơi đã trở thành quê hương thứ hai của chàng.

Lần đầu tiên chàng Muxtanger trở về từ nơi hẹn hò bằng cách như vậy. Hai lần trước chàng đã qua sông bằng thuyền, và bằng bàn tay dịu dàng của người phụ nữ với sự giúp đỡ của chiếc lăcxô nhỏ, mà người ta tặng nàng cùng với con Muxtang, nàng kéo chiếc thuyền mảnh khảnh về chỗ thường xuyên của nó.

– Em ơi em không công bằng với chàng rồi ! Chị tin chắc em không công bằng ! – Luiza kêu lên, khi Moric vừa đi khỏi – Ôi, Henri yêu quý, nếu em biết được chàng hào hiệp như thế nào ! Chàng không bao giờ có ý định làm chị đau khổ, chàng vừa nói với chị, rằng chàng làm gì để ngăn chặn những lời đồn đại. Chị muốn nói, chàng định làm sao để cho chị được hạnh phúc. Em ơi, hãy tin chị, chàng là người tử tế. Nhưng cho dù có gì xảy ra, dù chàng là ai chăng nữa, thậm chí chàng có là người nghèo khó như em tưởng, thì chị cũng không thể không yêu chàng !

– Luiza, hãy nói thật với em. Hãy nói với em như chị tự nói với chị. Những gì mà em nhìn thấy ở đây, còn hơn là những lời chị nói thì em hiểu rằng chị đã yêu hắn. Chị hãy nói, hắn có lợi dụng tình yêu đẩy tin cậy của chị không ?

– Không ! Không ! Không ! Chị thề với em. Chàng hào hiệp vô cùng. Tại sao em lại làm nhục chàng như vậy hử Henri ?

– Em làm nhục chàng ?

– Đúng, Henri à, thế là thô bạo, không công bằng.

– Em sẵn sàng xin lỗi chàng. Em sẽ đuổi kịp chàng và xin chàng tha thứ vì sự không kiềm chế được của em. Chị ạ, nếu chị nói thật thì em phải làm điều này. Em phải đuổi nhanh theo chàng mới được. Chị cũng biết đấy, em thích chàng ngay từ cuộc gặp gỡ đầu tiên. Và bây giờ, Luiza yêu quý, để em đưa chị vào nhà. Chị hãy về giường nằm đi. Còn em phải tới khách sạn, có thể em sẽ gặp chàng tại đó. Em sẽ không tìm thấy sự yên tĩnh cho mình khi nào còn chưa xin lỗi chàng vì sự thô bạo của mình !

Henri thận trọng đỡ khuỷu tay chị đưa vào nhà. Chàng rất tiếc vì hành động của mình và sự giận dữ của chàng tan biến không còn lại dấu vết. Chàng trai vội trở về phòng, vừa tính toán xem liệu bây giờ có đuổi kịp chàng Muxtanger để xin lỗi chàng về sự nóng giận của mình để chàng khỏi hiểu lầm hay không.

Khi hai chị em vừa đi khuất, con người thứ ba, trước lúc đó còn dấu mình, len qua những bụi cây, đứng thẳng người lên, theo sau họ đi lên những bậc thang đá. Đó là người anh họ của họ: Kacxi Kolhaun.

Hắn cũng đang nghĩ cách đuổi theo chàng Muxtanger.

CHƯƠNG XXXV

Chủ nhà không hiếu khách

“**T**hằng hèn nhất đáng thương ! Thằng ngu xuẩn ! Chính ta cũng là đồ ngu, đã đặt tin tưởng nơi hắn. Ta phải biết chắc rằng nàng sẽ biết cách nói với con chó con này và để cho thằng vô lại kia có khả năng chuồn mất. Ta có thể bắn vào hắn từ sau gốc cây, giết chết hắn như giết một con chuột cống vậy, chẳng phải mạo hiểm gì, thậm chí công khai là đằng khác ! Chú Vili chỉ có việc cảm ơn ta, tất cả rồi sẽ tha thứ cho hành động của ta. Cô em họ con gái của một gia đình, tiếng tăm bị một thằng vô lại lừa dối. Một thằng bán ngựa ! Ai có thể phán xét được ta cơ chứ ? Một cơ hội như vậy ư ? Bây giờ thì không biết đến bao giờ hắn mới xuất hiện nữa !”

Viên đại úy giải ngũ vừa theo sau Henri và Luiza một quãng, vừa tự lên án mình.

– Không lẽ con chim còn non nớt này nó nghiêm túc ? – Hấn vừa lăm bắm vừa đi vào sân – Không lẽ hấn định xin lỗi kẻ bôi xấu chị hấn ? Điều này thật nực cười, nếu như không nói là đáng buồn. Có tiếng động chuồng ngựa, đúng là hấn định đi xin lỗi thật ... Đúng là hấn đang đóng yên cương ngựa.

Cửa chuồng ngựa như thường thấy ở các trang trại vùng Mexich, nhìn qua sân lát đá. Nó nửa khép nửa hở, lúc Kolhaun nhìn vào, có ai đá đẩy từ phía trong vào từ cánh cửa mở toang ra. Trên ngưỡng cửa hiện ra một người dắt một con ngựa đã đóng yên cương.

Người đó đội trên đầu một chiếc mũ Panama, trên vai là chiếc áo khoác. Kolhaun nhận ra ngay người em họ của mình và con ngựa ô của chàng.

– Đồ ngu ! Thế có nghĩa là cậu đã thả hấn ra !

Viên đại úy cầu nhàu giận dữ khi chàng trai tiến gần lại – Trả lại cho ta con dao găm và khẩu súng. Những đồ chơi này không phải dành cho đôi tay mềm yếu của cậu. Tại sao cậu không hành động như đã bảo ? Tại sao cậu ngu thế

– Đúng, tôi thật ngu ngốc. Chàng chủ đồn điền trẻ tuổi bình tĩnh trả lời – Tôi biết tôi đã thô bạo và vô cớ làm nhục một con người tử tế

– “Làm nhục một con người tử tế” ! Ha ha ha ! Cậu điên rồi !

- Đúng là tôi điên, bởi tôi đã nghe theo lời khuyên của anh, Kacxi ạ. May sao tôi đã không đi quá xa. Nhưng dù sao tôi cũng kịp làm bao nhiêu điều ngu ngốc đến nỗi tôi thật xứng đáng được gọi là một thằng ngu, nhưng tôi tin rằng chàng sẽ hiểu và tha thứ cho tôi, tốt hơn hết là tôi đi ngay bây giờ, không để chậm trễ một phút nào

- Cậu đi đâu ?

- Đuổi theo Moric Muxtanger, để xin lỗi chàng về cách xử sự không xứng đáng của mình

- "Xử sự không xứng đáng" ! Ha ha ha ! Có lẽ cậu đùa chăng ?

- Không, tôi nói hoàn toàn nghiêm chỉnh, chúng ta cùng đi và tự anh sẽ thấy điều đó

- Nếu vậy thì tôi lại nói lần nữa rằng đúng là cậu điên rồi. Và không chỉ là điên mà còn là một thằng ngu thậm tệ !

- Anh không được lịch thiệp lắm đâu, ông anh họ Kacxi ạ, nhưng sau những điều mà tôi đã lỡ mồm thốt ra, tôi sẵn sàng tha thứ cho sự gay gắt đó của anh. Có thể một lúc nào đó anh sẽ noi gương tôi và xin lỗi về sự thô bạo của mình.

Cùng với những lời này, chàng trai nhân hậu nhảy lên ngựa và nhanh chóng phi khỏi cổng dinh cơ.

Kolhaun đứng ngăn người trong tiếng gõ móng của con ngựa xa dần và mắt hút đằng xa.

Sau đó, dường như tỉnh mộng, bằng những bước chân quả quyết, hắn đi nhanh qua hiên nhà về phòng của mình, lát sau hắn bước ra trong chiếc áo khoác cũ, đi tới chuồng ngựa và đóng yên cương con ngựa của mình. Hắn thận trọng dắt ngựa đi qua sân lát đá như một thằng ăn trộm. Chỉ sau khi ra khỏi dinh cơ nơi bắt đầu có cỗ mềm, Kolhaun mới nhảy lên yên và giục ngựa.

Hắn phi theo cùng một con đường với Henri Pôindekter khoảng một hoặc hai dặm nhưng rõ ràng không định đuổi theo chàng. Tiếng vó ngựa của Henri từ lâu đã không còn nghe rõ còn Kolhaun thì đi nước kiệu nhỏ.

Viên đại úy giải ngũ đi dọc theo con sông. Khoảng được nửa con đường tới đồn biên, hắn dừng ngựa, sau khi nhìn chăm chú đám cây cối, hắn rẽ ngoặt vào con đường mòn dẫn tới bờ sông.

- Chưa phải đã là mất hết, chỉ có điều bây giờ phải tốn tiền - Hắn lẩm bầm một mình - Ta sẽ mất một nghìn đôla. Nhưng mặc kệ ! Miễn là loại được thằng Iéclăng đáng nguyên rửa đã đầu độc cuộc sống của ta ! Theo lời hắn, sáng sớm ngày mai hắn sẽ lên đường về nhà. Vào giờ nào nhỉ, biết được thì thú vị lắm đây.

Đối với dân đồng cỏ, hình như đây vào lúc mặt trời mọc đã là muộn lắm rồi. Không sao, chúng ta còn đủ thời gian ! Sói sẽ đuổi kịp Moric. Đó là con đường mà chúng ta đã đi sẵn ngựa hoang. Hấn đã nói là ngôi nhà của hấn ở Alamô. Con sông được gọi như vậy, bên bờ con sông này chúng ta đã tổ chức cuộc picnic. Túp lều của hấn, chắc là cách đó không xa “sói đồng” chắc phải biết ngôi nhà đó, hay ít nhất cũng phải biết cách đi tới đó như thế nào. Đối với chúng ta thế là đủ. Biết nhà mà làm gì ? Bởi đơn giản là chủ nó có tới được đó đâu: trên đường hấn có thể gặp được người da đỏ – Đúng hơn là người da đỏ đón hấn.

Lúc ấy viên đại úy đã tới căn nhà, nhưng không phải căn nhà mà hấn đang nghĩ tới mà là căn lều của tay săn ngựa người Mécxich – Đó là mục đích chuyến đi của hấn

Nhảy khỏi yên, buộc ngựa vào cành cây, hấn bước tới cửa ra vào.

Căn nhà mở toang. Từ trong đó vọng ra tiếng người mà ta không khó gì đoán ra đó là tiếng người ngáy.

Nhưng đó không phải là tiếng ngáy của một con người đang ngủ yên tĩnh, ngon lành. Người đó lúc thì im bật, lúc thì khụt khịt, lúc chuyển thành tiếng kêu ú ớ, mà khó khăn lắm người ta mới nhận ra rằng

tiếng chửi rủa. Không nghi ngờ gì chủ nhân của ngôi nhà đã uống khá nhiều.

– Địa ngục ! Một nghìn con quỷ ! – Người ngủ lịp bắp, hấn bắt đầu gọi tên những nhân vật có tên trên bàn thờ thiên chúa: Ôi Giêsu ! Thánh nữ ! Ôi đức mẹ ! Lạy chúa Maria !

Kolhaun dừng lại ở ngưỡng cửa và lắng nghe

– Trời tru đất diệt ! – Hấn nghe thấy – Tin tức tốt lành. Tôi thể có máu Krix ! Vàng, thừa xêho Amêrika !

Tin tuyệt hảo đấy ạ ! Bọn da đỏ... Hầy ... Komantri tuyên chiến. Thần da đỏ đã chúc phước !

– Thằng vô lại này lại say mềm rồi ! Kolhaun nói thành tiếng.

– Ê, Xêho ! – Người Méchxích kêu lên, đã hơi tỉnh ra vì nghe thấy tiếng người – Phúc đức quá nhỉ ?... Không, không phải ! Tôi rất vui mừng được trông thấy ngài. Tôi, Miguel Diac, sói đồng, bọn lang thang gọi tôi như vậy đó. Ha ha ha. Sói ! Hả ? Thế ngài tên là gì ạ ? Quý danh ? Xêho ? Nghìn con quỷ vậy ngài là ai ?

Nhóm người lên khỏi ổ nằm được lát bằng cây sậy. Sói đồng ngồi một lúc ngây dại nhìn người khách bất ngờ đến làm ngắt đoạn cơn say dúi dụi của hấn.

Nhưng điều này kéo dài không lâu đâu. Lắm bấm cái gì đó không ai hiểu nổi tên Méchxích lại nằm sõng soài trên giường. Tiếng ngáy như sấm của hấn

cho thấy rằng người chủ kia không còn biết gì đến sự có mặt của khách nữa.

– Thế là lại mất thêm một dịp ! – Kolhaun vừa chán nản quay ra vừa rít lên thằng ngu lúc tỉnh và thằng vô lại lúc say, còn gì nữa đâu, những tên giúp việc cho kế hoạch của ta ! Lũ đáng nguyên rủa ! Cả đêm xúi quẩy ! Phải mất ít nhất ba tiếng đồng hồ để cho cái đồ lợn này tỉnh lại ! Ba tiếng ! Bấy giờ thì đã quá muộn, quá muộn ...

Nói những lời này, Kolhaun cầm lấy cương ngựa hình như hắn đang phân vân.

– Ở lại đây thì chẳng nghĩa lý gì. Trời bắt đầu sáng khi hắn tỉnh lại. Như vậy thì ta chỉ còn kịp về nhà và đợi ở đấy, hay là...

Hắn không nói ra lời ý nghĩ vừa nảy ra trong óc hắn. Nhưng dù sao sự phân vân của hắn cũng chấm dứt. Với một cử động đột ngột, hắn tháo giây cương ra khỏi cành cây, nhảy vọt lên yên, hắn phi ngược lại con đường đi tới căn lều của Sói đồng.

CHƯƠNG XXXVI

Ba người trên một con đường

Không ai phản đối rằng, đi ngựa trên đồng cỏ là một trong những thú vui dễ chịu nhất trên đời.

Nếu bạn có được một con ngựa tốt, sau yên buộc chặt một bao thực phẩm đầy căng, ở mỏ yên lưng lẳng chiếc bì đông, từ trong bao súng nhô ra một cái bót hút thuốc cong, thì bạn có thể tin rằng cuộc phiêu lưu như vậy sẽ chẳng bao giờ làm bạn buồn.

Và nếu người bạn đường, đang phi kẻ bên bạn, cũng yêu thiên nhiên như bạn, thì cuộc du hành khó khăn sẽ biến thành thú vui không bao giờ quên được.

Nhưng nếu cùng bạn là một cô gái, mà bạn đã hiến dâng trái tim mình cho nàng, thì bạn sẽ trải qua niềm vui sướng mà nó được giữ gìn trong ký ức bạn suốt cuộc đời.

Ôi, nếu như những nhóm người nho nhỏ như vậy là số phận của tất cả những người du hành trên đồng cỏ, thì khoảng không gian bát ngát nơi đồng cỏ Téchdot sẽ đầy những người đi du lịch ! Bình nguyên hoang đại bao la sẽ đầy những con đường mòn và trong những trảng cỏ sẽ có vô số những tay công tử kiêu kỳ phi ngựa rầm rập.

Nhưng tốt hơn hết là cứ để nguyên đồng cỏ như nó vốn có. Trong đồng cỏ, khi bạn rời xa những dấu vết của khu cư dân, khi bạn rẽ ngoặt ra khỏi “con đường lớn” in dấu năm sáu con ngựa đã đi qua đấy trước bạn thì bạn sẽ đi hàng giờ, hàng tuần, hàng tháng, và có thể, cả năm tròn mà không hề gặp một người nào.

Chỉ có ai, đã tự mình du hành trên bình nguyên Téchdot bát ngát, mới có thể đánh giá được sự mệnh mông của nó.

Thậm chí đại dương cũng không tạo nên được những cảm xúc như vậy về sự vô tận của không gian. Khi bạn du hành trên đại dương, bạn không nhận thấy bạn đang chuyển động về phía trước. Cái bề mặt xanh ngát bao la của vòm trời úp lên nó cũng một màu ngọc lam như vậy, nhưng hơi sáng màu hơn một chút, lúc nào cũng bao quanh bạn và ở trên đầu bạn, bạn không hề nhìn thấy sự thay đổi nào. Bạn có cảm giác đang đứng không chuyển động ở trong tâm một vòng tròn lớn dưới một vòm trời vĩ đại, bạn không có

khả năng nhận thức được toàn bộ sự hùng vĩ của khoảng xa khơi bao la không bờ bến.

Trên đồng cỏ – Lại là chuyện khác, những ốc đảo rừng, những gò đồng, cây cối, như những cột mốc. Kế tiếp nhau thay đổi nói với bạn rằng bạn đang vượt qua không gian bất ngắt.

Người lữ hành trên đồng cỏ – Đặc biệt là đồng cỏ Tây nam Téchdot – Rất ít khi chiêm ngưỡng vẻ quyến rũ hoang dại của đồng cỏ một mình, thường họ đi hai người, và nhất là họ đi thành nhóm mười, hai mươi người.

Nhưng ở đây đôi khi có thể gặp những lữ khách cô đơn. Thì đây, thí dụ như đêm hôm ấy, đêm xảy ra tấn kịch ở khu vườn Kaxa del Krovô, ít nhất cũng có ba lữ khách xuyên qua bình nguyên, trải dài phía Tây nam bờ sông Lêông.

Đúng vào lúc Kolhaun buồn bực vì thất bại, rời khỏi căn lều của tay săn ngựa người Méchxich, có thể nhìn thấy người lữ hành đầu tiên đi ra khỏi khu cư dân theo hướng sông Nuêxét hay là một trong những chi lưu của nó

Chẳng cần nói thêm rằng người đó cưỡi ngựa, bởi vì ở Téchdot người ta chỉ gặp người đi bộ ở các thành phố hay trong các đồn điền.

Kỵ sĩ ngồi trên một con ngựa tuyệt đẹp, những bước chân đều đặn, dẻo dai nói lên rằng, nó có khả năng chịu đựng những cuộc hành trình dài.

Họ có định làm một cuộc hành trình như vậy không, không thể nói được. Kỵ sĩ ăn vận như bất cứ một người Téchdot nào, chuẩn bị đi thêm mười dặm nữa. Chắc hơn cả là chàng đang trở về nhà. Chắc gì trong đêm khuya như vậy chàng còn bỏ nhà ra đi. Chiếc xarap khoác hồ hững trên vai, chỉ là để cho chàng tránh sương đêm.

Nhưng vì trong đêm đó không có sương, nên hẳn là kỵ sĩ đang định đi xa, hơn nữa về hướng chàng đang đi tới gần đó không có một khu cư dân nào.

Mặc dầu vậy, chàng hoàn toàn không vội vã, dường như đối với chàng thế nào cũng vậy thôi, khi nào chàng đạt được mục đích cuộc hành trình cũng được. Hình như chàng đang đắm mình trong những hồi tưởng tràn ngập lòng chàng đến nỗi chàng chẳng hề để ý đến xung quanh.

Dây cương thả lỏng, con ngựa được hoàn toàn tự do, nhưng nó không dừng lại mà bước những bước chắc chắn, dường như đang đi theo một con đường quen thuộc.

Người lữ hành đầu tiên cứ đi như vậy, không ra roi giục ngựa, không giật cương cho đến khi bóng chàng mờ dần trong màn sương được chị Hằng chiếu sáng nơi xa xa.

Hầu như ngay lúc người kỵ sĩ đầu tiên khuất dạng, ở ven khu cư dân xuất hiện kỵ sĩ thứ hai và chàng cũng đi theo con đường đó – như là họ có hẹn trước với nhau.

Nhìn cách ăn mặc của chàng, có lẽ chàng đang bắt đầu hành trình trên một con đường xa.

Chàng khoác một chiếc áo rộng, màu tối, những nếp gấp phóng khoáng rũ xuống phía sau trên mông ngựa.

Khác với kỵ sĩ thứ nhất, kỵ sĩ này rõ ràng đang vội, chàng luôn ra roi và giật cương ngựa.

Hình như chàng muốn đuổi theo ai đó. Có thể chàng đang đuổi theo người kỵ sĩ thứ nhất... Xét cung cách của chàng, điều này hoàn toàn có thể. Thỉnh thoảng chàng lại dướn người ra phía trước, chăm chú nhìn về phía xa, dường như chờ đợi một bóng người sẽ được vẽ lên cái phông của bầu trời.

Một lát sau, người kỵ sĩ thứ hai cũng biến mất, và cũng y như vậy, chàng biến đi đúng vào chỗ mà người thứ nhất khuất dạng. Nếu có một người nào quan sát từ đồn biên hay cư dân sẽ có cảm giác như vậy.

Và như một sự trùng hợp kỳ dị – Nếu như đây đúng là sự trùng hợp – Chính vào thời điểm đó, thời điểm người kỵ sĩ thứ hai vừa khuất dạng thì từ rìa khu cư dân nhỏ bé vùng Téchdrot lại hiện ra người thứ ba, người đó cũng chuyển động theo hướng hai người đầu tiên.

Cũng như họ, người đó ăn mặc như người đi du hành. Anh ta bận chiếc áo khoác màu đỏ rực rỡ, thân mình hoàn toàn bị che kín. Dưới tà áo rộng chỉ nhìn thấy khẩu súng săn ngắn, đặt nằm ngang trên yên.

Như người kỵ sĩ thứ nhất, người đó đi rất chậm – Thậm chí ngay đối với người định đi một con đường dài. Rõ ràng người đó đang lo lắng, điều này làm người ta nhớ tới kỵ sĩ vừa đi trước anh ta.

Mặc dầu trong hành động của hai người này có sự khác nhau xa. Trong khi người kỵ sĩ bận chiếc áo choàng sẫm màu dường như đang đuổi theo một người nào đó, thì ngược lại kỵ sĩ bận chiếc áo khoác đỏ lại luôn luôn ngoảnh lại phía sau, dường như anh ta chỉ quan tâm những gì xảy ra sau lưng.

Thỉnh thoảng người đó vừa đứng dừng trên bàn đạp vừa nhìn quanh, có khi còn quay hẳn ngựa chăm chú nhìn con đường vừa đi qua, và lúc nào cũng nghe ngóng như sợ có ai đuổi theo...

Cứ tiếp tục vừa đi vừa quay lại như vậy, người kỵ sĩ thứ ba cũng mau chóng mờ dần ở phía xa, người đó không đuổi theo ai, mà cũng chẳng có ai đuổi theo người đó.

Bị chia cách ra bởi những khoảng cách hầu như bằng nhau, ba kỵ sĩ chuyển động trên đồng cỏ, không nhìn thấy nhau.

Nếu ai có thể nhìn bao quát một lúc cả ba người hay chỉ hai người, thì đó chỉ có thể là con cú mèo đậu trên đỉnh một cái gò cao nào đó hay con chim ăn đêm đang đi săn những con bướm ma trên bầu trời.

Một giờ sau, ba người lữ hành đã đi xa đồn biên khoảng mười dặm, vị trí tương đối của họ đã thay đổi một cách đáng kể.

Người kỵ sĩ thứ nhất đã đi tới khoảng trống trong rừng, nó như một con đường dài có cây cối mọc hai bên được vạch ra trong rừng rậm trải dài về bên phải, bên trái xa tới hút tầm mắt. Khoảng trống có thể so sánh với một eo biển rộng, bề mặt xanh rờn của nó được bao bọc bởi màu xanh đậm hơn của cây rừng, y như mặt nước được bao bọc ở bờ đất. Mặt trăng đang lặn chiếu sáng nó khoảng nửa dặm. Tiếp theo con đường rừng rẽ ngoặt vào bóng tối những cây cổ thụ.

Trước khi bước vào khoảng trống, người đầu tiên trong số ba kỵ sĩ rõ ràng đang phân vân: chàng ghìm cương ngựa khoảng một hai giây chăm chú quan sát. Chàng không ngoái lại phía sau, cái nhìn của chàng tập trung vào con đường giữa những cây cối trong rừng. Nhưng chàng phân vân không lâu.

Sau khi quyết định, chàng giục ngựa đi về phía trước.

Đúng lúc ấy người kỵ sĩ bận chiếc áo khoác màu đen cũng trên con đường đó đuổi theo người kỵ sĩ thứ nhất, trông thấy chàng, hai người cách nhau khoảng nửa dặm.

Nhìn thấy kỵ sĩ thứ nhất, kỵ sĩ áo đen khẽ kêu lên. Hình như chàng rất lấy làm hài lòng là cuối cùng chàng đã đuổi kịp con người mà chàng đã mất công phi đến mười dặm. Sau khi thúc ngựa đi nhanh hơn, chàng cũng đi vào khoảng trống trong rừng.

Nhưng người kỵ sĩ đầu tiên đã biến vào bóng tối của chỗ ngoặt.

Người kỵ sĩ thứ hai không chút ngần ngại rượt theo và cũng nhanh chóng biến mất.

Khi người kỵ sĩ thứ ba tới được chỗ đó thì một khoảng thời gian khá lâu đã trôi qua.

Người đó không tiến vào rừng như hai người kỵ sĩ đầu tiên mà rẽ sang bên bìa khoảng trống, ở đây anh ta buộc ngựa lại rồi đi xéo qua một đám cây bước vào khoảng trống.

Đầu tiên người đó nhìn lại phía sau, dường như ở đó xảy ra những điều gì làm anh ta quan tâm hơn nhiều những gì xảy ra phía trước. Anh ta lần tới một

nơi khuất bóng trong khoảng rừng và dấu mình vào bóng tối, giống như hai kỵ sĩ đầu.

Trong hơn một giờ, dàn đồng ca đêm không dứt của các sinh vật hai lần bị ngắt quãng bởi tiếng móng ngựa, một lần bởi bước chân người, lại tiếp tục vang lên.

Nhưng rồi tiếng rừng lại ngừng bật một lần nữa, lần này chúng tắt đi và im ắng hồi lâu. Tiếng động làm chúng nín lặng không giống tiếng móng ngựa, không giống tiếng bước chân sột soạt của con người bước trên cỏ mềm. Đây là tiếng réo khô khan của khẩu súng săn.

Con mèo rừng thoi ngao lên trong đám cây rậm, không còn nghe thấy tiếng rú của con chó rừng, đương lang thang theo mép con đường và thậm chí con báo đen cũng thôi gầm gừ.

Nhưng sau phát súng, không hề nghe thấy tiếng rên rỉ của người bị thương, không có tiếng gầm rít của con thú trúng đạn và con báo đốm đen kia đe dọa cư dân trong rừng bằng tiếng gầm gừ khản đặc của mình.

Những người bạn và kẻ thù - Chim chóc, thú rừng, côn trùng, bò sát - Không hề chú ý tới tiếng gào thét vọng đến từ xa của nó, lại hát lên bản họa tấu đỉnh tai nhức óc. Và chỉ lát sau trong những đám cây lại lặp lại sự huyền ảo mà thậm chí người ta có đứng cạnh nhau, cũng phải hét lên mới nghe thấy được.

CHƯƠNG XXXVII

Sự mất tích đáng ngờ

Tiếng chuông ở Kaxadelkorvô vang lên báo hiệu giờ ăn sáng, tiếng tù và vang lên còn sớm hơn, gọi dậy những người nô lệ từ những xó xỉnh xa nhất của đồn điền.

Những người làm việc ở gần, ở cạnh những ngôi nhà hay hàng rào đã bắt đầu đi ăn.

Gia đình ngài chủ đồn điền đã tụ tập trong phòng ăn, chuẩn bị ngồi vào bàn, nhưng hình như họ tập hợp chưa đủ.

Không thấy Henri đâu.

Lúc đầu mọi người không thấy gì lạ, tất cả chờ chàng xuất hiện.

Nhưng mấy phút trôi qua mà Henri vẫn không thấy. Ngài chủ đồn điền hơi ngạc nhiên, nói rằng con trai ông không hề quen đến bàn ăn trẻ.

Ở vùng Tây nam nước Mỹ này người ta qui định rằng tất cả các thành viên trong gia đình phải tụ tập ăn sáng vào một giờ nhất định để cùng ngồi vào bàn. Sự ra đời của phong tục này có liên quan đến một vài đặc điểm của thực đơn: Bánh bích quy Viégghin, bánh kem, bánh cam – Tất cả những thứ ngon lành này ra lò đúng vào lúc mọi người ngồi vào bàn – Là giờ vất vả nhất đối với những người làm bên bếp lò nóng rực.

Kẻ lười nào thích ngủ nướng và đến bàn ăn chậm có thể phải ăn bánh cam nguội, hoặc không còn bánh kem nữa – Chính vì vậy mà ở các đồn điền miền Nam những kẻ lười như vậy rất hiếm.

Cho nên mọi người thực sự lấy làm lạ, tại sao Henri Pôindekter vẫn chưa tới ngồi vào bàn.

– Thằng bé biến đi đâu nhỉ ? – Như chẳng nói với ai, người cha hỏi tới lần thứ tư.

Cả Kolhaun, cả Luiza đều không ai trả lời. Luiza cũng tự hỏi như vậy, mặc dầu trong cái nhìn và trong giọng nói của nàng có cái gì đó khác lạ nhưng điều này phải nhìn thật kỹ vào mặt nàng mới thấy được.

Điều gì có thể giải thích được sự vắng mặt của em nàng trong bữa sáng. Chẳng lẽ điều vớ vẩn như

vậy lại khiến mọi người lo lắng. Nhưng Luiza lúc này đang rất lo sợ.

Sao vậy ? Không ai hỏi gì nàng. Cha nàng không để ý thấy điều kỳ lạ trong mắt nàng và càng không chú ý tới người anh họ của nàng, người cũng đang tự cố gắng che dấu một ý nghĩ nào đó không mấy dễ chịu dưới cái mặt nạ bình tĩnh giả tạo.

Từ lúc bước vào phòng ăn, Kolhaun không nói một lời, bất chấp cả thói quen, hẳn không nhìn Luiza một lần nào.

Ngồi sau bàn ăn hẳn có vẻ sốt ruột rõ rệt, thậm chí lúc người hầu xuất hiện, hẳn rùng mình đến hai lần.

Rõ ràng hẳn cũng đang rất lo lắng vì một cái gì đó.

– Lạ thật, Henri mà đi ăn trễ – Phải đến lần thứ mười ngài chủ đồn điền nhắc – Không lẽ nó còn ngủ?... Không, Henri không bao giờ dậy muộn. Mà nếu nó đã đi đâu thì cũng nghe tiếng tù và chứ... có thể nó đang còn ngủ trong phòng... Plutôn !

– Cháu ở đây, thưa ông Vili ! Ông gọi cháu ạ ?

Ngoài nhiệm vụ xà ích, người ta còn giao cho Plutôn làm nài ngựa, phục vụ bàn ăn.

– Đến ngay phòng ngủ của cậu Henri, nếu có cậu ở đó, nói với cậu rằng chúng ta sắp ăn sáng xong.

– Không có cậu ở đó, thưa ông Vili.

– Anh đã đến phòng nó rồi ư ?

– Dạ, không ạ, cháu muốn nói là không. Cháu không đến phòng của cậu, nhưng cháu ở chuồng ngựa, cháu muốn cho ngựa ăn, thưa ông Vili. Suốt buổi sáng nay không có nó ở đấy. Cháu dậy từ tờ mờ đất. Cả yên cương cũng không nốt. Cậu đã ra đi khi tất cả còn đang ngủ.

– Anh tin chắc điều này chứ ? – Ngài chủ đồn điền nói, ông càng thêm lo lắng bởi một cái tin như vậy.

– Đúng thế, thưa ông Vili ! Trong chuồng ngựa chỉ có con ngựa của ông Kolhaun. Con đốm sao được thả ở sân quần, còn con ô của cậu Henri thì không thấy đâu cả.

– Điều này chưa có nghĩa là Henri không có trong phòng. Hãy đi ngay xem xem.

– Cháu đi ngay đây, thưa ông ! Ông sẽ thấy, Plutôn này nói đúng sự thật. Cậu chủ trẻ tuổi không có ở đó đâu. Cậu ở chỗ con ngựa của cậu ấy.

– Ta không thể hiểu được – Ngài chủ đồn điền thốt lên khi Plutôn bước ra khỏi phòng-Henri đi khỏi nhà, mà lại đi trong đêm. Nó đi đâu nhỉ ? Ta không thể hiểu được, nó có thể đến nhà ai trong đêm khuya như vậy. Theo lời tên da đen, như vậy là nó vắng mặt suốt đêm. Chắc là nó đến đồn biên với đám thanh niên. Ta hy vọng nó đừng ở quán rượu...

– Ô không, tất nhiên là cậu ấy không tới đó – Kolhaun nói xen vào, dường như cũng phân vân không kém gì ngài chủ đồn điền. Mặc dầu hẳn không nói một câu nào, một lời nào về màn kịch diễn ra trong vườn.

‘Ta hy vọng Kacxi không biết gì về điều này – Luiza nghĩ – Nếu vậy tất cả chỉ có thể là bí mật giữa ta và em ta. Ta lúc nào cũng biết cách nói với Henri ... Nhưng tại sao nó lại vắng mặt tới lúc này nhỉ ? Ta không ngủ, suốt đêm chờ nó. Có lẽ nó đã đuổi kịp Moric và hai người đã làm lành với nhau. Ta hy vọng như vậy, mặc dầu nơi họ làm lành với nhau có thể là ở bar. Henri rất điều độ, nhưng dưới ảnh hưởng của những xúc động như vậy, nó có thể thay đổi thói quen của mình. Mà cũng chẳng nên xét nét nó làm gì, hơn nữa đối với một người bạn như vậy thì không thể xảy ra điều gì không hay cả.’

Thật khó nói được những ý nghĩ của Luiza sẽ đi xa tới đâu, nếu như nó không bị ngắt quãng bởi sự xuất hiện của Plutôn.

Bộ dạng của anh ta trông căng thẳng như thể đang chuẩn bị báo một tin gì đó rất quan trọng.

– Nào, thế nào – Ngài chủ đồn điền quát lên, không kịp cho anh ta mở miệng – Nó có ở đó chứ ?

– Không, thưa ông Vili ! Người da đen khép nép trả lời – Không có cậu chủ ở đó. Nhưng.. anh ta nói tiếp

về lo sợ – Plutôn rất buồn phải nói điều này.... Con ngựa của cậu chủ đang ở đằng kia....

– Con ngựa của cậu chủ đang ở đằng kia ? Ta hy vọng không phải nó ở trong phòng ngủ chứ ?

– Không, thưa ông. Cũng không ở trong chuồng ngựa. Nó đứng cạnh cổng.

– Con ngựa đứng ở cạnh cổng ? Nhưng anh sao lại lo buồn khi nói điều này ?

– Bởi vì, thưa ông Vili, bởi vì ... ngựa ... con ngựa này của cậu Henri ... bởi vì con ngựa ô...

– Nói đi xem nào, lú lười rồi à ! “bởi vì” cái gì ? Ta hy vọng cái đầu nó vẫn còn nguyên chứ ? hay có lẽ nó đánh mất đuôi rồi chẳng.

– Ô, ông Vili ! Người da đen không sợ điều này ! Ngựa cứ việc mất đầu mất đuôi cũng được. Plutôn chỉ sợ nó đánh mất người kỵ sĩ của mình.

– Cái gì ? Con ngựa bỏ Henri ? Mi nói gì vậy Plutôn ! Không thể con ngựa lại bỏ rơi một kỵ sĩ như vậy, một kỵ sĩ như con trai ta. Không thể !

– Cháu không nói rằng con ngựa hất cậu Henri. Cháu sợ rằng tai họa còn tệ hơn: ông chủ quý mến; cháu không nói gì nữa đâu ạ ! Xin ông hãy tự ra cổng nhìn xem.

Những lời của Plutôn và đặc biệt là giọng nói và điệu bộ của anh ta làm tất cả hoảng sợ: Không chỉ ngài chủ đồn điền mà cả con gái và người cháu họ lập tức cùng đứng dậy, vội vàng chạy tới cổng dinh cơ.

Những gì mà họ nhìn thấy chỉ có thể gọi lên những dự đoán thảm đạm nhất.

Một người nô lệ da đen đang đứng giữ cương con ngựa đã được dóng yên. Minh con ngựa còn ướt đầm sương đêm và rõ ràng tay người nài ngựa còn chưa chạm tới nó. Nó đập móng và hí lên, dường như nó vừa thoát ra khỏi một mối nguy hiểm đáng sợ nào đó. Nó bị dây một thứ nước gì đó màu sẫm – Sẫm hơn sương, hơn cả bộ lông của nó: vai, chân trước, yên bị vấy những vết máu đã khô lại.

-Con ngựa từ đâu phi về đây vậy ?

-Từ đồng cỏ. Người da đen tìm thấy nó trên bình nguyên, với dây cương kéo lê giữa những đôi chân, được hướng dẫn bởi bản năng, nó chạy về nhà – Về dinh cơ.

-Con ngựa này của ai ?

Không ai đưa ra câu hỏi này. Tất cả đều biết đó là con ngựa của Henri Poindekter.

Không ai hỏi, máu của ai vấy đầy lên con ngựa. Cả ba người chỉ nghĩ về một con người: về con trai, về em trai, về em họ.

Những vết màu nâu, những vết mà họ nhìn với vẻ đầy kinh hoàng, tuyệt vọng kia chính là vết máu của Henri Pôindekter. Không còn nghi ngờ gì nữa.

CHƯƠNG XXXVIII

Tìm kiếm

*B*ị choáng váng bởi cái chứng cứ khủng khiếp kia, mất trí vì đau đớn, nhanh như cắt người cha nhẩy ngay lên con ngựa vẩy máu phi tới đồn điền.

Kolhaun phi nối theo ông.

Tin tức về những điều vừa xảy ra loan đi khắp vùng. Những kỵ sĩ nhanh nhẹn mang tin tới thượng lưu, hạ lưu con sông và tới những đồn điền xa nhất.

Người da đỏ đã tuyên chiến – Chúng cắt da đầu, mọi việc đã xảy ra – Henri Pôindekter đã trở thành vật hy sinh đầu tiên của chúng.

Henri Pôindekter, một chàng trai hào hiệp và rộng lượng, một người không hề có kẻ thù ở Téchdot. Còn ai nữa, nếu không phải bọn da đỏ có thể làm

chảy dòng máu vô tội đó ? Chỉ có thể là bọn da đỏ Komantri mới độc ác như vậy.

Không ai trong số các kỵ sĩ, tụ tập ở sân đồn biên Ind nghi ngờ rằng tội ác này gây bởi bọn Komantri. Chỉ có điều họ chưa biết – Sự việc xảy ra như thế nào, lúc nào và ở đâu.

Những giọt máu rõ ràng đã trả lời những câu hỏi đầu tiên. Người chủ con ngựa đã bị trúng tên hay bị phóng lao. Về phía sườn phải máu nhiều hơn, trông như là bị phết lên vậy, máu rất nhiều trên vai ngựa và trên sườn yên cho thấy rằng đó là vết mà thân người kỵ sĩ trượt xuống đất để lại.

Một vài người trong số những kẻ có mặt, khôn ngoan do kinh nghiệm sống nơi biên thù, thậm chí phỏng đoán một cách khá tin tưởng thời gian xảy ra tội ác.

Theo lời họ máu chảy ra không quá mười tiếng đồng hồ.

Bấy giờ đã giữa trưa. Có nghĩa là án mạng xảy ra lúc hai giờ đêm.

Câu hỏi thứ ba là câu hỏi quan trọng nhất, cho dù giờ đây là tội ác đã xảy ra rồi.

Tội ác xảy ra ở đâu ? Tìm xác chết ở đâu.

Và cuối cùng, tìm kẻ giết người ở đâu ? Hội đồng các quân nhân và các chủ đồn biên được nhanh chóng

triệu tập tại đồn để thảo luận những vấn đề này. Chủ tịch là ông đồn trưởng. Người cha chết lặng vì đau đớn đứng cạnh ông.

Tìm đâu cho ra thủ phạm và nơi xảy ra tội ác ?

Trên đồng cỏ, cũng như trên địa bàn của những người đi biển chia ra ba mươi hai hướng cho nên đoàn thám hiểm được cử đi tìm đoàn chiến binh của bộ lạc Komantri sẽ có được ba mươi hai khả năng, mà chỉ một hướng trong chúng ta đúng thôi.

Tất cả đều biết rằng bộ lạc Komantri sống ở miền Tây. Nhưng điều này quả là khó xác định, bởi vì họ du mục trong khoảng không gian hàng trăm dặm.

Ngoài ra, khi những người da đỏ tuyên chiến đối với những khu cư dân tách biệt như khu cư dân trên sông Lêông chúng có thể tấn công từ phía đông: đây là chiến lược ranh mãnh thường thấy của bộ lạc Komantri – Những chiến binh đầy dạn.

Đi hú họa thì thật ngu xuẩn, nhưng làm sao biết được hướng nào là đúng trong số ba mươi hai hướng có thể đi.

Đề nghị chia ra hai nhóm nhỏ đi về những hướng khác nhau không được hoan nghênh và ngài thiếu tá từ chối phương án đó.

Người da đỏ có thể có hàng nghìn, chống lại chỉ có thể là một đội chừng một trăm người – Không thể hơn

chừng đó những kỵ sĩ từ các đồn điền. Nhất thiết phải tập trung họ lại, nếu khác đi, trong trường hợp bị tấn công, đội ngũ sẽ dễ dàng bị tiêu diệt từng phần.

Luận chứng có cơ sở. Thậm chí người cha chết đuối vì đau khổ và người anh họ, dường như không kém phần đau buồn cũng đồng ý tuân theo sự khôn ngoan của đa số, được ông thiếu tá ủng hộ.

Và thế là đã quyết định, cần phái một quân đội mạnh đi tìm.

Nhưng theo hướng nào ? Và điều này tất cả còn đang tiếp tục bàn cãi.

Viên đại úy Xlôumen khôn ngoan đề nghị thẩm tra xem, con người mà người ta cho rằng đã chết lần cuối cùng đi về hướng nào. Ai là người cuối cùng trông thấy Henri Pôindekter ?

Trước hết người ta hỏi cha và người anh họ của chàng trai.

Ngài chủ đồn điền trông thấy con trai lần cuối cùng trong bữa ăn tối và ông cho rằng sau đó chàng đi ngủ.

Câu trả lời của Kolhaun quanh co hơn. Hắn đã chuyện trò với người em họ của mình muộn hơn một chút và sau đó họ chia tay nhau, chàng trai về phòng mình.

Tại sao Kolhaun giấu những gì đã thực sự xảy ra ? Tại sao hắn lại im lặng về màn kịch trong vườn, mà hắn là người chứng kiến ?

Có phải vì hắn sợ bị nhìn nhận trong một tình thế nhục nhã, nên hắn nói về vai trò hắn đã đóng trong màn kịch đó chăng ?

Dù sao đi nữa, hắn cũng đã giấu giếm sự thật và câu trả lời mà hắn đưa ra gợi ý cho những người có mặt sự nghi ngờ.

Sự giả dối sẽ trở nên rõ rệt hơn nếu như họ có cơ sở hay nếu như họ có thời gian để suy ngẫm. Nhưng bất ngờ mọi việc lại xoay ra một bước ngoặt hoàn toàn mới. Người chủ tiệm rượu, Ôbêđôphê, không đợi mời, đã đi tới hội nghị. Đi qua đám đông, ông ta thông báo rằng, ông ta muốn báo một tin quan trọng, mà có lẽ sẽ giúp trả lời câu hỏi, người ta nhìn thấy Henri Pôinđekter lần cuối cùng khi nào và chàng đi về hướng nào.

Bằng một thứ tiếng Anh trọ trẹ, người Đức kể như sau: Moric Muxtanger, người đã sống ở khách sạn của ông ta sau cuộc đấu súng với đại úy Kolhaun trong buổi tối hôm ấy bỏ đi đâu đó và đó không phải là lần đầu tiên trong thời gian gần đây.

Chàng quay trở về rất muộn. Người chủ còn chưa đi ngủ, bởi trong quán bọn thanh niên đang chè chén. Chàng Muxtanger để gậy thanh toán, điều từ lâu

chàng chưa làm và với sự ngạc nhiên của chủ quán chàng trả hết mọi khoản.

Chàng kiểm đầu ra số tiền này và tại sao lại vội vàng ra đi như vậy thì chỉ có Chúa biết. Anh ta, Ôbêđôphê chỉ biết rằng Moric Giêran khi rời khách sạn mang theo mình tất cả vũ khí, dường như chuẩn bị đi săn ngựa vậy.

Cho nên người chủ khách sạn cho rằng Muxtanger đi săn.

Nhưng tất cả điều đó liên quan gì tới việc này ? Có ý nghĩa rất lớn. Mặc dầu để giải thích được điều này phải nghe đến đoạn cuối của những lời kể lể, khi nhân chứng nói tới sự kiện đáng kể: chàng Muxtanger đi khỏi khoảng hai mươi phút thì Henri Pôindekter đập cửa – Chàng muốn gặp Moric Gieran. Khi người ta nói với chàng rằng Moric đã ra đi và chỉ hướng thì chàng Pôindekter trẻ tuổi vội phi nhanh theo lối được chỉ, dường như muốn đuổi kịp chàng Muxtanger.

Đó là tất cả những gì mà Ôbêđôphê biết và tất cả những gì mà anh ta muốn nói.

Mặc dầu những tin mới nhận được có vài điều chưa được rõ ràng nhưng từ chúng có thể tìm ra lối thoát để bắt đầu cuộc tìm kiếm. Nếu Henri Pôindekter ra đi cùng Moric Muxtanger hoặc đi theo chàng thì có nghĩa là cần phải tìm Henri theo con đường mà chàng Muxtanger phải đi.

Có ai biết nhà Moric Muxtanger ở đâu không ?

Không ai biết chính xác điều này: một vài người giả định rằng nhà chàng phải ở đâu đấy trong vùng sông Nuêxet trên chi lưu Alamô của nó.

Và thế là để tìm chàng trai mất tích hay xác chàng, người ta quyết định đi theo hướng Alamô. Có thể ở đó người ta sẽ tìm được cả xác của Moric Muxtanger. Và lúc bấy giờ phải báo thù sự giết hại thảm khốc cho cả hai chứ không phải một người.

CHƯƠNG XXXIX

Vùng máu

Mặc dù đội ngũ là quá nhiều so với những đội vũ trang của dân vùng biên giới đi tìm kiếm những người lảng giềng mất tích, nhưng nó vẫn ra đi với sự thận trọng quá đáng.

Cơ sở nghiêm trọng của điều này là: người da đỏ đã tuyên chiến.

Họ cử những trinh sát và những người dò đường đi trước. Nghĩa vụ của họ là đi dò tìm những dấu vết và giải thích những ý nghĩa của chúng.

Trên đồng cỏ, trải dài gần mười dặm về phía Tây sông Lêông họ không tìm thấy một dấu vết nào. Đất ở đó cứng và khô đến nỗi trên đất chỉ in được vết cá sấu của những con ngựa phi nước đại. Nhưng những dấu vết như vậy ở đó cũng chẳng có.

Cách đồn biên chừng mười dặm có những dải rừng cắt ngang đồng bằng, chúng kéo dài về phía Tây Bắc và Đông Nam – Đó là những cánh rừng nhiệt đới chính cống, nơi có những cây lớn bị dây leo quấn chằng chịt làm cho những khu rừng này hầu như không thể đi qua được. Qua khoảng rừng đó, tới thẳng đồn biên có một con đường rừng – Con đường ngắn nhất đi tới sông Nuêxet. Được viền bởi những hàng cây đều đặn, con đường rừng làm người ta có cảm giác là con đường có trồng cây hai bên. Có thể đó là con đường chiến trận cũ của bộ lạc Komantri, được làm ra trong thời gian những cuộc hành quân của họ tới Tamanulitpax, Koauili và Nuêvôlêông¹. Những người dẫn đường biết rằng, con đường đó dẫn ra sông Alamô và họ đưa đội quân đi theo hướng đó.

Một lát sau các kỵ sĩ nhận thấy một trong những người dò đường đi bộ phía trước dừng lại ở bìa rừng chờ họ.

– Có việc gì thế ? – Viên thiếu tá hỏi khi đuổi kịp những người khác và tiến đến gần anh ta – Dấu vết hả ?

– Vâng, thưa thiếu tá, và rất nhiều. Ngài hãy nhìn đây ! Đây này, ở đây đất mềm, ngài thấy chứ ạ.

– Những vết ngựa.

¹ Những bang của Mêxich.

– Hai con ngựa, thừa thiếu tá – Người dò đường vừa trả lời vừa kính cẩn chỉ dẫn cho viên thiếu tá !

– Đúng, hai con.

– Tiếp theo có bốn dấu vết, nhưng cũng do hai con ngựa này để lại. Đầu tiên chúng đi về hướng kia theo con đường rừng, sau đó chúng quay lại.

– Tốt, Xpengler. Anh nói gì về điều này ?

– Tôi còn chưa đi xa theo con đường rừng, và còn nhiều cái chưa đoán được – Xpenler trả lời, anh ta làm lính trinh sát ở đồn biên – Nhưng có điều không kém rõ ràng rằng người ta giết người ở đây.

– Anh chứng minh điều đó như thế nào ? Không lẽ anh đã tìm ra xác chết ?

– Không.

– Thế thì anh tìm ra cái gì ?

– Máu, cả hai vũng máu, y như là tuôn ra từ mạch máu của một con bò rừng. Ngài hãy tới đây và tự xem xét các dấu vết dấu vào đây, hãy ra lệnh cho những người còn lại đừng tới gần. Đặc biệt là những người đi phía trước.

Rõ ràng, điều lưu ý này liên quan tới ngài chủ đồn điền và người cháu của ông ta, bởi người dò đường nhìn trộm họ.

– Được ! – viên thiếu tá trả lời – Anh đừng lo, Xpengler, không ai quấy rầy anh đâu.. Thưa quý ngài ! Tôi đề nghị quý ngài không rời chỗ trong vài phút. Không nên đi nữa, bởi Xpengler cần phải xem xét các dấu vết. Anh ta chỉ có thể đưa một mình tôi theo thôi.

Lệnh của viên thiếu tá đã được ngay trang dưới một hình thức đề nghị lịch sự, bởi vì ông nói với những người không trực tiếp dưới quyền ông. Nhưng tất cả đều phục tùng không điều kiện mệnh lệnh này và họ dừng ngay lại tại chỗ của mình, trong lúc đó viên thiếu tá đi theo người dò đường.

Sau khi được khoảng mười bước Xpengler dừng lại:

– Ngài nhìn thấy chứ, ngài thiếu tá ? – Anh ta vừa hỏi vừa chỉ xuống đất.

– Ở đây đến người mù cũng thấy – Viên sĩ quan trả lời – Vững máu và anh nói đúng – Nó lớn đến nỗi có thể nghĩ rằng hình như ở đây người ta đã cắt cổ một con bò. Nếu đây là máu người, thì có thể không nghi ngờ rằng anh ta không thể còn sống nữa.

– Anh ta chết trước khi vũng máu này đen lại – Người dò dấu vết nói.

– Anh nghĩ sao, Xpengler, máu của ai vậy ?

– Đây là máu của người chúng ta đi tìm, còn trai ông chủ đồn điền. Vì thế tôi không muốn người cha đi theo chúng ta.

– Ta cho rằng, chẳng nên dấu ông ta sự thật. Trước sau rồi ông ta cũng biết thôi.

– Đúng vậy, thưa thiếu tá. Nhưng trước tiên chúng ta cần rõ, người ta giết chàng trai như thế nào, mà về điều này thì chưa thể lần ra được.

– Anh chưa thể tìm ra được ư ? Chàng ta bị bọn da đỏ giết, tất nhiên ! bọn Komantri giết chàng ta mà ?

– Không phải là họ – Người dò dấu vết trả lời.

– Tại sao anh nghĩ vậy hả Xpengler ?

– Nếu bọn da đỏ ở đây, thì chúng ta đã tìm ra không phải là hai dấu vết, mà phải là bốn chục dấu ngựa.

– Điều này đúng. Nếu bọn Komantri liều mạng tấn công một mình thì đáng ngờ lắm.

– Không có một tên nào của bộ lạc Komantri, thưa thiếu tá, và nói chung, không có ai trong số những người da đỏ thực hiện tội ác này. Trên đường chỉ thấy rõ dấu vết của hai con ngựa. Ngài nhìn đây, đây là những vết cá sấu... những dấu này dẫn ngược lại. Những người Komantri không đi ngựa đóng cá sấu, nếu có thì chỉ là một ngựa đánh cắp. Và trên hai con ngựa là những ký sĩ da trắng chứ không phải là da đỏ. Một hàng dấu vết để lại bởi một con Muxtanger lớn, còn dấu kia là một con ngựa Mỹ, khi họ đi về phía Tây, con Muxtang đi trước, điều này có thể xác định được, bởi dấu vết của nó bị đè lên. Trên

con đường ngược lại con ngựa Mỹ đi trước còn con Muxtang đi sau nó, nhưng nói rằng kỳ sĩ này theo người kia ở khoảng cách bao nhiêu thì còn rất khó. Có lẽ, sẽ đoán được dễ dàng hơn nếu chúng ta đến chỗ cả hai rẽ ngoặt lại. Chỗ ấy cách chúng ta bao nhiêu thì còn rất khó. Có lẽ, sẽ đoán ra được dễ dàng hơn nếu chúng ta đến chỗ cả hai rẽ ngoặt lại. Chỗ ấy chắc cách đây không xa.

— Được chúng ta sẽ đến đó — Viên thiếu tá nói — Ta sẽ ra lệnh ngay để không có ai đi theo chúng ta.

Sau khi lớn tiếng ra lệnh để mọi người đều nghe thấy, viên thiếu tá đi theo Xpengler.

Dấu vết còn nhận thấy trên một đoạn khoảng bốn trăm ăcđơ, viên thiếu tá có thể phân biệt được chúng trên đất nền, trong bóng cây. Người dò dấu vết nói rằng, giả thiết của anh ta đã được khẳng định. Về hướng Tây con Muxtang đi trước, còn trên con đường ngược lại, nó đi sau con ngựa Mỹ.

Tiếp sau không còn dấu vết nữa, ở đây hai con ngựa đã quay lại

Trước khi quay trở lại, họ đã đứng dưới một gốc cây bạch dương lớn hồi lâu. Tất cả đất xung quanh đều bị những vết cá sắt in lên, đã hùng hồn nói lên điều này. Xpengler xuống ngựa và bắt đầu chăm chú ngắm các dấu vết.

– Họ đã ở đây cùng với nhau – Anh ta nói sau vài phút trong khi vẫn tiếp tục nhìn xuống đất – Và khá lâu. Nhưng cả hai người ngồi trên ngựa và bình tĩnh nói chuyện. Điều này làm cho sự việc càng rắc rối thêm. Đáng lẽ họ phải cãi nhau sau khi ...

– Nếu anh nói đúng sự thật, Xpengler, thì anh quả là một tay phù thủy chính cống ! Hãy nói xem, làm sao anh biết được tất cả điều này.

– Theo dấu vết thừa thiếu tá, theo dấu vết thôi ! Điều này rất đơn giản. Tôi đã thấy những dấu vết chỗ nọ chỗ kia đè lên nhau. Có nghĩa là những con ngựa đó đã ở đây cùng một lúc, nhưng chúng không đứng yên, chúng đổi chân. Các kỵ sĩ đứng lại ở đây khá lâu – Kịp để hút hết một điếu xì gà. Những đầu xì gà đây. Đây là những gì họ để lại. Họ không nhồi thuốc vào tẩu.

Người dò dấu vết cúi xuống nhặt mẫu xì gà đưa cho viên thiếu tá.

– Cho nên – Người dò đường tiếp tục – Tôi cho rằng các kỵ sĩ không thể có thái độ thù địch nhau. Người ta không hút cùng nhau, nếu như họ định cắt cổ nhau hay choảng vào đầu nhau một phút sau. Sự bất hòa chỉ xảy ra sau những điếu xì gà được hút hết. Những gì xảy ra, tôi không hề nghi ngờ. Một người trong số họ đã kết liễu người kia – Điều này cũng rõ như ngài đang ngồi trên yên ngựa vậy. Ai chết –

Không khó gì đoán ra. Ông già Pôindekter tội nghiệp sẽ không bao giờ được nhìn thấy con trai nữa !

– Tất cả những điều này còn rất mờ mịt – Viên thiếu tá nhận xét.

– Vâng, quý tha ma bắt !

– Nhưng cái xác – Nó có thể ở đâu cơ chứ ?

– Tôi đang vỡ đầu ra vì câu hỏi này. Nếu bị bọn da đỏ giết thì cái xác biến đi chẳng làm tôi ngạc nhiên chút nào, chúng có thể mang xác theo. Nhưng đây không phải là người da đỏ. Hãy tin tôi, ngài thiếu tá, rằng một trong hai kỵ sĩ đã hại người kia. Nhưng hấn làm gì với cái xác, tôi chịu không hiểu được ! và có lẽ chỉ có hấn mới nói được điều này.

– Lạ lùng quá đôi ! – Viên thiếu tá kêu lên – Quá bí ẩn !

– Có thể chúng ta còn chưa giải đáp được bí mật này – Xpengler tiếp – Cần phải tiếp tục tìm những dấu ngựa sau khi chúng ta đi khỏi nơi đây, nơi xảy ra tội ác. Có thể chúng ta sẽ biết được thêm gì chẳng ... Ở đây chẳng còn việc gì làm nữa. Hãy quay lại, thưa thiếu tá. Cần phải nói với ông ta không ạ ?

– Ngài Pôindekter ư ?

– Vâng.

– Anh quả quyết người bị giết là con trai ông ta à ?

– Không, điều này tôi không thể quyết được. Tôi chỉ có thể quả quyết rằng, ông già Pôinđekter đang cưới con ngựa Mỹ, con ngựa này đã chứng kiến tội ác ở đây. Tôi đã so sánh hai dấu vết. Và nếu chỉ có chàng Pôinđekter cưới con ngựa này, thì tôi sợ rằng có rất ít hy vọng nhìn thấy chàng còn sống. Tôi ngờ rằng có người thứ hai đi theo chàng.

– Xpengler, có phải anh còn có những giả thiết nữa phải không, ai là người thứ hai ?

– Không ai cả. Nếu như không có câu chuyện của thằng cha Đôphê. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ về Moric Muxtanger. Mặc dù đây là dấu vết của con Muxtang đã được thuần hoá nhưng tôi không thể bảo đảm rằng đây chính là con Muxtang của anh ta. Chắc gì... người Ieclăng trẻ tuổi kia đâu phải là tay đánh trộm :

– Ta nghĩ rằng anh nói đúng.

– Thế đấy, nếu ngài Pôinđekter trẻ tuổi đã bị giết và Moric Giêran giết chàng, thì giữa họ chắc đã có cuộc đấu tay đôi trong danh dự và con trai ngài chủ đồn điền đã thất bại. Tôi hiểu như thế đấy. Nhưng sự biến mất của cái xác, mà sau khi đã mất đến hết hơn bốn lít máu, không người nào còn sống nổi, làm tôi bí. Cần phải xem xét thêm nữa các dấu vết. Có thể chúng sẽ đưa tới lời giải đáp Có nên nói những điều tôi nghĩ cho ông già không ạ ?

– Không, chưa nên, ông ta đã biết đủ nhiều. Ông ta sẽ nhẹ nhõm hơn nếu đi tới sự thật khủng khiếp này một cách từ từ. Đừng nói với ông ta những gì mà chúng ta nhìn thấy. Hãy quay trở lại chỗ vũng máu và tìm theo những vết ngược lại, còn ta, ta cố gắng dẫn đội ngũ theo sau để không ai để ý.

– Được thưa thiếu tá – Người dò dấu vết nói – Tôi có cảm giác, những dấu vết ngược lại đưa tôi tới đâu. Cho tôi mười phút để suy nghĩ về điều này và hãy xuất phát theo hiệu lệnh của tôi.

Nói xong Xpengler đi ngược lại chỗ vũng máu. Ở đó khi xem xét thoáng qua, anh ta quay ra phía rìa con đường rừng.

Đúng thời gian quy định, tiếng súng của anh ta vang lên. Xét theo tiếng nổ, người dò dấu vết đã đi xa khoảng một dặm và giờ đây đang cách xa địa điểm xảy ra tội ác đáng sợ.

Nghe thấy hiệu lệnh, viên thiếu tá đã kịp trở về đội ngũ, ra lệnh lên đường. Ông đi cạnh ngài Pôindekter và một vài điền chủ giàu có, nhưng những phát hiện bí hiểm của người dò đường thì ông không để lộ ra.

CHƯƠNG XL

Viên đạn được đánh dấu

Trước khi đội tìm kiếm đuổi kịp người trinh sát, một sự kiện nhỏ đã xảy ra. Viên thiếu tá đưa người không đi theo con đường rừng mà đi thẳng qua rừng. Con đường này được chọn không phải là tình cờ. Viên thiếu tá muốn tránh cho người cha khỏi những đau đớn không cần thiết, không để ông ta nhìn thấy máu – Máu của con trai ông, như người dò dấu vết đã đoán. Nơi khủng khiếp đó được tránh sang một bên, không ai ngoài Viên thiếu tá và người dò dấu vết biết được điều phát hiện đáng buồn đó, và đội ngũ lại tiến bước mà chẳng hay biết gì.

Họ đi theo những con đường mòn hẹp của thú rừng. Cho nên các kỵ sĩ chỉ có thể đi sóng đôi hai người, đôi khi con đường mòn đó rộng ra thành một

khoảng trống nhưng qua một vài ắcđơ nó lại thu hẹp và mất hút sau đám cây rậm rạp.

Ở một trong những khoảng trống trên đường đi của đội tìm kiếm, từ trong một đám cây rậm rạp nhẩy ra một con báo đốm đen. Đó là con vật rất hiếm thấy, thậm chí đối với những rừng rậm nhiệt đới, bởi vẻ đẹp rực rỡ của nó. Thiên nhiên đã cầu kỳ vẽ lên bộ lông vàng của nó những hoa văn như chạm trổ, những vòng tròn, dấu chấm kết hợp uốn lượn với nhau. Con mèo lớn tha thướt, hùng mạnh nhẩy một bước mềm mại ra khỏi khoảng trống ngay trước mắt tất cả các kỵ sĩ. Mặc dầu trong tình thế nghiêm trọng của cuộc tìm kiếm, có hai người đã bắn theo con vật đang chạy.

Đó là Kacxi Kolhaun và một chủ đồn điền trẻ tuổi đi cùng hắn.

Con báo đốm đen chết ngay. Viên đạn đi dọc theo sống lưng con thú.

Ai trong hai người có vinh dự bắn trúng ? Cả hai, cả Kolhaun và chàng chủ đồn điền kia đều nhận đó là mình. Họ bắn cùng một lúc, nhưng chỉ một người trúng mục tiêu.

— Tôi sẽ chứng minh cho ngài ! Viên đại úy giải ngũ vừa tuyên bố một cách tin tưởng, vừa leo khỏi ngựa.

Bước tới chỗ con báo trúng đạn, sau khi rút dao ra hẳn quay lại nói với những người có mặt:

– Viên đạn nằm trong xác con vật, có phải thế không ạ, thưa các ngài ? Nếu nó là của tôi thì trên nó sẽ có hai chữ cái đầu tên họ của tôi – “K, K” với một nửa vành trăng. Những viên đạn của tôi được làm theo đơn đặt hàng đặc biệt, và tôi luôn có thể biết được con thú bị giết có phải là của mình hay không.

Kolhaun huyênh hoang đưa mọi người xem viên đạn đã được lấy ra – Không khó khăn gì cũng đoán được là hẳn nói thật. Nhiều người tò mò đến xem: viên đạn quả thật được đánh dấu đầu tên họ của Kolhaun, và cuộc tranh luận kết thúc một cách không có lợi cho người chủ đồn điền.

Một lát sau đội ngũ đã tới chỗ người dò dấu vết đang đứng đợi, người đó lại đưa họ đi tiếp.

Ở đây không còn hai dấu vết của hai con ngựa thuần hoá. Chỉ còn dấu vết của một con ngựa, nhưng nó rất mờ, đến nỗi chỉ có người dò dấu vết mới nhìn thấy.

Dấu vết này xuyên qua các bụi cây, thỉnh thoảng nó đi ra khỏi khoảng trống và cuối cùng, sau khi vẽ nên một vòng tròn, nó dẫn họ tới một con đường rừng, chỉ có điều xa hơn về phía Tây.

Mặc dầu Xpengler không phải là người dò dấu vết hạng nhất, nhưng anh ta theo dấu vết này nhanh đến nỗi những người còn lại phải cố gắng lắm mới theo kịp.

Anh ta đoán ra con ngựa nào để lại dấu vết này. Anh ta biết đây là con ngựa Muxtang đã đứng dưới gốc cây bạch dương trong thời gian người kỵ sĩ của nó hút thuốc xì gà, cũng là con Muxtang, mà vết móng sau để lại trên đất nhuộm đầy máu.

Lúc người dò dấu vết đứng lại một mình, anh ta cũng đã lướt qua dấu vết con ngựa Mỹ. Anh ta hiểu rằng, dấu vết này dẫn ngược về đồng cỏ, theo đó họ đã đi tới đây, và sau đó là về đồn điền trên sông Lêông.

Nhưng hình như dấu vết của con Muxtang hứa hẹn nhiều hơn và Xpengler quay ra nghiên cứu nó, dấu vết này có thể dẫn tới câu giải đáp cho bí mật vũng máu, và thậm chí sẽ tới nơi ẩn náu của kẻ giết người.

Nhưng nó cũng đánh đổ người dò dấu vết không kém gì những dấu vết chồng chéo lên nhau của hai con ngựa.

Dấu vết không đi thẳng như thường lệ, khi con ngựa được người kỵ sĩ điều khiển: nó ngoằn ngoèo, lúc đi vòng, lúc đi thẳng, lúc thì quay ngang, dường như con Muxtang không có kỵ sĩ hay kỵ sĩ đã ngủ thiếp đi trên yên.

Có thể nào đó là dấu vết con ngựa của kẻ phạm tội vội vàng chạy trốn sau khi thực hiện xong tội ác !

Xpengler không cho là như vậy. Không biết giải thích thế nào, anh ta đâm ra hoàn toàn rối trí. Anh

ta thẳng thắn nói điều đó với viên thiếu tá khi ông này hỏi về ý nghĩa của các dấu vết.

Song lẽ cái sắp hiện ra trước mắt anh ta, và tất cả những người đồng hành của anh ta cùng chứng kiến vào chính lúc đó, không chỉ không giúp gì cho họ giải đáp ra điều bí mật mà ngược lại càng làm cho nó thêm khó hiểu.

Còn hơn nữa: những dự đoán và suy nghĩ bỗng nhiên biến thành nỗi khiếp hãi tràn ngập tất cả. Và không ai có thể quả quyết được, nó là cái gì.

Không lẽ bạn không khiếp đảm, nếu bạn nhìn thấy một kỵ sĩ, ngồi vững vàng trên yên, với đôi chân lỏng trong bàn đạp, tay giữ chặt giây cương, thoạt nhìn cũng như trăm ngàn kỵ sĩ khác, nhưng sau khi nhìn kỹ bạn thấy ở người kỵ sĩ đó có một cái gì rất kỳ dị: anh ta không có đầu.

Chính một cảnh tượng như vậy đã hiện lên trước mắt mọi người. Tất cả bọn họ đều giật ngựa đột ngột dường như trước mặt họ là một vực thẳm đang há toác miệng.

Mặt trời đang lặn, cái đĩa tròn rực lửa hầu như chạm vào những ngọn cỏ, những tia đỏ rực chiếu thẳng làm mắt mọi người mờ đi, không thể cho bọn họ nhìn rõ đó là cái gì. Tuy vậy họ vẫn nhìn rất rõ cái hình dạng kỳ dị đó, nó hiện ra trước mắt họ: kỵ sĩ không đầu.

Nếu chỉ có một người trong số những người có mặt tuyên bố rằng anh ta nhìn thấy ky sĩ không đầu, mọi người sẽ cười và gọi anh ta là thằng điên. Thậm chí có hai người quả quyết điều này thì người ta cũng buộc tội họ là mất trí.

Không một ai nghi hoặc. Tất cả rước người nhìn về một hướng – Hướng có hoặc là ky sĩ không đầu, hoặc là một con bù nhìn được làm ra một cách cực khéo.

Đây là một con bù nhìn chăng ? Mà nếu không phải thì nó là cái gì vậy ?

Câu hỏi này xảy ra ở tất cả mọi người cùng một lúc. Và vì không có ai có thể tìm ra câu trả lời cho mình nên tất cả đều im lặng.

Các quan nhân và thường dân ngồi chết lặng trên yên, chờ đợi sự giải thích mà không ai có thể đưa ra.

Chỉ nghe thấy tiếng ú ớ vì kinh ngạc và khiếp hãi. Nhưng chẳng ai thốt nổi một lời.

Ky sĩ không đầu – bóng ma hay hiện thực – Ngay lúc cả bọn vừa nhìn thấy, nó đã đi tới con đường rừng, đối diện với đội ngũ và dừng lại. Nếu như nó tiếp tục con đường của mình, thì nó sẽ đi thẳng tới chỗ họ, tất nhiên nếu họ đủ can đảm chờ nó.

Nhưng nó dừng lại cùng một lúc với họ, dường như nó đang nhìn họ với một vẻ nghi ngờ, cũng như họ nhìn vào nó.

Bắt đầu một sự chết lặng, đến nỗi nghe được cả tiếng mẩu xì gà rơi vào trong cỏ. Lúc bấy giờ những người can đảm có thể nhìn thấy rõ người kỵ sĩ này, nhưng phần đông họ đã run lên vì khiếp đảm, mất hết khả năng nhận thức. Nhưng ai có gan nhìn vào hình dáng kỳ dị đó, cố tìm hiểu xem đó là cái gì, thì họ cũng bị loá mắt bởi những tia mặt trời đang lặn. Họ chỉ nhìn thấy được hình dáng to lớn đẹp tuyệt vời của con ngựa với kỵ sĩ trên lưng. Thân hình con người rất khó nhìn ra bởi nó được quán trong một cái gì đó giống như chiếc áo choàng tỏa xuống từ vai.

Nhưng tất cả những cái đó thì có ý nghĩa gì, nếu người kỵ sĩ không có đầu ? con người không đầu kia, nó đang cưỡi ngựa, nó ngồi trên yên một cách trang nhã tự nhiên, những chiếc cựa dày lông lánh trên gót chân, một tay xiết chặt dây cương, tay kia thả lỏng trên đùi.

Cái gì vậy ? Một bóng ma ư ? Không lẽ đây là một con người sống ?

Những người đang nhìn nó là những người không tin vào cả những bóng ma, không tin vào cả những ảo ảnh siêu tự nhiên. Rất nhiều người trong số họ không chỉ một lần phải chiến đấu với thiên nhiên

thất thường và khắc nghiệt nhất trong chốn thâm sơn cùng cốc hoang dã. Những người như vậy không tin vào những bóng ma.

Nhưng khi nhìn vào một hiện tượng khác thường như vậy thì thậm chí những người có đầu óc sáng suốt nhất cũng trở nên nghi ngờ vào tính hiện thực của nó và thầm nhắc lại:

“Đây là một bóng ma. Tất nhiên, đây không thể là con người được !”

Kích thước của kỳ sĩ không đầu khẳng định điều dự đoán rằng trước mắt họ là hiện tượng siêu tự nhiên. Nó hình như to gấp đôi người thường ngồi trên một con ngựa. Nó hơi giống một người khổng lồ. Có thể đó là cảm giác không thực, được giải thích bằng sự khúc xạ của những tia mặt trời đi là là qua làn không khí đang di động trên bình nguyên rực nóng.

Nhưng bấy giờ chả còn ai nghĩ tới chuyện suy luận, thậm chí cũng không thể nhìn cho kỹ bóng ma lạ lùng – Cái mà tất cả những người có mặt vừa căng thẳng nhìn, vừa lấy tay che mắt khỏi những tia mặt trời chói lòa.

Không thể phân biệt được cả màu quần áo của nó, cả đặc điểm con ngựa của nó. Chỉ nhìn rõ được những nét hình dạng của nó – Một hình dáng màu đen trên nền trời vàng rực. Nhưng nó dù có xoay

hướng nào về phía bọn họ thì cũng vẫn là một hiện tượng không giải thích nổi: một kỵ sĩ không đầu.

Vậy là cái gì mới được ? Không lẽ bóng ma ư ? không lẽ đây là còn người sống ?

– Đây là một con quỷ ngồi trên ngựa ! – Bỗng một người trong số những người dân vùng biên thùy từng trải, người mà không một cái gì làm cho sợ hãi kêu lên – Tôi thề đó chỉ có là quỷ sứ !

Tiếng cười thô kệch của anh ta kèm theo lời chửi rủa làm cho người nhút nhát hơn trong số những người có mặt càng thêm sợ hãi, và dường như nó cũng làm cho kỵ sĩ không đầu xúc động. Kỵ sĩ quay ngoắt ngựa, con ngựa hí lên một cách man rợ và phi đi.

Kỵ sĩ không đầu lướt thẳng tới chỗ mặt trời và nhanh chóng biến mất, dường như nó đã đi vào cái đĩa tròn rực sáng đó

CHƯƠNG XLI

Nhóm bốn kỵ sĩ

*D*ội kỵ sĩ, do Viên thiếu tá đứng đầu, không phải là những người độc nhất đi khỏi đồn biên Ind trong buổi sáng đáng ghi nhớ này.

Còn sớm hơn nhiều, hầu như từ tờ mờ đất, cũng theo hướng đó – Hướng đi tới sông Nuexet – Có một nhóm bốn người ra đi.

Chắc gì những người đó đi tìm xác Henri Pôindekter. Trong khoảng thời gian rất sớm ấy, còn chưa ai nghi ngờ rằng chàng trai đã bị giết hoặc là dù chỉ bị mất tích. Con ngựa không người cưỡi còn chưa mang đến tin buồn. Cả khu cư dân còn đang ngủ, chưa ai biết rằng, một dòng máu vô tội đã đổ.

Mặc dầu hai đoàn người ra đi theo cùng một hướng và định đến cùng một chỗ, nhưng giữa các kỵ sĩ của hai đoàn không có gì chung. Những người đi sớm

hơn là những người Tây Ban Nha, hay nói đúng hơn là trong huyết quản của họ dòng máu Tây Ban Nha hòa lẫn với dòng máu Aktek. Nói cách khác, đó là những người Méchxich để thấy được điều này không cần chi tới những hiểu biết đặc biệt. Người quan sát chỉ cần liếc nhìn họ là đủ, chỉ cần nhìn kiểu cách của họ ngồi ngựa, những cặp đùi dài nhìn thấy đặc biệt rõ bởi yên ngựa rất cao, những chiếc xerap rực rỡ rũ trên vai, những chiếc quần nhung, những tua trên ủng và cuối cùng là chiếc mũ xambrêrô có vành rộng. Tất cả những điều này nói lên rằng họ là người Méchxich. Nước da rám nâu, tóc đen cắt ngắn, cằm nhọn, khuôn mặt trái xoan cân đối – Tất cả những đặc điểm rất điển hình của giống người AkTek – Tây Ban Nha hiện giờ đang sống trên vùng đất Môntexum¹

Một trong số những kỵ sĩ trông rắn chắc hơn những người bạn đường. Con ngựa của hắn tốt hơn những con ngựa khác, quần áo sang trọng hơn, vũ khí tinh xảo hơn, và những điều còn lại cho thấy hắn là người cầm đầu của nhóm.

Có thể thấy hắn ta là người rất đẹp nếu không có cái nhìn nặng nề, lạnh lẽo, vẻ mặt cau có, tất cả tố cáo sự thô thiển và tàn nhẫn trong tính cách của hắn.

¹ Thủ lĩnh tối cao của dân AkTek trong thời gian người Tây Ban Nha xâm chiếm Méchxich.

Thậm chí nụ cười đẹp đẽ trên đôi môi rõ nét và hai hàm răng đều trắng bóng cũng không thể xóa đi cảm giác này. Trong nụ cười của hắn có cái gì đó ma quái.

Không phải do bề ngoài mà bạn bè gọi hắn với cái tên của loài thú, mà mọi người đều biết rõ ở vùng đồng bằng Téchdot. Hắn có biệt hiệu không đẹp – “Et kôiot sói đồng” – Vì tính cách và những hành vi của mình.

Điều gì đã xảy ra khiến “Sói đồng” đi vào đồng cỏ sớm như vậy. Rõ ràng là hắn tỉnh táo, hơn nữa lại cầm đầu một nhóm người ? Mà chỉ vùn vùn vài giờ trước đó hắn còn nằm trong lều của mình, say mềm đến nỗi không những không lịch thiệp mời khách mà thậm chí không hiểu được điều gì xảy ra với mình.

Sự thay đổi đột ngột đến mức lạ lùng không có gì khó giải thích chỉ cần kể lại những gì xảy ra từ lúc Kolhaun đi khỏi nhà hắn cho đến cuộc gặp gỡ của sói đồng với ba người đồng hương của hắn là đủ.

Khi bỏ đi Kolhaun không đóng cửa lều và nó cứ mở toang cho đến tận sáng, còn “sói đồng” vẫn tiếp tục ngủ.

Đến sáng hắn tỉnh lại bởi cái lạnh và sự ẩm ướt. Chính vì vậy mà hắn tỉnh táo ra. Nhảy ra khỏi giường, hắn vừa lảo đảo đi lại trong căn lều vừa phũ phàng rửa cánh cửa mở toang để cái lạnh tràn vào.

Có thể nghĩ rằng, hấn sẽ đóng ngay cửa lại. Nhưng hấn không. Cửa là chỗ hở duy nhất cho ánh sáng lọt vào, nếu không kể đến các khe trên những bức tường cũ kỹ. Mà ánh sáng là cần thiết để hoàn thành các dự định, mà vì nó hấn có thể ngồi dậy !

Nhưng ánh sáng của buổi sáng sớm, xuyên qua cánh cửa mở toang chiếu mờ mờ trong lều “sói đồng” lảo đảo quay vòng, vấp ngã và hấn cứ nguyên rửa cho đến khi hấn tìm ra cái hấn cần: đó là chiếc bình lớn làm bằng vỏ quả bầu có hai lỗ, ở giữa buộc bằng sợi giây chằng. Có thể dùng để đựng nước nhưng thường hơn cả là dùng để đựng rượu.

Tên méchxich cuối cùng đã mở được nắp bình, nhưng cái mùi bốc ra nói lên rằng cách đây không lâu trong đó đã chẳng còn rượu nào nữa. Nhưng phải từ những lời nguyên rửa thậm tệ của chủ nó người ta mới biết nó trống rỗng:

— Ma quỷ ! Hấn gào lên, quả quyết chắc rằng không còn gì, hấn lắc lắc chiếc bình trong tay với vẻ thất vọng ghê gớm. Trời, không một giọt ! cạn đến đáy ! lưỡi ta dính chặt vào hàm rồi. Cổ ta cháy bỏng như nuốt phải than hồng vậy. Quỷ tha ma bắt ! Ta không chịu được nữa rồi, làm sao bây giờ ? Trời đã sáng. Phải đi vào khu cư dân mới được. Có thể xem Xênhor Êôphê đã mở cái bẫy của mình để dụ những con chim sớm. Đã vậy sói này sẽ xuất hiện ở chỗ hấn ta.

Sau khi quàng chiếc bình lên cổ, khoát xêrap trên vai, sói đồng lên đường đến khu cư dân.

Quán rượu chỉ cách căn nhà của hắn vài trăm acđơ, cùng bờ bên này của con sông. Con đường này khá quen thuộc đối với hắn, đến nỗi có bị bịt mắt hắn cũng đi đến nơi. Hai mươi phút sau hắn lão đảo tiến tới gần tấm bảng treo: “Dừng chân”

Hắn gặp may: Ôbêdôphê đang lẳng xăng trong bar phục vụ khách sớm. Một vài người lính lên ra khỏi doanh trại để nháp giọng sau giấc ngủ.

– Lạy chúa, ngài Diac ! Chủ quán vừa nói vừa chào khách mới và bỏ mặt sáu người khách uống nơ để đón khách mới mà ông ta biết là sẽ trả khá hậu hĩnh – Lạy chúa tôi ! Ngài đi bộ sớm vậy ? Tôi biết ngài ưa thứ gì rồi. Ngài muốn tôi rót đầy bình của ngài thứ vótca Mécxich ag..ag... ngài gọi như thế nào nhỉ.

– Agvadiant ! Ngài đoán đúng đấy Kabalerô ạ. Cái này chính là cái ta đang cần.

– Một đô la ! Bình này giá một đô la.

– Mẹ kiếp ! Ta vẫn nhớ giá. Đây, một đô la cho ngài, còn đây là bình. Rót đi, nhanh lên !

– Ngài vội ư, ngài Diac tôi không bắt ngài đợi đâu. Ngài định đi săn bọn Muxtang trong đồng cỏ ngựa hoang ? Tôi sợ rằng người Iéclăng kia đã đi trước ngài.

Ông ta đi từ đêm kia. Ra khỏi nhà lúc nửa đêm. Một giờ quá muộn để đi du hành. Tay sẵn ngựa này quả là một người rất kỳ quặc nghĩa là tôi đang nói tới ngài Moric Gieran đấy ạ ! Không ai và không bao giờ có thể đoán trước một điều gì về ông ta. Riêng tôi, tôi không có gì để chống lại ông ta. Ông ấy đã là một người khách trọ tốt, thanh toán phần lớn về phần mình, như một con người giàu có, và ông ta vẫn còn khá nhiều nữa, Chúa ơi, túi ông ta đầy những đô la.

Người Méchxich tỉnh ra ngay khi nghe tin người Iéclăng đã đi vào đồng cỏ ngựa hoang như Ôbêđôphê diễn tả. Đầu tiên hắn bày tỏ sự quan tâm của mình bằng một tiếng kêu ngạc nhiên khe khẽ và sau đó không kìm được những cử chỉ nóng ruột trong khi đứng nghe những lời huyền thuyên của người Đức kia.

Mặc dầu vậy hắn vẫn cố gắng dấu nổi hồi hộp của mình. Thay vì hỏi han Ôbêđôphê, hắn trả lời với vẻ bất cần.

— Điều này chẳng liên quan gì tới tôi Kabalerô ạ. Trong đồng cỏ có đủ Muxtang, đủ cho tất cả mọi người. Mau lên Xênhor, đưa rượu đây cho ta.

Hơi bức mình vì người ta không nghe tiếp những chuyện ngồi lê đôi mách của mình, gã người Đức nhanh chóng múc đầy bầu rượu, rồi trả bầu rượu cho người Méchxich, cầm lấy tiền nhét nó vào thùng và quay về phía những người lính chịu chuyện hơn bởi vì họ phải uống chịu.

Mặc dầu đang khát nhưng Diac ra khỏi bar mà không hề mở nút chai, dường như đã quên mất nó.

Một chuyện khác đang làm hấn nôn nóng hơn là chuyện uống.

Hắn không về nhà ngay mà ghé lại ba căn lều khu cư dân, nơi có những kẻ thích kiếm chác đang sống và sau đó hấn mới trở về căn lều của mình.

Trên con đường ngược lại "sói đồng" để ý thấy có vết của con ngựa đã được đóng móng, hấn còn nhận ra dấu vết đó kéo đến một cái cây cạnh lều.

- Mẹ kiếp ! Đúng là đại úy người Mỹ đã ở đây đêm qua. Quý tha ma bắt ! Ta lờ mờ nhớ tới một cái gì đó như ta đã nằm mơ. Ta đã đoán ra được vì sao ông ta tới đây. Ông ta đã biết cuộc ra đi của Đông Môrixô hấn là ông ta cấu lăm khi thấy ta đang ngủ, ha ha ! Tất cả sẽ được hoàn tất không cần đến ông ta. Ta chả cần ông ta chỉ dẫn tiếp nữa. Một nghìn đô la, một món tiền khá ! Khi nào nhận được ta sẽ đi ngay tới Riôgrand và dàn xếp cụ thể với Ixidôra.

Nói xong đoạn độc thoại này, "Sói đồng" đi vào nhà. Hấn ở lại trong đó một khoảng thời gian vừa đủ để kịp nuốt một vài miếng thịt rán, uống vài ngụm rượu agvadiant. Sau đó hấn đóng yên cương con ngựa của mình, đeo chiếc cựa giấy to đùng, buộc vào yên khẩu cacbin nhỏ, đút súng lục vào bao, buộc vào thắt

lưng những chiếc bao chứa dao găm, nhảy lên yên và phóng vụt đi.

Trước khi tới đồng cỏ hăn ghé vào khu cư dân một lần nữa và ở đó hăn đợi những kỵ sĩ khác mà hăn đã báo trước phải đi cùng hăn.

Ba người bạn của “Sói đồng”, như đã rõ kế hoạch của hăn. Hay ít nhất họ cũng biết nơi hành động sẽ là Alamô. Bắt đầu con đường, khi Điac đi chệch về một phía, họ la lên với hăn rằng không đúng con đường đó.

– Tôi biết rõ sông Alamô – Một người trong số họ, cũng là người săn ngựa nói – Tôi không chỉ một lần đi săn tới đây, chỗ đó nằm cách đây về hướng Tây Nam. Con đường gần nhất đi tới đó là con đường rừng này. Ngài đã đi quá về phía Tây, Đông Miguel ạ.

– Thế hử ! Điac nói có vẻ coi thường – Ngài có lẽ là người Mỹ chẳng Xenho Vicent Barahô. Ngài quên rằng ngựa chúng ta đóng cá sắt. Bọn da đỏ đâu có đi thẳng từ đồn biên lnd đến Alamô, để... Tôi hy vọng là ngài hiểu tôi chứ ạ.

– Đúng quá ! – Barahô trả lời – Xin lỗi Đông Miguel. Mẹ kiếp ! Tôi không nhớ ra điều này.

Ba người đi theo không còn đôi co gì nữa với “sói đồng” chúng đi im lặng, cho đến khi đến được cánh

rừng cách con đường rừng vài dặm. Nơi mà Barahô đã nhắc tới.

Lọt vào dưới những tán rừng, cả bốn tên xuống ngựa và buộc ngựa vào những gốc cây. Sau đó chúng bắt tay vào công việc chỉ có thể so sánh với những gì diễn ra sau cánh gà của một nhà hát tỉnh lẻ trước buổi biểu diễn một vở nhạc kịch nói về đời sống của những người rừng.

CHƯƠNG XLII

Chim kền kền bay tới

Những con kền kền đen bay lượn trên đồng cỏ là bức tranh thường thấy ở vùng miền Nam Téchdot, và nếu ai du hành nơi đó sẽ nhìn thấy cảnh tượng này.

Bay đến hàng trăm con, chúng vẽ ra trong không gian những vòng tròn và vòng xoáy ốc rộng, lúc thì chúng sà xuống gần như chạm vào cỏ, lúc thì đột ngột bay vọt lên trên đôi cánh sải rộng không hề động đậy. Những chiếc vuốt nhọn của chúng in rõ tên nền trời.

Lữ khách đầu tiên nhìn thấy cảnh này, bất giác dừng lại để quan sát bọn chim. Thậm chí đối với những người mà đàn kền kền không còn là điều mới lạ, cũng bất giác nghĩ ngợi: những con chim ăn thịt tụ tập ở đây làm gì nhỉ ?

Bởi vì khi những con chim gớm ghiếc này bay là có chuyện.

Dù người lữ hành nhìn thấy hay không nhìn thấy, nhưng anh ta biết rằng, trên mặt đất trên chính chỗ mà loài chim ăn thịt có lượn quanh thế nào cũng có một con vật chết hay có thể đó là một con người, một xác người chết.



Trong buổi sáng sau cái đêm ảm đạm đó, khi ba kỵ sĩ xuyên qua đồng bằng, cảnh tượng đó có thể quan sát sau những bụi cây, nơi họ đi đến. Đàn kền kền đen chao lượn trên những ngọn cây, nơi con đường rừng rẽ ngoặt.

Lúc mờ sáng, còn chưa nhìn thấy một con chim ăn thịt nào, nhưng không đến một tiếng đồng hồ sau khi mặt trời mọc, hàng trăm con kền kền đã bay lượn nơi đây trên những dải cánh dang rộng những bóng đen của chúng trùm trên dải rừng xanh rực rỡ.

Nếu có một người Téchdot nào lọt vào con đường rừng sẽ nhìn thấy ngay đàn chim dữ này, anh ta lập tức sẽ đoán rằng ở đây cái chết đang lơ lửng.

Sau khi đi tiếp anh ta sẽ thấy điều khẳng định cho giả thiết này: một vũng máu, bị vết móng ngựa giày xéo lên.

Những bọ chim dữ chao lượn không phải trên vũng máu. Tâm những vòng tròn mà chúng vẽ nên, hình như lệch ở một chỗ nào đó lệch về một phía. Giữa những bụi cây, có lẽ có một miếng mỡ đang lồi cuốn chúng.

Nhưng trong những giờ sớm như vậy nơi đây không có một người lữ hành nào, cả người Têchdot, cả người ngoại quốc để kiểm tra sự chính xác của giả định này, hơn thế nữa đó còn là sự thật.

Trong rừng, cách vũng máu chừng bốn dặm có một người nằm trên mặt đất.

Anh ta chết rồi chăng ?

Mới thoát nhìn trông anh ta như đã chết, và những con chim đen kia, rõ ràng cũng cho anh ta là một xác chết. Sự bất động và tư thế không tự nhiên của anh ta làm cho chúng quả quyết như vậy.

Anh ta nằm ngửa bất động, đầu ngật ra sau ngửa mặt lên trời. Chân tay thẳng dờ trên mặt đất đầy đá sỏi. Dường như anh ta không còn khả năng điều khiển nơi chúng nữa.

Nằm gần một cây sồi già phủ đầy sương, nhưng chàng trai không được bóng cây che chở. Chàng nằm ngoài mép bóng tán lá và những tia mặt trời, mới bắt đầu xuyên qua khoảng rừng lướt trên khuôn mặt tái nhợt, mà dường như nó còn nhợt nhạt hơn màu trắng của chiếc mũ panama phủ hờ trên vầng trán.

Anh ta chết rồi chẳng ? Hay đang hấp hối ?

Theo cung cách của bọn kền kền, có thể nói rằng anh ta chết rồi. Nhưng lần này bản năng đã đánh lừa bọn chim ăn thịt.

Tia mặt trời, rơi trên mi mắt khép hờ hoặc là sự nghỉ ngơi để hồi phục lại sức lực đã đánh thức chàng trai, làm chàng động đậy và mở to cặp mắt.

Một lúc sau, chàng hơi nhồm dậy, chống hai tay xuống đất và nhìn quanh.

Những con kền kền vụt bay lên và không hạ xuống nữa một lúc lâu.

– Ta chết rồi hay còn sống nhỉ ? – Chàng trai thì thầm – Mơ hay thực đây ? Cái gì thế này ? Ta ở đâu đây ?

Ánh mặt trời làm mờ mắt chàng. Chàng lấy tay che mắt lại, nhưng giờ đây chàng nhìn mọi vật như trong sương mờ.

– Cây trên đầu ta, quanh ta... đá dưới người ta, xương cốt ta như đau dần. Khoảng rừng ... Ta rơi vào đâu thế nhỉ ?... Nhớ ra rồi ! – Chàng nói sau một phút suy nghĩ – Ta bị đập đầu vào cây, vào chính cái mặt gỗ này đây nó hất ta ra khỏi yên ngựa. Chân trái đau. Đúng, nhớ ra rồi ta bị đập vào thân cây. Quý quá, có lẽ chân gãy rồi...

Chàng trai thử đứng lên, nhưng không đứng lên nổi. Chiếc chân đau từ chối không phục vụ chàng – Vì sưng sát hay trẹo khớp mà nó sưng phồng lên ở đầu gối.

Con ngựa đau nhĩ ? nó chạy mất rồi, tất nhiên. Giờ đây có lẽ nó đã ở trong chuồng của Kaxa-del korvô. Mà có nó cũng có gì khác đâu. Dù sao ta cũng không ngồi lên yên được, thậm chí có nó đứng ngay bên cạnh... còn nó ? – Chàng nói thêm, sau khi dừng lại một chút, trời ơi, cảnh tượng gì vậy ! Con ngựa ô quá sợ cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên... Ta biết làm thế nào bây giờ ? Chân, chắc là bị gãy rồi. Không có ai giúp đỡ thì ta không thể rời khỏi chỗ được. Không hy vọng gì có một người nào đó sẽ tới đây. Cùng lắm là đến sớm hơn lúc ta trở thành chiến phẩm của những bầy chim ghê tởm này... Hừ, đồ súc sinh ghê tởm; chúng há mỏ như chuẩn bị ăn sống ta !... Ta nằm đây lâu chưa nhĩ ? Mặt trời chưa cao lắm. Lúc mờ sáng ta còn ngồi trên yên. Có lẽ ta đã nằm bất tỉnh gần một giờ. Quỷ tha ma bắt, tai họa rồi đây... chân, tất nhiên là đã gãy, có thể cho là như vậy bởi vì nó quá đau, mà bác sĩ thì không có. Chiếc giường đá trong rừng sâu Téchdot...Rừng còn kéo dài nhiều dặm – Không có gì để tin rằng mình có thể ra khỏi nơi đây. Không có ai tới đây hết. Trên mặt đất: chó sói, trong không gian, bọn kền kền...ta không bao giờ cầm giây cương được nữa ư ? có lẽ ta đã ngồi trên yên lần cuối cùng ...

Khuôn mặt người trẻ tuổi tối sẫm lại. Chàng vô cùng rầu rĩ, vì chàng đã nhận thức được phần nào tình thế nguy hiểm của mình.

Chàng thử cố đứng dậy một lần nữa. Với một sự nỗ lực lớn, chàng nhôm dậy, nhưng chàng nhận thức ngay rằng, chỉ còn một chân thuận phục chàng thôi, còn chiếc chân kia thì không thể nhấc lên được.

Lại phải nằm.

Chàng lại nằm như thế thêm hai tiếng nữa, thỉnh thoảng lại nhôm dậy kêu cứu.

Cuối cùng, sau khi khẳng định rằng không có ai nghe thấy, chàng thôi không gào thét nữa.

Sự kêu gào làm cho chàng khát nước hoặc nó làm con khát đến nhanh hơn. Trong tình trạng mà chàng đang lâm vào thì điều này là không thể tránh khỏi.

Cái khát tăng lên và cuối cùng nó át hẳn tất cả những cảm giác còn lại, thậm chí cả cái đau nơi chân.

- Ta sẽ chết vì khát nếu ở lại nơi đây-Người bị thương nói thầm - Cần phải thử đi kiếm nơi có nước. Như ta còn nhớ chút ít, gần đây có dòng suối. Ta phải đến đó, dù cho bò cũng được. Bò bằng đầu gối và tay. Đầu gối ! Nhưng ta chỉ có thể tựa trên một đầu gối... Dù sao cũng phải thử. Ta càng ở đây lâu bao nhiêu tình thế càng xấu đi bấy nhiêu. Mặt trời bắt đầu thiêu đốt. Nó đã đốt cháy đầu ta. Ta có thể bị

ngắt đi. Và lúc bấy giờ – Nào là chó sói, nào là chim kên kên...

Chàng rùng mình vì những ý nghĩ khủng khiếp và chết lặng...

Qua một lát người bị thương lại tiếp tục thăm thì:

– Nếu ta biết đường nhỉ ! Ta nhớ rõ dòng suối đó. Nó chảy về hướng đồng cỏ đá phấn tại nơi nào đó về phía Đông Nam. Ta hãy thử trườn theo hướng này. May sao bây giờ ta có thể định hướng theo mặt trời. Nếu ta tới được nơi có nước, thì có thể tất cả sẽ qua đi. Chỉ cần ta đủ sức thôi.

Cùng với những lời này chàng bắt đầu trườn qua rừng cây vừa kéo lê chiếc chân đau, chàng vừa bò trên mặt đất đầy đá sỏi giống như một con thằn lằn khổng lồ bị gãy xương sống.

Chàng trườn đi và trườn đi...

Rất đau đớn, nhưng sự khiếp hãi những gì đang chờ đợi còn đáng sợ hơn và chúng như đẩy nhanh chàng về phía trước.

Chàng biết quá rõ ràng chàng sẽ chết vì khát nếu không tìm được nước. Ý nghĩ này bắt chàng trườn đi.

Chàng thường phải dừng lại để lấy hơi và thu thêm sức lực. Con người rất khó chuyển động trên tứ chi, đặc biệt là khi một chân không chịu theo ý mình.

Chàng trai cố gắng chịu đau, bò đi chậm chạp. Điều đặc biệt đau đớn là người bị thương còn nghi ngờ không biết con đường mình chọn có đúng hay không. Chỉ có nỗi sợ hãi cái chết bất chàng tiếp tục lên đường.

Người bị thương trườn đi đã được gần bốn dặm, bỗng chàng thoáng nghĩ liệu chàng có thể thử chuyển động bằng cách khác được không.

“Ta có thể đứng dậy, nếu ta có một cái nạng... ờn chúa ta còn chưa mất con dao !.... đây là một cái cây thích hợp, một cây sồi non”

Chàng rút từ thắt lưng ra một con dao thợ săn, cắt lấy một cành sồi và làm thành một vật trông như chiếc nạng, có thể dựa vào chỗ chạc cây.

Với sự giúp đỡ của cây nạng, chàng trai đã đứng lên và tập tễnh đi tiếp.

Chàng biết rằng nguy hiểm hơn cả là thay đổi hướng đi nên chàng vẫn đi theo hướng Đông Nam.

Điều này không phải là đơn giản. Mặt trời là cái địa bàn duy nhất của chàng- đã đạt tới những điểm cao trên con đường đi của mình, và ở khoảng rộng của đồng cỏ miền Nam Téchdot vào thời gian này trong năm, vào giữa trưa mặt trời hầu như đứng trên thiên đỉnh. Những bụi cây rừng thường làm chàng phải rời khỏi con đường để đi vòng qua, khi đi qua những vết xói mòn, một vài đặc điểm của nơi này làm chàng biết rằng nguồn nước chảy ở đâu đó ở nơi có mương xói.

Tiếp tục, cứ đi được một quãng, chàng lại dừng để nghỉ một chút. Chàng đi được trọn một dặm thì bắt gặp con đường của bọn thú rừng... Con đường đó chỉ trông thấy mờ mờ, nhưng thẳng và rõ ràng là dẫn đến nơi có nước – Một vũng nước hay một dòng suối nào đó.

Bất cứ cái gì cũng làm chàng vui mừng. Không chú ý tới mặt trời, tốc độ dốc nữa,, người bị thương đi theo vết thú rừng.

Thỉnh thoảng chàng lại quay về cách chuyển động ban đầu của mình: bò trên tứ chi và cũng như khi đi dựa trên chiếc nạng, điều này khó nhọc vô cùng.

Nhưng với một lúc sau niềm vui lại thay thế bằng nỗi thất vọng: con đường bị mất hút trong khoảng trống, bị bao bọc bởi những bức tường cây cối dày đặc. Chàng trai chán nản hiểu ra rằng, nơi uống nước không phải ở đây mà ở đâu kia con đường mòn.

Điều này sao mà nặng nề, nhưng đành phải quay ngược lại, vì không còn con đường nào khác. Ở lại khoảng trống trong rừng khác nào tự tử.

Theo con đường mòn chàng lộn lại, lê theo những chỗ chàng vừa qua. Bị xua đi bởi cái khát khủng khiếp, người bị thương cố thu hết tàn lực mỗi lúc càng thêm bị tiêu hao.

Rừng cây mà chàng đi qua phần lớn là keo, lẫn với xương rồng và cây thùa. Chúng hầu như không bảo vệ chàng khỏi những tia mặt trời giữa trưa, dễ

dàng xuyên qua những tầng lá và đốt cháy chàng như ngọn lửa.

Người chàng đắm đuối mồ hôi, cái khát vẫn tiếp tục hành hạ khi còn chưa trở nên hết chịu đựng nổi.

Bao lần những trái đậu gai mọng nước đập vào mắt chàng, để hái được chúng chỉ cần giơ tay ra. Nhưng chàng trai biết rằng chúng ngọt gắt và không thể làm thỏa được cơn khát. Cả thứ nước chất xít của xương rồng hoặc cây thùa cũng không giúp gì được chàng.

Thêm vào tất cả những tai họa kia, người bất hạnh còn nhận thấy rằng chiếc chân đau hoàn toàn không thèm nghe lời chàng nữa. Nó sừng phồng lên. Mỗi bước làm chàng đau lộn óc. Nếu thậm chí chàng có đang đi trên con đường dẫn đến nguồn nước thì liệu chàng có đủ sức đi đến nơi hay không. Nếu không thì đó có nghĩa là cái chết chắc chắn. Chỉ còn: nằm lại đây giữa cây rừng và chết.

Cái chết không tới ngay. Mặc dầu chàng đau đớn vì vết thương, nhưng chàng biết rằng vì vết thương này không phải là chết người. Cái chết đau đớn và thảm khốc nhất trong mọi cái chết đang đe dọa chàng: chết vì khát.

Ý nghĩ này buộc người bị thương thu hết sức tàn còn lại, mặc dù cho chàng chuyển động rất chậm và đau đớn vô cùng chàng vẫn kiên trì lê đi, lê đi về phía trước.

Trong khi đó những con kền kền đen vẫn tiếp tục lượn lơ trên đầu, không lui không tiến. Chúng bay theo đã được hơn một dặm, nhưng không một con nào bỏ cuộc. Số lượng chúng thậm chí còn tăng lên. Sau khi nhận ra con mồi, những con chim ăn thịt mới bay đến nhập đàn. Và mặc dầu vật hy sinh còn đang chuyển động, bản năng mách với lũ chim rằng, cái chết của nó đang tới gần.

Những bóng đen của chúng cứ lần nữa, lần nữa lướt trên con đường mòn mà người bị thương đang lê đi. Tưởng như chính cái chết đang lượn lơ trên đầu chàng...

Xung quanh im ắng hoàn toàn, bọn kền kền bay không tiếng động. Thậm chí trước miếng mồi sắp được ăn chúng cũng không làm inh ỏi bầu không khí bằng những tiếng kêu. Mặt trời nóng rực làm im đi những tiếng giun dế, cóc nhái thậm chí những con thằn lằn sừng góm ghiếc cũng đang mơ màng trong bóng đá.

Những tiếng động duy nhất phá vỡ sự im ắng của rừng câm lặng là những tiếng rách của quần áo của con người tuyệt vọng khi bị mắc vào gai nhọn. Và thỉnh thoảng là tiếng kêu cứu vô vọng của chàng

Gai xương rồng và gai thùy cào xước vào mặt chàng, chân tay chàng, không chứa một chỗ nào mà máu không hòa lẫn mồ hôi.

Người bị thương đã gần tuyệt vọng – Đúng hơn là chàng đã tuyệt vọng rồi, không chịu đựng nổi nữa,

chàng ngã sấp mặt xuống đất, không còn tin vào khả năng sống sót của mình nữa.

Nhưng chính điều này đã cứu chàng. Nằm dán tai xuống đất chàng nghe thấy một tiếng động yếu ớt, chỉ thoảng nghe được thôi.

Và dù cho tiếng động đó mơ hồ thế nào, nhưng người bị thương đã nghe được nó, bởi vì nó là tiếng động chàng đang căng thẳng chờ đợi – Đó là tiếng reo của dòng nước.

Kêu lên vì vui mừng, chàng đứng dậy, dựa vào nạng và với một sức lực mới mẻ chàng chuyển động về hướng vọng đến tiếng reo, thậm chí chiếc chân đau cũng trở nên dễ bảo hơn. Sự sáng khoái và tình yêu cuộc sống chiến đấu với sự yếu đuối và nỗi sợ chết.

Tình yêu cuộc sống đã vượt lên.

Mười phút sau người bị thương đã nằm sòng xoài trên cỏ gần một dòng nước trong vắt và ngỡ ngàng không hiểu được vì sao một cái khát đơn giản lại có thể là nguyên nhân của một sự hành hạ đáng ghê sợ như vậy.

CHƯƠNG XLIII

Cúp và chai

Chúng ta lần nữa hãy vào thăm căn lều của Muxtanger. Lại thấy tên hầu Felim của chàng ngồi trên chiếc ghế đầu giữa phòng. Con chó lại nằm trước bếp lò, gí mũi vào tro ấm.

Người và chó ngồi cách nhau một quãng y như lần trước, tư thế của họ hầu như cũng vậy, nhưng sự bố trí trong căn lều đã có những thay đổi lớn.

Tấm da ngựa căng trên cửa vẫn treo như cũ. Trên các bức tường vẫn rực rỡ những tấm da ngựa đủ màu. Cũng vẫn chiếc bàn đơn sơ, cũng vẫn những chăn nệm ấy, cũng hai chiếc ghế đó cũng vẫn tấm da trên đó Felim thường hay nằm ngủ.

Nhưng chẳng còn thấy khẩu súng săn trên tường, cũng không thấy chiếc cúp bạc, sừng hươu. Không còn yên cương, không dây, không xêrap. Sách, mực, bút lông, giấy tờ cũng biến đâu mất.

Có thể nghĩ rằng, những người da đỏ đã cướp bóc căn lều.

Nhưng mà, không. Nếu thế thì Felim đã không còn ngồi bình an như vậy trên chiếc ghế da và trên đầu hắn ta còn đâu chiếc túm tóc màu hung.

Mặc dù mọi thứ đều được tháo ra khỏi tường, nhưng tất cả những đồ vật khác vẫn còn lại trong lều, chỉ có điều chúng nằm ở chỗ khác. Trên sân nhà có một vài gói bọc được chằng lại bằng dây và giữa chúng là một chiếc hòm da. Rõ ràng đồ đạc đã được đóng gói lại cho một chuyến đi đã dự định trước.

Mặc dầu có sự dịch chuyển như vậy, nhưng chai uytki lớn vẫn đứng trong góc nhà ở chỗ thường xuyên của chúng trước đây. Felim vẫn thường nhìn nó nhiều hơn những đồ vật khác trong phòng. Bởi vì dù hắn có nhìn đi đâu chẳng nữa thì mắt hắn vẫn trở về với cái chai quyền rũ nằm trong cái giỏ đan bằng cánh liễu kia.

— A, kho báu của ta, mi lại ở đây ! — Hắn nói, sau khi nhìn vào cái chai có lẽ phải đến hai chục lần — Đúng là cái bụng tuyệt diệu của mi phải chứa đến hơn hai kvart¹. Hắn là không ai kiểm tra mi. Nếu chỉ một phần mười trong đó rơi vào dạ dày ta, thì điều

¹ Đơn vị đo dung tích khoảng hơn một lít.

này cũng chẳng hại gì cho sự tiêu hóa ! Không phải thế ư, hử Tara. Mà nghĩ sao, bạn già của ta ?

Nghe thấy tên mình, con chó ngẩng đầu lên, nhìn quanh dò hỏi, dường như nó muốn biết người ta cần gì tới nó.

Sau khi hình như hiểu ra, người hầu nói một mình, con chó lại nằm xuống.

– Có thể, mà không trả lời ta, bạn cũ à ! Ta tự biết điều này. Giá được một ly thì hay ! Nhưng tao không dám uống giọt nào ! Vì sau đó cậu chủ sẽ nói gì. Hôm nay ta khổ sở vì những trò dọn dẹp này. Lưỡi ta dính chặt vào cổ họng như nuốt phải cao dính vậy ! Đáng buồn là cậu Moric đã bắt ta thể không động đến rượu ! Thế cái chai kia cần cho ai mới được chứ ? Cậu nói rằng khi cậu từ khu cư dân trở về, cậu chỉ ở thêm đây một đêm nữa thôi. Trong một buổi chiều cậu làm sao uống hết hơn hai chai kvart được ! Có lẽ chỉ có ông già tội nghiệp Xtump kia sẽ cùng đến với cậu chủ... Quỷ tha ma bắt lão say rượu đi ! Sao mà ông ta uống lắm thế ! Chỉ có một điều an ủi: sáng danh Chúa, cuối cùng thì chúng ta sẽ trở về Balibalax cũ của chúng ta ! Và khi đó ta mới được uống thứ ulytki chính cống chứ không phải thứ đồ dờm của Mỹ này ! Híp híp, hoan hô !

Quay chiếc mũ bông của mình dưới trần nhà, gã lếch lảnh mơ mộng này “hoan hô” thêm mấy lần nữa.

Sau đó khi hơi bình tâm lại, hắn ngồi yên nghĩ ngợi một lúc, như đang lựa chọn trong óc những thứ tốt đẹp đang chờ đợi hắn ở Balibalax.

Nhưng ý nghĩ của hắn lại nhanh chóng trở lại căn lều và hướng tới chiếc chai trong góc nhà. Lần này hắn nhìn chiếc chai với vẻ thèm khát rõ rệt.

— Cửa quý của ta ơi ! Felim vừa nói vừa nhìn chiếc chai — Sao mà mi đẹp thế ! Mà mi lại chẳng dành cho ta, nếu ta hôn mi một lần nhỉ ? Thậm chí cậu chủ cũng chẳng nói gì, nếu cậu ấy có nhớ rằng cậu đã bắt ta thề. Ta nuốt đã bao nhiêu bụi rồi. Và lại, tất nhiên, cậu ấy sẽ không cho rằng ta sẽ giữ được lời hứa. Mà ta lại sắp ra đi, không lẽ không làm trọn cổ hòng trước khi lên đường ? Điều này là điều không nên, sẽ không đi đâu được. Ta sẽ nói với cậu chủ như vậy. May ra thì cậu không giận. Và còn vì thế này nữa: cậu ấy đã muợn mất mười tiếng đồng hồ. Ta sẽ nói rằng ta chỉ uống có một giọt, vì ta rất lo cho cậu. Có lẽ cậu chẳng nói gì đâu. Ta chỉ ngủi một chút thôi, mặc kệ, mặc cho số phận... Nằm xuống, Tara, ta không đi đâu cả Con chó nhồm dậy vừa nhìn Felim đi về phía cửa.

Nhưng Tara không hiểu ý định của Felim. Hắn ra cửa để nhìn xem, có xuất hiện cậu chủ trên con đường mòn dẫn tới căn lều hay không, liệu chàng có bắt gặp hắn đang thực hiện cái việc mà hắn vừa suy nghĩ ra không. !

Sau khi quả quyết rằng không có ai, Felim vụt vào trong nhà, mở nút chai, nhấc lên môi và tu một hơi, còn xa mới là “một giọt”.

Đặt chai rượu vào chỗ cũ xong, gã Lécăng lại ngồi trên chiếc ghế đầu.

Hắn ngồi rất lâu, lòng đầy thỏa mãn sau đó lại nói một mình, lúc thì quay ra nói với con chó, lúc thì quay ra chiếc chai đựng trong những chiếc giành liểu.

– Ta không hiểu sao cậu chủ lại vắng mặt lâu vậy ! Cậu đã hứa trở về lúc tám giờ sáng mà giờ đây phải đến sáu giờ chiều rồi, nếu như mặt trời Têchdot không lừa dối ta. Không lẽ cái gì đó giữ cậu chủ lại... Tara, mi nghĩ thế nào ?

Lần này Tara quả quyết hất hơi ! – Nó bị tro vào mũi.

– Thánh Patric quang vinh ! Không xảy ra việc gì chứ ? Chúng ta sẽ ra sao đây hả Tara ? Ôi này con chó già của ta ! Bây giờ ta với mi sẽ còn rất lâu mới nhìn thấy Balibalax. Không lẽ chỉ có bán những đồ vật của cậu chủ thôi ư ? Chiếc cup bằng bạc rộng, nó là một thứ để trả tiền đi đường cho ta. Quí tha ma bắt, ta nghĩ ra gì nữa: ta chưa bao giờ uống trong cái bình xinh đẹp này ! Chắc là uống như thế sẽ ngon hơn. Cần phải thử mới được – Bây giờ là thời gian thích hợp đây.

Nói điều này rồi hấn lôi chiếc cúp ra khỏi rương, mở chai rót ra nửa cốc rượu.

Sau khi tu liền một hơi, Felim liếm môi, như đang kiểm tra chất lượng của rượu.

– Quý mà biết được, như thế có ngon hơn không – Hấn vừa nói vừa giữ chiếc cúp nơi tay, còn tay kia thì cầm chiếc chai. Nói chứ uống thẳng từ chai ngon hơn, nếu như trí nhớ không đánh lừa ta. Cần phải uống thử từ cái này và từ cái kia một lần, chỉ có lúc bấy giờ ta mới có thể nói, từ cái gì ngon hơn.

Người Lểclăng lại đưa cái chai lên môi, sau vài ngậm hấn ta đặt nó về chỗ cũ. Sau đó hấn lại đắm chiêu tặc lưỡi như một người sành chính cống.

– Mà ta lại lằm lẩn mất rồi – Hấn nói, sau khi lặc đầu – Hoàn toàn không đúng. Dù sao từ cốc bạc cũng ngon hơn. Hay ta tưởng thế thôi ? Cần phải kiểm tra, đến phải uống một lần nữa từ chiếc cúp, mà ta đã hai lần uống từ chai mà chỉ một lần uống bằng chiếc cốc bạc. Sự công bằng mà là quý giá hơn tất cả, trên đời này luật lệ là như vậy. Tại sao ta lại cư xử với chiếc cốc kỳ diệu này tệ hơn đối với chiếc chai to trong giành liêu kia cơ chứ ? Như thế là không được. Quý tha ma bắt !

Chiếc cúp bạc lại xuất hiện trong màn đối thoại, và một phần nội dung chiếc chai lại được rót vào nó,

để không một chút ngần ngại biến vào trong cái cổ họng không đáy của Felim.

Cuối cùng hắn quyết định thắng lợi về phía chiếc cúp hay chiếc chai – Điều đó không ai biết được. Sau khi ném xong lần thứ tư, gã Lécăng dường như nhận thức được rằng như thế là đủ, hắn cất cả hai thứ đi.

Bấy giờ hắn bỗng nghĩ rằng, thay vì ngồi trên chiếc ghế đầu, hắn cần quyết định đi ra khỏi nhà để ngóng xem chủ hắn về chưa.

– Đi nào, Tara ! – Hắn vừa kêu chó vừa bước ra cửa – Đi nào, lên dốc với ta mi sẽ nhìn thấy rõ cậu chủ trên đồng bằng. Cậu chủ sẽ hài lòng khi thấy ta với mi lo lắng cho cậu.

Đi qua khoảng rừng cây mọc trong thung lũng con sông, gã Lécăng cùng con chó trèo lên dốc và lọt vào ngay mép đồng cỏ.

Nó chạy dài về phía Đông trên một khoảng gần một dặm. Mặt trời đang lặn chiếu vào lưng Felim. Trên đồng cỏ bằng phẳng đôi chỗ lộ lên những cây xương rồng hay cây ngọc giá đơn độc. Không có gì bị che khuất nơi xa. Thậm chí chó sói cũng không thể chạy qua đây mà không bị nhìn thấy.

Phía xa, tận chân trời nhìn rõ những dải rừng màu xanh thẫm.

Felim im lặng nhìn về hướng đó, chủ của hắn phải trở về từ nơi đó

Hắn không phải đợi lâu. Từ trong rừng cây nơi chân trời xuất hiện một kỵ sĩ, hướng thẳng tới Alamô. Mặc dù họ còn cách nhau đến cả dặm nhưng người hầu trung thành lập tức nhận ra đó là chủ của mình. Chiếc xerap có vằn, may bằng vải dệt của những bộ lạc da đỏ, mà Moric luôn mang theo khi đi đường. Hắn không thể không nhận ra. Những dải màu rực rỡ – Đỏ, trắng, xanh nổi rõ trên nền đồng bằng.

Thật ra Felim cũng ngạc nhiên, tại sao chủ của hắn lại quảng xerap trên vai trong gió nóng ngột ngạt như vậy, thay vì cuộn nó lại và buộc vào yên ngựa.

– Tara con chó nhỏ của ta ! Sao lạ quá ! Bây giờ đang nóng thế, nóng đến rất thối trên da được mà cậu chủ chẳng thèm để ý. Cậu không bị cảm trong cái ổ của Obedôphê chứ ? Cái túp lều của ta – Còn là lâu đài nếu đem so với nó. Đến lợn cũng không muốn sống ở đó.

Felim im lặng quan sát kỵ sĩ một lúc nữa. Người đó chỉ còn cách một đoạn nửa dặm.

– Lay chúa tôi ! Felim kêu lên. Cậu ấy nghĩ ra cái trò gì thế này nhỉ ? cậu ấy kéo xerap lên đầu... Không, đây chính là cậu ấy, có lẽ đùa Tara ạ. Cậu ấy muốn làm ta với mi ngạc nhiên. Cậu ấy định trêu chọc chúng ta... Chúa ơi, cái gì thế này ! Hình như

cậu ấy không có đầu. Đúng rồi, không ! Thế này nghĩa là thế nào ? Lay thánh nữ ! Nếu ta không biết trước đó là cậu chủ thì ta có thể chết vì sợ mất ! Cậu chủ đó chẳng ? Cậu chủ ta hình như cao hơn ấy chứ. Còn cái đầu ? Thánh Patric ôi, cứu với, đầu đâu rồi ? Chắc gì đã ở dưới xerap. Không giống... thế này nghĩa là thế nào Tara ?

Trong giọng nói của gã Lếclăng thấy rõ sự khiếp hãi, đồng thời khuôn mặt hắn méo xệch đi. Con chó đứng trước Felim một đoạn cũng run lên. Nó hơi nhồm dấy như sẵn sàng lao tới phía trước. Cặp mắt sợ hãi của nó dán vào người kỵ sĩ, mà giờ đây chỉ còn cách họ khoảng năm mươi bước.

Khi Felim vừa nói dứt câu cuối, kết thúc bài độc thoại dài, Tara bỗng rú lên một cách thương tâm, dường như trả lời hắn.

Tiếp theo đó con chó hình như linh cảm thấy cái gì đó chẳng lành, nó vọt khỏi chỗ lao tới gặp hình dạng kỳ dị kia, cái hình dạng làm nó và Felim ngỡ ngàng.

Vừa chạy nó vừa tru lên từng hồi, tiếng sủa của nó bây giờ hoàn toàn không giống tiếng sủa mượt mà âu yếm mà nó thường làm khi đón chào chàng Muxtanger trở về nhà.

Không ngừng sủa, Tara chạy tới gần người kỵ sĩ. Con ngựa mà Felim từ lâu đã nhận ra là con ngựa của chủ mình bỗng quay phắt lại và phi đi.

Khi con ngựa quay đi, Felim nhìn thấy, hay hẳn tưởng là hẳn nhìn thấy, và vì thế mà máu hẳn như đông lại trong huyết mạch, người hẳn lạnh toát.

Hắn nhìn thấy cái đầu – Chiếc đầu của người kỵ sĩ, nhưng không phải ở cái chỗ quen thuộc của nó – Không phải trên vai, mà trong tay người kỵ sĩ, ở mỏ yên phía trước.

Khi thân người kỵ sĩ quay sườn về phía hẳn, Felim nhìn thấy, hay là hẳn tưởng là hẳn nhìn khuôn mặt đầm máu đáng sợ, một nửa khuất trong vành chiếc mũ Xembrerô.

Hắn không còn nhìn thấy gì thêm nữa. Một giây sau Felim đã quay lưng lại bình nguyên, vất chân lên cổ phóng hết tốc lực xuống dốc.

CHƯƠNG XLIV

Bốn người komantri

Felím bỏ chạy, không hề ngoái lại, mái tóc hung của hắn dựng đứng lên, tí nữa thì làm hất mũ ra khỏi đầu. Lọt vào nhà, hắn đóng ngay cửa lại và chèn bằng những bọc, những gói nằm trên sàn nhà.

Nhưng hắn vẫn cảm thấy không an toàn. Lẽ nào có thể giữ được cửa, thậm chí cài bằng then mà chống lại được bóng ma.

Những gì mà hắn nhìn thấy dĩ nhiên là một bóng ma. Không lẽ một khi nào đó gặp được một thứ như vậy ? Một người cuỡi ngựa và giữ trong tay chiếc đầu của mình ! Lẽ nào ai đó một khi nào đó lại nghe thấy điều này ? Tất nhiên là không, và ít nhất không là Felím Onil.

Sợ đến mất trí, hắn đi tới đi lui trong nhà: lúc thì ngồi xuống ghế, lúc thì len lén nhảy tới gần cửa, cho dù hắn không dám nhìn qua khe hở.

Chốc chốc hắn lại tự giạt tóc mình, lấy hai tay bóp chặt thái dương và chùi mắt, như cố gắng khẳng định rằng hắn không nằm mê mà thật sự đã nhìn thấy cái hình bóng khủng khiếp kia.

Chỉ có một chi tiết làm Felim yên tâm đôi chút: lúc chạy xuống dốc, khi đầu hắn còn ló lên khỏi mép dốc, liếc lại hắn thấy người kỵ sĩ không đầu đã cách xa Alamô và đang phi nước đại vào rừng.

Nếu không có sự hồi tưởng này, gã Lécăng đang quay cuồng trong lều kia chắc còn khiếp hãi hơn.

Một lúc sau Felim mới hơi hồi tỉnh lại, nếu không phải như vậy thì ít nhất cũng là phục hồi khả năng suy nghĩ và nói. Bây giờ hắn mới tuôn ra những lời ca thán và những câu hỏi vô tận. Lần này thì đúng là hắn nói một mình. Con Tara không còn ở cạnh hắn nữa, nên không thể tham gia vào câu chuyện.

Hắn thì thầm, dường như sợ ai đó dòm ngó sau bức tường của ngôi nhà.

— Lạy chúa tôi ! Không thể thế được ! Không phải là cậu ấy ! Lạy thánh Patric, hãy cứu lấy con. Nhưng đó là ai cơ chứ ? Mà tất cả đều giống như cậu ấy ! nào ngựa, nào xerap vằn, ủng nơi chân và cái đầu nữa... nhưng chỉ có điều là không phải mặt của cậu

ấy. Ta đã nhìn thấy khuôn mặt ấy chỉ có điều là ta không nhớ ra. Ở đây máu cả là máu. Cháo ôi ! Đó không phải là cậu Moric được. Không ! Không ! đó là một giấc mơ. Ta đã ngủ và ta đã mơ thấy tất cả những cái này. Có thể, uytki có lỗi ? Nhưng ta có say lắm đâu, để đến nỗi nhìn ra như vậy. Chỉ có thể thì chưa thể say được. Ta đã từng uống gấp đôi như vậy mà đâu có sao, thậm chí không lú lợ. Ôi, Chúa tôi ! Mà nếu ta có say, sao bây giờ ta lại tỉnh được ? Mà nó diễn ra chỉ trong khoảng nửa giờ, khi ta nhìn thấy tất cả những cái này, ta tỉnh táo như quan tòa vậy. Đúng vậy, bây giờ là lúc phải uống vài giọt. Nếu không như vậy thì ta sẽ trần trọc cả đêm không nhắm mắt được. Con mê sảng này là cái gì vậy ? Cậu chủ ở đâu nếu đây không phải là cậu ? Thánh patric quang vinh, hãy cứu con, con người cô đơn đáng thương này, bởi xung quanh hần ta chỉ toàn là ma quỷ thôi....

Sau khi cầu nguyện, gã Lếclăng kia hướng tới một ông chúa khác, được biết tiếng xưa nay dưới cái tên thần Bäck¹. Vị thần sau này đã nghe lời cầu nguyện của hần. Một giờ sau khi Felim quỳ gối trước bàn thờ của thần, được thể hiện trong hình tượng chiếc chai Uytki nguyên chất, hần đã nằm thẳng cẳng trên sàn nhà, được giải thoát khỏi tất cả những nỗi sợ hãi, không chỉ quên đi những cảnh tượng rừng

¹ Thần rượu (theo thần thoại Hy Lạp)

ợn mà thậm chí không còn nhớ gì tới sự tồn tại của chính bản thân mình.

❧ ❧

Trong căn lều của Moric Muxtanger không còn nghe thấy một tiếng động nào – Thậm chí chiếc đồng hồ cũng thôi dùng tiếng tích tích của mình nhắc nhở rằng thời gian đã đi vào cõi vô cùng và một đêm nữa lại trùn xuống mặt đất.

Tiếng động chỉ nghe thấy được bên ngoài. Đó là những tiếng động quen thuộc – Tiếng rừng ban đêm: dòng nước reo, những cánh lá lo âu thì thầm, những con ve sâu kêu rì rì. Thỉnh thoảng vang lên tiếng gào của một con thú nào đó...

Đã tới nửa đêm, mặt trăng mọc chiếu lên rực rỡ, như trong một buổi sớm vậy. Những tia sáng vàng tỏa trên mặt đất, xuyên tận vào trong rừng và trải những dải sáng giữa những bóng cây đen thẫm.

Ngả những cái bóng của mình dưới ánh trăng, một vài kỵ sĩ đang đi.

Chúng không nhiều, tất cả chỉ có bốn người, nhưng bộ dạng của chúng làm người ta dễ khiếp sợ. Những tấm thân trần màu đỏ, mặt vẽ ngoằn ngoèo, những túm lông như lửa nhô lên trên đầu, vũ khí sáng quắc trong tay. Tất cả biểu hiện cho một sức mạnh hoang dại và nguy hiểm.

Chúng từ đâu đến ?

Chúng bạn trang phục chiến đấu của người Komantri. Hãy nhìn vào sự vũ trang của chúng, những chiếc mũ với những lông chim ung dài, những cánh tay và bộ ngực trần, những chiếc quần bằng da hươu – Và bạn nhận ra ngay chúng là những người da đỏ đang đi ăn cướp.

Đây có phải là những thành viên của bộ tộc Komantri, mà nếu như vậy thì chúng phải tới từ hướng Tây.

Chúng đi đâu ?

Câu hỏi này trả lời không có gì khó. Bọn kỵ sĩ hướng về phía căn lều, nơi Felim say mê mệt đang nằm trong đó. Rõ ràng mục tiêu của chúng: căn lều của Moric Muxtanger. -

Nếu không có ý định thù địch thì chúng bạn chiến phục làm gì và tại sao chúng tiến tới căn lều một cách thận trọng như vậy.

Cách lều không xa, bọn kỵ sĩ xuống ngựa, buộc chúng vào những gốc cây và tiếp tục đi bộ.

Chúng chuyển động kín đáo, cố gắng không gây tiếng động trên lá rụng và ẩn mình vào bóng tối. Chốc chốc chúng dừng lại quan sát, nghe ngóng, kẻ cầm đầu ra dấu cho cả bọn bằng cử chỉ. Rõ ràng chúng muốn lọt vào nhà sao cho những người bên trong không hay biết. Đường như chúng đã thành

công hoàn toàn. Chúng đã tới cạnh bức tường và nhìn chung, không ai nhìn thấy chúng hết.

Trong căn nhà im ắng hoàn toàn cũng như cách chúng hành động vậy. Từ trong đó không có vọng ra tiếng động nào, thậm chí cả tiếng kêu của một con dế mèn.

Chỉ có một trong số những người cư trú trong ngôi nhà là có mặt ở nhà. Mặc dầu người đó đã uống đến mức không chỉ mất khả năng nói, ngáy, mà thậm chí còn không thể thở lớn được, Felim đã ở trong trạng thái như vậy.

Bốn người Komantri đến cửa và thận trọng xem xét.

Cửa đóng, nhưng còn các khe hở.

Chúng kê tai vào những khe hở và nín thở nghe ngóng.

Không tiếng ngáy, cũng không có cả tiếng thở.

– Có thể... – Tên cầm đầu nói với một người trong số đồng bọn bằng một thứ tiếng Tây Ban Nha thuần khiết – Có thể hắn còn chưa quay về nhà mặc dầu xét cho đúng ra hắn phải có mặt ở đây từ lâu. Có thể hắn lại đi đâu đó chẳng ? Ta nhớ rằng, sau nhà phải có chái dành cho ngựa. Nếu tên Muxtanger có trong nhà, thì chúng ta phải thấy con ngựa tía ở đó. Hãy chờ ở đây, để tôi ra đây xem.

Qua vài giây là đủ quan sát cái chuồng ngựa thô sơ. Chuồng ngựa trống toang.

Cũng bằng ngần ấy thời gian để quan sát con đường dẫn tới chuồng ngựa. Ở đó không có những vết ngựa, ít nhất những vết còn mới.

Xác định xong điều này, tên cầm đầu quay lại với đồng bọn còn đứng cả ở cửa.

– Thật đáng nguyên rủa ! Hấn kêu lên, không còn hạ giọng nữa – Hấn không có ở đây ngày hôm nay.

– Cần phải vào lều và kiểm tra xem – Một tên trong số chiến binh đề nghị bằng giọng Tây Ban Nha – Chẳng có gì là ngu ngốc nếu ta thử xem tay Lécăng này sắp xếp nơi ở của hấn như thế nào trong đồng cỏ.

– Thì ta vào – Tên thứ ba trả lời cũng bằng ngôn ngữ của Xecvăngtex – Nhìn vào kho của hấn thử xem nào. Tôi đói đến nỗi có khả năng xơi được cả thịt sống cơ đấy.

– Thề có chúa ! – Tên thứ bốn thêm, và tên cuối cùng này cũng nói bằng thứ ngôn ngữ êm tai như vậy – Tôi nghe nói hấn cũng có hầm nhà. Nếu như vậy...

Tên cầm đầu không cho hấn nói hết câu. Việc nhắc tới hầm nhà gây nên phản ứng kỳ diệu nơi hấn, hấn lập tức bắt tay vào công việc.

Hấn dùng chân đạp vào cửa.

– Mẹ kiếp ! Bị khóa từ phía trong. Để khi hấn đi vắng không có ai có thể vào được – Cả sư tử, cả hổ, cả gấu, cả bò rừng, cả ha ha ha ! Bọn da đỏ !

Một cú đập mạnh bằng chân nữa vào cửa. Nhưng vẫn không kết quả.

– Bị chèn từ bên trong bằng một cái gì đó khá nặng. Không mở được. Được rồi, ta thử xem, cái gì trong đó.

Hấn rút dao găm ra khỏi bao. Trên tấm da ngựa hoang căng trên khung gỗ nhẹ hiện ngay ra một lỗ lớn.

Người da đỏ thò tay vào phía trong và cảm thấy ngay vật chướng ngại.

Những bọc và gói nhanh chóng bị hất ra khỏi chỗ và cánh cửa mở ra toang hoang.

Những người rừng bước vô. Ánh trăng tràn vào căn lều qua cánh cửa mở rộng.

Trong nhà một người nằm thẳng cẳng trên sàn.

– Mẹ kiếp !

– Hấn ngủ à ?

– Hấn chết rồi, chắc vậy, nếu không thì đã nghe thấy tiếng chúng ta.

– Không ! – Tên cầm đầu vừa nói, vừa cúi xuống người đang nằm – Chỉ say như chết thôi. Đây là tên hầu của Muxtanger. Ta biết nó. Nhìn hấn, ta thấy

ngay rằng chủ hấn không có nhà. Ta hy vọng, con vật này còn chưa khoét rỗng hết kho, để đến nỗi rơi vào tình trạng này. A ha một chai ! Thơm nức như hoa hồng. Đức mẹ quang vinh có phần cho chúng ta rồi.

Chỉ vài giây sau, chỗ còn lại của uytki đã bị nốc sạch. Mỗi người đủ một hơi, và phần của tên cầm đầu nhiều hơn. Mặc cho địa vị cao của mình, hấn không đủ lịch sự để phản đối sự chia chác không công bằng này. Cái gì tiếp tục ?

Sớm hay muộn gì người chủ cũng phải quay về.

Khách, rõ ràng là muốn gặp chủ nhà. Không thì họ đến đây trong một giờ khuya khoắt như vậy để làm gì ? Đặc biệt tên cầm đầu muốn chờ gặp chàng.

Bốn người da đỏ cần gì ở Moric-Muxtanger.

Điều này có thể biết được từ những câu chuyện của chúng. Chúng chẳng dấu nhau điều gì.

Chúng muốn giết chàng !

Điều này có ích cho tên cầm đầu. Bọn còn lại chỉ là đồng mưu và là những tên giúp việc.

Sự việc quả là nghiêm trọng. Đây không phải là chuyện đùa. Hấn nhận việc này vì số tiền một nghìn đô la và thỏa mãn nỗi khát khao trả thù. Ba tên đồng bọn mỗi đứa sẽ nhận một trăm đô la.

Độc giả chắc đã rõ, những kẻ nào đang dấu mặt dưới các mặt nạ của dân da đỏ. Bọn Komantri này chính là những người méchxích, kẻ cầm đầu chúng – Miguel Diắc, tay săn ngựa.

– Cần phải phục kích, “Sói đồng” nói. Bây giờ chắc hấn sắp quay về rồi. Barahô, lên dốc xem chừng khi nào hấn xuất hiện trên đồng cỏ. Những người còn lại ở đây với tôi. Hấn sẽ về đây từ phía sông Lêông. Chúng ta có thể đón hấn dưới gốc cây trắc bá lớn. Đây là chỗ thích hợp nhất.

– Ta kết liễu tên này đi là tốt hơn chẳng ? – Tên Barahô khát máu vừa đề nghị và chỉ vào Felim – May thay hấn chẳng biết gì xảy ra xung quanh.

– Người chết không làm lộ bí mật ! – Một tên khác nói tiếp.

– Ngược lại người chết cũng làm lộ bí mật. Diắc phản đối. Và để làm gì ? Hấn không tốt hơn là chết à, cái thằng say bất hạnh. Để hấn sống, ta chỉ nhận giết chủ hấn thôi. Đi đi, Barahô, nhanh lên ra đầu dốc ấy. Đồng Morixiô có thể xuất hiện vào bất cứ lúc nào. Cần phải hành động chính xác. Có thể chúng ta không bao giờ còn có cơ hội như thế này nữa. Leo lên bờ dốc đi. Trong ánh sáng như thế này. Anh sẽ nhìn thấy rõ hấn từ xa. Hấn vừa xuất hiện lập tức đến báo cho chúng ta ngay. Đừng trù trừ, làm sao ta phải kịp bố trí phục kích dưới cây trắc bá.

Barahô tuân lệnh, nhưng có vẻ không bằng lòng rõ rệt. Hắn không may trong đêm vừa qua – Hắn thua bạc “Sói đồng” khá nặng và đang muốn gỡ lại. Hắn biết quá rõ rằng hắn đang là con nợ.

Nhanh lên cho, Xenho Vixent ! – Khi nhận thấy vẻ do dự của tên đồng bọn, Diac lên giọng chỉ huy – Nếu chúng ta thất bại, ngài sẽ bị mất nhiều hơn khi ở chiều bạc đây. Đi đi ! “Sói đồng” nói tiếp bằng một giọng khích lệ – Nếu trong vòng một giờ hắn không xuất hiện, sẽ có người khác lên thay anh. Đi đi.

Barahô tuân lệnh, hắn ra khỏi lều, để đến cái chòi canh của mình trên đỉnh dốc.

Những tên còn lại nghỉ trong lều. Nơi chúng đã thấp nển lên..

Trên chiếc bàn trước mặt chúng xuất hiện không phải là bữa ăn tối mà là bộ bài Tây Ban Nha, người bạn đường trung thành của những tay du đảng người Méchxich.

Những con đằm, con bồi được rải ra trên bàn và ván bài đầu tiên bắt đầu. Trong cơn say cờ bạc thời gian qua nhanh không nhận thấy, một giờ đã trôi qua.

Sói đồng giữ cái.

Những tiếng kêu “con đằm chết rồi !”, “con bồi ăn” chốc chốc lại vang lên trong bức tường căng bằng những tấm da ngựa hoang của căn lều. Những đồng

đôla kêu xủng xoảng trên bàn, những con bài kêu sột soạt khe khẽ.

Nhưng một tiếng rú thất thanh cắt ngang trò chơi.

Đó là người say rượu vừa tỉnh lại kêu lên, khi nhìn thấy một lũ người lạ lùng đang vây tập hợp dưới mái nhà mình.

Những con bạc liền nhảy ra khỏi bàn và cả ba tên đều tuốt dao găm ra. Sự sống của Felim chỉ còn treo trên sợi tóc.

Một sự tình cờ đã cứu sống người Lếclăng.

Trên cánh cửa bỗng xuất hiện Barahô thở hổn hển.

Phải nói rằng, không cần một lời giải thích nào, nhưng hắn vẫn khó nhọc thì thầm:

– Đến rồi ! Đã gần đến bờ dốc ... Nhanh lên, các bạn, nhanh lên !

Gã lếclăng thoát vì chúng không còn thời gian để giết anh ta. Trước mắt chúng còn một cuộc giết người có lợi hơn.

Vài giây sau, bọn giả trang đã ở dưới chân dốc, nơi mà người kỵ sĩ phải theo đó đi xuống.

Chúng chuẩn bị trận phục kích dưới một cây trắc bá lớn, chờ vật hy sinh đang tiến lại gần.

Lúc sau tiếng vó ngựa vang lên. Nghe rõ tiếng cá sắt, nhưng tiếng động không đều đặn dường như con ngựa đang đi trên một bề mặt nhấp nhô, chắc là kỵ sĩ đang xuống dốc.

Nhưng còn chưa nhìn thấy kỵ sĩ. Dốc chìm trong bóng tối, bởi thung lũng, con sông bị những bóng cây che khuất. Chỉ có những chỗ gần nơi bọn giết người đang nấp có một dải ánh trăng hẹp. Nhưng con đường mòn không đi qua đó. Người kỵ sĩ phải đi qua cây trắc bá.

– Đừng giết hấn ! Miguel Điac thì thầm bằng một giọng ra lệnh – Ta cần hấn sống trong một hoặc hai giờ. Ta có những nguyên nhân riêng. Hãy tóm lấy ngựa của hấn. Không nguy hiểm đâu ! Bởi chúng ta tấn công bất ngờ hấn sẽ không kịp trở tay. Nếu hấn chống cự, chúng ta sẽ bắn. Nhưng tôi bắn đầu tiên !

Đồng bọn hứa sẽ thực hiện hiệu lệnh này.

Chúng sắp có khả năng chứng minh sự chân thành và lời hứa của chúng. Người mà chúng đang chờ đã xuống hết dốc và đang đi vào bóng của cây trắc bá.

– Đã đảo vũ khí ! Xuống ngựa đi ! – “sói đồng” vừa thét vừa tóm lấy cương ngựa, ba tên cùng xông vào người kỵ sĩ.

Người đó không biểu thị một chút kháng cự nào, không lùi lại, không giật lấy dao, không bắn và thậm chí cũng chẳng kêu lên vì ngạc nhiên.

Trước mặt chúng người kỵ sĩ ngồi vững vàng trên yên chúng chạm tay vào anh ta, nhưng anh ta hầu như không hề cảm thấy.

Chỉ có con ngựa là chống lại. Nó sừng lại giật lùi và kéo theo sau mình bốn người tấn công thẳng tới vết sáng trắng.

Chúa lòng lành ôi ! Cái gì vậy ?

Bốn người Mếchxich tất cả như một, nhảy lùi lại cùng rú lên và bỏ chạy. Đó là những tiếng rú của những nỗi khiếp sợ man rợ.

Không quá một giây sau chúng đã không còn dưới gốc cây trắc bá nữa – Chúng đang chạy bán sống bán chết vào rừng, nơi những con ngựa đang bị buộc.

Cuống cuồng, run lên bần bật, chúng thót lên yên và phi hết tốc lực.

Chúng đã nhìn thấy cái làm sững sốt và khiếp hãi đến cả những trái tim còn can đảm hơn: chúng nhìn thấy kỵ sĩ không đầu.

CHƯƠNG XLV

Dấu vết rời rạc

Đấy là một bóng ma chẳng ? Bởi đó không thể nào là con người được ! “Sói đồng” và đồng bọn khiếp hãi của hắn tự hỏi mình như vậy. Felim quá sợ hãi cũng hỏi mình như vậy khi hắn còn chưa hoàn toàn lú lẫn đi. Nếu không có chiếc chai thì hắn còn chưa tạm quên đi nỗi khiếp hãi của mình.

Và những người đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu – Những người cùng đi với ông thiếu tá - cũng nghĩ như vậy.

Cái bóng ma kinh hoàng này hiện ra trước mắt họ vào những giờ sớm hơn cách năm dặm xa hơn về phía Đông.

Nó đã hiện ra từ phía Tây: mặt trời làm mờ mắt họ: họ chỉ phân biệt được hình dáng của nó và không thấy được gì hơn, để làm cho nó giống Moric Muxtanger.

Felim đã nhìn thấy kỵ sĩ không đầu khi hắn quay lưng về phía mặt trời lặn, gã Lêchlang chú ý thấy nó không giống chủ mình mặc dù anh ta không chắc có thật là chủ mình không.

Bốn người Mèchxich, biết rõ Muxtanger, đã nhìn thấy người kỵ sĩ kỳ dị này trong ánh trăng cũng đi đến quyết định như vậy.

Felim và những người Mèchxich đã trải qua nỗi khiếp sợ rừng rợn khi nhìn thấy kỵ sĩ không đầu.

Mặc dù những người tham gia tìm kiếm không đến nỗi quá khiếp sợ cái hiện tượng khủng khiếp này, nhưng họ không biết giải thích thế nào.

Trước lúc nó biến mất không một ai trong số họ thử tìm cách giải thích, nếu không tính đến những nhận xét khô hời của một cựu dân ở Téchdot.

– Các ngài nghĩ gì về điều này, thưa các ngài ? Viên thiếu tá hướng về những người đồng hành của mình hỏi – Phải công nhận rằng tôi không hiểu gì hết.

– Một thủ đoạn của người da đỏ chăng ? Có ai đó giả định – Con mỗi để dụ chúng ta vào bẫy chăng ?

– Một con mỗi quá tệ, tôi có thể khẳng định như thế. – Một người khác nhận xét – Tôi, ít nhất, một con mỗi như vậy không thể nỡ được tôi.

– Tôi cho rằng bọn da đỏ ở đây chẳng là gì hết – Viên thiếu tá nói – Anh nghĩ thế nào về điều này hử Xpengler ?

Người dò vết chỉ lắc đầu.

– Không lẽ đây là người da đỏ giả trang ? – Viên thiếu tá lại hỏi anh ta.

– Tôi không biết gì hơn ngài, thưa thiếu tá – Người dò vết trả lời – Có lẽ một cái gì đó na ná như thế. Một trong hai: hoặc là người hoặc là hình nộm

– Tất nhiên, đó là hình nộm – Một vài người kêu lên với vẻ nhẹ nhõm trông thấy.

– Dù là ai chẳng nữa, người, quỉ, hay là hình nộm. Một thành viên trong đội tuyên bố, người đầu tiên đưa ra ý kiến của mình – Tôi không hiểu sao, chúng ta lại không tìm hiểu xem, dấu vết của nó đi đến đâu, tất nhiên nếu như nó để lại những dấu vết.

– Chúng ta sẽ biết ngay thôi – Xpengler trả lời – Dấu vết mà chúng ta đang theo cũng hướng tới phía này, có thể lên đường tiếp được chưa, thưa thiếu tá ?

– Tất nhiên những thứ vớ vẩn như vậy không quấy rầy cuộc tìm kiếm của chúng ta. Tiến lên.

Các kỵ sĩ phi về phía trước. Một vài người trong số họ không phải là không dao động. Trong đội có những người quay lui, dường như họ được quyền bất tuân thượng lệnh. Kolhaun thuộc vào số đó. Khi nhìn

thấy kỵ sĩ không đầu, hấn đỡ người đi vì sợ hãi, đôi mắt hấn trở nên trong suốt như thủy tinh, môi tái ngắt, hàm trễ xuống, khó khăn lắm hấn mới giữ được khỏi run lên bần bật.

Khuôn mặt hấn biến dạng đi vì khiếp đảm, điều đó tất nhiên sẽ làm mọi người chú ý nếu không có nỗi kinh hoàng chung. Nhưng tất thấy mọi người không rời mắt nhìn kỵ sĩ không đầu cho đến khi bóng ma kỳ dị kia biến mất. Khi đội ngũ đã lên đường viên đại úy đi hàng cuối cùng, và không ai để ý đến hấn.

Xpengler nói đúng: chỗ người kỵ sĩ bí ẩn hiện ra trong khoảnh khắc lại nằm đúng trên con đường đi của đội ngũ.

Nhưng ở đó chẳng nhìn thấy một dấu vết nào, dường như sự thật đó là một bóng ma.

Nhưng thêm vào đó, điều này lại được giải thích một cách đơn giản. Ở đó nơi con ngựa quay đi, và còn nhiều dặm tiếp theo, mặt đất bị phủ đầy đá dăm trắng. Những người đi săn thường gọi chỗ này là “đồng cỏ đá phấn”. Đôi chỗ đã bị xê dịch hoặc bị xước – Rõ ràng là bởi cá sấu. Tuy vậy chỉ có con mắt của người dò đường dày dặn mới có thể nhận ra những dấu vết như vậy.

Dấu vết mà họ tìm kiếm biến mất, dấu vết con Muxtang đã được thuần hoá. Đất còn lại bị đào bới

rất nhiều bởi một đàn ngựa hoang đã đi qua đây không lâu, vậy cho nên tìm cho ra một dấu vết nào đó xác định là không thể được.

Họ có thể đi tiếp về hướng mà kỵ sĩ không dấu đã đi. Mặt trời hay những ngôi sao buổi chiều sẽ chỉ đường cho họ. Nhưng họ quan tâm đến người kỵ sĩ trên con Muxtang đóng móng hơn. Nửa giờ sau, khi ánh nắng ban ngày tắt, cuộc tìm kiếm uống công kết thúc. Dấu vết biến vào đồng cỏ đá phấn.

Khi mặt trời lặn hẳn, Xpengler nói rằng, không thể làm được gì thêm nữa.

Đàn họ phải quay trở lại và đóng trại ở bìa rừng.

Họ quyết định cuộc tìm kiếm sẽ lại bắt đầu vào lúc trời sáng.

Mặc dầu vậy, họ đã không làm được điều này, ít nhất là vào thời gian đã định. Một tình thế bất ngờ đã cản trở nó.

Họ chưa kịp hạ trại thì xuất hiện người đưa thư đem công văn hỏa tốc đến cho ngài thiếu tá. Giấy từ bộ tham mưu Xanh Antônio để Bekhar thuộc bộ chỉ huy vùng. Nó được gửi tới đồn, và từ đồn được mang tới đây.

Thiếu tá ra lệnh đóng yên ngựa, và trước khi mồ hôi kịp khô trên những con ngựa mệt lả, các kỵ sĩ đã lại ngồi lên chúng.

Công văn hỏa tốc báo cho biết về sự xuất hiện của bộ lạc Komantri ở các vùng Xanh Antônio, khoảng năm dặm về phía Bắc sông Lêông

Bây giờ không còn là những cuộc đối thoại vô bổ nữa, mà đã bắt đầu những vụ đốt phá giết chóc.

Viên thiếu tá nhận lệnh, không để mất thời gian, ông tập hợp đội ngũ và gửi họ ngay tới Xanh Antônio. Điều này giải thích cho sự ra đi vội vã của đội kỵ binh

Tất nhiên, các chủ đồn điền vẫn tiếp tục cuộc tìm kiếm, nhưng tình bạn và thậm chí cả tình phụ tử phải nhường chỗ cho những nhu cầu bức thiết hơn. Họ lên đường chỉ mang theo vũ khí, bởi vì giờ đây cái đói đang đuổi họ trở về nhà.

Một vài người ở lại với Xpengler để đi theo vết của con ngựa Mỹ mà theo ý kiến của người dò vết phải dẫn đến phía kia con sông Lêông. Những người còn lại về đồn cùng với toán kỵ binh.

Trước khi chia tay với Pôinđekter và bạn bè của ông, viên thiếu tá đã kể cho ông nghe về những phát hiện đáng buồn của Xpengler. Tự bản thân ông không thể tham dự vào cuộc tìm kiếm nữa. Và ông cho rằng những ai tiếp tục nó cần phải biết đến tình thế quẩn ngại này.

Ông không lấy gì làm dễ chịu nêu lên những nghi ngờ chống lại chàng Lếchăng trẻ tuổi, người mà

ông rất có cảm tình. Nhưng nghĩa vụ phải cao hơn tất cả. Và mặc dù Viên thiếu tá không tin vào những tội lỗi của Moric Muxtanger, hay đúng hơn ông cho rằng nó có rất ít khả năng. Nhưng ông cũng phải công nhận rằng, những chứng cứ chống lại Moric là rất nghiêm trọng.

Nhưng ngài chủ đồn điền và bè bạn của ông thì không lúc nào không tin vào tội lỗi của chàng Moric. Giờ đây, khi rõ ràng bọn da đỏ không có tội lỗi gì ở đây, thì mặc nhiên Moric Gieran bị coi là kẻ giết người.

Việc giết người đã được thực hiện như thế nào thì không còn ai nghi ngờ. Câu chuyện của Ôbedôphê làm sáng tỏ đoạn đầu của tấn thảm kịch. Con ngựa của Henri Pôindekter với chiếc yên đâm máu là cái kết cục của nó. Những mất xích đứt đoạn cũng không khó gì mà không dựng lại được từng phần dựa theo những chứng cứ tìm thấy của Xpengler kèm theo dự đoán.

Mặc dầu vậy, không ai suy nghĩ một cách nghiêm túc về những gì xô đẩy chàng Muxtanger đến tội ác này. Đối với mọi người, cuộc cãi lộn với Kolhaun dường như là một nguyên nhân đầy đủ. Rõ ràng Gieran đã mang sự căm thù đối với Kolhaun đến cho tất cả gia đình Pôindekter.

Điều này không được logic cho lắm, nhưng những con người đang tìm kiếm thủ phạm thường khó mà suy luận logic được. Họ chỉ nghĩ đến việc trừng phạt chàng.

Với ý nghĩ này những người tham gia tìm kiếm giải tán, họ cần phải gặp nhau vào sáng hôm sau để lại lần theo dấu vết. Phải tìm được người mất tích dù là còn sống hay đã chết.



Những người ở lại với Xpengler hạ trại trên một khoảng rừng đã được ngài thiếu tá chỉ định.

Họ có chừng mười người. Một đội quân mạnh hơn giờ đây không cần thiết nữa. Người ta không chờ đợi dân Komantri ở những chỗ này. Cũng chưa dự đoán được những mối đe dọa khác. Vì thế họ được lệnh phải đi thành nhóm hai hoặc ba người.

Một vài người ở lại vì tò mò, những người khác đơn giản vì bạn bè. Phần lớn họ là những chàng trai trẻ tuổi của các chủ đồn điền. Chính thức đứng đầu đội này là Kolhaun, nhưng hiển nhiên, người chỉ huy cuộc tìm kiếm sẽ là người dò dấu vết Xpengler.

Sau khi chia tay với bè bạn, họ chưa đi ngủ ngay, mà ngồi cạnh bếp lửa đang cháy đỏ rực.

Thức ăn và rượu khá đủ vì những kỵ binh, khi quay về đồn, đã để lại thực phẩm dự trữ và những biđông đầy. Nhưng mặc cho ngọn lửa lách tách reo vui không khí cũng không sao sinh động lên được.

Tâm hồn mọi người đều nặng trĩu hoà lẫn với sự thỏa mãn bởi đồ ăn thức uống đầy đủ.

Giá như đó là bếp lửa gia đình thì niềm vui thâm lặng của họ trọn vẹn biết bao.

Đôi khi trong khoảng bao la của đồng cỏ người ta buồn vì thiếu nó. Khi quay lại phía sau và so sánh một cách công bằng cái nọ và cái kia, người ta không thể không thốt lên: “Hãy trả lại cho tôi đồng lửa và những bạn bè đi săn, cho tôi ngồi đây một lần nữa cùng họ cạnh đồng lửa cháy lách tách, và tôi sẽ biếu cho các người tất cả những của cải dành dụm được của tôi, tất cả những vinh quang vô ích của tôi ! Tôi sẽ rất hạnh phúc là tặng lại các người tất cả những cái đó cùng với những lo toan và khó khăn cần thiết để giữ được chúng”.

Tâm trạng u ám của đám thanh niên dễ giải thích: tất cả còn chưa hồi lại sau cơn khủng khiếp mà kỵ sĩ không đầu gây ra cho họ.

Họ đến vỡ đầu vì cố giải thích sự việc đã xảy ra, thậm chí đôi khi họ còn đùa cợt cái bóng ma bí mật đó nhưng không sao thoát khỏi cảm giác nặng trĩu, không một sự phỏng đoán nào của họ có thể giải thích được. Cả Xpengler và Kolhaun cũng chia sẻ tâm trạng chung.

Người sau hình như là u ám hơn tất cả. Hắn ngồi trong một bóng cây, xa đồng lửa, mặt nhăn nhúm. Rõ

ràng, hấn không muốn đến gần những người đang ngồi sưởi cạnh đống lửa đỏ rực, hấn muốn một mình, dường như hấn sợ những cái nhìn tò mò.

Cái nhìn của hấn lơ lảo, khuôn mặt hấn hần lên dấu vết của nỗi kinh hoàng vừa trải qua.

- Nghe đây, ngài Kaxi Kolhaun ! - Một người trong đám trai tráng đã kêu lên với hấn - Đến đây, ông bạn cũ, hãy uống cùng chúng tôi. Tất cả chúng tôi rất thông cảm với nỗi cay đắng của ngài và sẽ quyết giúp ngài trả thù. Nhưng không cần thiết phải kéo dài sự đau khổ như vậy ! Hãy lại đây và nhấp chút uytki. Cái đó rất có lợi cho ngài, tôi thề đấy.

Hoặc là Kolhaun thích cái nguyên nhân mà người ta giải thích sự cô đơn của hấn, hoặc đột nhiên hấn thích ngồi cùng bè bạn, hấn nhận lời mời và đi tới bên đống lửa, ngồi cạnh những người khác. Trước khi ngồi hấn uống một ngụm từ chiếc bi đồng chìa ra phía hấn.

Từ phút đó hấn thay đổi như có phép màu. Tâm trạng u ám của hấn tan đi, hấn trở nên vui vẻ đến nỗi gây sự ngạc nhiên đối với những người xung quanh. Cái cung cách như vậy dường như không đúng lúc đối với một người mà chỉ vừa mới lúc rạng sáng, như mọi người đã giả thiết, có người em họ bị giết.

Đi tới lúc đầu như một người khách, bây giờ hấn nhanh chóng xử sự như một ông chủ. Chờ cho khi tất

cả các bidông đã rỗng, viên đại úy bắt đầu rót rượu từ những bidông của mình, mà lượng dự trữ của chúng dường như vô tận. Từ chiếc bọc yên hiện ra liên tiếp những bidông, mà nhiều bạn bè để lại cho hắn, sau khi ra đi cùng viên thiếu tá.

Những tay chơi trẻ tuổi Téchdot sau khi tụ tập lại cạnh đồng lửa được khích lệ bởi tấm gương của người cầm đầu, không từ chối sự chiêu đãi của hắn, họ tán chuyện, hát, nhảy nhót và cười hô hố. Sau đó sự mệt mỏi đã thắng: họ nằm la liệt trên cỏ và thiếp đi: một vài người trong số họ có thể đó là lần đầu tiên trong đời bị cái say kinh khủng hành hạ.

Viên đại úy giải ngũ đi nằm sau cùng.

Hắn nằm sau cùng nhưng lại dậy đầu tiên. Cuộc chơi bởi kết thúc. Tiếng ngáy của những kẻ nhậu nhẹt cùng hắn vừa vang lên, chứng tỏ rằng bọn họ đã ngủ say, hắn liền ngồi dậy và len lén lườn đi giữa họ.

Cũng bằng những bước chân thận trọng như vậy hắn lần ra đến mép trại nơi mà hắn buộc con ngựa của mình vào một gốc cây.

Sau khi tháo dây cương và ném nó lên vai ngựa hắn nhảy lên yên và ra đi không một tiếng động.

Kế hoạch của hắn là gì ?

Có thể hấn lên đường đi tìm xác người em đã chết vì tình thương chàng ? Hay muốn tỏ cái nhiệt tình đặc biệt của mình, hấn ra đi một mình ?

Nếu nghe được những lời lẽ buột ra khỏi miệng hấn có thể nghĩ rằng hấn hành động theo những ý định tương tự.

- Ôn Chúa, trăng sáng và ta còn được sử dụng được cả sáu tiếng đồng hồ. Khi bọn trẻ còn đang ngủ, đủ thời gian tìm kiếm mọi góc trong rừng trong khoảng hai dặm xung quanh đây, và nếu cái xác còn ở đó, thì ta nhất định sẽ tìm ra nó. Nhưng cái bóng này là nghĩa lý gì đây ? Nếu như chỉ mình ta nhìn thấy, thì ta đã nghĩ rằng ta điên. Nhưng tất cả đã nhìn thấy, tất cả cho đến từng người ! Ôi, Đáng Toàn năng ! Đó là cái gì mới được chứ ?

Nhưng chưa kịp nói xong những lời này, từ miệng hấn đã bật ra một tiếng rú kinh ngạc và khiếp hãi. Hấn dừng phắt ngựa lại, dường như có một nguy cơ chết người đang đe dọa hấn.

Kolhaun đi theo rìa con đường rừng đến khoảng trống mà chúng ta đã rõ. Khi đó bỗng dưng hấn nhìn thấy có ai đó nữa cũng đang đi trong rừng.

Một kỵ sĩ khác trên ngựa, rõ ràng như hấn đang đi trong khoảng trống mà không phải bằng những bước chậm rãi, mà bằng nước kiệu nhanh.

Còn lâu người kỵ sĩ vô danh kia mới tiến tới gần song Kolhaun đã kịp nhận ra là nó không có đầu.

Không thể nào lầm lẫn được: những tia sáng nhợt nhạt của mặt trăng chỉ chiếu sáng đôi vai của người kỵ sĩ. Đầu không có. Đây không thể là ảo ảnh sinh ra bởi ánh trăng. Kolhaun đã nhìn thấy hình dáng này trong ánh sáng mặt trời rực rỡ.

Nhưng giờ đây Kolhaun nhìn thấy nhiều hơn – hắn đã nhìn thấy chiếc đầu: nó treo ở trên đuôi của người kỵ sĩ, một nửa che khuất trong vành mũ, bê bết máu me, trông vô cùng dễ sợ.... Hắn nhận ra con ngựa, chiếc xerap có văn trên vai kỵ sĩ, đôi ghệt bằng da báo. Toàn bộ trang phục là của Moric muxtanger.

Kolhaun có đủ thời gian để nhìn một cách chi tiết. Hắn đứng ở rìa con đường mòn, chết lặng đi vì sợ hãi, không còn hơi sức nào để rời khỏi chỗ. Con ngựa, dường như cũng chia sẻ nỗi sợ hãi của chủ. Nó run toàn thân, không làm nổi một cử động nào để chạy đi, thậm chí cả khi kỵ sĩ không đầu bỗng nhiên dừng lại trước mặt họ và con ngựa tía vừa hí vang vừa nhảy dựng lên.

Chỉ sau khi con ngựa tía với tiếng hí man rợ, được hồi âm lại bằng tiếng sữa của một con chó chạy ngay sau nó, con ngựa tía mới quay ra phi tiếp trên con đường rừng. Lúc bấy giờ Kolhaun mới lại hồn và lắp bắp được.

– Lay Chúa ! – Hấn kêu lên bằng một giọng run lập cập – Thế này là nghĩa lý gì ! Cái này, người hay ma quỷ ? Hay là cả ngày hôm nay là một giấc mơ khủng khiếp ? Hay ta điên ? Ta điên mất rồi, ta điên mất rồi !

Sau những câu rời rạc này, Kolhaun quả quyết kéo cương và quay ngoắt ngựa lại. Hấn phi ngược lại, chỉ có điều là nhanh hơn nhiều. Rõ ràng là hấn đã từ bỏ ý định. Hấn còn chưa dừng lại chừng nào còn chưa đến được nơi hạ trại.

Tới nơi, hấn rón rén đi tới bên đống lửa, nằm xuống cạnh những người bạn rượu của mình. Nhưng hấn không tài nào ngủ được. Hấn không hề chợp mắt được một phút, hấn run bần bật như lên cơn sốt rét. Buổi tờ mờ sáng chiếu lên khuôn mặt tái mét chết cứng và cặp mắt hoảng loạn như người mất trí của hấn.

CHƯƠNG XLVI

Sự thú nhận bí mật

Một buổi sáng náo động và xôn xao ngự trị ở dinh cơ KaxadelKorvô và những người quanh nó.

Trong sân đầy những người có vũ trang. Ở một số người này là những khẩu súng săn dài hoặc những khẩu súng hai nòng, ở những người khác là súng lục, súng ngắn, ở những người thứ ba: dao găm lớn hoặc thậm chí chỉ là những ngọn lao.

Quần áo của họ cũng không kém phần phong phú: những chiếc áo sơ mi đỏ bằng vải Flanen, những chiếc áo khoác bằng vải bông hay bằng vải Keltucki, những chiếc quần nâu bằng thứ vải dệt ở nhà và những chiếc mũ vải bông xanh da trời, những chiếc cátket da, những đôi ủng cao cổ da kép hoặc những đôi ghệt bằng da hươu. Sự tập trung của những con

người đầy sức mạnh, có vũ trang chỉ có thể thấy được ở những vùng cư dân biên cương Téchdot.

Cả sự sắc sảo trong trang phục, cả vũ khí cũng không nói lên mục đích tụ tập của họ. Cho dù ý định của họ là hoà bình nhất khi họ vẫn vũ trang và ăn mặc như vậy mà đến.

Nhưng chúng ta đã biết họ tụ tập ở đây để làm gì.

Phần đông trong số họ là những người hôm qua đã đi cùng các kỵ binh, giờ đây cả những người khác cũng nhập bọn: những người sống ở những đồn điền xa hơn, những người thợ săn mà hôm qua không có mặt ở nhà.

Số lượng người tập trung vào sáng hôm nay còn nhiều hơn hôm qua, mặc dầu hôm qua còn có binh lính tham gia vào cuộc tìm kiếm.

Hoàn toàn không có các quân nhân trong đám đông, nhưng trong đó có các thành viên trong đội dân binh tình nguyện đã tụ tập lại, những người được gọi là “quân chủ lực”.

Họ ăn mặc và vũ trang không khác gì những người khác. Những đội dân binh như vậy thường được tự tổ chức ở những vùng dân cư mới để giúp đỡ quân đội chống lại tội ác. Thành viên của đội dân binh này đôi khi thi hành nhiệm vụ của người đao phủ.

Tất cả đều nói về vụ giết người: vụ giết Henri Pôindekter, đôi khi nghe thấy tên Moric muxtanger.

Nguyên nhân của không khí xôn xao cũng gây nên bởi sự xuất hiện của *Kỵ sĩ không đầu* trong đồng cỏ. Những người hôm qua nhìn thấy nó kể lại cho những người không có ở đó nghe.

Một vài người lúc đầu còn chưa tin, họ cho rằng đó là chuyện đùa. Nhưng rồi họ cũng nhanh chóng nhận thấy sự nhất trí của các nhân chứng, và sự tồn tại của *Kỵ sĩ không đầu* được tất cả công nhận.

Tất nhiên mọi người bắt đầu thử phỏng đoán về hiện tượng đáng ngạc nhiên này và đã đưa ra những giả định khác nhau nhất. Nhưng chỉ một trong số đó dường như tỏ ra gần đúng với sự thật – đó là giả định mà chúng ta đã rõ của người cư dân sống ở biên giới, rằng con ngựa là có thật, còn người kỵ sĩ là hình nộm.

Ai làm ra nó và làm như vậy để làm gì thì không người nào giải thích được.

Việc tập hợp mọi người lại không đòi hỏi sự chuẩn bị gì đặc biệt. Mọi việc đã sẵn sàng.

Những con ngựa của những người đi tìm kiếm đã đứng trước dinh cơ, những người hầu của ngài chủ đồn điền giữ cương một vài con, nhưng phần đông thì đung đầu buộc đấy.

Tất cả đều hiểu rõ tụ tập ở đây để làm gì. Họ chờ đợi Vili Pôindekter, người chỉ huy đội ra dấu lên đường.

Ngài chủ đồn điền nán lại vì hy vọng tìm được người dẫn đường, người có thể chỉ đường tới Alamô và đưa đội ngũ tới thẳng nhà Moric muxtanger.

Không có một người nào như vậy trong số những người có mặt. Các chủ đồn điền, các chủ quán, các luật sư, những người thợ săn, những tay buôn ngựa và các nô lệ, tất cả đều không biết rõ thung lũng Alamô.

Chỉ có một người trong khu cư dân có thể nhận lấy trách nhiệm của người dẫn đường – già Zep Xtump. Nhưng không tìm đâu ra người thợ săn già, ông đã đi săn, những người được cử đi tìm ông, người nọ tiếp người kia đều trở về không kết quả.

Thật ra có một người trong dinh cơ có thể đưa đội ngũ tới căn nhà của người bị nghi là thủ phạm. Nhưng Vili Pôindekter không hay biết điều này.

Và rất tốt là ông đã không biết điều này. Nếu người chủ đồn điền chỉ trong một giây nghi ngờ rằng con gái ông có thể dẫn đường tới ngôi nhà cô đơn trên sông Alamô thì ông không những cay đắng vì cái chết của đứa con trai mà còn vì cả hành động điên rồ của cô con gái.

Người cuối cùng được phái đi tìm Zep Xtump đã trở về cho biết không có ông. Người ta không chờ đợi nữa. Khát vọng báo thù đang trỗi dậy. Đội ngũ lên đường.

❧ ❧

Họ chưa kịp đi xa KaxadelKorvô thì hai người có thể chỉ cho họ con đường đi tới Alamô đã gặp nhau trong những bức tường của dinh cơ.

Cuộc gặp gỡ này không phải là bí mật, nó không định trước. Nó là sự tình cờ. Zep Xtump vừa đi sẵn về và mang đến dinh cơ những con thú săn được nhờ sự giúp sức của khẩu súng không hề biết bắn trượt của ông.

Đối với Zep Xtump, Luiza Pôindekter tất nhiên là có nhà, nàng rất muốn nói chuyện với ông, nàng muốn đến nỗi suốt ngày hôm qua từ sáng sớm cho đến lúc mặt trời lặn nàng không rời mắt khỏi con đường bên kia dòng sông.

Đội quân ồn ào chỉ vừa khuất dạng, thì Luiza đã leo lên sân thượng và trông thấy người thợ săn già đang chậm chạp tiến lại gần trên con ngựa già của ông, chất đầy những thú săn được. Zep Xtump, không còn nghi ngờ gì nữa, đang đi tới dinh cơ.

Luiza rất vui mừng khi nhìn thấy thân hình cao lớn thẳng đờ ra của ông. Nàng biết rằng đó là người bạn đáng tin cậy, người mà nàng có thể thổ lộ những

bí mật quý giá nhất, mà nàng lại đang có những bí mật muốn thổ lộ cùng ông, bí mật đã hành hạ nàng suốt cả một ngày.

Zep Xtump còn lâu mới xuất hiện trong sân, vậy mà cô gái đã xuống hiên chờ ông.

Vui vẻ và vô tư, người thợ săn già tiến lại gần dinh cơ. Rõ ràng ông chẳng ngờ tới nỗi bất hạnh mà gia đình ngài chủ đồn điền đang phải chịu đựng.

Khi ông nhận ra là cổng bị đóng lại bằng then, trên khuôn mặt ông xuất hiện sự ngỡ ngàng.

Đây là một điều không bình thường, ít nhất là ở những người chủ mới của dinh cơ.

Khuôn mặt cau có của người da đen ra đón Zep Xtump ở cổng còn làm ông ngạc nhiên hơn.

- Việc gì đã xảy ra với anh vậy, Plutôn ? Sao anh nhìn ta như nhìn con gấu bị chặt cụt đuôi vậy. Mà tại sao giữa ban ngày ban mặt lại khoá cổng lại ? Ta hy vọng không có chuyện gì xảy ra chứ ?

- Ôi, ngài Xtump, đã xảy ra rồi ạ ! Chính nó đã xảy ra rồi ! Nói ra thật đau lòng. Bất hạnh vô cùng !

- Bất hạnh ư ? - Người thợ săn kêu lên - Bất hạnh ra sao hả anh chàng da đen ? Nói mau lên, thật không có gì đáng sợ hơn những gì lộ ra trên mặt anh ! Không có gì xảy ra với cô chủ trẻ tuổi của anh chứ ? Tiểu thư Luiza..

- Chẳng có gì xảy ra với tiểu thư Luiza cả. Nhưng hình như cô chủ trẻ có ở nhà. Hãy vào đi, ngài Xtump. Cô chủ sẽ tự nói với ngài điều bất hạnh.

- Còn ông chủ của anh ? Ông ta có nhà không ?

- Không - Không ! Ông ta bây giờ không có. Ông chủ bây giờ cách xa nhà rồi. Ông ta đã đi mười lăm phút trước. Ông không có nhà, ông ta đi vào đồng cỏ, nơi có những con ngựa hoang. Đến nơi có cuộc săn tháng trước đấy. Mà ngài đã biết rồi phải không, ngài Zep ?

- Vào đồng cỏ, nơi có những con ngựa hoang ? Cái gì khiến ông ta tới đó ? Ai đi cùng với ông ta vậy ?

- Đi với ông có ngài Kolhaun và rất nhiều ngài da trắng khác. Bao nhiêu người đi cùng với ông chủ ấy chứ.

- Thế còn cậu chủ trẻ Henri. Cậu có lẽ cũng ra đi cùng họ.

- Ôi, ngài Xtump, đó mới là nỗi đau đớn ! Tai họa của chúng tôi. Cậu Henri cũng đã đi rồi. Và không bao giờ còn quay lại nữa. Con ngựa chạy về nhà, khắp mình nó toàn máu. Người ta nói rằng cậu chủ Henri đã chết rồi.

- Chết rồi ? Chắc là anh đùa ? Anh nói thật đấy à ?

– Ôi, ngài Xtump ! Chỉ nói ra điều này cũng cay cực lắm rồi, nhưng mà thật thế đấy ạ. Tất cả đã đi tìm xem cậu ấy đang nằm ở đâu.

– Nào, mang cái này vào bếp. Đây là gà tây và gà rừng. Tiểu thư Luíza đâu ?

– Cháu đây, bác Xtump. Bác lại đây đi ! – Một giọng trong như bạc, rất quen thuộc với người đi săn trả lời ông, nhưng lần này giọng nói đó vang lên buồn thảm đến nỗi Zep Xtump khó lòng nhận ra – Than ôi ! Những gì mà Plutôn nói với bác, tất cả đều đúng sự thật. Em cháu đã mất tích. Không ai nhìn thấy nó kể từ chiều hôm kia. Con ngựa của nó quay về với những vết máu trên yên. Ôi, bác Zep chỉ nghĩ đến điều này cũng đủ sợ rồi !

– Tất nhiên ! Cậu ấy đi đâu đó vào đồng cỏ, còn con ngựa của cậu ấy quay lại một mình.... Tôi không muốn làm tiểu thư đau khổ, tiểu thư Luíza ạ, nhưng nếu tiếp tục tìm, có lẽ tôi sẽ giúp đỡ được, mà muốn vậy tôi phải biết chi tiết.

Luíza kể lại cho Zep nghe tất cả những gì nàng biết. Nàng chỉ giấu có màn kịch trong vườn và những gì xảy ra với nàng. Nàng quả quyết rằng Henri chắc chắn đi theo chàng Muxtanger, nàng dẫn ra lời kể của Ôbedôphê.

Giọng nàng đứt quãng vì nỗi đau không thể kiềm chế được, nàng nấc lên nghẹn ngào khi nói ra rằng mọi người buộc tội Moric đã giết em nàng.

– Đây là điều giả dối ! – Người thợ săn quát lên, chia sẻ sự xúc động với nàng – Vu khống ! Kẻ dối trá nào đã bịa ra điều này ! Đến thế cơ đấy ! Chàng muxtanger không phải là kẻ có thể hành động như vậy ? Nếu như giữa họ có sự ác cảm, nhưng chắc điều đó không có; Tôi chịu trách nhiệm về chàng – chàng không chỉ một lần ca ngợi cậu em của tiểu thư với tôi. Đúng thật là chàng không thể chịu đựng nổi người anh họ của tiểu thư. Nhưng tôi muốn biết được có ai yêu hắn ? Hãy tha lỗi vì tôi đã nói với tiểu thư như vậy. Nếu như giữa em trai của tiểu thư và chàng muxtanger có cái cọ thì...

– Không không ! – Nàng Krêôl kêu lên sau khi nức nở vì cay đắng – Tất cả đã được thu xếp. Henri muốn xin lỗi, nó đã tự nhận rằng nó đã không đúng, còn Moric...

Cái nhìn kinh ngạc của người đối thoại khiến nàng im lặng. Tay bưng lấy mặt, nàng nức lên.

– Ấy, ấy ! – Zep lẩm bẩm – Có nghĩa là giữa họ dù sao cũng có chuyện gì đó... Tiểu thư nói rằng, thưa tiểu thư Luiza, rằng đã có... sự bất hòa giữa em trai của tiểu thư và...

– Bác ơi, bác Zep yêu quý ơi ! – Nàng vừa kêu lên vừa bỏ hai tay ra khỏi mặt và nhìn thẳng vào mắt người đi săn cao lớn – Bác hứa với cháu là sẽ giữ bí mật đi ! Bác hãy hứa với cháu như một người bạn,

như một người tử tế và trọng danh dự. Bác sẽ hứa, phải không bác ?

Người thợ săn thay vì thể thốt, ông nhắc bàn tay to tướng của mình lên và sau đó đâm vào ngực trái của mình một cách đầy biểu cảm.

Năm phút sau, ông đã rõ cái bí mật mà một người đàn bà rất hiếm khi phó thác nơi người đàn ông trừ phi người đó thật sự xứng đáng với lòng tin cậy sâu sắc nhất.

Zep Xtump không ngạc nhiên lắm vì lời thú nhận này. Ông chỉ lẩm bẩm lẩm một mình: “Ta đã biết mà, ta đã biết cái gì sẽ tiếp theo !”

– Thì đã sao nào, tiểu thư Luiza ! – Ông nói tiếp đầy vẻ thông cảm – Chẳng có gì đáng xấu hổ cả, tôi xin nói như vậy với tiểu thư. Phụ nữ bao giờ chẳng là phụ nữ, trên đồng cỏ, cũng như trên khắp thế gian này. Và nếu tiểu thư đã trao trái tim mình cho chàng muxtanger thì đâu có phải tiểu thư đã không đắn đo lựa chọn. Chàng là người léclăng và chàng không phải là người tầm thường. Tiểu thư hãy tin ở tôi ! Còn tất cả những gì mà tiểu thư đã kể làm tôi càng quả quyết rằng chàng không gây ra tội ác này, nếu như có tội ác như vậy thật. Chứng cứ đâu nào ? Chỉ có con ngựa quay về với những vết máu trên ư ?

– Chao ôi, họ còn tìm được những chứng cứ khác nữa. Người ta tìm chàng suốt ngày hôm qua. Họ đã đi

rất lâu theo các dấu vết và còn tìm được một cái gì đó nữa, nhưng họ không nói là tìm được cái gì. Theo cháu, cha cháu không muốn cho cháu biết điều này, còn cháu thì không dám hỏi những người khác. Họ đã ra đi ngày hôm nay, trước khi cháu nhìn thấy bác trên con đường.

— Còn chàng muxtanger ? Chàng nói gì để bào chữa cho mình ?

— Ô, cháu nghĩ là bác biết chứ ạ ! Bởi vì người ta cũng chưa tìm ra chàng. Lạy chúa tôi, lạy Chúa ! Có thể chàng cũng đã bị giết bởi tay kẻ đã giết em cháu !

— Thế đấy, có nghĩa là họ đang đi theo dấu vết chàng ? Chắc là dấu vết của chàng muxtanger ? Nếu chàng còn sống thì chàng ở trong căn nhà của mình trên sông Alamô. Sao họ không đi tới đấy nhỉ ? À phải, nhớ ra rồi ! Bởi vì ngoài ta ra không ai biết chỗ ấy. Mà nếu là tay Xpengler non nớt này dẫn đường, thì anh ta, tất nhiên là sẽ để mất dấu vết trong đồng cỏ đá phấn. Có phải là họ lại đi về hướng ấy không ?

— Vâng, cháu đã nghe thấy một người nào đó trong số họ nhắc đến điều này.

— Phải nếu họ đi tìm chàng muxtanger thì ta cũng đi. Ta sợ rằng, ta còn tìm ra chàng sớm hơn bọn ấy chứ !

— Vì thế nên cháu muốn gặp bác. Hiện nay đi với cha cháu có rất nhiều kẻ phiêu lưu. Cháu đã nghe họ

nói về kiểu hành tội Linsơ. Một vài người trong bọn họ còn thể trả thù không thương tiếc. Chúa ơi ! Ra sao nếu họ thấy chàng và Moric không thể chứng minh được sự vô tội của mình. Trong cơn giận dữ không kiềm chế được – mà trong bọn họ còn có Kacxi Kolhaun – bác tướng tượng xem, họ sẽ làm gì với chàng ? Bác Zep yêu quý, hãy vì cháu, vì anh ấy – bởi anh ấy là bạn của bác ! Bác hãy đi mau tới chỗ Alamô ! Phải đến trước họ và báo cho Moric biết. Ngựa của bác đi không nhanh. Hãy lấy ngựa của cháu, bác hãy chọn bất cứ con ngựa nào trong chuồng ngựa nhà cháu.

– Tiểu thư nói phải – Người thợ săn vừa ngắt lời nàng vừa chuẩn bị lên đường – Thực ra sự việc có thể kết thúc rất xấu cho chàng trai. Ta sẽ làm tất cả những gì sức ta có thể làm để giúp đỡ chàng. Đừng sợ, tiểu thư Luiza. Đủ thời gian. Họ còn lần quần chán trong đồng cỏ thì tôi đã tìm được đến căn nhà rồi. Ta sẽ tới kịp trên con nghèo già của ta, tôi không hợp với con dõm sao của tiểu thư. Con ngựa của tôi còn đóng yên cương, nếu Plutôn còn chưa tháo yên cương ra. Đừng buồn. Có thể không có gì xấu xảy ra với em trai tiểu thư đâu. Moric-Muxtanges vô tội, điều này đối với ta rõ như ban ngày vậy.

Nói xong, người thợ săn già vung về cúi chào và lên đường, còn cô gái thì chạy về phòng mình để trấn tĩnh lại trái tim lo âu bằng những lời cầu nguyện cho người mình yêu.

CHƯƠNG XLVII

Bức thư lấy được

Cuống cuống chạy thực mạng vì sợ hãi, “Sói đồng” cùng ba tên đồng bọn đâm bổ tới những con ngựa, ba chớp bầy nhoáng leo lên yên.

Chúng chẳng còn kịp nghĩ tới chuyện quay lại căn lều của chàng muxtanger. Ngược lại chúng chỉ muốn làm sao chạy thật xa ngôi nhà đơn độc và người chủ của nó, kẻ vừa hiện ra trước mắt chúng trong hình thù kỳ dị như vậy.

Không ai trong số chúng nghi ngờ đây chính là “Đồng morixio”. Cả bốn tên đều biết chàng. Diac biết rõ nhất. Mỗi tên trong số chúng đều nhận ra chàng Iếc-lăng qua người kỵ sĩ không đầu. Chúng nhận ra con ngựa, đôi ghệt, chiếc xerap bằng vải dệt của

những người Mécxích bởi những hình vẽ rục rờ của chúng và cuối cùng là cái đầu của chàng.

Chúng không dừng lại để nhìn kỹ khuôn mặt. Nhưng trên đầu vẫn còn chiếc mũ: chiếc xômbrê màu đen bóng loáng khi đi vào giải ánh sáng mặt trăng.

Ngoài ra chúng còn nhìn thấy con chó lớn, mà Diac lập tức nhận ra đó là con chó của chàng Iéc-lăng. Với tiếng sủa ăng ăng, con chó đâm nhào tới bọn chúng. Thật ra chẳng cần tới điều này thì chúng cũng đã chạy bán sống bán chết.

Bốn kỵ sĩ lao hết tốc lực từ dưới dốc đẩy cây cối lên đồng cỏ, chúng lao qua cả nơi mà người ta giả định là nơi án mạng xảy ra.

Nhưng ở đó chúng không dừng lại mà vẫn tiếp tục phi nước đại, cho đến khi lọt vào khoảng rừng, nơi trước đó không lâu chúng cải trang thành những người Komantri.

Cuộc biến hình ngược lại hoàn thành nhanh và kém thận trọng hơn nhiều. Chúng vội vã rửa những màu sắc chiến trận bằng nước trong các bi đông, với sự vội vã không kém, chúng thay đổi quần áo và lên ngựa phi về phía sông Lêông.

Trên đường trở về, chúng chỉ bàn tán đến kỵ sĩ không đầu. Bị nỗi khiếp sợ xâm chiếm, chúng không sao giải thích được hiện tượng tự nhiên này. Thế là

không quyết định được gì, chúng chia tay nhau ở ven khu dân cư và giải tán ai về nhà nấy.

– Mẹ kiếp ! – Sói đồng kêu lên, sau khi về đến căn lều của mình và nằm lăn ra trên giường làm bằng những cây sậy – Thế này thì làm sao mà ngủ được cơ chứ ! Chúa ơi, con ngáo ộp ấy là cái gì vậy ! Lạnh cả gáy ! Mà chẳng có một chút gì để sưởi ấm, bị đông rỗng tuếch. Bar thì đóng cửa mất rồi. Tất cả đều đã đi ngủ. Lạy Đức Mẹ ! Đó chính là cái gì mới được chứ ? Bóng ma ư ? Không phải, chính ta đã sờ vào nó. Viexent cũng đã túm lấy nó từ sườn bên kia. Chúng ta không thể nhắm được ! Nếu nó là một con bù nhìn thì để làm gì và ai cần tới nó cơ chứ ? Ai ngoài ta và đồng bọn ra cần sử dụng mặt nạ trong đồng cỏ này ? Quỷ sứ ! Hóa trang như vậy thì khủng khiếp thật ! ... Khoan đã nào, họ đã đi trước ta rồi ư ? Có thể có một kẻ nào khác đã làm vì một nghìn đôla chẳng ? Có thể nào đó là tên Iéclăng bị giết với cái đầu trong tay ? Không, không thể thế được. Kỳ dị quá, không đúng, khó có khả năng ! Vậy thì nó là cái gì..... A ha ta hiểu rồi ! Có thể người ta đã báo về cuộc viếng thăm của bọn ta hoặc ít nhất hẳn cũng ngờ vực điều gì đó. Và hẳn đã đóng cái màn hài kịch này để dọa chúng ta. Chắc hẳn hẳn là người chứng kiến cảnh chạy trốn nhục nhã của chúng ta. Mẹ kiếp ! Đứa nào có thể bán rẻ bọn ta nhỉ ? Không có ai. Mà không ai biết được kế hoạch của ta cơ mà. Mà sao bấy giờ hẳn có đủ thời gian để chuẩn bị một

trò đùa ma quái như vậy chứ?... À, phải rồi, ta quên mất ! Bởi chúng ta đã đi trong đồng cỏ ban ngày. Họ có thể nhìn thấy và đoán được ý định của chúng ta. Tất nhiên là như vậy ! Và sau đó, khi chúng ta thay đồ trong rừng, hẳn có đủ thời gian để chuẩn bị. Không còn cách giải thích nào khác. Thật ngu xuẩn ! Sợ đến cả con bù nhìn ! Mẹ kiếp ! Cái này chẳng giúp được hẳn đâu. Ngày mai ta lại đi đến Alamô. Ta sẽ làm vì một nghìn đô la, dù có phải mất một năm để làm điều này ! Hơn nữa, sự việc không phải ở tiền bạc, chỉ riêng chuyện ta mất Ixidôra là đủ. Có thể không phải là như thế, nhưng thậm chí sự nghi ngờ cũng làm ta không chịu đựng nổi. Nếu ta biết chắc là nàng yêu hẳn và họ đã gặp nhau sau khi Ôi Chúa tôi ! Ta điên lên mất ! Trong cơn điên ta không chỉ giết chết kẻ ta căm thù mà cả con đàn bà mà ta yêu ! Ôi Ixidôra Kovarubiô đợ LoxLianox ! Nàng là hiện thân của sắc đẹp và sự quý quýệt. Ta có thể bóp chết em trong vòng tay hay đâm dao vào ngực em, số phận của em chỉ hoặc như thế này hoặc như thế kia và chính ta sẽ chọn nó cho em !

Lời đe dọa và sự lý giải về hiện tượng bí mật kia khiến hẳn yên tâm một chút và làm hẳn nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Hắn tỉnh lại khi ánh nắng ban mai chiếu vào cửa cùng với một người khách tới thăm.

- Hôxê ! - Sói đồng kêu lên với một giọng ngạc nhiên và vui mừng rõ rệt - Anh đấy à !

- Vâng, thưa xenhor, tôi đây.

- Ta rất vui mừng được thấy anh, anh bạn Hôxê ạ. Đônha Ixidôra cũng ở đây chứ ? Ta muốn nói ở Lêông này ?

- Vâng, thưa xenhor.

- Nhanh thật ? Mà chưa đầy hai tuần lễ từ khi nàng đi khỏi nơi đây. Không phải thế ư ? Ta không ở trong khu dân cư nhưng ta nghe nói điều này. Ta chờ tin ở anh. Tại sao anh không viết thư cho ta ?

- Chỉ vì, thưa Xenhor đồng Miguel, không có ai đưa thư. Tôi phải báo cho ngài những gì mà người khác không được biết đến. Thật đáng tiếc là ngài không cảm tạ tôi vì những gì mà tôi sẽ kể cho ngài. Nhưng cuộc sống của tôi thuộc về ngài, tôi đã hứa rằng ngài sẽ được rõ tất cả.

Sói đồng nhảy lên như bị ong đốt:

- Về hấn và về nàng ! Ta thấy rõ điều này trên mặt anh. Cô chủ của anh đã gặp hấn ư ?

- Không Xenhor. Ít nhất là theo chỗ tôi biết, họ chưa gặp nhau sau lần gặp gỡ đầu tiên.

– Thế thì sao ? – Diac hỏi với vẻ nhẹ nhõm rõ rệt – Nàng đã ở đây lúc hấn sống trong khách sạn, phải không ? Có điều gì xảy ra chăng ?

– Vâng, ông Miguel. Ba lần tôi mang đến cho hấn làn đồ ăn của đônha Ixidôra. Lần cuối cùng có kèm một bức thư

– Thư ! Anh biết nội dung chứ, anh đã đọc nó ?

– Nhờ ơn ngài, nhờ ơn lòng tốt của ngài đối với đứa trẻ tội nghiệp này, tôi có thể làm điều này và thậm chí có thể chép lại nó.

– Anh mang theo nó chứ ?

– Vâng, ngài nhìn đây, đông Miguel ngài đã không uống công cho tôi đi học ! Đây là những gì Ixidôra viết cho hấn.

Diac nóng nảy giật tờ giấy ở Hôxê và bắt đầu hồi hả đọc. Nhưng hình như bức thư lại làm hấn yên tâm.

– Mẹ kiếp ! – Hấn vừa nói vẻ thờ ơ, vừa đặt bức thư xuống – Trong này chẳng có gì đặc biệt, anh bạn Hôxê ạ. Nàng chỉ cảm ơn hấn lúc nguy hiểm. Nếu tất cả chỉ có vậy....

– Không, chưa phải là tất cả, Xenhor đông Miguel. Chính vì điều này mà tôi tới chỗ ngài ! Tôi được lệnh phải đi vào khu dân cư. Ngài hãy đọc xem.

– A ! Một bức thư khác à ?

– Vâng, thưa Xenhor. Lần này là một bức thư thật sự chứ không phải là những dòng chữ như gà bới của tôi.

Bằng bàn tay run run Điac cầm lấy tờ giấy chìa ra, hẩn mở thư ra và bắt đầu đọc.

Xenhor đông Môriziô Gieran.

Bạn thân yêu, em lại đến đây, đến làm khách nhà bác Xibviô. Cuộc sống thiếu tin tức về ông làm em không chịu đựng nổi. Sự không rõ về ông sẽ giết chết em. Hãy báo cho em, ông đã bình phục sau khi bị thương chưa ? Ôi chao, nếu được như vậy ! Sao mà em muốn nhìn vào tận cặp mắt ông – cặp mắt đẹp, đầy tình cảm của ông, để quả quyết rằng ông đã hoàn toàn khỏe mạnh ! Em van ông, hãy tặng em niềm vui này. Nửa giờ sau, em sẽ ở trên đỉnh ngọn đồi sau nhà bác em.

Hãy đến, em chờ ông !

Ixilôra Kovarubiô đơ Lox – Liannox.

– Mẹ kiếp ! Hẹn hò yêu đương ! – Điac kêu lên căm hờn – Thật hết chỗ nói. Mà chính nàng lại hẹn gặp hẩn cơ chứ. Hà ! Lời mời của nàng sẽ được chấp thuận chỉ có điều không phải người mà nàng tha thiết mời. Ta phải trả thù, không chậm trễ một phút... Nghe đây, Hôxê ! Tờ giấy này chẳng để làm

gì. Kể mà nàng gửi thư cho đã không còn trong khu dân cư nữa, hấn cũng chẳng có ở những nơi quanh đây. Có trời bây giờ biết hấn ở đâu. Chuyện này còn là bí mật. Nhưng không sao. Hãy cứ đến khách sạn và cứ hỏi xem hấn có ở đó không. Anh phải hoàn thành công việc. Đừng mang thư theo. Để nó lại cho ta. Ta sẽ trả lại anh khi anh trở về ghé qua đây, rồi anh sẽ trả nó lại cho chủ của nó. Đây, một đôla cho anh. Hãy vào bar mà uống. Ở chỗ lão Đophê có thứ agvardient tuyệt diệu. Tạm biệt.

Hôxê không hỏi gì thêm, sau khi cầm một đôla, hấn lặng lẽ đi ra khỏi lều.

Anh ta còn chưa kịp đi khuất, Đắc cũng rời căn nhà. Sau khi vội vã đóng yên cương con ngựa, hấn nhảy lên và phi theo hướng ngược lại

CHƯƠNG XLVIII

Ixidôra

Mặt trời vừa mới nhô ra khỏi đường chân trời, chiếc đĩa tròn như một tấm mộc bằng vàng mười rực rỡ trên đồng cỏ. Những tia vàng của nó xuyên qua rừng rậm, rải rác đây đó những trắng cỏ. Vô số những giọt sương còn lơ lửng trên những cây xiêm gai, chúng đọng trên những chiếc lá hình lông chim, làm cành cây trĩu xuống. Cây như than khóc vì chia tay với đêm, với ngọn gió mát trong lành ẩm ướt, như sợ hãi đón cái nóng thiêu đốt của ban ngày. Bầy chim đã riu rít trong các cành lá – không lẽ chúng có thể ngủ trong ánh bình minh như vậy ! Chắc gì ở một nơi nào đó, ngoài đồng cỏ Téchdot, có thể gặp trong một buổi sáng sớm như thế một con người sáng khoái. Nhưng ở miền này, lúc mặt trời mọc là thời gian dễ chịu nhất trong ngày và rất hiếm người giờ

này còn ở trong chăn hay một mình trong căn phòng của mình.

Trên bờ sông Lêông, khoảng ba dặm phía dưới đồn biên Ấn có một người coi thường giấc ngủ vì cái thú đi dạo trong rừng. Người đó không đi bộ mà cưỡi một con ngựa rất nóng nảy, nó không thích người ta kìm cương nó. Mô tả như vậy chắc bạn sẽ tưởng rằng kỵ sĩ là một người đàn ông. Nhưng vì ở đây là miền Nam Téchdot, nơi những người Mèchxich – Tây Ban Nha sinh sống, nên kỵ sĩ đó hoàn toàn có thể là đàn bà. Sự giả định này không mâu thuẫn gì cả với chiếc mũ vành rộng trên đầu kỵ sĩ, cả với chiếc xerap rủ trên vai tránh khí lạnh buổi sáng sớm, cả cách ngồi trên yên theo kiểu đàn ông, kiểu ngồi ngựa mà ở Châu Âu người ta cho là khó coi đối với phụ nữ.

Hãy quan sát kỹ hơn một chút, bạn sẽ quả quyết đúng thực đó là một phụ nữ. Bạn hãy nhìn lên đôi tay bé nhỏ đang giữ dây cương, nhìn bàn chân nhỏ nhắn nơi bàn đạp, nhìn thân hình phụ nữ duyên dáng hiện lên thậm chí dưới chiếc xerap nặng nề và cuối cùng là bộ tóc đẹp rực rỡ cuộn lại thành một búi dưới vành chiếc xombrêrô.

Giờ đây không nghi ngờ gì nữa, trước mắt bạn là một người phụ nữ, mặc dù nàng có một số thói quen rất khác thường đối với phụ nữ. Đó là donha Ixidôra Kovarubiô đơ LoxLianox.

Nàng đã qua tuổi hai mươi, mà theo cách kiêu của người Mếchxich, người ta không còn cho nàng là trẻ nữa. Là một cô gái tóc đen nồng nhiệt, nàng rất mực xinh đẹp. Nhưng sắc đẹp của nàng, đó là sắc đẹp của một con hổ cái, nó gợi lên sự e sợ hơn là một tình thương yêu dịu dàng.

Bạn hãy nhìn vào mắt nàng, bạn lập tức cảm thấy ở nàng một trí tuệ xuất sắc đối với phụ nữ, tính cứng rắn sự quả quyết, lòng cam đảm vô hạn biểu hiện trên khuôn mặt kiêu diễm. Trên những đường nét thanh tú dịu dàng không một bóng dáng của sự yếu đuối, không một chút biểu hiện nhút nhát. Màu hồng đậm trên làn da bánh mật trông rực rỡ đến nỗi dường như nó không thể mất đi thậm chí trong những phút giây nguy hiểm chết người.

Cô gái đi một mình trong thung lũng bên rừng cây của con sông Lêông. Xa xa nhìn thấy rõ một dinh cơ, đó là ngôi nhà nàng đang rời xa, dinh cơ của bác nàng, đông Xilviô Martine nơi mà nàng vừa rời khỏi cổng không lâu.

Nàng Mếchxich trẻ tuổi ngồi thoải mái vững vàng trên yên. Nàng cưỡi một con ngựa rất nóng tính, nó thường hay nhảy dựng lên, nhưng bạn chớ lo sợ cho nàng kỵ sĩ trẻ. Nàng biết điều khiển nó một cách điêu luyện.

Nhẹ nhõm, vừa với sức phụ nữ, một chiếc Lăcxô được treo lên trên mỏ yên, nó được cuộn lại cẩn thận: rõ ràng Ixidôra đã không tiếc thời gian dành cho nó và chắc chắn là nàng biết sử dụng nó. Đúng như vậy. Nàng biết tung nó lên với sự khéo léo của một tay săn ngựa hoang lành nghề. Ixidôra tự hào vì tài nghệ của mình – đây là một trong những thú tiêu khiển của nàng.

Nàng không đi theo con đường lớn dọc bờ sông mà theo rìa con đường mòn từ dinh cơ của bác nàng tới con đường lớn và nàng chỉ đi tới đỉnh đồi gần nhất – hay nói đúng hơn đó là bờ dốc của con sông.

Con đường mòn rất dốc – nó dốc đến nỗi mà con ngựa bắt đầu thở nặng nhọc. Cuối cùng nữ kỵ sĩ đã lên tới đỉnh dốc, nơi con đường lớn đi ngang qua bên cạnh.

Ixidôra kéo dây cương, nhưng không phải để cho con ngựa nghỉ ngơi mà vì nàng đã đạt được mục đích chuyến đi của mình.

Gần con đường là một khoảng trống rộng chừng hai hoặc ba akr, nó được phủ đầy cỏ. Đó cũng là một đồng cỏ thu nhỏ lại, hoàn toàn không giống khoảng rừng mà Ixidôra vừa đi khỏi. Vây quanh khoảng trống về mọi hướng mọc toàn những bụi cây có gai. Đi khỏi khoảng trống có ba con đường mòn mờ mờ cắt qua những bụi gai.

Đến giữa khoảng trống, Ixidôra kéo dây cương và vỗ về con ngựa để trấn an nó. Mặc dù chắc gì điều này là cần thiết – dốc dựng đứng làm con ngựa mệt nhoài đến nỗi nó không còn chồm ra phía trước và không hề tỏ ra nóng ruột.

– Ta tới sớm hơn giờ đã định ! – Nữ kỵ sĩ trẻ thốt lên vừa lấy ra trong chiếc xerap một chiếc đồng hồ vàng – Có thể chàng sẽ không đến chăng ? Ôi chỉ cần đủ mạnh để đi đến đây ? ... Ta run lên rồi. Hay là con ngựa của ta đang thờ ? Ồ không, đó là cơn run đang hành hạ ta. Ta chưa bao giờ phải hồi hộp như thế này. Đây là nỗi khiếp sợ ? Đúng, có lẽ. Lạ lùng làm sao, ta lại sợ con người mà ta yêu quý, con người độc nhất mà ta đã yêu ! Bởi không thể gọi là tình yêu được những gì ta đã trải qua với Đông Miguel. Đó là sự tự lừa dối. Thật hay là ta đã thoát khỏi nó ! Trong hạnh phúc của mình, ta đã nhận ra hắn là thằng hèn, sự phát hiện này đã hạ người hùng trong mộng tưởng của ta khỏi cái bệ của nó. Ta vui vì điều này làm sao ! Giờ đây ta căm thù Đông Miguel, bởi vì hắn ta hình như đã trở thành lạ Mẹ rất thánh, không lẽ đó là sự thật, hắn đã trở thành thằng ăn cướp ! Nhưng ta cũng không sợ gặp phải hắn thậm chí ở nơi cô độc này. Chúa tôi, sợ người mà mình yêu, đồng thời lại không hề khiếp hãi người mà mình căm thù sâu sắc, bởi biết rằng hắn tàn nhẫn và xảo quyệt ! Thật khó quá ! Không thể hiểu được ! Dù sao trong đó cũng có một cái gì đó không giải thích được. Ta run lên không phải vì

sợ hãi trước nguy hiểm mà vì sợ sự hiện diện của người mình yêu. Đó là lý do vì sao ta run rẩy. Vì sao ta không thể nào ngủ yên vào ban đêm từ ngày Moric Gieran cứu ta thoát khỏi bọn say rượu. Ta chưa bao giờ nói với chàng những tình cảm của ta. Vả lại ta không biết chàng sẽ đón nhận sự tự thú của ta như thế nào. Nhưng dù sao chàng cũng cần phải biết ta không thể chịu đựng hơn nữa sự mơ hồ nặng nề này. Ta sẽ thất vọng, thậm chí có thể chết, nếu những mơ ước của ta đánh lừa ta ... A ! Ta nghe thấy tiếng vó ngựa ! Một con ngựa đang phi trên đường. Đây là chàng ? Đúng rồi ! Ta thấy qua những hàng cây bộ quần áo dân tộc rực rỡ của chúng ta. Moric Gieran thích mặc bộ đồ này. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên, nó rất hợp với mặt chàng. Lạy mẹ rất thánh ! Đả đảo sự giả trang xấu xí này. Ta là phụ nữ, và chàng phải thấy trước mặt mình là phụ nữ.

Trong khoảnh khắc, Ixidôra hát chiếc xerap và chiếc mũ ra khỏi mình, thậm chí trên sân khấu biến hoá chắc gì đã nhanh hơn. Và trên nền những bụi cây gai dày đặc vẽ nên một thân hình phụ nữ nhẹ nhõm và cái đầu tuyệt đẹp, xứng đáng được Kanôva tạc tượng.

Tì chân trên bàn đạp, hơi nghiêng người về phía trước, nữ kỹ sĩ kiêu diễm ngóng đợi.

Bất chấp tất cả, nàng không để lộ ra một chút sợ hãi, môi nàng không run lên, khuôn mặt nàng không

tái đi. Trái lại trong cái nhìn đắm đắm của nàng về phía trước – là tiếng gọi của tình yêu kiều hãnh. Tiếng gọi của con chim ưng cái, đang chờ đợi con chim ưng của mình.

Nhưng khuôn mặt nàng bỗng dưng thay đổi đột ngột. Nàng đã nhận ra người kỵ sĩ đang tiến gần lại. Những hình thù vàng làm nàng nhấm lẩn. Kỵ sĩ bận bộ đồ Méchxich – không phải là Moric Gieran mà là Miguel Diac.

Niềm vui trên mặt nàng thay bằng nỗi chán nản. Cô gái ngồi phịch xuống yên, thở dài, tiếng thở dài rút ra từ lồng ngực. Gần như một tiếng kêu tuyệt vọng. Trên khuôn mặt nàng không phải là sự khiếp sợ mà là sự thất vọng và nỗi bức tức.

Sói đồng lên tiếng trước.

– Ái chà, đây là cô Xenhorita ! Ai mà ngờ lại gặp cô ở một nơi vắng vẻ như thế này – một bông hồng giữa những bụi gai !

– Thì sao, nói chung, việc gì đến ngài, Đông Miguel Diac ?

– Câu hỏi kỳ lạ, xenhorita ạ. Tất nhiên, chính cô cũng biết đây là việc của tôi. Cô biết quá rõ là tôi yêu cô đến mất trí. Tôi đã ngu ngốc khi thú nhận điều này và tuyên bố mình là nô lệ của cô. Vì vậy tình cảm của cô mới nguội lạnh đi nhanh chóng như vậy.

— Ngài nhầm rồi, Xenhor ạ. Tôi chưa bao giờ nói rằng tôi yêu ngài. Nếu tôi đã nói rằng tôi khâm phục nghệ thuật đi ngựa của ngài, thì ngài không có quyền hiểu lời tôi khác đi. Và ngoài ra, điều này đã xảy ra từ ba năm trước. Lúc bấy giờ tôi mới chỉ là một cô bé, trong lứa tuổi mà những cái đó gây nên xúc động mạnh mẽ, khi chúng ta còn ngu dại, đến nỗi coi trọng sự hào nhoáng bên ngoài hơn những phẩm chất của tâm hồn. Nhưng giờ đây, tôi đã trở nên già dặn hơn, và hoàn toàn tự nhiên rằng tôi đã đánh giá nhiều thứ khác đi.

— Quỷ tha ma bắt, nhưng tại sao cô lại gây nên cho tôi những hy vọng hảo huyền ? Cô có nhớ cái ngày đóng dấu súc vật khi tôi đã kiểm chế được con bò đực điên rồ nhất và chinh phục được con ngựa hoang dã nhất của cha cô không ? Không một vakerô nào dám tới gần nó. Ngày ấy cô đã nhìn tôi, mỉm cười với tôi tràn ngập yêu đương. Đừng chối cãi điều này, donha Ixidôra ! Tôi khá hiểu con người và tôi có thể dễ dàng đoán được cảm giác và ý nghĩ trên gương mặt cô. Nhưng giờ đây cô đã thay đổi. Tại sao vậy ? Bởi vì tôi đã bị chinh phục bởi vẻ quyến rũ của cô, bởi vì tôi đã ngu ngốc thú nhận điều này. Và cô, như thói thường của đàn bà, đã mất sự quan tâm tới kẻ bị chinh phục. Đúng như vậy, xenhorita, đừng chối cãi !

— Không, không phải như vậy, Đông Miguel Diac ạ. Tôi chưa bao giờ bằng một lời nói hay một cái nhìn

công nhận tình yêu với ngài. Đối với tôi đơn giản ngài chỉ là một kỵ sĩ tài ba, và một vakerô cam đảm. Ít nhất là theo cảm giác của tôi lúc bấy giờ. Nhưng bây giờ ngài đã trở thành người như thế nào ? Ngài có biết người ta nói gì về ngài ở đây và ở Riô - Grand không ?

- Tôi không cho rằng phải trả lời những điều vu khống bởi những tên phản bội hay những kẻ thù đối trá. Tôi đến đây để yêu cầu được giải thích chứ không phải để đưa ra những lời giải thích.

- Lời giải thích của ai ?

- Của cô, Đônha Ixidôra kiều diễm ạ ?

- Ngài quá tự tin đấy, Đông Miguel Diac. Xênhor ạ, ngài chớ quên rằng ngài đang nói chuyện với ai ! Hãy nhớ rằng tôi là con gái ...

-.... Của một trong những ông chủ giàu có và kiêu hãnh nhất vùng Tamaulipac và cháu gái của một chủ đồn điền không kém phần kiêu ngạo ở Téchdót. Tôi đã nghĩ hết mọi điều. Tôi cũng nhớ có một thời nào đó tôi đã làm chủ một cái trại, nhưng bây giờ tôi chỉ là một tay săn ngựa. Mẹ kiếp ! Nhưng cũng chưa phải là tai hoạ ! Cô không phải là loại đàn bà có thể khinh bỉ một con người vì hắn không giàu có. Một tên săn ngựa nghèo khổ cũng có thể mong chờ sự khoan dung của cô như một chủ nhân của hàng trăm gia súc. Tôi có bằng chứng về sự khoan dung đó của cô.

– Bằng chứng nào ? – Cô gái vội hỏi, lần đầu tiên nàng tỏ ra lo sợ – Bằng chứng sự khoan dung ấy ở đâu, cái bằng chứng mà ngài đã có lòng tốt nghĩ ra đó ?

– Trong lá thư đăm đúi này. Nó đây, trong tay tôi đây, nó được ký tên bởi Ixidôra Kovarubiô đơ LoxLianox. Bức thư cũng gửi cho một người sản ngựa nghèo khổ như tôi. Cô nhất thiết phải cầm lấy nó làm gì ? Cô có thể nhận ra nó từ xa kia mà ?

Nàng đã nhận ra bức thư. Cái nhìn nảy lửa ném vào Diac nói lên điều này.

– Làm sao nó lại rơi được vào tay ông ? – Ixidôra vừa hỏi vừa cố giấu sự phẫn uất của mình.

– Điều đó không quan trọng. Nó đã ở trong tay tôi và trong tay tôi đã lâu. Không phải để cô biết rằng cô đã thôi quan tâm đến tôi – Đối với tôi điều này đã rõ như ban ngày – Nhưng để chúng tỏ rằng cô đã say mê người khác. Cô đã yêu hắn, rõ quá rồi còn gì. Cô mơ tưởng nhìn vào cặp mắt đẹp của hắn. Cô hãy biết cho rằng cô sẽ không bao giờ nhìn thấy chúng nữa đâu.

– Thế là thế nào, Đông Miguel Diac ?

Giọng nàng run lên, dường như nàng sợ hãi câu trả lời.

Điều này không có gì đáng ngạc nhiên: vẻ mặt sỏi đồng trông rất dễ sợ.

Nhận thấy sự sợ hãi của nàng, hắn nói:

- Mỗi nguy hiểm đối với cô là hoàn toàn có thể. Nếu tôi bị mất cô, đônha Ixidôra ạ, thì cô cũng sẽ không thuộc về ai cả, cả Meric-Muxtangger cũng vậy.

- Thế đấy !

Phải ! Chính thế. Hãy hứa với tôi rằng cô sẽ không bao giờ quan tâm tới hắn nữa, hoặc là cô sẽ không đi Ixidôra à.

- Ngài đùa, Đông Miguel !

- Không, tôi nói hoàn toàn nghiêm chỉnh, đônha Ixidôra à.

Không còn nghi ngờ gì vào sự thành thật của những lời lẽ này. Mặc cho sự sợ hãi của cô gái Méchxich, cái nhìn của hắn ánh lên sự quả quyết tàn nhẫn và lạnh lẽo, và tay hắn đã đặt vào chuôi dao găm.

Đến Ixidôra gan dạ cũng phải run sợ. Nàng đã nhận thức được mỗi nguy hiểm đang đe dọa nàng, thậm chí thoát khỏi nó không phải là dễ. Ngay từ đầu, cuộc gặp gỡ đã làm nàng lo lắng, nhưng nàng hy vọng sự xuất hiện của Moric sẽ cắt đứt cuộc nói chuyện và chuyển nó sang một hướng khác.

Nàng Méchxich trẻ tuổi căng tai ra nghe ngóng xem có tiếng vó ngựa vang lên hay không, thỉnh thoảng nàng ném cái nhìn vào đám cây về hướng mà nàng chờ đợi tiếng động.

Giờ đây niềm hy vọng đã tan vỡ. Bởi lá thư đã ở trong tay tên Méchxich, có nghĩa là nó không tới được địa

chỉ nó cần phải tới. Chờ đợi sự cứu viện là uổng công, nàng cũng nghĩ tới việc chạy trốn. Nhưng điều này gắn liền với nhiều khó khăn và nguy hiểm chết người. Nàng có thể quay ngựa phóng đi, nhưng khi đó có khả năng nhận một viên đạn từ sau lưng, bởi cái báng súng lục cách tay sói Đồng cũng không xa hơn cái chuôi dao găm.

Ixidôra hoàn toàn đánh giá được tình thế hiểm nghèo của mình. Bất cứ một người đàn bà nào ở vào tình thế của nàng cũng phải hoảng hốt, nhưng Ixôđôra Kovara – biê thậm chí không thổ lộ một chút xúc động nào về mối nguy hiểm đang đe dọa nàng.

– Vớ vẩn ! Nàng kêu lên luôn luôn bộ không tin– Ngài đùa đấy, Xenhor ạ. Ngài muốn dọa tôi. Ha ha ha ! Tại sao tôi lại sợ ngài nhỉ ? Tôi đi ngựa cũng không kém gì ngài. Và lắcxô tôi tung cũng không kém ngài. Hãy xem, tôi xử dụng nó khéo không này !

Mỉm cười khi nói những lời này, cô gái gỡ chiếc lắcxô ra khỏi yên và bắt đầu quay nó trên đầu đường như nàng đang trình diễn nghệ thuật của mình.

Điac không đoán được rằng nàng có ý định hoàn toàn khác. Hấn ngỡ ngàng trước hành động của Ixidôra và lặng lẽ nhìn nàng.

Chỉ khi tên Méchxich cảm thấy chiếc thòng lọng đã quấn chặt quanh khuỷu tay hấn mới hiểu ra tất cả, tự vệ thì đã quá muộn. Chỉ một khắc sau tay hấn đã bị ép chặt vào sườn làm hấn không thể lấy được cả dao lẫn súng.

Hắn thoát khỏi vòng dây, nhưng trước khi hắn kịp giật lấy lắcxô thì một cú giật mạnh làm hắn nhào ra khỏi yên và nằm bất tỉnh nhân sự trên mặt đất.

– Thế nào, Đông Miguel Diac – Ixidôra kêu lên, sau khi quay ngựa đi – De dọa tôi nữa đi ! Chớ có tháo ra ! Ngài mà chỉ động dây một ngón tay thôi là tôi sẽ phi về phía trước ! Quân độc ác nham hiểm ! Mặc dầu mi rất hèn nhát, nhưng mi muốn giết ta, ta đã đọc thấy điều này trong mắt mi. Nhưng vai trò của chúng ta đã thay đổi, và bây giờ ...

Không nghe thấy câu trả lời, nàng lặng im và không rời mắt khỏi con người đang nằm trên mặt đất.

Sói đồng nằm bất động. Cú ngã từ trên ngựa làm hắn ngất lịm.

Hắn không chỉ không nói được mà còn không cảm giác được gì nữa. Hắn gần như chết rồi.

Ôi, Thánh nữ ! Không lẽ ta đã giết hắn ! – Nàng kêu lên sau khi lùi ngựa lại một chút, nhưng nàng không hề quay lại và trong tư thế lúc nào cũng có thể phi đi được – Ta chẳng muốn điều này, mặc dầu ta hoàn toàn có quyền – Bởi hắn ta định giết ta... Hắn chết rồi hay hắn giả vờ để lừa ta tới chỗ hắn nhỉ ? Hãy để cho kẻ khác giải quyết điều này. Bây giờ ta có thể mạnh dạn mà đi về nhà – Hắn chẳng theo ta được. Bọn đầy tớ trong dinh cơ sẽ đến gỡ dây cho hắn. Chúc mọi điều tốt lành, Đông Miguel Diac.

Nói những lời này xong, Ixidôra lấy từ trong lắcxô ra một chiếc dao găm nhỏ, cắt sợi dây gân mỏ yên và rõ ràng không hề cảm thấy lương tâm cắn rứt, nàng phi thẳng về nhà, chẳng buồn giải phóng cho Điac đang nằm trên mặt đất khỏi chiếc lắcxô.

- HẾT TẬP 1 -

KỶ SỸ KHÔNG ĐẦU (Tập 1)

Văn Học Mỹ - MAIN RID

Phương Lan dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:

MAI THỜI CHÍNH

Biên tập: **NGUYỄN TRƯỜNG**

Bìa: **PHÙNG THÁI HUY**

Sửa bản in: **LAN PHƯƠNG**

In 700 cuốn, khổ 13 x 19 cm tại Xí nghiệp in FaHaSa. Giấy chấp nhận đăng ký KHXB số 159/535, do Cục Xuất bản cấp ngày 16 tháng 05 năm 2002. Trích ngang kế hoạch xuất bản số 159/535CXB do Nhà xuất bản Thanh Niên cấp ngày 15 tháng 04 năm 2003. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2004.

Mời bạn đón đọc :

- ❖ *Bản Êtuýt vĩnh cửu*
- ❖ *Những con thú đồng mưu*
- ❖ *Biệt thự trên đồi*
- ❖ *Tiểu thư Victoria*
- ❖ *Tình yêu của nữ tu sĩ*
- ❖ *Một đêm huyền ảo*
- ❖ *Nỗi cô đơn của quý*



Tổng phát hành : **Nhà Sách CADASA**

101 Nguyễn Cửu Vân, Q.BT Tp.HCM
ĐT: 8.982.161 - 8.408.420

13: kỹ sĩ không dấu (2t)

